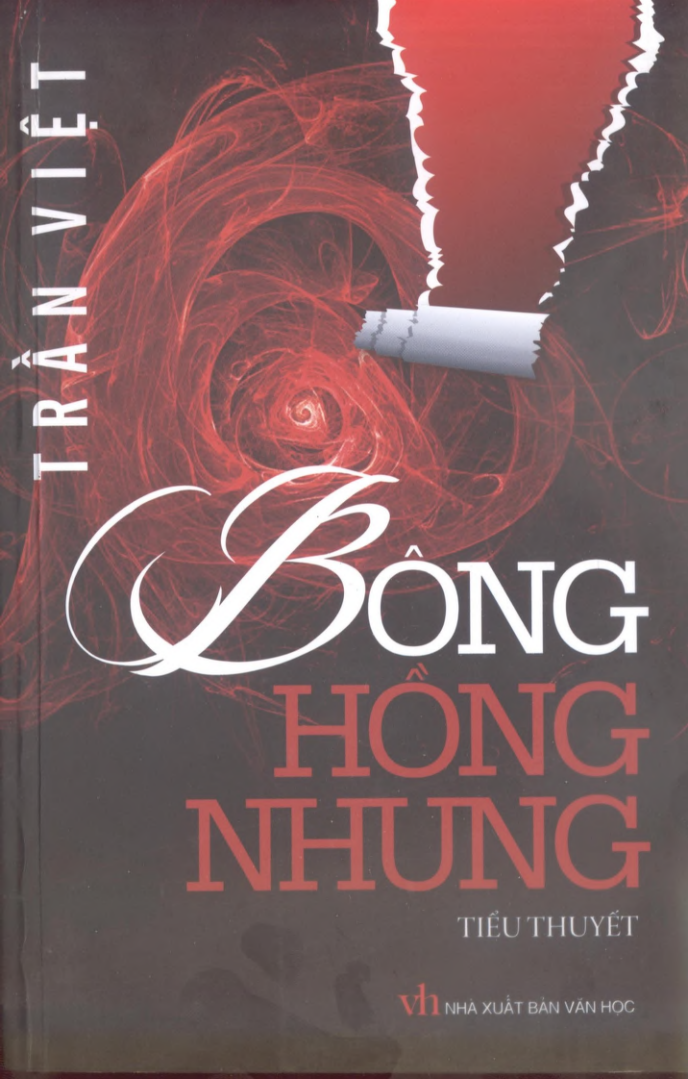


TRẦN VIỆT



BÔNG HỒNG NHUNG

TIỂU THUYẾT

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Bà chúa thú 12

Sài Gòn 1963. Đã sang hè. Hơi sương buổi sớm mang theo cái mặn chát của biển Đông hôm nay ủa vào thành phố “Hòn ngọc Viễn Đông”⁽¹⁾ có pha lẫn cái nhớt nháp mồ hôi “Yan kee” (Mỹ). Tàu chiến, tàu chở hàng loại mấy chục ngàn tấn ra vào ngày càng nhiều; từng bầu máy bay siêu âm xuất hiện; máy bay vận tải hạng nặng C130, máy bay lên thẳng đủ kiểu hiện đại nhất Hoa Kỳ lên xuống sân bay Tân Sơn Nhất; xe hơi chở tướng tá hải lục không quân Mỹ phóng bạt từ trên đường phố... Một sự kiện gì mới sắp xảy ra kể từ ngày phái đoàn MAAG⁽²⁾ kéo vào đây? Nó mang tên “Viện trợ Mỹ” nhưng người dân Sài Gòn lại nhanh chóng nhận ra chân tướng nó và mĩa mai gọi đích danh

1. Tên gọi Sài Gòn thời thực dân Pháp thống trị.

2. MAAG: Military Advisory and Assistance Group, tên gọi Đoàn cố vấn viện trợ quân sự Mỹ.



cái tên viết tắt MAAG là “Mỹ Ác Ác Ghê”. Nó là bộ óc tình báo trung ương Hoa Kỳ tại miền Nam Việt Nam, là kẻ tổ chức và chỉ huy thực sự tất cả những hành động man rợ nhất loài người...

Hai chiếc Méc-xê-đéc đen tuyến được hộ tống bằng xe bọc thép chạy trên đường phố Trần Hưng Đạo, chui qua cửa một tòa nhà hai tầng vốn là trụ sở cũ của Bộ Tổng tham mưu quân đội Ngụy. Từ trên xe bước xuống một vị áo dài, khăn xếp, đúng kiểu “Nam phục” thời triều đình Bảo Đại; Một vị mặc “Âu phục” đúng “à là mode” (thời trang) phương Tây; cả hai vị tạo thành một bức tranh kim cổ có giá trị gây cười hơn cả đôi bít tất vàng của người quản gia nô trong vở hài kịch “Đêm thứ 12” của Sếch-xpia. Thoáng một cái hai vị đã mất hút sau cánh cửa có “Em-pi”⁽¹⁾ gác vừa mở ra đã khép kín ngay lại.

Nắng vàng nhạt lọt qua lùm cây, trùm lên những vệt sáng loang lổ trên ngôi nhà. Từ những cánh cửa sổ sơn xanh dịu mở rộng, lọt ra những tiếng Mỹ 100% và tiếng Mỹ giọng Việt. Hôm nay là ngày lễ mừng thọ một quan chức bự trong phái đoàn. Có thể vì thế mà đằng sau hai vị nói trên mang lễ vật đến chào còn có một số ca sĩ và vài “con gà quý phái”, những nữ tài tử bản xứ nở nang được vời tới trình diễn cho các ngài cố vấn giải

1. Em-pi (MP) đọc theo tiếng Anh Military Police: quân cảnh.



Bông Hồng Nhung

buồn sau những giờ làm việc căng thẳng hệ thần kinh. Mấy “em-pi” Mỹ há hốc miệng cười, nói một câu gì đó với các nữ tài tử, chỉ trỏ lối vào câu lạc bộ. Một cô đáng chừng ca sĩ đi sau đám tài tử, mặt đỏ bừng, quắc đôi mắt kiêu kỳ, nhìn thẳng vào hai con mắt xanh lè của nó rồi nguẩy nguôi, rào bước theo đồng bọn.

Trụ sở Mắc (MAAG) “hang ổ những con cáo ăn thịt người” như người dân Sài Gòn nói với nhau - chính là đây. Nó nằm lọt vào giữa những tòa nhà thấp hơn của hải quân và không quân “Việt Nam cộng hòa”, được bảo vệ nghiêm mật suốt ngày đêm, cửa chính phía trong có “em-pi” Mỹ gác, cửa ngoài bốn phía có quân canh ngụy. Nó như một con quái vật co bốn chân lại, nhồm cái đầu nhiều mắt ngó xung quanh, thu vào con người của nó cả cái thành phố đang Mỹ hóa này, tìm cho đạo quân viễn chinh lối vào cứu một chế độ đang thoi thóp. Nó rắp mưu tính kế tạo ra một bước ngoặt quyết định trong tình hình đen tối đang làm chúng đảo điên. Nó tính chuyện thay đổi cỗ xe “song mã Diêm - Nhu”, những phương án đánh phá bằng không quân lên miền Bắc. Bằng bộ óc chủ quan đặc sệt những cuồng vọng ngạo mạn và bằng máy tính điện tử, nó định trước cả cái ngày “ca khúc khai hoàn”, một khi quân lực Mỹ ra tay...

Trong căn phòng lộng lẫy trang bị đầy đủ tiện nghi hiện đại, có đường dây nói cực nhanh nối liền với Hoa Thịnh Đốn và các đầu mối CIA, mấy viên tướng



vai ngực sáng lóe sao, vạch và huân chương, cùng vài tên khoác áo dân sự ngồi quanh chiếc bàn lớn sáng như gương, châu đầu vào một tấm bản đồ trải rộng. Ca-bốt Lốt ngồi, đầu gối nhô lên khỏi đầu bàn, chẳng buồn nhìn những kẻ đồng sự, đôi mắt lim dim như muốn ngủ.

Viên tướng già ngồi cạnh Lốt béo lùn, sọ bóng như láng một lớp mỡ lợn trên mảng da đầu nhẵn thín, chỉ vào đường vạch đỏ vĩ tuyến 17 trên bản đồ:

- Ngô Đình Diệm nói biên giới Hoa Kỳ kéo dài tới đây. Nhưng... - Hắn dừng lại, nhếch mép nửa như cười, nửa như mỉa, làm méo xệch khuôn mặt múp míp hẳn sâu hai vệt nhăn kéo ngược từ miệng đến mang tai. Hắn nói, giọng trầm hẳn xuống: - Chúng ta chẳng phải chỉ ngừng ở vĩ tuyến đó mà lên nữa kia. Tiếc rằng trước mắt chúng ta lại là một thực tế đen tối hơn bao giờ, một đường hầm không lọt một tia sáng. Việt Cộng đã kiểm soát trên 4/5 đất đai miền Nam. Chính phủ (ngụy quyền) chỉ nắm được hai tỉnh Gia Định và An Giang trong tổng số 45 tỉnh. Bọn nhà báo nhát gan run sợ trước tình hình đó đã ca ngợi Việt cộng như những nhân vật thần thoại có một không hai. "Kế hoạch Xta-lây - Tay-lơ" bình định miền Nam trong 18 tháng đã trở thành một trò cười cho họ. Phải tính một kế hoạch nào khác? Hay là cuối cùng cái hạ sách dùng máu người Mỹ trở thành thượng sách?



Bóng Hồng Nhung

- 25.000 quân Mỹ đã ngã xuống rồi! - Tiếng nói trầm trầm của một viên tướng nào đó ở cuối phòng cất lên rên rĩ như một tiếng vọng từ âm ti.

Im lặng. Cả bọn chúng lại nín thinh. Chúng đồng tình hay phản đối viên tướng già? Lẽ nào những nhân viên tình báo nhà nghề được bốc lên mây xanh như những thánh sống lại cảm thấy rung mình trước một bóng ma Vi-xi (Việt cộng) như chúng vẫn thường gọi! Cái ý thức huyền hoặc về “trách nhiệm toàn cầu”, về “sự ngự trị của người Mỹ như một thiên thần không ai cưỡng lại nổi” đang bị đối phương thách đố! Làm sao cái đầu ú đầy khát vọng ngông cuồng lại không nóng bỏng vì điều ám ảnh đó. Đông tố nổi lên trong ruột gan chúng nó. Chúng dò dẫm trong bóng tối con đường hầm. Chúng phán đoán, chúng hoang mang, chúng tính một chước liều...

Một sự kiện trùng hợp lại xảy ra cùng một lúc trên một khoảng cách chừng ba chục cây số ở một nơi hoàn toàn đối lập. Không có cái choáng lộn ồ ồ ào dưới những dãy đèn nê-ông, những căn phòng trải thảm với những ghế tựa bọc nhung màu mận chín, khu du kích mặc chiếc áo xanh lá dừa; trong một ngôi nhà gỗ, ngôi quanh chiếc bàn một đả long mông, đội trưởng Phi Vân, một người có thân hình bé nhỏ, nước da đen sạm đang truyền mệnh lệnh của cấp trên cho một cán bộ bí mật mang tên H5:

- Kiểm tra kỹ lần chót, tiêu diệt HANG CÁO (trụ sở phái đoàn viện trợ quân sự Hoa Kỳ MAAG) đánh



đòn phủ đầu bọn trùm CIA tận sào huyệt của chúng, chứng minh rằng quân giải phóng có đầy đủ khả năng trừng phạt chúng ở bất cứ đâu trên dải đất Việt Nam này...

Giọng nói của đội trưởng càng sôi nổi; - Chúng ta làm nhiệm vụ đó cho ta và cho cả loài người như Bác Hồ vẫn dạy. Bằng hành động thực tiễn, cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam sẽ trở thành một luận cứ cho chiến lược cách mạng tiến công, đánh bật những ám ảnh sợ Mỹ, phá mưu đồ bá vương của tên đế quốc đầu sỏ đang y mình có những tiềm lực toàn diện.

H5 chăm chú nghe, đôi mắt nhìn Phi Vân như muốn nói;

- Thưa đồng chí đội trưởng, tôi hiểu và không có gì thắc mắc.

Phi Vân kết thúc buổi họp, không quên động viên như thường lệ: - Nhiều khó khăn và nguy hiểm lắm đó, H5 cố gắng nhé. Linh hoạt, dũng cảm, bí mật, mưu trí và cảnh giác là phương châm hành động của chúng ta: Số phận bọn "Cáo ăn thịt người" nằm trong bàn tay nhỏ của H5.

Ai quyết định số phận ai? Đội công tác đặc biệt H5 hay bọn tướng lĩnh CIA mặc áo viện trợ quân sự này?

... Trở lại câu chuyện giữa chúng nó với nhau. Viên tướng già phá bầu không khí lặng ngắt như dưới mồ hỏi một tên đại tá trẻ hơn ngồi trước mặt y:

- Ý ông thế nào?



Bông Hồng Nhung

Dại tá trẻ mặt nổi từng cục đỏ, dùng ngón tay gạch chéo lên hai chữ Hà Nội ghi trên bản đồ:

- Chúa đã định rồi, thưa thiếu tướng - Hấn nói - Phải đưa miền Bắc trở lại thời kỳ đồ đá bằng sức mạnh thiên thần của không lực Hoa Kỳ. Đánh thốc vô đầu não, biến những vùng đất Thánh của Việt cộng thành những vùng trên cung trăng!

Tướng già cười ha hả: - Có nghĩa là khai thông con đường hầm không lối thoát của Tổng thống bằng máu nguyên chất của người Mỹ.

Cửa xích mở. Một á đeo lon thiếu tá có đôi mắt xanh lè ngự trên chiếc mũi hếch như đôi mắt con cú mèo bước vào báo "Tổng thống" và "Phó Tổng thống Việt Nam cộng hòa" đã tới.

Ca-bốt Lốt mở mắt, nghển cao cái cổ vốn đã dài ngoẵng về phía trước, uể oải nói:

- Biểu họ hãy chờ đó.

Hấn đứng dậy, nhìn chur tướng: - Các ông nói nhiều về giải pháp quân sự. Tôi thì muốn nhấn mạnh mặt chính trị cấp bách: Phải buộc Diệm gạt Nhu! Nếu không nghe thì như các ông đã biết, sự việc sẽ diễn biến theo kế hoạch đã định.

Chúng kéo nhau sang phòng khách. Viên tướng già đứng lên sau cùng. Lão không ra mặt trong buổi tiếp. Lão lê gót nặng nề về buồng riêng, gieo mình xuống chiếc ghế bành. Đôi mắt mệt mỏi của lão dừng lại trên một tập hồ sơ để trên bàn. Lão lật giở từng trang, điểm



lại danh sách những “sĩ quan cộng hòa” đã được đào tạo và sắp đưa sang Mỹ học tại các trường thuộc mọi binh chủng. Mỗi trường được ghi vào một cột từ trường cao đẳng chỉ huy Li-ven-uốt; trường bộ binh Ben-ninh; trường pháo binh Sinh; trường thiết giáp Co-nốc; trường công binh Ben-voi-ơ, cho đến trường quân nhu Li; trường quân vụ A-bơ-đren-prôvinh; trường quân cảnh Go-đơn; trường quân vận Oi-xtit. Chưa hết! Còn trường quân y Xam Hao-xton; trường quân pháp Sác-lốt-vin; trường quân nhạc No-phôn; trường đào tạo tuyên úy Ha-min-ton; trường tình báo cao cấp Hô-la-bót; trường đào tạo nữ sĩ quan Mác-li-lan; trường chiến tranh tâm lý Pho-Brắc, trường sinh ngữ Lếch-len...

Viên tướng gật gù: - Nào có tiếc chúng một trường gì, có chăng là trường Oét Pô-in-tơ và trường hải quân An-na-pô-li là những trường có phân biệt đối xử, không cho chúng học. Lão đánh dấu tên Nguyễn Khánh, Nguyễn Hữu Có, Nguyễn Văn Thiệu, Mai Hữu Xuân, Lê Văn Kim... xếp vào danh sách loại nhiều triển vọng nhất. Lão trầm ngâm trước những cột chữ và con số. Một tia sáng lấp lánh trong cặp mắt già của lão:

- Đào tạo những khố đỏ, khố xanh của Pháp thành những tướng tá của Mỹ, Hoa Kỳ sẽ có một bầy tay sai trung thành đến chết.

Lão như đang ngó vào một bức tranh nhiều màu vì tương lai “quân lực Việt Nam cộng hòa” mà lão là một trong những tác giả đầu tiên nộp phác thảo: - Đào tạo



Bông Hồng Nhung

không thiếu một binh chủng nào, ngay đến cả tuyên úy, thông ngôn, chánh án... chỉ thiếu có người dọn nhà xí - lão nhếch mép cười với ý nghĩ ngổ ngỗ của lão - trên hành tinh này không thể có một Nhà nước nào lo cho "nước bạn" bằng nước Mỹ. Quân đội trên bộ của "Việt Nam Cộng hòa" phát triển hoàn chỉnh như vậy cộng với lực lượng không quân, hải quân và tiềm lực hỗ trợ của Hoa Kỳ, quân đội đó sẽ đứng đầu Đông Nam Á và chiếm ngôi thứ ba, tư thế giới này. Con đường quân sự hóa miền Nam đến tận răng là con đường duy nhất mở thông một lối thoát.

Viên tướng già giờ sang trang đào tạo sĩ quan tình báo cao cấp ở Hô-la-bốt và chiến tranh tâm lý ở Pho-Brắc. Lão theo dõi sát một đứa học trò mới tốt nghiệp đang chứng minh cho lão cái tài mật vụ của y: tên ở nhà số 4 đường N (kêu tắt là 4N).

Ca-bốt Lốt vẫn tiếp khách trong phòng kín. Tiếng rì rầm trong phòng này không thể lọt qua khe cửa đã được ngăn cách cẩn mật.

... Hai mươi phút sau, "ngài phó tổng thống" ra về. Sau tấm kính dày xe Méc-xê-đéc, "ngài" mở một nụ cười với "anh lính Hoa Kỳ". Ba mươi phút sau nữa, đến lượt xe "ngài Tổng thống Việt Nam Cộng hòa"; dưới vành khăn xếp, nếp nhăn trên trán "ngài" hằn sâu, "ngài" cố nén tiếng thở dài. Người lái xe liếc mắt nhìn: "Tổng thống Việt Nam Cộng hòa" tuồng như có điều chi đau khổ! Anh ta lắc đầu khó hiểu: chỉ chưa đầy một



giờ, kẻ trước người sau mà ngài tổng, ngài phó lại người cười, kẻ mếu?

*

* *

Chiếc xe Po-giô 203 màu bạch kim dừng lại trước ngôi nhà số 6 đường N, có hàng rào hoa mắc-gơ-rít. Một người đàn ông vận Âu phục bảnh bao trạc hai mươi, hai sáu tuổi, mắt đeo cặp kính đen gọng lớn bước vội xuống mở cửa xe cho một cô gái xinh đẹp mặc chiếc áo dài xanh biển. Bắt tay từ biệt người bạn trai, ngược đôi mắt đen kiêu kỳ, cô ta mỉm cười, rồi đi thẳng vào nhà “Bà điên chủ Bạc Liêu” mới tới ở vài tháng nay. Ngôi biệt thự nhỏ xinh xắn này thường là nơi cô con gái yêu quý của “Bà điên chủ” tập đàn, hát với một số nghệ sĩ tân nhạc. Nghe nói cô ta học nghề kiến trúc sư nhưng có giọng hát hay và biết chơi dương cầm nên thỉnh thoảng được dàn tân nhạc mời đi biểu diễn. Người ta còn đồn cô là tình nhân của cậu con trai một nghị sĩ thượng viện đang làm việc ở dinh Phó Tổng thống.

Nghe tiếng chuông gọi, từ sân trong, một bà trạc gần 50 nhưng hãy còn óng ả, cổ đeo dây chuyền vàng, mặc chiếc áo bà ba đen in hoa nền nã, ra mở cửa.

- Má, con đã về.

- Ai đưa con về đó?



Bông Hồng Nhung

- Dạ, vâng anh ta má ạ - Đưa mắt qua hàng rào cây leo, thấy một tên cảnh sát sắp đến gần, cô gái nói to hơn: - Hôm nay con dự buổi trình diễn cho các ngài cố vấn Mỹ nhân ngày lễ sinh nhật của một vị tướng. Cả Tổng thống và Phó Tổng thống cũng đến má ạ.

Người cảnh sát đeo súng ngắn sệ một bên hông nhìn vào, gặp mắt bà mẹ nhìn ra, khẽ cúi đầu chào lễ phép.

Cô gái xinh đẹp mỉm cười, nói nhỏ: - Nó sợ oai má con mình, phải không má?

Hai mẹ con thong dong dạo trên nền sỏi. Khóm hồng nhung trồng dưới lan can phòng khách thoảng hương thơm. Bà mẹ vui mừng kéo tay cô con gái đi lại phía cây hoa. Bà nhẹ ngắt hai bông hồng đỏ thắm còn ngậm mấy hạt sương trong như hổ phách, một kết quả lao động của bà kể từ ngày bà dọn tới đây. Bà đã mua được một giống hoa hồng đại đoá và trồng ngay khi mới đến ở. Bà thường cắm hoa hồng nhung trong phòng ngủ của bà và bên chiếc đàn dương cầm của con gái. Bà đã hứa kể cho con nghe vì sao bà yêu nhất hoa hồng nhung chưa có dịp nào bà kể. Chắc hẳn có điều gì bí ẩn trong câu chuyện hoa hồng đó. Mỹ Liên nhiều lần muốn hỏi, bà mới chỉ trả lời con: - Có một người bạn thân thương của má chẳng may mất sớm, trước khi qua đời đã nói lời cuối cùng với đứa con thơ: "Khi hoa hồng nhung tàn, những cánh hoa rơi xuống gốc vẫn còn thơm phưng phức. Má muốn mình làm một cánh hồng



đó nghe con". Từ hồi biết chuyện này, má yêu nhất hoa hồng.

Hai mẹ con lên gác. Vừa bước vào phòng, cô ca sĩ bỗng đổi hẳn sắc mặt, ngồi xuống chiếc ghế tựa, ngã đầu về phía sau, dáng mệt mỏi.

- Sao thế con? - Bà mẹ lo lắng hỏi.

- Con không thể tự kìm chế mình nữa má ạ - Cô úp tay lên mặt khóc nức nở... - Bây giờ con được trở lại hoàn toàn với con. Lần đầu tiên con coi trình diễn sê-xi. Con không thể chịu nổi. Coi chúng nó nhảy trần truồng trước mặt tương tá Mỹ, con có cảm giác như chính con đang nhảy. Một bác thợ điện coi ánh sáng hỏi con: "Cô cũng mắc cỡ sao?". Ông ta còn nghĩ thế huống chi dân chúng khi thấy con ngồi cười chặm ly với sĩ quan Hoa Kỳ. Má thương con, má biểu H5 cho con ra vùng giải phóng. Cầm cây súng nhằm chúng nó mà bắn dù có hy sinh cũng còn hơn chịu sự khinh miệt của đồng bào mà không được nói nửa lời cải chính.

Bà mẹ nhìn cô ca sĩ, không nói và không tỏ một cử chỉ nào an ủi. Bà lặng lẽ cắm đóa hoa hồng vừa hái vào chiếc lọ con xinh xắn màu sữa đặt bên giường ngủ. Bông hồng chưa nở hết còn như một em bé nằm trong nôi chúm chim cặp môi đỏ chót.

Lát sau bà mới nói: - Đã có lúc má nghĩ như con. Má đã từng ngó lưỡi dao phập xuống cổ người thân thương nhất trong đời má mà không nín lại được cái máy chém tàn ác. Má mong có cây súng để giết hết



Bông Hồng Nhung

chúng nó đi nhưng rồi má lại vui lòng làm một “Bà điền chủ”, má của một cô gái sang trọng. Vì má hiểu làm như vậy cũng là một cách đánh, một cách trả thù chồng. Lẽ nào chúng ta lại từ chối mọi chịu đựng đau xót nhất khi đã biết đó là vì lợi ích của đất nước mình.

Mỹ Liên không khóc nữa. Cô ngược đôi mắt đen nhòe lệ nhìn bà mẹ. Trong cái đau khổ đầy ắp khóe mắt bà có cái gì bùng dậy của một nghị lực mãnh liệt. Mỹ Liên ngạc nhiên: một người đàn bà thuần phác như thế mà lại có những lời giải thích có sức truyền cảm sâu sắc hơn một bài giảng thuyết của một giáo sư hùng biện.

Bà mẹ tiếp tục nói: - Một lần nói chuyện về hoa, con biểu con cũng thích nhất hoa hồng. Con có hay lúc đó má sung sướng đến thế nào. Tiếc rằng má chưa thể kể hết cho con vì phải có thời gian. Và lại, má hy vọng sẽ có ngày, con gặp người con gái mang tên bông hồng sắc nước hương trời đó, một đứa trẻ mồ côi mẹ đã lớn lên và giữ cuộc đời mình đúng như lời mẹ đã giới giảng. Người con gái đó sẽ tự kể cho con nghe.

Im lặng. Bà mẹ ngừng nói; hiểu đông tố trong lòng con, bà không muốn phá con gió xoáy đang có tác dụng làm chuyển hướng suy nghĩ xóc nổi của cô gái. Bà tôn trọng sự im lặng của cô, khẽ ngả đầu cô vào ngực mình, bà nói tiếp như thủ thi với con: - Má không phải là má thiệt của con nhưng ở đây, trong hang ổ độc ác nhất của lũ cướp nước và bán nước, lòng thương con còn hơn cả tình mẹ sanh ra con. Số phận của con và của má



gắn với nhau từng giây, từng phút. Mỗi lúc nguy nan, buồn nản, nhớ lời dạy của cụ Hồ, coi tận mắt những tội ác tày trời của chúng nó, nhớ lại lúc vĩnh biệt chồng và những đau khổ của những người thân thương nhất, má lại cảm thấy có thể vượt qua được, hướng chi con, tuổi đời còn rất trẻ...

Người con gái vẫn im lặng, không dám có một cử chỉ làm cản những lời nói đang trào lên từ trái tim một người mẹ. Bà nói tiếp:

- Hôm rồi con kể cho má nghe chuyện cô gì nhỉ... Cô Li-ba phải không?⁽¹⁾ Li-ba hoạt động trong hang ổ bọn phát xít. Con thích Li-ba lắm cơ mà. Sao bây giờ con lại nghĩ khác?

Cô ca sĩ xinh đẹp lau nước mắt, ngả đầu vào vai mẹ: - Con có lỗi với má. Con không nghĩ thế nữa.

Bà mẹ ngược nhìn đồng hồ, dịu dàng bảo con:

- Gần mười giờ rồi đó, con đàn đi. Chị hàng hoa sắp lại.

Cô ca sĩ ngoan ngoãn đứng dậy, xuống phòng khách, cô mở đàn dương cầm, dạo bài "Dòng sông xanh"⁽²⁾ của Giô-han Xtraox (Johann Strauss). Tiếng đàn nhẹ vang qua hàng rào mắc-gơ-rít.

Chuông gọi réo lên ba hồi ngắt quãng. Bà mẹ mỉm cười rào bước ra cổng. Chị bán hoa niềm nở chào, quảy

1. Li-ba (Li-u-ba) trong truyện *Đội thanh niên cận vệ* của Pha-đê-ép.

2. Tên một nhạc phẩm nổi tiếng của nhạc sĩ người Áo.



Bông Hồng Nhung

gánh hoa vào giữa sân: - Con gởi bà bó hoa. Mấy bông giữa hãy còn nụ, thưa bà.

- Cảm ơn, tuần sau tính tiền nhé.

- Dạ, tuần sau. Con chào bà.

Bà mẹ gật đầu nhìn thân mật, mang bó hoa vào nhà. Chọn bông hoa nhiều nụ, bà rút lên coi một mảnh giấy xanh cài rất tinh vi vào cuống hoa. Hai má con cúi xuống đọc "Thứ tư sau đôi hàng, chuẩn bị tiếp nhận hàng đặc biệt".

Bà mẹ châm lửa đốt bức thư, nhắc lại:

- Mỹ Liên nhớ chứ. Thứ tư sau.

- Dạ! - Cô ca sĩ trả lời - con sẽ hoàn tất việc của con trước hôm đó. Con sẽ gặp H5.

Đôi mắt đen của cô sáng long lanh. Rõ ràng cô đang có điều gì hy vọng.

*

* *

Đêm khuya lắm. Phố N không một bóng người qua lại. Thỉnh thoảng một chiếc xe nhà binh đi tuần. Mỹ Liên ngồi một mình trong căn buồng xếp kê bên phòng khách, ngọn đèn nhỏ bịt kín không để lọt ánh sáng ra ngoài. Cô nghệ sĩ dương cầm bây giờ lại làm nhà kiến trúc. Cô chăm chú vẽ rõ ràng từng đường nét, chú thích dưới góc trái bản vẽ không lớn hơn tờ giấy mỏng viết thư "Dấu X, số 3 lần 1, hướng đông".



Mỹ Liên xem lại bản vẽ một lần nữa. Cô đứng dậy, hài lòng với việc mình vừa làm. Nhìn đồng hồ: đã sang ngày thứ tư được 45 phút, một tuần lễ thẩm thoát đã qua nhanh. Mỹ Liên tắt đèn, khóa cửa, bước lên gác...

... Trời chưa sáng hẳn, "Bà điên chủ" đã trở dậy, rón rén xuống cầu thang. Bữa "đổi hàng" hôm nay lại trùng vào ngày lễ sinh nhật của cô con gái yêu quý của bà.

Phòng khách sáng và trang nhã với những tấm rèm cửa thêu đăng ten trắng muốt, những bức tranh thủy mặc bằng sơn mài treo đối diện hai bên tường quét vôi màu ô-liu, trên cao phía cửa phòng giáp với phòng trong treo mờ mờ nửa tối nửa sáng bức chân dung ông chủ đã quá cố, đeo thẻ ngà và mẽ đay do Chính phủ nước "Đại Pháp" ban cho hồi còn quan toàn quyền Đờ-cu. Hòì bà điên chủ có phải ảnh chồng bà, bà chỉ rầu rầu không nói. Giữa hai cửa sổ còn treo một tấm ảnh nửa người đàn ông khác cũng thẻ ngà, áo chùng, mẽ đay, khăn xếp. Bộ xa-lông kê gần chiếc đàn dương cầm quay lưng lại tấm ảnh không biết vô tình hay hữu ý. Ảnh Ngô tổng thống ngự ở một chỗ trang trọng mà lại cứ như nấp đó, nghe trộm người ngồi trước mặt "ngài".

Mỹ Liên dựa vào thành ghế xích đu kê sát cửa sổ xem tờ họa báo hàng may mặc Mỹ. Bà mẹ chỉ cho chị giúp việc đặt những chiếc cốc pha lê trên mặt bàn phủ một tấm kính dày.



Bông Hồng Nhung

Tiếng chuông gọi cửa búng réo lên một hồi dài. Không ai báo ai, hai má con cùng nhìn lên đồng hồ: 9 giờ 30 phút. Chưa phải giờ đi hàng hoa đến và cũng không phải hiệu chuông gọi quen thuộc của chị đó.

- Ai hờ má? - Liên lo lắng hỏi.

Không trả lời, bà mẹ chỉ cho con tránh lên gác rồi bước ra ngoài. Mỹ Liên leo hai bậc thang một, mở vội cửa phòng ngủ, chạy thẳng ra phía cửa sổ nhìn ra đường. Liên giật mình bắt gặp người đàn ông ở ngôi nhà số 4 đang đứng ngoài ban công đảo mắt về phía mình. Hấn cúi khom lưng xuống nhố cò cho một khóm cúc trong chậu cảnh. Mỹ Liên làm như không để ý tới hấn. Với dáng điệu kiêu kỳ và kín đáo, cô khép bớt một cánh cửa lại.

Lúc này, hai chiếc xe Jíp chạy xộc thẳng vào sân trong. Một trung tá Mỹ, cố vấn an ninh quốc gia cùng một thiếu tá sở mật thám nguy và hai quân cảnh Sài Gòn từ trên xe nhảy xuống; chúng ra lệnh cho chị đẩy tờ đóng cổng sắt ra vào lại.

- Chào bà mẹ - Viên trung tá Mỹ nói tiếng Việt khá sõi - chắc bà ngạc nhiên lắm, xin lỗi bà. Chúng tôi đến hơi đột ngột. Bà thông cảm cho... thời chiến.

Bà mẹ cảm thấy tim mình sắp bật tung ra từng mảnh, bà lắc đầu bảo tên trung tá:

- Chúng tôi chưa được hân hạnh quen các ông. Nhà tôi lại toàn đàn bà.



- Dạ, thưa bà, một lần nữa xin lỗi bà: Người Mỹ chúng tôi không bao giờ đi đâu mà không có mục đích. Ngài thiếu tướng cố vấn an ninh quốc gia trong phái đoàn MAAG phái tôi tới đây để thay mặt thiếu tướng chúc mừng ngày sinh nhật của tiểu thơ.

- Vinh dự cho con tôi. Các ông Huê Kỳ biết cả ngày sanh của nó.

- Dạ, đó là một diễm phúc. Diễm phúc cho bà đã được Chúa ban cho một cô gái xinh đẹp và tài hoa. Diễm phúc cả cho chúng tôi được đến tận tay trao cho tiểu thơ bó hoa mừng của thiếu tướng.

Bà mẹ khoát tay mời chúng vào phòng khách:

- Các ông vô đột ngột, chúng tôi không kịp chuẩn bị tiếp các ông. Để tôi kêu con tôi.

Viên trung tá Mỹ CIA và thiếu tá công an mật vụ bước vào phòng khách. Tiếng giày đinh của chúng đập chan chát xuống sàn đá hoa như những đòn tra trên thân thể bà mẹ. Hai quân cảnh, súng tiểu liên cực nhanh AR15 trong tay, ngồi khuất trong hành lang, mắt trùng trùng không rời cánh cổng sắt.

Trung tá Mỹ đi đi lại lại trong phòng. Hắn dừng lâu trước chân dung vị chủ nhà và như không thèm ngó bức ảnh "Ngô Tổng thống", hắn lướt sang phía những bức tranh sơn mài. Hắn đứng sát chiếc đàn dương cầm, mũi phập phồng hít bông hoa hồng đỏ đang tỏa hương ngào ngạt trong chiếc lọ con men trắng đặt trên chiếc bàn nhỏ bên dương cầm. Hắn lật xem tập



bản nhạc cổ điển và tờ họa báo Mỹ. Hắn nói rì rầm dăm câu với thằng mật thám ngụy. Đôi lông mày bạc phếch rúm lại trên cái mũi to không cân xứng với bộ mặt dài ngoẵng, hắn bắt đầu suy nghĩ về bản báo cáo mật của một tên chỉ điểm.

“Bà điền chủ” gặp con trong phòng ngủ, chỉ kịp nói:

- Hãy bình tĩnh. Má đã có cách. Con xuống ngay đi.

Mỹ Liên lộng lẫy trong chiếc áo dài màu xi-cla-men, bước vào phòng khách. Cô thản nhiên chìa tay cho tên CIA bắt, trả lời bằng tiếng Anh lời thăm sức khỏe của hắn:

- Cảm ơn, tôi vẫn bình thường - Hình như tôi đã được gặp ông ở trụ sở phái đoàn MAAG, còn ông - Quay sang phía tên mật thám ngụy: - có lẽ là lần thứ nhất?

Trung tá Mỹ cười đáp: - Tôi rất sung sướng được tiểu thơ không quên! Nữ thần Mnê-mô-din⁽¹⁾ cũng chỉ có thể có được trí nhớ như tiểu thơ. Thay mặt ngài thiếu tướng đã quen biết tiểu thơ và nhân danh cá nhân, tôi xin chúc mừng ngày sinh của tiểu thơ, một ngôi sao trong thế giới những ngôi sao, một nàng tiên của Sài Gòn hoa lệ, một nghệ sĩ dương cầm...

1. Mnê-mô-din (Mnemosyne): nàng tiên của trí nhớ theo thần thoại phương Tây.



- Ông quá khen - Mỹ Liên ngắt lời - Tôi còn phải học nhiều mới đàn hay được. Ông biết đấy, Sài Gòn đã có nhạc viện nào ra hồn cho thanh niên yêu nhạc học đâu. Toàn là tập mò lấy cả.

- Mời cô sang Hoa Kỳ. Các nhạc viện hiện đại nhất thế gian này sẵn sàng mở rộng cửa đón cô. - Vừa nói, viên trung tá CIA vừa ngồi xuống chiếc ghế tựa, chậm rãi châm thuốc hút. Bỗng hần ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào mặt Mỹ Liên: - Tôi không dám phá cái thói quen của tiểu thơ chơi đàn vào giờ này, tôi rất sung sướng được tiểu thơ cho thưởng thức.

Mỹ Liên cố nén cái rùng mình gờn gợn ở sống lưng. Kim đồng hồ chỉ 10 giờ kém 12 phút. Chị bán hoa thường đến vào khoảng từ 10 đến 10 giờ 15. Mỹ Liên mỉm cười:

- Ông chú ý tới tôi nhiều quá. Ông làm sao biết được giờ tôi tập đàn?

Trung tá Mỹ đưa mắt sang thiếu tá ngủ. Tên này trợn trừng nhìn cô gái, nói cộc lốc: - Người Mỹ có máy điện tử. Trên cung trăng còn biết nữa là ở trái đất. Vô đàn đi, đừng làm phật ý ngài cố vấn.

Vẫn giọng kiêu kỳ, Mỹ Liên nhún vai, trả lời viên trung tá: - Ngài cố vấn nói đúng đó. Tôi ưa đàn vào giờ này. Nhưng... thiệt đáng tiếc vì là giờ tập nên tôi chỉ đàn cho tôi nghe thôi. Ngay cả má tôi cũng thường lánh sang phòng khác cho tôi được tự do.



Bông Hồng Nhung

Bà mẹ đưa mắt kín đáo nhìn đồng hồ đang nhích kim dần về phía con số 10: - Chẳng mấy khi ngài cố vấn và ông sĩ quan đây vô thăm, con không nên từ chối.

- Xin cảm ơn bà - Viên trung tá CIA cười sung sướng. Vì bà mà tiểu thư không nỡ từ chối.

Mỹ Liên nhìn mẹ, đứng dậy, mở nắp dương cầm; những ngón tay trắng thon thả lướt trên phím đàn, cô quyết định vẫn chơi bản nhạc "Dòng sông xanh" của Giô-han Xtraox. Liên đánh đàn mà lòng nóng như lửa đốt. Năm phút trôi qua. Bản nhạc tưởng chừng không bao giờ dứt được. Chuông đồng hồ thông dong điểm mười tiếng. Chị hàng hoa sắp tới chưa? Ước gì chị tới muộn hơn mọi bữa. Cánh cửa sổ tín hiệu báo động có đủ làm chị nhận ra? Bản nhạc "tai ác" này lại là mật hiệu an toàn cho chị gài thư, tài liệu vào bó hoa... Chúng sẽ bắt quả tang, ngôi nhà này bị khám phá, chúng sẽ tìm ra kho vũ khí, tất cả sẽ tan nát, kế hoạch đánh "Hang cáo" không thành... Mỹ Liên suy nghĩ, tay vẫn lướt trên phím đàn như một cái máy. Chưa bao giờ cô chán ngấy bản nhạc với những giai điệu êm đềm đã từng làm cô say mê. Nếu giữa tiếng đàn này nổi lên tiếng chuông quen thuộc của chị hàng hoa, có lẽ Liên sẽ gục xuống mặt đàn mất. Chao ôi, ước gì chiếc đàn bỗng dựng nứt ra làm hai mảnh!

10 giờ 5 phút, chị hàng hoa gánh gánh hoa tươi còn đọng những giọt sương trong như hổ phách bước vào nhà số 10. Dạo này, chị thay đổi thói quen, đi ngược từ



cuối phố trở lại. Cả phố có dăm nhà mua hoa tháng của chị em chị. Khi thì chị, khi lại là em mang hoa tới. Cô em còn trẻ lắm nhưng chiếc khăn rằn che nửa khuôn mặt làm khó nhận ra nhan sắc. Chỉ thấy đôi mắt đen, tròn như hạt nhãn, hàng lông mi cong cong làm tôn thêm cái đẹp dịu dàng của đôi mắt. Chị hàng hoa đi không vội vàng, nghe tiếng nhạc từ ngôi nhà số 6 vọng lại. Chị ngược nhìn cửa sổ phòng ngủ Mỹ Liên. Bàn nhạc và cánh cửa sổ nửa khép nửa mở báo hiệu hai tình huống khác hẳn nhau. Chị suy nghĩ nhưng vẫn đi gần lại. Qua cửa sổ nhà số 8, chị nhận ra bóng dáng một người đàn ông ngoài bao lon nhà số 4. Tiếng đàn bỗng ngưng bật. Im lặng nặng nề trùm lên ngôi nhà xinh xắn. Không thể quay trở lại, chị hàng hoa bình thản bấm chuông.

Mỹ Liên đứng khỏi ghế, rút mùi soa chấm mấy giọt mồ hôi lấm tấm trên trán. Cô ngồi sang chiếc ghế xích đu gần cửa sổ. Viên trung tá CIA rót cốc rượu Uýt-ky đưa lại phía Liên:

- Xin chúc mừng sự thành công của cô. Một bản nhạc hay được những ngón tay tuyệt diệu biểu diễn càng tôn thêm giá trị.

Mỹ Liên không trả lời, khẽ gật đầu, nhấp chút rượu Uýt-ky, mắt lơ đãng nhìn ra cửa:

- Ông làm tôi say rồi đấy. Tôi cần nghỉ một chút.

Viên trung tá im lặng, tên chỉ huy mặt vụ nguy mở rộng cửa sổ, nhìn ra sân, ngó tấm cổng sắt đang từ từ mở.



Bông Hồng Nhung

Chị hàng hoa gánh gánh hoa vào, gặp đôi mắt mệt mỏi của bà mẹ. Khác lệ thường, bà không niềm nở nhận hoa mà nói thật to với người giúp việc:

- Chị Năm đâu, ra nhận hoa. Bữa nay nhà có khách, biểu chị ta bán cho hai bó, một bó mang vô phòng ngủ, một bó cắm cùng với bó hoa các ông khách trong nhà vừa mang tới nghe.

Chị hàng hoa đưa hai bó lay-on. Bà mẹ kinh hãi muốn kêu lên khi thấy một trong hai bó đó có một bông hoa giữa toàn nụ như mọi lần. Lập tức hai tên quân cảnh xô ra, mỗi thằng chụp một bó trên tay chị Năm:

- Để bảo đảm an toàn cho ngài cố vấn, bọn tôi phải kiểm soát bó hoa trước khi đưa vô trong nhà.

Bà mẹ hồi hộp nhìn chúng cởi bó hoa tung ra từng bông một.

- Cửa hàng hoa, các thầy làm như vậy thì hư hết tron đó - Chị hàng hoa phản đối.

Không trả lời, chúng trừng mắt nhìn chị, tiếp tục soát từng bông.

Bà mẹ ngó theo tay tên quân cảnh đang rút cành hoa đơn toàn nụ. Bầu trời như sập xuống, ép chặt lấy trái tim bà. Tất cả tai họa và mọi điều bất hạnh sẽ bắt đầu từ đây. Nhưng... bỗng bà thở phào nhẹ nhõm: không một mảnh giấy, một cuốn băng nào gài lẫn vào cuống hoa. Trên khuôn mặt hằn những nếp nhăn của bà nở một nụ cười rất tự nhiên làm trẻ hẳn lại. Bà hỏi hai tên quân cảnh:



- Hoa mang vô phòng được chó. Các thầy quen cây súng hơn là quen những bông hoa đó.

- Bữa trước bà biểu mang thêm bó hồng nhưng cho bà. Con có đây, thưa bà, - Chị hàng hoa nói.

- Suýt nữa tôi quên. Bữa sau tính luôn nghe.

- Dạ, thưa được.

Bà mẹ hoan hỉ cầm bó hoa hồng đỏ thơm từ tay người con gái bán hoa. Một quân cảnh đẩy lưng chị ta ra cổng. Qua nhà số 4, chị hàng hoa đưa mắt lên bao lơn. Vẫn người đàn ông đó đứng ngó theo từng bước đi của chị.

Bà mẹ ôm bó hoa hồng và một bó "lay-on" vào phòng khách. Bà cố ý cho tên trung tá Mỹ và thiếu tá nguy nom thấy. Bà ung dung cắm thêm hoa vào chiếc bình lớn để giữa bàn khách. Mỹ Liên sung sướng ngược mắt nhìn mẹ rồi nhìn tên cố vấn Mỹ và tên mật thám. Đôi mắt đen lia qua mắt chúng như một lưỡi gươm sắc nửa như kiêu kỳ, nửa như thách thức:

- Tôi cảm ơn ngài cố vấn và ngài thiếu tá đã nghe tôi đàn. Tôi đang tập bài này cho một bữa trình diễn nhân dịp ngày "quốc khánh Việt Nam Cộng hòa".

- Ngày nào nhi? - Viên trung tá Mỹ hỏi.

Mỹ Liên cười giòn giã: - Tôi tưởng người Mỹ nhớ hơn cả chúng tôi chó. Ngài thử tôi chẳng?

- Xin lỗi, quả là tôi quên. Cô thiệt là một "phụ nữ cộng hòa" vĩ đại.



Bông Hồng Nhung

- Cảm ơn. Tôi nhắc ông vậy: ngày 26 tháng 10. Bây giờ ông cho phép tôi được nhờ ông chuyển lời cảm ơn lên ngài thiếu tướng và cả cá nhân ông và ông thiếu tá. Tôi tiếc hôm nay không có nhiều thời giờ; hy vọng sẽ gặp lại ông trong một dịp khác.

- Ô kê! Cô là một người con gái tuyệt diệu.

Viên trung tá CIA đứng dậy. Tên mật thám nguy cũng đứng lên theo. Chúng cúi đầu, bắt tay chào Mỹ Liên và bà mẹ.

Nghe tiếng giày đinh lạo xạo trên sỏi, tiếng xe Jíp nổ máy, hai má con nắm chặt tay nhau, hình theo chúng qua cửa sổ như nhìn một đàn chó...

*

* *

Chiều Sài Gòn đượm một màu vàng nhạt. Đó là cái bình thường của Sài Gòn cách đây hàng thế kỷ. Nhưng trong cái ồn ào của sắt thép mang nhãn hiệu USA, cái “ban ngày” riêng sắp bắt đầu của các hộp đêm, các tiệm nhảy, cái phô trương la liệt những quảng cáo lố lồ, khó có thể phân biệt được Sài Gòn ngày nay Á, Âu hay Mỹ! Trên trời, từng đàn máy bay phản lực, nào Thần Sấm, Chim Ưng, nào trực thăng khổng lồ làm rung cửa kính nhà; ngoài khơi tàu chiến Mỹ đi tuần, rì rầm, rì rầm như tiếng thềm thì tập hợp của bọn cướp biển; dọc đường phố nào Mọc-xê-đéc, Trai-âm-phô,



Phân-goa-gân... ken nhau với xe nhà binh, xe thiết giáp, xe mật thám bịt kín mui...

Mỹ Liên ngấm qua cửa sổ cảnh chiều chạng vạng ấy của thành phố thân yêu đang Mỹ hóa đến tận cùng của đời sống xã hội. Liên nhúu đôi lông mày, trông theo chiếc trục thẳng ào ào cánh quạt trên lưng cho đến khi nó khuất trong áng mây tím bầm như màu máu đã khô về phía Tân Sơn Nhất. Tiếng còi tàu từ bến cảng Sài Gòn vọng tới như tiếng kèn đưa đám. Một nỗi buồn man mác xâm chiếm tâm hồn. "Đất nước Bác Hồ!". Những tiếng gọi thiêng liêng ấy như khí trời làm dòng máu đen đỏ lại. Sống trong nanh vuốt kẻ thù độc ác, nó vẫn vang lên trong mỗi một con người, âm thầm, kín đáo, thủ thi như tiếng mẹ ở bên nôi. Nó đã kéo Mỹ Liên ra khỏi cuộc sống học đường chật hẹp và bế tắc, chỉ con đường mà bao nhiêu người đã ngã xuống cuộc hành hương bất diệt chẳng phải vì tôn giáo mà vì cuộc sống, vì một đạo lý bất rĩ từ lịch sử bốn ngàn năm, một đạo lý rất Việt Nam: "*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*".

Nhìn qua cửa sổ, hình ảnh người đàn ông ở ngôi nhà số 4 kéo Mỹ Liên trở lại với đề toán phải tìm ra đáp số. Hẳn là ai? Một sự tình cờ đã giúp Liên biết chuyện hẳn mê một nữ ca sĩ ở vũ trường "Arcenciel" (A-căng-xi-en)⁽¹⁾. Tiếc rằng Liên chưa quen thân cô ta và Liên nhớ lại hình như có lần được nghe kể cô ta chê hẳn

1. Arcenciel: Cầu Vồng, tên một vũ trường ở Chợ Lớn.



là một thằng ác ôn. Liên tự trách mình sao không cảnh giác với một tên như vậy ở ngay sát vách mình.

Mãi suy nghĩ, Mỹ Liên không biết bà mẹ đã đến sau lưng từ lúc nào.

- Con đang có điều buồn, phải không?

Liên giật mình quay lại: - Má, con không buồn đâu má ạ. Con đang muốn hỏi má sao người hàng xóm ở ngôi nhà số 4 hay ngó sang nhà ta?

- Má nghĩ có lẽ vì sắc đẹp của con.

- Không, má ạ. Linh tính báo cho con một điều khác. Anh ta có dính líu gì tới việc xảy ra bữa sớm mai. Làm cách nào báo ngay cho H5?

- Chị ấy sẽ lại đây tối nay. Con quên rằng phải trao trực tiếp món hàng đặc biệt đó nội nhật hôm nay cho H5.

- Con nhớ, nhưng nguy hiểm cho H5 quá chừng. Con mong gặp H5 từ lâu. Chị ấy trẻ hay già, đẹp hay xấu, má nào có kể cho con nghe. Chuyện bí mật, con chẳng trách má. Con hình dung trong tưởng tượng và suy luận của con thôi. Khi đầu con nghĩ đó phải là một phụ nữ kháng chiến từ hồi Pháp, đã có tuổi, hơi khô khan nhưng dũng cảm phi thường. Sau con lại nghĩ H5 biết nhạc, H5 ít nhứt cũng là một bà giáo giàu cảm xúc, có tâm hồn và nghị lực. Con liên hệ đến má sanh ra con, má con là một nhà giáo hoạt động kháng chiến chống Pháp ở Sài Gòn. Má con bị địch bắt sau khi ba



con bị hy sinh ngoài mặt trận và từ đó biệt tích. Má con còn sống hay chết, con không biết nữa. Thế là mới mồ côi cha, con đã mồ côi cả mẹ, phải ở với thím con, một nhà buôn khá giả. Con mong được trực tiếp gặp H5 để coi lại sự dự đoán của con và trao đổi về mối đe dọa từ ngôi nhà số 4. Má ạ, nếu thiệt hắn là một thằng chỉ điểm thì sao? Con ngại cho H5 phải tới một nơi mà chúng đã bắt đầu theo dõi.

- H5 vẫn đến! Phải cảnh giác nhưng chưa đến nỗi nào con ạ.

- Má tin như vậy, má?

- Tin chứ.

- Ai báo cho má hay? Chị bán hoa không cài thơ vô bó hoa.

- Có đấy. - Bà mẹ cười chỉ bó hồng nhung cắm trong bình. Mỹ Liên búng hiếu: - Má bí mật cả với con. Hoa hồng nhung báo trước sự có mặt của H5.

- Má được phép báo con hay mật hiệu đó. Sau này con sẽ rõ vì sao lại có mật hiệu này với H5.

Trời bắt đầu sâm sẩm tối. Không bật đèn, hai mẹ con ngó sang ngôi nhà lầu số 4. Một bóng người to lớn, lưng hơi gù, đi đi lại lại. Bỗng dưng hắn biến mất một lúc lâu rồi lại hiện ra. Hắn ngồi xuống ghế, loay hoay làm một việc gì đó.

*

* *



Bong Hồng Nhung

Tên mật vụ rút từ ngăn kéo tủ sắt ra một chiếc hộp nhựa đen và một tập bản vẽ sơ đồ những trại giam đang được xây dựng theo mẫu kiến trúc của CIA, với sự viện trợ cấp tốc của Hoa Kỳ. Hấn mở hộp nhựa đổ ra những miếng da nhẵn nheo, nhỏ xiu, khô quắt lại như những hạt cau khô. Đó là rái tai những nạn nhân mà hấn được thưởng công đặc biệt. Hấn cho rằng Ngô Đình Cẩn thu thập hàng mấy trăm chiếc rái tai Việt cộng cũng không sánh được mười một đôi của hấn. Đây toàn là những rái tai hảo hạng, chọn lọc trong số những nạn nhân nữ Việt cộng nổi tiếng gan dạ mà chính hấn đã phát hiện. Hấn vênh vang với những tên mật vụ khác. Nay hấn ráp tâm kiểm đôi rái tai thứ 12 thật xứng đáng. Gặp một cô gái xinh xắn nào, hấn cũng ngắm đôi tai cô ta trước. Đối với hấn hình như ai cũng có thể là Việt cộng. Hấn được đào tạo từ một trường huấn luyện điệp viên ở Mỹ và thực tập tại Hô-nô-lu-lu. Ở đây, hấn đã được đánh giá là một tên có triển vọng, trước hết vì lý lịch ba đời làm tay sai cho Pháp, có thù giai cấp với cộng sản; hai là hấn tiếp thu nhanh những thủ đoạn xảo quyệt và tàn ác nhất. Hấn nói với đồng bọn: "Mẹ tao mà theo Việt cộng thì tao cũng cắt tai!". Lời nói nổi tiếng này của hấn đã làm quan thầy Mỹ rất hài lòng và cất nhắc hấn lên chức chỉ huy mật vụ, ăn lương hậu của CIA. Hấn đang nuôi hy vọng lớn tìm ra dấu vết của H5, một nữ tình báo Việt cộng mà CIA và lực lượng an ninh quốc gia đang lùng riết. Hấn hy vọng



đôi rái tai thứ 12 mà hắn đang tìm kiếm sẽ là của H5. Hắn sẽ phong cho H5 làm bà chúa của “Thập nhị tiên cô”, một cái tên hắn đặt cho 12 nạn nhân của hắn. Trong nhật ký tội ác, hắn ghi: “Điều quan trọng là làm sao tìm ra dấu vết “Bà chúa thứ 12” (hắn bắt đầu gọi H5 bằng bí danh đó). Quan thầy Mỹ dạy hắn: “Phải nghi ngờ tất cả, nghi oan còn hơn bỏ sót”. Theo phương châm ấy hắn để ý đến cô hàng xóm ở ngôi nhà số 6. Hắn viết vào sổ tay: “Vì sao Mỹ Liên cứ đánh đàn vào khoảng 9, 10 giờ và lúc đó thì người bán hoa xuất hiện?”. Hắn đã mật báo cho ngài thiếu tướng cố vấn an ninh quốc gia và một cuộc điều tra tức thời đã được tiến hành ngay sau đó. Nhưng hắn đã thất vọng. Không có chứng cứ nào khả dĩ nghi được cho Mỹ Liên. Đây là kết luận của viên trung tá đã trực tiếp chỉ huy cuộc điều tra tại chỗ.

Bỏ cuộc này chăng? Bản thân hắn cũng đã bắt đầu nghi sự nhận xét chưa có cơ sở của hắn. Nhưng hắn lại nghĩ: “ Có nhiều cái vô lý mà lại là có lý; nếu mọi người không tin - kể cả ngài cố vấn an ninh quốc gia trong phái đoàn MAAG mà một mình mình đứng thì... chao ôi mình sẽ phát điên lên vì sung sướng. Cả bộ máy tình báo nhà nghề thua mình! Vị “thánh” của CIA Đông Nam Á, ngài đại tá Ét-uốt Len-xên sẽ nghĩ sao?”. Hắn khuynh tay uốn ngực như con gà trống trên chuồng thỏ, nghĩ mình một người hùng, sẽ lãnh mẽ đay, sẽ nhận lời khen không hổ với công đào tạo ở cái trường



Bông Hồng Nhung

tình báo nổi tiếng Hô-la-bốt; sẽ nhét đô la vào túi, sẽ tự tay cắt tai “Bà chúa thứ 12”. Nguyễn Văn Thiệu xuất thân là một đội khổ đỏ khổ vàng chi chi đỏ, cũng từ cái lớp học cao đẳng chiến thuật của Pháp mở năm 1952 ở Hà Nội mà ra, nay theo Mỹ làm nên bậc tướng. Ngô Đình Diệm trốn sang Hoa Kỳ rồi nhảy một bước lên ngôi tổng thống. Tài ba như mình, há chẳng làm nên chức tổng trưởng hay cảnh sát trưởng đô thành! Hắn say sưa chẳng kém cô Pe-rét mơ làm giàu (trong truyện ngụ ngôn của La Phông-ten) mặc dù hoàn cảnh hẳn khác xa cô gái nghèo. Chiếc thang danh vọng hiện lên trước mắt hắn những bậc óng ánh dát vàng. Hắn dự kiến tiến hành một kế hoạch điều tra tận gốc quê quán “Bà điền chủ Bạc Liêu”. Hắn sẽ kiểm soát sang thăm Mỹ Liên và hắn sẽ lần ra đầu mối...

Bỗng hắn bóp trán, đôi lông mày đen, rậm nhú lại sau cặp kính cận sệ trên sống mũi. Hắn giật phắt mình như chạm phải một đầu dây dẫn điện. Hắn lẩm bẩm một mình: “Nếu kẻ lằm lằm lại chính là ta; một thằng chó chết nào đó may mắn dò đúng hướng và hót mất tay trên?”. Hắn lo sợ nghĩ tới một “địch thủ” đáng gờm nhất: “Mụ Frăng” (Viết theo tiếng Pháp Franc có nghĩa là đồng tiền Pháp). Bản thân cái tên gọi kỳ quặc này đã chứa đựng một nội dung ranh ma đầy bí ẩn. Đó là cái tên gọi tắt của một cái tên thật chẳng kém phần kỳ quái: “Frăng-xoa-dơ Huệ” (Françoise Huệ) mà lũ tình báo quen thuộc đã đặt ra và quen mồm gọi nó.



TRẦN VIỆT

Frăng-xoa-dơ Huệ chẳng bất bình về cái tên tắt (Mụ Frăng) mà còn hài lòng và cũng tự xưng mình như vậy trong các ép phe tình báo. Thằng mặt vụ số 4N đã nhiều phen chạm trán với “mụ”. Hai đứa chào hỏi nhau, đôi khi còn hỗ trợ nhau nhưng vẫn ngầm nắm chuôi dao găm thù thế. Đúng ra chúng phải là đôi bạn đường tri kỷ nhất trần đời, cùng một lứa tuổi, một tôn giáo gốc, một xu hướng không đội trời chung với cộng sản, cùng được đào tạo trong khóa nhân viên 2B⁽¹⁾ cuối cùng trước ngày Pháp rút khỏi Hà Nội. Nhưng Frăng có ưu thế hơn tên mặt vụ 4N ở chỗ “Mụ” là một nhân viên 2B dòng dõi: Bố Frăng vốn cũng xuất thân từ 2B, nay vẫn còn vai vế trong chính quyền Diệm. Frăng có dung nhan rất dễ coi, chi hiểm tảo hóa đã điểm “cái hạt đẹp” trên khuôn mặt trái xoan hồng hào phơn phớt lông tơ: một nốt ruồi khá lớn bằng hạt đậu đen mọc oái oăm trên sống mũi giữa hai hàng lông mày giao nhau như đôi rồng châu. “Mụ Frăng” được Pháp đào tạo từ lúc mới mười sáu tuổi, đến nay đã tuổi hai mươi lăm có lẽ vẫn chủ yếu là người của Pháp, nhưng không phải vì thế mà mụ khước từ những việc “điệp viên” đôi cho CIA. Frăng là một nhân viên tình báo nhà nghề nấp sau cái bề ngoài rất nhu mì và lịch thiệp, mụ kinh doanh khá sành trên “thị trường tình báo”, biết dìm “hàng”,

1. 2B (đơn B) tức phòng nhì, một tổ chức tình báo của thực dân Pháp.



giữ bí mật độc quyền và thò “hàng” đúng lúc. Frăng sẵn sàng bán bí mật cho bất kỳ ai trả giá hời - tất nhiên không kể ông chủ Pháp của mụ - miễn sao khách hàng giữ kín cho mụ và không chuyển tay cho tình báo cộng sản hay một nước thứ ba thân cộng - mụ có nhiều quan hệ với các quan chức loại bự và những cha xứ, tu sĩ nổi tiếng. Mụ còn có khả năng liên hệ được với “phía bên kia” dưới cái chiêu bài giả tạo đứng về “phe đối lập” Diệm - Nhu.

Tên mật vụ 4N lo sợ thực sự. Hấn gờm và căm ghét “mụ Frăng”, trái tim hấn sôi lên trước những ưu thế của “mụ”. Hấn vội quỳ xuống cầu cứu “Chúa”.

- Hãy thương con, ban phước lành cho con, lạy Chúa! Hãy bịt mắt “mụ Frăng” phù thủy! Hãy ban cho con “Bà chúa thứ 12” như con vẫn ngày đêm cầu nguyện, hãy chỉ cho con con đường gần nhất, H5 không phải ai khác mà chính là Mỹ Liên!

Hấn lấy lại sự bình tĩnh. Hấn tự nhủ: 2B của Pháp không thể sánh được về mức độ tinh xảo và quyền uy với CIA mà mình lại là một nhân viên tin cần của “ngài cố vấn an ninh đặc biệt”. Hấn tin “mụ Frăng” không thể có những manh mối mà hấn đã nắm được; chỉ có hấn mới nhận ra những vết sáng dẫn tới tấm màn bí mật của tình báo Việt cộng. Vì sao “những cuộc hành quân lớn”, những vụ oanh kích tập trung của lực lượng hỗn hợp “Việt Mỹ”, Việt cộng đều biết trước? Hấn hy vọng chính hấn chứ không phải “mụ Frăng” hay một



tên nào khác sẽ giải đáp câu hỏi nhức nhối này cho các “ngài cố vấn”. Hấn rút từ túi ngực ra một cuốn sổ xinh xắn bọc nilông. “Tất cả, tất cả ở đây, lạy Chúa! Tao thách mày, mụ Frăng!” - Hấn lăm bầm - “Tao đã đoạt được những tài liệu này bằng cuộc sống của tao và sẽ giữ nó hơn cả cuộc sống của tao. Hãy đợi coi!”.

Hấn ngả người trên ghế xích đu, liếc vội chiếc đồng hồ trên tay. Hấn sắp đến một nơi đã hẹn hò.

Tin hấn mê cô ca sĩ ở vũ trường A-căng-xi-en làm bạn hấn sùng sốt: Nó cũng biết yêu sao? Họ bàn tán nhau như vậy. Tối nay, sau nhiều lần từ chối, cô ca sĩ đó đã nhận lời gặp hấn tại vũ trường. Hấn đứng dậy: còn nửa giờ nữa. Vẫn với phương châm đã học: “Phải nghi ngờ tất cả, nghi oan còn hơn bỏ sót”, hấn bỗng giật thót mình, đặt câu hỏi: “Nhỡ H5 lại chính là cô ca sĩ này?”. Hấn nhún vai, tự trả lời: “Thì mình cũng cứ cắt tại cô ta, bộ tại “Bà chúa thứ 12” càng đáng giá và ngài Ét-uốt Len-xđen cùng bộ máy CIA sẽ càng bái phục mình như một người hùng độc đáo, độc nhất vô song!”. Tự dung hấn quên hẳn tình yêu và ước ao như vậy. Hấn sửa lại chiếc cra-vát, miệng huýt sáo, sức thêm ít nước hoa, tập cười vài kiểu trước gương, chọn kiểu nào duyên dáng nhất và, theo quán tính, hấn sò vào tai hấn...

*

* *



Bông Hồng Nhung

Tên mật vụ nhà số 4 vừa phóng xe ra khỏi nhà khoảng 15 phút thì một cô gái mặc áo màu cẩm thạch, đi xe gắn máy, đèo theo chiếc vĩ cầm dừng lại sau chiếc Pơ-giô 203 màu bạch kim đã đậu từ trước, ngay sát ngôi nhà số 6. Từ trong phòng khách dội ra tiếng hát và tiếng đệm đàn dương cầm. Cô gái mỉm cười, nghiêng người bấm ba hồi chuông. Rồi cô đứng chờ dưới giàn hoa mắc-gơ-rít. Trong cái tư thế đứng yên đó, dưới ánh đèn xanh dịu của đường phố, mái tóc dày đen mượt như cang đen óng hơn; khuôn mặt cô gái nhìn nghiêng tựa khuôn mặt một pho tượng thần Hy Lạp.

Có tiếng chân bước nhẹ nhàng trên sân sỏi. Cánh cổng sắt từ từ mở. Bà mẹ ôm chầm lấy cô gái, thân mật và xúc động. Họ đi thẳng vào cầu thang. Từ phòng khách vang ra tiếng nói, cười sôi nổi. Tiếng “cậu con trai ông nghị thượng viện”: - Tôi không chịu nổi tiếng nhạc “giaz” (jazz).

- Vì sao? - Mỹ Liên và nhiều tiếng lạ ồn ào hỏi lại.

- Đó là thứ nhạc điên.

- Còn tiếng “cax-ta-nhét”? (castagnettes)

- Cũng thế thôi! Những tiếng nhạc ấy làm bạt phần hồn mà chỉ để lại phần xác.

- Anh không ưa nhạc Mỹ? - Tiếng một người con gái lạ hỏi.

- Tôi chỉ ưng kẹo cao su của họ. Còn nhạc và... vân vân của họ thì các bạn tha lỗi, tôi chịu.

- Vậy anh thích nhạc nào? - Vẫn tiếng cô gái lạ.



- Tôi ưng tiếng hát của Bắc Việt và những bản nhạc cổ điển. Đó là những tiếng nhạc và lời ca trong sáng.

- Nhưng nếu Mỹ Liên ưng nhạc Mỹ? - Cô gái lạ tinh nghịch trêu chọc.

H5 nhìn bà mẹ, lắng nghe câu chuyện đôi đáp trong phòng khách. Tiếng “cậu con trai ông nghị thượng viện” trả lời: - Tôi hy vọng Mỹ Liên cùng một ý nghĩ như tôi. Sự có mặt của Hoa Kỳ trên đường phố Sài Gòn đã đem đến cho tôi một thành kiến rất khó sửa về họ. Trong tiếng nhạc của họ có cả cái lộp cộp của gót giày đinh. - Cậu ta đảo mắt ngó Mỹ Liên như mong chờ một cái gật đầu tán thưởng - Chúng ta có gì mà độc lập - Cậu ta nói tiếp.

Mỹ Liên cười giòn giã: - Anh Hoàng Phương (tên con trai “ông nghị”) lại mang chuyện chính trị vô lãnh vực âm nhạc rồi. Theo Liên, chính trị không đáng quan tâm bằng cái “grain de beauté” (“hạt đẹp”, ý nói nốt ruồi, chấm trên má phụ nữ).

Hoàng Phương lại đưa mắt rất nhanh sang Mỹ Liên, tay khẽ sửa lại gọng kính. Anh ta lắng nghe Liên nói tiếp:

- Ở thời đại này có cái chi mà Hoa Kỳ không nhút...

- Thí dụ như sự tàn bạo! - “Chàng con trai ông nghị” nổi lời Liên.

- Tôi không phản đối nhưng chúng tôi chẳng ai đứng cùng “phe đối lập” với anh đâu! Cần phạt anh



Bông Hồng Nhung

Phương một ly Uýt-ky và một tuần liền không được nhai kẹo cao su.

Tiếng vỗ tay tán thưởng. H5 bước lên gác; bà mẹ rẽ vào phòng khách: - Xin lỗi các con! Chị con lại thăm đó, Mỹ Liên.

- Cho phép tôi lên chào chị tôi một lát. Các bạn cứ tập đi nhé. - Liên đứng dậy, nói.

Hoàng Phương đứng lên theo: - Liên giới thiệu bọn mình làm quen chứ. Cho phép tôi được thay các bạn lên mời chị xuống cùng vui.

Mỹ Liên từ chối khéo: - Xin cảm ơn các bạn. Hai chị em tôi lâu mới lại gặp nhau, chuyện gia đình, tôi phải lên chào. Các bạn tự nhiên nhé.

Liên theo mẹ lên gác, hồi hộp và sung sướng. Cửa mở, Liên đứng sững nhìn một người con gái lạ chỉ bằng trạc tuổi mình. Cô gái lạ cười rất hồn nhiên, hai hàng răng đều, trắng bóng dưới ánh đèn; cô cất tiếng hỏi: - Mỹ Liên ngạc nhiên dữ lắm nhì. Cành hoa trắng ở giữa có nhiều nụ. Đúng không?

- Trời, hóa ra là chị hàng hoa! Em cứ nghĩ H5 ít nhút cũng như má em, ai ngờ lại là một giai nhân tuyệt sắc! Mỹ Liên ngắm H5, không ngớt lời khen: - Chị cài trang giới quá chừng. Bữa nay chị lộng lẫy như một đóa hồng nhung.

- Còn Mỹ Liên thì sao? Xe Pơ-giô 203 và cả ngài cố vấn Hoa Kỳ cứ theo gót hoài.



Cả ba cùng cười. Hiếm có được cái phút hồn nhiên như vậy trong một cuộc sống mà sự thử thách ác liệt lúc nào cũng sẵn sàng kéo căng dây thần kinh họ. Vẫn với niềm vui cười mở H5 bảo Mỹ Liên:

- Đợi khi nào hoàn thành nhiệm vụ má sẽ cho chị em mình uống rượu với má đấy... Nhà kiến trúc đã chuẩn bị xong bản vẽ?

- Dạ. Nhưng chị phải cho em hay sao bữa sớm mai chị lại hay nhà có động?

- Vì có mâu thuẫn giữa mặt hiệu cánh cửa và tiếng đàn của Liên. Hơn nữa, có lời nói của má mà chỉ riêng con hiểu, phải không má?

Bà mẹ chớp mắt xúc động, nắm tay H5 gật gật đầu:

- Đúng thế, đúng thế! - Bà muốn nói thêm: "Và cũng chỉ riêng má hiểu được cuộc đời của con thôi".

Mỹ Liên mở ngăn kéo ngăm trong tủ sắt, lấy một tập bản vẽ các kiểu nhà. Cô rút ra bản vẽ sơ đồ trụ sở phái đoàn MAAG bằng giấy pơ-luya rất mỏng:

- Khéo đưa nhăm dinh "ngài tổng thống" đấy. Chưa đến lượt ngài đâu. - H5 cười, cúi xuống coi bản vẽ, nói tiếp: - Điều quan trọng là biết thiết chính xác phòng họp các tướng tá Mỹ và giờ chúng tập hợp đông đủ nhất.

- Em cam đoan phòng đó ở đây - Mỹ Liên chỉ vào chỗ đánh dấu X trên bản vẽ - Lầu một, phòng số 3, hướng Đông.



Bong Hồng Nhung

H5 cười sung sướng: - Số phận chúng được quyết định rồi, cấp trên cho phép giáng đòn phủ đầu thiết đích đáng... Ngoài "hang cáo" (trụ sở MAAG) Liên phải làm sao lấy được bản đồ án thiết kế rạp hát Đô Thành do Mỹ giao cho Nguyễn Ngọc Thơ xây dựng. Liên có người giúp việc rất đặc lực là chàng công tử rất đẹp trai, con cưng "ngài nghị sĩ thượng viện". Anh ta làm việc ở dinh "Phó Tổng thống". Anh ta rất thương Liên.

- Nhưng em vẫn có linh cảm rằng em sẽ không yêu anh ta.

- Vì sao?

- Em không hiểu. Chỉ biết rằng em rất khó yêu. Anh ta có những quan điểm tiến bộ đôi khi lộ liễu, chủ Mỹ và ca ngợi công khai quân Giải phóng, nói chính trị chẳng khác nào một cán bộ ta. Anh ta viết bài đăng trên báo của phe đối lập. Vừa rồi, anh ta nói với bọn em, khinh miệt nhạc và mọi thứ, v.v... của Mỹ, chỉ trừ kẹo cao su.

- Thế mà vẫn chưa đạt tiêu chuẩn của Mỹ Liên?

- Em chẳng dám chê nhưng có điều em không ưng. Đôi mắt anh ta sao hay ngó xuống và đảo rất lạnh sau cặp kính. Em có linh cảm rằng anh ta sẽ không thiết lòng. Những kẻ có cái nhìn như vậy khó có thể có tình yêu chung thủy.

H5 không đùa nữa, khẽ cúi xuống, nói nghiêm chỉnh với Mỹ Liên: - Mình rất tán thành thái độ thận trọng của Liên. Đó là yêu cầu sống còn của bản thân



chúng ta và của đoàn thể trên trận tuyến đặc biệt mà chúng ta đang đảm nhiệm. Tình yêu không thể đặt với người mà ta chưa hiểu hết, nhứt là người đó lại có quan hệ mật thiết với địch.

Mỹ Liên nắm tay H5 xúc động:

- Em lo cho chị. Em có lỗi đã không cảnh giác với người hàng xóm ở ngôi nhà lầu số 4. Hấn là một tên chi điểm.

- Hơn thế nữa, một chi huy mật vụ lợi hại đã phạm nhiều tội ác. Hấn nghi ngờ nhà này do một vài hành động không khôn khéo của chúng ta nhưng quan thầy hấn chưa tin. Tuy nhiên, hấn vẫn không bỏ cuộc, hấn vẫn bám chúng ta. Cấp trên sẽ cho chị thị xử lý, bảo vệ cơ sở này.

- Nếu không trừ sớm nó, trước sau ta sẽ bị lộ về tay nó, chị ạ.

- Đúng thế. Nhưng còn một tên khác gian hùng chẳng kém cũng bám riết chúng ta mà ta chưa dò ra tung tích. Nó mang cái tên rất đặc biệt: "Frăng-xoa-dơ Huê" (Françoise Huê).

- Một con quỷ cái lai hoặc vô làng Pháp.

- Có thể như thế. Ta mới chỉ nghĩ nó là đàn bà qua cái tên mà ngôn ngữ Pháp dùng để chỉ tên một giống cái⁽¹⁾. Gần đây, một tin tình báo nước ngoài lại kêu Frăng-xoa-dơ bằng cái tên tắt: "Mụ Frăng" và tả "mụ"

1. Theo tiếng Pháp, Frăng-xoa-dơ (Françoise) chỉ tên của đàn bà.



có một nốt ruồi khá đặc biệt trên sống mũi. Tin này khẳng định cho chúng ta nó là nữ nhưng bản thân cái tên kỳ cục đó vẫn chứa chấp một cái gì huyền bí mà ta chưa khám phá ra. Mụ là ai? Mụ đang công khai ở phía địch hay đã trà trộn vô phía ta?. Mấy cơ sở ta bị phát hiện và bị vỡ có thể có bàn tay của mụ chứ chẳng phải riêng người láng giềng của Mỹ Liên. Hai đứa cùng ganh nhau lập công với CIA, dò đầu mỗi mạng lưới hoạt động của chúng ta. Phải phát hiện ra “Mụ Frăng” trước khi mụ phát hiện chúng ta...

- Hay là!... - Mỹ Liên cắt ngang, cố nhớ đặc điểm một người quen vừa vụt hiện lên trong đầu - Má và chị à, hay lại là chính cô ca sĩ vũ trường A-căng-xi-en mà tên mật vụ số 4 đang mê, cô ta có chấm ruồi bằm sanh trên sống mũi rất hài hòa với khuôn mặt.

- Tên cô ta là gì?

- Ben-la Lítx (Bella Lis), một cái tên do khách làng chơi đặt cho cô ta. Mà Lítx (Lis) theo tiếng Pháp lại có nghĩa là một loại hoa huệ. Nó có trùng với Frăng-xoa-dơ Huệ của mụ Frăng?

- Sao Liên biểu cô ta chê thằng N4 là ác ôn.

- Đúng vậy, chị! Lítx rất nhu mì, Hoàng Phương nói với em kêu cô ta là đứa con gái của “Royaume des lis” (Vương quốc hoa Huệ)⁽¹⁾ sinh ra trên đất Pháp, mới

1. Người ta dùng từ ngữ Vương quốc hoa Lis (hoa huệ) - Royaume des lis để chỉ nước Pháp.



từ Pa-ri về Sài Gòn hơn một năm nay. Lítx tỏ ra trong trắng, không trác táng như bọn khác và khinh lữ ác ôn. Nếu quả thật Lítx là “mụ Frăng” thì mụ đóng kịch giỏi quá chừng và em thiệt không ngờ.

- Tất cả mới là giả thiết Liên ạ. Nhưng ta không thể bỏ qua bất kỳ một giả thiết nào. Phải cảnh giác hơn bao giờ hết. Liên cứ làm thân với người của “Vương quốc hoa Lítx”. Nhưng với ai cũng không để lộ một mảy may hoạt động của chúng ta; nhiều khi phải nói ngược lại ý nghĩ của lòng mình trong mọi cuộc giao dịch với người lạ ngoài tổ chức. Lâu rồi đó, Liên xuống phòng khách đi. Đừng để họ nghi ngờ và chê cô chủ nhà bất nhã.

Liên xuống gác.

Tiếng hát và tiếng đàn từ phòng khách vọng lên. H5 nhận rõ giọng nữ cao của Mỹ Liên. Cô mỉm cười ngồi sát vào bà mẹ.

- Hồng Nhung con! - Bà mẹ kéo H5 vào lòng mình, hai hàng lệ nhòa bên khóe mắt bà. Chỉ có một giây lát hiếm hoi này bà mới được tự do gọi tên thật của người con gái đã gắn chặt tuổi thơ vào quá khứ của bà.

- Má lo cho các con - Bà nói tiếp - biết bao nhiêu là cạm bẫy.

H5 ngược nhìn bà mẹ. Khoảng trống tình mẹ từ thuở nhỏ của cô, khi còn là một đứa trẻ mồ côi, đã được bù đắp bằng tấm lòng bà. Đôi mắt đẹp, hiền tựa mắt một thiếu nữ trong tranh ngăm bà mẹ như mới gặp lần



Bông Hồng Nhung

dầu; cô nhận ra bó hoa hồng cô đưa bữa sớm đã được bà trân trọng cắm trên chiếc bình đặt kê bên giường bà và Mỹ Liên. Cô sung sướng tưởng như người mẹ thật của mình đang sống lại và mong muốn tận hưởng giây phút hạnh phúc ngắn ngủi này.

Một hồi chuông vang ngoài hành lang dứt hai người đàn bà ra khỏi cuộc sống bên trong của họ, cưỡng bức họ phải quay lại một thực tế đầy thử thách.

- Ai đến hờ má? Sao lại ba hồi chuông ngắt đoạn như mặt hiệu của ta?

- Để má xuống coi, hay là TK1!

Chuông vẫn réo lên giục giã.

Cổng mở. Một người đàn ông đóm dáng, còn rất trẻ, xông xộc bước vào: - Chào bà. Bà không nhận ra tôi? Tôi là người láng giềng ở nhà số 4. Tôi có chút quà và phong thơ của Ben-la Lítx nhờ mang giúp tới cô Mỹ Liên.

- Cảm ơn anh. Anh trao cho tôi, tôi sẽ chuyển cho em. Phiền anh quá.

- Bà không ưng tôi đưa tận tay cho Liên sao? Tôi cần nói lại với Mỹ Liên lời dặn của Lítx - Vừa nói tên mặt vụ số 4 vừa bước dần về phía phòng khách.

Mỹ Liên và những người bạn không khỏi kinh ngạc trước sự xuất hiện đột ngột của hắn. Nhưng rồi đến lượt hắn sừng sốt mặt gằn như tái đi khi nhận ra "cậu con trai ông nghị thượng viện" trong đám khách. Hắn sợ lộ tông tích chăng? Về phía "công tử Hoàng



Phương", cậu ta cũng sa vào một tình huống chả hên mà nên, một cuộc chạm trán bất ngờ trong một hoàn cảnh không gian và thời gian bất ngờ; cậu ta như kẻ ăn vụng bị bắt quả tang, vốn vẫn giấu mối quan hệ của mình với nhóm tân nhạc Mỹ Liên mà nay lại lộ ra trước đôi mắt soi mói của hắn: "Hóa ra hắn cũng kiếm cách ve vãn cô ca sĩ hay hắn mưu đồ một điều khác?". Lấy vẻ phớt tỉnh như không hề quen biết, Hoàng Phương chỉ khẽ gật đầu đáp lại một cách lịch sự cùng cái gật đầu láu cá của tên chỉ huy mật vụ số 4N. Anh ta đảo mắt sang Mỹ Liên, lặng thinh, không đáp lại lời nói trêu chọc của tên mật vụ nói bâng quơ cốt để anh ta nghe thấy: "Trái đất thật là tròn. Có lẽ chẳng có ai dám cho rằng tôi đã đi được tới tận cùng của trái đất. Đi mấy cũng lại thấy mình trở về nơi xuất phát".

- Chắc anh đến với chúng tôi không phải để triết lý về trái đất - Mỹ Liên nói.

- Đúng vậy, thưa cô bạn láng giềng xinh đẹp! Tôi muốn nói chính nhờ trái đất không có điểm tận cùng nên tôi được hân hạnh gặp đông đủ các bạn. Đã bao nhiêu đêm tôi trần trọc không ngủ được vì tiếng đàn dương cầm của cô.

- Đúng ra, phải báo cảnh sát bắt anh về tội nghe trộm tiếng đàn đấy - Một cô bạn của Liên cười nhận xét
- Anh được thưởng thức mà người cho anh thưởng thức lại không hay biết chi cả.



Bông Hồng Nhung

Hắn rờ vào tai hắn, trùng trùng nhìn cô ta nhưng rồi cố kìm mình lại, hắn nói sang chuyện khác: - Ben-la Lítx cậy tôi chuyển tới Mỹ Liên món quà mừng sinh nhật và lời đa tạ không tới dự được tối nay. Lítx mời cô bảy giờ chiều chủ nhật này tới dự một bữa cơm Bắc Việt. - Hắn ngó vào mắt Mỹ Liên, ngừng nói, trao tấm thiệp mời.

Mỹ Liên đọc lướt mấy hàng chữ của Lítx.

- Tôi sẽ trả lời Lítx bằng điện thoại, Lítx cho tôi được chọn mời một bạn trai cùng đi - Quay nhìn "con trai ông nghị", cô nói tiếp - không khước từ chứ, anh Hoàng Phương.

Hoàng Phương hớn hờ, đảo mắt sang tên mật vụ, vẻ đắc thắng: - Vinh hạnh cho tôi được làm vệ sĩ của Mỹ Liên.

Tên mật vụ đứng dậy, tựa người vào thành chiếc đàn dương cầm, cố làm vẻ lịch sự: - Về phần tôi, tôi hy vọng không phải nghe trộm như một cô bạn nào vừa nói mà được làm một thính giả thường xuyên của dàn tân nhạc.

Mỹ Liên đáp:

- Cần hoàn lại công anh hôm nay đó, bằng một bản nhạc tùy anh chọn.

- Đa-nuýp bơ (Danube bleu) của Giô-han Xtraox. - Hắn ngó soi mói, chờ đợi.

- Các bạn vui lòng? - Mỹ Liên hỏi mọi người.



Tiếng đàn quen thuộc vang lên trong ngôi nhà lầu số 6. H5 mỉm cười bảo bà mẹ: - Khỏi phải lo má à. Con tin ở Mỹ Liên. Liên cũng có một tâm hồn hợp với con!

Tên mật vụ làm bộ chăm chú nghe. Hắn biết sau lưng hắn có đôi mắt của “thằng con lão nghị”. Một cảm giác cay cú gần như thù địch đè lên đầu, lên ngực hắn. Hắn sốt ruột tìm cho ra những dấu vết làm sáng tỏ những nhận định của hắn. Hắn sẵn sàng lặn sả vào như một con chó sói nếu kẻ nào dám cản đường hắn. Hắn thu vào đôi mắt thèm khát của hắn từ con người Mỹ Liên đến những cảnh trí xung quanh, những đường ngang ngõ sau ngôi nhà đầy bí ẩn đối với hắn. Hắn muốn có một cơ gì xông thẳng lên buông ngủ cô ca sĩ, hắn ở đó lộ ra một cái gì khá dĩ giúp hắn khẳng định một số điều dự đoán. Nhưng... hắn đành lòng với những kết quả hôm nay. Chưa bao giờ thằng “con trai lão nghị” lại đáng nguyên rủa đến như vậy! “Bà chúa thứ 12”, lạy Chúa! Hắn gọi thầm và ao ước, ngó đôi hoa tai lấp lánh dưới mái tóc dày óng ả của Mỹ Liên.

*

* *

Vùng giải phóng không xa Sài Gòn mấy. Chưa đầy một giờ xe máy chạy đã tới nơi. Ấy thế mà như là hai thế giới. Mỗi lần ra khu căn cứ, H5 cảm thấy như mình trở lại tuổi thiếu niên. Cô được tự do hát những bài ca



Bông Hồng Nhung

cách mạng, được sống trong tình thương yêu đồng chí, đồng bào; không có cái ồn ào nhức óc của các loại xe nhà binh và mật thám, không có cái sa đọa của một xã hội Mỹ hóa đến tận răng, cái khủng khiếp tàn bạo của một chế độ dã man đến cùng cực, sự lung sục, theo dõi của mạng lưới mật vụ dày đặc. Tất cả ở đây từ búi cỏ đến con sông, từ trẻ thơ đến cụ già, tất cả và tất cả đều thấm thiết. Ở đây yên ổn và tự nhiên như con nhỏ nằm trong lòng mẹ. Phải là ai đã từng chịu đựng cảnh sống căng thẳng ở vùng địch tạm chiếm mới thấy đầy đủ giá trị của độc lập, tự do, hạnh phúc của vùng giải phóng.

Tan buổi họp đặc biệt với đội trưởng Phi Vân đã quá 11 giờ khuya, H5 nhận chỉ thị trở lại Sài Gòn ngay đêm nay. Niềm vui ban nãy khi kế hoạch hành động dựa trên cơ sở báo cáo và kiến nghị của H5 được thông qua - nhường chỗ cho một nỗi buồn man mác. Vùng du kích dưới ánh trăng đầu tháng có cái lành lạnh đầu mùa khô. Vài khóm dừa mới trồng lại sau mấy trận bom na-pan nhú lên những tàu lá mới. Gió từ sông lùa về bay qua cánh đồng, mang theo hương thơm thơm mùa lúa chín. Có tiếng hát và tiếng mẹ ru con. Có bóng chị dân quân, súng trong tay, thấp thoáng dưới rừng cây. H5 âu yếm nhìn theo chị du kích: "Việt Nam, trạm gác tiền tiêu của cả loài người! Chị dân quân chẳng phải chỉ gác cho làng xóm quê hương". Ai đã nói với H5 điều chân lý đó? H5 không nhớ nữa. Vinh dự biết bao được nhằm thẳng vào kẻ thù mà bắn! Tiếc rằng H5



lại phải làm một việc trái ngược với ao ước của lòng mình, phải thay tiếng súng nổ giữa đầu chúng bằng nụ cười và câu nói dịu dàng với chúng. H5 cảm thấy không có cái đau khổ nào bằng và hơn bao giờ hết cô hoàn toàn thông cảm với Mỹ Liên. Cô sắp trở lại cuộc sống của một thành phố sa đọa mà mỗi góc ngách đều nồng nặc hơi Mỹ, phải sắm những vai kịch nguy hiểm, phải đối phó từng giây từng phút với những tình huống phức tạp, phải sống căng thẳng trước nanh vuốt và cạm bẫy của một bộ máy lúc nào cũng có thể bắt bớ, giam cầm, tra tấn, sát hại.

H5 ngồi trong chiếc xuống bí mật đưa cô theo đường sông về ngoại thành Sài Gòn... Từ già chị dân quân lái xuống, H5 cầm chặt bàn tay có vết chai của chị. Người nữ du kích cảm thấy hai giọt nước âm ẩm nhỏ trên tay mình. Nước mắt thật hay lây. Hai chị em cùng khóc. Họ tự kiềm chế xúc động, không nói với nhau, người bước lên bờ, người cầm chèo quay mũi xuống.

H5 vào một cơ sở. Một thanh niên đón cô không giấu giếm vẻ sung sướng lộ trên khuôn mặt ngăm ngăm đen khá đẹp trai. Với cặp mắt sâu dưới hàng lông mày rậm anh ta có cái dáng dấp một thanh niên Ai Cập.

- Chào "Bà chúa thứ 12"!

- Ủa! Anh biết chuyện rồi sao? - H5 đỏ mặt bắt gặp mắt anh ta nhìn thẳng vào tai mình.

- Biết chứ. Tai bà chúa đâu có phải tai một a hoàn.



Bông Hồng Nhung

- Anh lại giỡn rồi đó. Đã thế em chưa cho anh hay một tin lạ chẳng kém tin đức thánh bà hiện hình.

- Tin chi? - Anh con trai làm lành - Anh nghiêm rồi đây!

- Phạt anh nửa phút yên lặng em mới nói... - H5 khoanh vòng tay quanh đầu gối, cười ngấm vẻ băn khoăn sốt ruột lộ trên mặt người bạn trẻ.

- Mỹ Liên nghi lắm, cần phải thanh minh cho nàng tiểu thơ của "Vương quốc hoa Huệ" - H5 chậm rãi nói.

- Em muốn nói cô ca sĩ vũ trường "A-căng-xi-en"? Mắt anh thanh niên sáng long lanh, ngó H5 không chớp - có nghĩa là phát hiện ra "mụ Frăng"? Mụ là ai?

H5 cười giòn giã, móc trong ví tay một tấm ảnh: - Anh coi đi! Không phải là mụ mà là một gã thuộc phái mày râu của các anh.

Anh thanh niên kinh ngạc ngấm tấm ảnh chụp một người đàn ông trạc 34, 35 tuổi có một nốt ruồi trên sống mũi và một bộ râu rậm cắt xén khá công phu: - Một thằng xạo quyết! - Anh thanh niên nói - Hấn nấp sau cái váy đàn bà để lẫn trốn như một con yêu quái. Khéo mà nhiều chàng trai tung hứng.

- Coi kỹ đi, anh TK1. Em chưa khi nào gặp một người có dung mạo như vậy nhưng ngó mãi tấm hình em lại thấy những nét quen quen của một người nào mình đã gặp.

TK1 xoay xoay bức ảnh ngấm từng nét suy nghĩ. Anh hỏi: Kiểm đâu ra tấm hình này?



TRẦN VIỆT

- Đội trưởng trao cho em nói rằng mang đến tận tay anh và cho cả Mỹ Liên coi để nhận dạng và lưu ý nếu bất ngờ gặp hẳn. Đội trưởng chỉ biểu thêm đó là tấm hình do một đồng chí hoạt động bí mật của ta gởi về và khẳng định người trong tấm hình là Frăng-xoa-dơ Huệ, tức "mụ Frăng".

- Anh cũng ngờ ngợ như đã thấy một người gần như hẳn nhưng căn cứ vào những đặc điểm trên tấm hình thì lại hoàn toàn khác hẳn... Ô mà - TK1 rút cặp kính râm trong túi áo trao cho H5 - Em thử mang kiếng cho anh coi.

TK1 ngắm H5 đeo cặp kính của anh. Mắt và gọng kính khá to át cả khuôn mặt thanh tú của người con gái. TK1 mừng rỡ như vừa khám phá được một điều bí ẩn. H5 theo dõi từng cử chỉ của anh, cất tiếng cười giòn giã:
- Anh cứ như một nhà điêu khắc đang ngắm tác phẩm của mình ấy. Em đoán anh đang nghĩ tới ai đó.

- Ai? - TK1 tỉnh nghịch hỏi.

- Truyện "Tây du ký"!

TK1 cười, gật gật đầu cảm phục: - Có Bạch Cốt Tinh thì phải có Tôn Ngộ Không để bắt nó lộ nguyên hình.

- Em hiểu ý anh! - H5 nheo mũi, hạ kính xuống nói: - Ngó em khác rồi chứ! Từ nay ta phải kêu Frăng-xoa-dơ bằng Frăng-xoa hoặc gã Frăng thay cho mụ Frăng mới đúng văn phạm tiếng Pháp. Có thể đây cũng là một kiểu chơi chữ giữa bọn chúng với nhau. Frăng còn có nghĩa là đồng tiền phật lảng của Pháp

Bông Hồng Nhung

(Franc). Phải chăng chúng muốn chỉ tên một gián điệp làm cho Pháp.

- Có lý - TK1 tán thưởng - Nhất định ta sẽ dò ra tung tích hắn.

- Trước mắt, tên này chưa thể làm hại ta bằng thằng mật vụ 4N. Cấp trên cho phép trị ngay 4N, bảo vệ cơ sở đường N, và phá khu triển lãm trực thăng.

- Kế hoạch trên dự kiến ra sao?

- Giao cho tổ ta và tùy ở đồng chí, thừa đồng chí tổ trưởng - H5 nhìn TK1 mỉm mỉm cười.

- Thế ý kiến đồng chí thế nào? Nói để tổ trưởng tham khảo coi.

- Em nghĩ phải dùng bàn tay của Lítx - H5 nói nghiêm trang. Nhưng Lítx đang bị Mỹ Liên nghi ngờ. Em phải tới gặp Liên. Giờ này có lẽ Liên đã từ nhà Lítx trở về.

- Dùng bàn tay của Lítx - TK1 nhắc lại. Có tin nào xác minh tên mật vụ N4 tham gia ban tổ chức triển lãm?

- Đúng vậy, anh à. Chính Lítx đã nói hắn mời Lítx tới coi.

TK1 không giấu nổi sự mừng rỡ. Trong đầu anh nảy một kế hay.

*

* *



Khu triển lãm máy bay trực thăng Hoa Kỳ mở cửa chào mừng ngày “Quốc khánh Việt Nam Cộng hòa”. Nó được dựng lên trước cổng tòa đô chính Sài Gòn. Máy ông tướng “Lầu Năm Góc” và Cục tình báo trung ương Hoa Kỳ mặc áo “phái đoàn viện trợ MAAG” muốn nhân dịp này quảng cáo thanh thế không lực Hoa Kỳ, dọa dẫm nhân dân Việt Nam. Cờ xí mọc lên tua tủa, nào cờ ba que, cờ lăm tấc sao, cờ các “nước đồng minh”: Anh Cát Lợi, Nam Hàn, Thái Lan, Phi Luật Tân, Úc, Tân Tân Lan, Mã Lai Á... Thi với cờ là những tấm áp phích xanh xanh đỏ đỏ vẽ hình phụ nữ kín kín hờ hờ quảng cáo cho các hãng buôn, các “Xnách-ba”⁽¹⁾, các rạp hát, tạo thành một bức tranh toàn cảnh rất Mỹ!

Kèn đồng ti toe tí toét nổi lên rầm rĩ, loa phóng thanh ra rả, báo lá cải Diệm - Nhu tung ra những bài ca tụng quan thầy đến tận chín tầng mây. Ấy thế mà sau cái lễ khai trương trọng thể với sự hiện diện của hàng tá tổng trưởng, tướng lĩnh “Việt Nam Cộng hòa”, hàng sốc cổ vắn và “ngài” toàn quyền Ca-bốt Lốt, người dân đi xem lại chẳng lấy gì làm náo nhiệt. Túm năm tùm ba được vài đám. Mật vụ, cảnh sát còn đông hơn cả người xem.

Chiếc máy bay trực thăng như con cào cào khổng lồ đậu giữa lớp rào cảnh sát và “thanh thiếu niên cộng

1. Xnách-ba (Snack bar): nơi giải khát của Mỹ.



hòa"; vòng ngoài có "thanh niên cộng hòa", vòng giữa là "thanh nữ cộng hòa", và vòng danh dự trong cùng là "thiếu niên cộng hòa". Một chuyên viên Mỹ cao lầu ngheo đứng trên bục miệng nói tay chỉ, một phiên dịch Việt Nam Cộng hòa lùn tè đứng cạnh cũng tay chỉ, miệng nói đúng như hệt ông chủ Mỹ. Chúng giới thiệu tính năng và những ưu điểm tuyệt vời của trực thăng Hoa Kỳ.

- Quý bà, quý cô, quý ông coi đây: con đà điều biết bay của nhà Trời trên hành tinh chúng ta đây. Gió to, sóng lớn, mưa dầm, gió bắc, thời tiết nào nó cũng bay được! Nó có thể cất cánh, hạ cánh bất cứ nơi nào dù là đồng bằng, dù là rừng núi hoang vu, dù là ngoài khơi; nó có mắt điện tử biết được con chuột nhắt chạy dưới mặt đất; nó xách xe tăng, ca-nông như quý vị cầm một thanh sô-cô-la; nó có thể đưa cả một đội quân vào sâu hậu phương thần thánh của Việt cộng...

Chà! Nó mới ghê gớm làm sao! Dân Sài Gòn cứ là xanh lè mắt. Hãng sản xuất máy bay trực thăng phải trả công quảng cáo cho thằng chuyên viên này cao lắm. Có điều nó không nói trực thăng Hoa Kỳ có thể hạ cánh bất chợt xuống bắt đàn bà, cướp gà vịt. Nó cũng không dám nói máy bay trực thăng phản lực Hoa Kỳ đã từng ném đòn dụ kích, nằm quay lơ xám xẹt trên mảnh đất Củ Chi nào có cách Sài Gòn mấy dặm.

H5 và TK1 khoác tay nhau như một cặp tình nhân, đi qua cổng triển lãm. Hai anh chị cùng mặc đồng phục



“thanh niên và thanh nữ cộng hòa”, quần xanh áo trắng, chỉ khác nhau chiếc mũ, anh thì bê-rê đội lệch, chị thì chiếc mũ đầm xòe. Họ đi thẳng vào khu trung tâm triển lãm, tay mỗi người cầm một ổ bánh mì mới. Vừa qua hàng rào “thanh nữ cộng hòa”, bỗng một bàn tay đập mạnh vào vai TK1 làm suýt rơi ổ bánh mì. TK1 quay lại, hai thanh niên một mặc quần “gin” màu đỏ sẫm, áo sơ mi ca-rô màu đen sọc trắng, một mặc đồng phục màu xám hắt hàm cười khiêu khích: - Nè, anh bạn, sợ lạc hay sao mà dính nhau chặt thế.

Cứ như mọi lần, TK1 sẽ chẳng ngần ngại cho chúng nếm thử món “giu-đô” khá mạnh của anh nhưng lần này anh nín thinh, nắm chắc ổ bánh mì, để mặc H5 kéo vội tay đi. Họ vào sát hàng rào trung tâm, chăm chú nghe thằng Mỹ thuyết minh. TK1 xem đồng hồ: 11 giờ kém 15 phút. Anh hỏi khế H5: - Sắp biểu hấn ở đây?

- Nhất định hấn có mặt. Ráng đợi. - H5 trả lời.

Láng sang một khu vực khác, hai anh chị dừng lại xem những bức hình trưng bày rất đẹp mắt về một cuộc diễn tập trực thăng vận của một sư đoàn không vận Hoa Kỳ.

... Tên mật vụ ở ngôi nhà số 4 đường N mới từ khu triển lãm trở về nhà. Hấn được nghỉ cả ngày chuẩn bị cho buổi liên lạc thường kỳ với văn phòng ngài cố vấn an ninh quốc gia. Vào phòng riêng chưa đầy nửa giờ, hấn bỗng nghe tiếng chuông điện thoại. Hấn bực dọc,



Bông Hồng Nhung

xô ghế chồm lên phía trước, vớ ống nghe. Sắc mặt hần bỗng trở nên rất tươi tỉnh. Từ đầu dây nói kia, vang đến tiếng nói rất trong và dịu dàng của cô ca sĩ vũ trường A-căng-xi-en. Cô ta hẹn gặp hần hồi 11 giờ 15 - 11 giờ 30 tại khu triển lãm. Cô ngò ý muốn được hần hướng dẫn coi "Con đà điểu thần biết bay" của Hoa Kỳ.

Hần vội vàng thẳng bộ lại. Hần tính phải tới sớm trước 10 phút để chuẩn bị đón "người yêu". Hần không thể ngờ rằng người gọi dây nói cho hần vừa rồi chính lại là Mỹ Liên. Hần ngấm nghĩa trước gương, miệng huýt sáo và... theo thói quen, hần lại mó vào tai hần. Hần sẽ giới thiệu "nàng" với ngài chuyên viên Mỹ và, hướng dẫn "nàng".

H5 và TK1 xem trong phòng trưng bày ảnh mà lòng chẳng yên chút nào. Họ quyết tâm đợi đến 11 giờ 30, diệt bằng được cả máy bay trực thăng và thẳng mật vụ ác ôn.

11 giờ 5 phút, H5 khẽ bấm tay TK1. Cô vừa thoáng thấy tên mật vụ số 4 rẽ vào khu trung tâm triển lãm. Hai người trở lại sát hàng rào để trực thăng. Trên bục cao, hần đang nói gì với thẳng chuyên viên Mỹ. Thời cơ rất thuận lợi. TK1 đưa ổ bánh mì lên môi sắp cắn kíp lựu đạn nhét trong ruột bánh thì bỗng hai "thiếu niên cộng hòa" ở đầu lùì vào sát chân hàng rào sau thân máy bay. Lựu đạn nổ sẽ giết chết cả hai chú bé này. TK1 biết H5 cấu vào tay mình, anh hạ tay xuống, nhai



một miếng bánh. 11 giờ 15 phút, đã tới giờ hẹn của cô ca sĩ; tên mật vụ ngó đồng hồ, vè sốt ruột hiện rõ trên nét mặt. Đột nhiên hắn chăm chú nhìn H5 như muốn nuốt chửng lấy người rồi biến mất. Hắn nhận ra mình chẳng? H5 suy nghĩ, đưa mắt nhìn TK1 không dám nói nỗi lo của mình. TK1 không để ý, rất tiếc một cơ hội vô cùng tốt đã bỏ lỡ. Bỗng lại có sự nhốn nháo trong đám đông. Một tốp cảnh sát và quân cảnh phóng mô-tô thẳng vào khu triển lãm. Chúng triển khai đội hình ra bốn phía. Tình thế trở nên gay go, phức tạp hơn. H5 đi gần lại phía "Thanh nữ cộng hòa". Các cô đang sửa chò nhau cái nếp áo, trang điểm lại mặt mày, cười cười nói nói. Họ bàn tán sấp có quan chức bự đến thăm triển lãm. H5 và TK1 thở phào nhẹ nhõm nhưng hành động trong hoàn cảnh này rất nguy hiểm. Đã 11 giờ 25 phút. Phải quyết định trong 5 phút còn lại.

- Khó đấy! - TK1 nói nhỏ với H5 - Cứ phải hành động thôi! Nếu anh hy sinh hoặc bị bắt, em cứ bỏ đấy, chạy thoát ra ngay. Ở ngã ba, có xe chờ sẵn.

Trên bục cao, tên chuyên viên Mỹ chuẩn bị thuyết minh, kề bên nó là thằng mật vụ số 4. Lại một dịp rất tốt. TK1 nhanh như cắt, đưa bánh mì lên cắn, tung lựu đạn vào giữa hai tên, miệng hô: - Nằm xuống!

H5 ném tiếp trái lựu đạn cháy, khói bốc lên mù mịt, "con đà điểu thần biết bay" "hóa thân" thành một ngọn lửa. Tên chuyên viên Mỹ và thằng mật vụ quần quai trong vũng máu, thép và lửa trùn lên mình chúng nó.



Bông Hồng Nhung

“Thanh thiếu niên, thanh nữ cộng hòa” tan đội ngũ, chạy tung ra các ngã. Tiếng còi và tiếng gọi nhau í ới. H5 nằm co người trên mặt đất. TK1 cúi xuống đỡ dậy.

- Bị thương à? - Có tiếng hỏi.

- Phải. Chết ngất, - TK1 trả lời, xốc H5 lên tay, lách qua đám đông hỗn loạn, chạy về phía ngã ba đường.

Một chiếc xe tắc xi phóng tới. TK1 “dù” H5 vào xe. Anh chưa kịp lên theo thì một tên cảnh sát kéo áo lại. TK1 né chéo sang một bên, hích thẳng đầu gối vào bụng dưới hắn. Tên cảnh sát ngã quay lơ trên lòng đường. TK1 nhảy phốc vào trong xe. Chiếc tắc xi lao đi, cuốn theo một đám bụi.

*

* *

Trụ sở phái đoàn MAAG tập nập hơn mọi ngày. Chuông điện thoại kêu ran hết phòng này sang phòng khác. Ngài thiếu tướng an ninh quốc gia mặt càng nổi những cục đỏ như những cục máu.

- Toàn những đồ ăn hại! - Hắn đập ống nói xuống giá, tay dấm trên mặt bàn, một lúc sau lại nâng lên: - Hê-lô, không bắt được tên khùng bố nào à? Sao? Còn thoi thóp à? Phải cứu sống nó bằng được! Tình nghi cũng bắt. - Hắn thét trong ống nói - Bắn bẻ sọ những kẻ chống lại. Bắn, nghe rõ không.



Hắn ngồi phịch xuống ghế bành, làm dấu cầu Chúa. Tên chuyên viên Mỹ đã chết ngay tại chỗ, còn tên mật vụ bị thương rất nặng. Con “đà điểu biết bay” chết thui. Hắn cảm thấy khó thở, hắn cởi khuy áo để hở cái cổ mập như một khoanh giò lợn. Ở Tây Đức, Đại Hàn, Đài Bắc, Brê-din... hắn chưa bị một đòn đau như thế này trong nghề tình báo của hắn. Thế mà ở “cái xứ sở Việt Nam này...”.

Hắn hy vọng “cứu sống được tên chi điểm; chỉ cần nó tỉnh lại năm phút, nó biết rõ tên khủng bố, ta sẽ lần ra đầu mối. Nhưng... - viên thiếu tướng thờ dài - nếu chẳng may nó chết!” Hắn đập mạnh tay xuống mặt bàn làm đổ, vỡ tan chai rượu. Viên quan hầu chạy vào. Hắn chỉ chai rượu vỡ trên sàn. Quan hầu vội lấy chai rượu khác, rót đầy cốc đưa cho hắn. Hắn run run cầm cốc rượu, uống một hơi cạn rồi ngoẹo đầu vào thành ghế, đôi mắt nhắm nghiền lại. Hắn tiếc, hắn đau khổ hay hắn nghĩ một điều gì?

*

* *

H5 nhận thư khen của quân khu mà lòng áy náy vô cùng. Tên mật vụ số 4 còn sống hay chết? Chưa nhận được tin tức rõ ràng từ bệnh viện nhà binh đang giải phẫu cho hắn. Tại sao cuốn sổ tay bí mật bao giờ cũng giấu kín trong túi ngực hắn lại biến mất? Ta và



địch đang cố tìm cho ra cuốn sổ này. Nó sẽ giúp ta phát hiện mạng lưới CIA và mật vụ nguy, biết được nhiều đầu mối nguy hiểm cài vào các tổ chức quần chúng của ta mà tên mật vụ số 4 đã ghi lại. Phải chăng nó đã nằm gọn trong tay tình báo Mỹ! Nếu thiệt đúng như vậy và thằng mật vụ còn sống, Mỹ Liên và ngôi nhà số 6 có thể bị phát hiện; kế hoạch diệt "hang cáo" có thể không thành công.

H5 diện đẹp như một bà hoàng, khoác tay một thanh niên nước da ngăm ngăm đen từ vũ trường "A-căng-xi-en" bước ra. Nhiều con mắt nhìn theo trầm trồ khen người con gái đẹp. Hai anh chị lên chiếc xe "Xim-ca" sơn màu sữa còn bóng loáng đậu cách vũ trường không xa lắm. Anh thanh niên cầm lái.

- Anh TK1 - H5 nói nhỏ khi đã ngồi vào bên cạnh - Anh tin chắc như vậy chứ?

- Chắc - TK1 gật đầu trả lời - người đầu tiên nhảy vô băng bó cho hấn là một đồng chí của ta. Cậu ta sờ tay lên ngực coi tìm hấn để tìm cuốn sổ trong chiếc áo rách nát ướt đẫm máu nhưng không thấy.

- Vậy nó đi đâu?

- Có thể hấn không mang theo.

- Không - H5 lắc đầu - Hấn không khi nào để cuốn sổ rời khỏi người hấn.

- Ngay cả khi đang tắm - TK1 cười cắt ngang.

- Nghiêm đấy, không giỡn đâu.

- Vậy thì ngay cả khi đã chết rồi.



- Anh tin hẳn chết thiệt sao?
- 99,99 phần trăm. Còn cuốn sổ có thể vắng vô xác chiếc phi cơ cháy thui.

- Đó chỉ là một giả thiết và... như vậy càng nguy hiểm. Ai là người nhất được? Hơn nữa cái 0,01 phần trăm kia lại là thiệt thì sao?

- Không, hẳn không bao giờ lấy được đôi tai, nhất lại là “đôi tai bà chúa”. Thượng đế đã trao đôi tai đó cho người khác phải phụ trách trước Người.

- Lại giỡn rồi đó - H5 đỏ mặt, đưa mắt nhìn TK1 nửa cười, nửa làm nghiêm.

TK1 nhận cái nhìn đó mà lòng rạo rực vô cùng. Có phải bao giờ cũng có cái nhìn như vậy đâu, cái nhìn giận dữ mà lại chẳng giận dữ chút nào. Chả khác gì người con gái bảo người yêu “Em ghét anh lắm” nhưng vẫn để “người ta” hôn. Say sưa với hạnh phúc đó, anh để xe phóng qua số nhà 6 mà không hay. Mãi tới khi H5 kêu, đập tay vào vai, anh mới phanh kết xe lại.

- Anh có nghĩ rằng cuốn sổ kia đã lọt vô tay thằng Frăng-xoa?

TK1 nhún vai: - Em lại có thêm một giả thiết s!

H5 bước vội xuống, đi về phía nhà “Bà điền chủ Bạc Liêu”.

... Họ cùng ngồi với nhau trên gác, ngó sang ngôi nhà số 4. Phòng tên mật vụ đóng kín mít. Không có một tiếng động. Không có cả bóng dáng bà mẹ hẳn.



Bông Hồng Nhung

- Chắc bà ta trong bệnh viện - H5 nói nhỏ với Mỹ Liên - Hẳn chết, ta đỡ được một con chó săn rất đắc lực và hung ác của bọn tình báo Mỹ. Điều hay nữa là chúng không thể ngờ là ta đã giết tên Việt gian này mà chỉ có thể nghĩ một tai họa bất ngờ do vụ phá hoại nhà triển lãm của "Việt cộng". Ta hoàn toàn giữ được bí mật.

Tiếng xe hơi rầm rầm chạy tới, đỗ xích trước cổng nhà cắt ngang câu chuyện. Một tốp cảnh sát lố nhố bước xuống, có cả tên trung tá Mỹ đã đến nhà Mỹ Liên lần trước.

Ba mẹ con đưa mắt nhìn nhau. Không ai nói một lời nhưng cùng chung một ý: - Thằng mật vụ nhà số 4 còn sống. Chúng vây ráp nhà số 6!

Mỹ Liên xuống nhà dưới, ngồi vào bàn học, chép lại một bản nhạc. Bà mẹ nằm trong phòng riêng, H5 ở lại trên gác, quan sát qua khe cửa. Không phải lần đầu cô gặp một tình huống phức tạp và nguy hiểm như vậy.

Bọn cảnh sát tỏa ra xung quanh, dọc nhà số 6, số 4 và số 2. Viên trung tá Mỹ cùng hai thiếu tá nguy dẫn một tốp ulla vào sân nhà số 4, leo thẳng lên gác, mở khóa phòng tên mật vụ. H5 nhìn rõ cánh cửa sổ bật tung và mái tóc hung hung thẳng trung tá quay lưng lại. Nhà số 6 vẫn yên tĩnh.

- Chúng tìm kiếm cuốn sổ bí mật - H5 lẩm bẩm một mình - Như vậy có nghĩa là tên mật vụ có thể đã



chết và cuốn sổ chưa lọt vô tay CIA... Biết đâu nó đã nằm gọn trong túi "Mụ Frăng".

Giả thiết đó trở lại suy nghĩ của H5. Trong trường hợp này trước sau CIA sẽ lấy lại được bằng sức mạnh của đồng đô la hoặc bằng cưỡng đoạt.

... Bọn cảnh sát rút lui cũng rầm rầm rộ rộ như khi chúng tới lúc ban đầu. Chiếc xe "gíp" viên trung tá Mỹ rút đầu tiên. Hấn ngược mắt lên lầu nhà số 6 tìm "Nàng tiểu thơ bà điên chủ". Cửa kính đóng kín. Hấn không trông thấy gì qua tấm rèm viền đăng ten trắng muốt. Hấn nhún vai, vẫy tay ra hiệu cho đoàn tùy tùng. Bọn này cho xe chạy theo, ngoan ngoãn và hung hăng như một đàn chó săn theo chủ.

Bà mẹ thờ phào nhẹ nhõm. Một tiếng còi quen thuộc bỗng lại dội lên gác, Mỹ Liên và H5 ngó qua chấn song nhận ra chiếc Pơ-giô 203 màu bạch kim của "con trai ông nghị". Liên khó chịu hỏi H5: - Bữa nào có chuyện xảy ra là y như rằng sau đó anh ta đến. Em cậy má biểu em đi vắng, em không muốn gặp anh ta.

- Không nên Liên ạ. Anh ta sợ có gì không hay đã xảy đến với người yêu. Anh ta đang có ích cho ta. Sao lại bỏ một dịp tốt để thực thi "kế hoạch Tôn Hành Giả (Tôn Ngộ Không)" mà anh TK1 đã trao cho Liên.

Mỹ Liên xuống phòng khách, gặp Hoàng Phương ngay ở hành lang: - Giá anh tới sớm một chút, nhà hàng xóm vừa bị cảnh sát khám xét. Có lẽ ông bạn láng giềng bị bắt rồi. Không ngờ ông ta lại là một "Việt cộng".



Bông Hồng Nhung

- Không đâu - Hoàng Phương cười chế giễu - Hẳn ta là kẻ thù không đội trời chung của "Việt cộng" thì đúng hơn. Đáng đời một tên mật vụ! Hẳn vừa bị một tai nạn bất ngờ.

*

* *

Bọn chỉ huy CIA trong phái đoàn MAAG họp kín sớm hơn thường lệ 15 phút. Sau đó chúng gặp riêng mấy tên chỉ điểm và chỉ huy mật vụ Sài Gòn. Bao nhiêu sự việc gần đây làm chúng điên đầu. Sĩ quan Mỹ bị giết ngày càng nhiều trong các "Xnach-ba", các rạp hát, câu lạc bộ... khi bằng chiếc bật lửa chứa thuốc nổ bỗng dung lọt vào túi, khi bằng mìn gài trên trần nhà, dưới gầm xe...

Đau nhất là khu triển lãm máy bay lên thẳng bị phá, làm chết một chuyên viên kỹ thuật Hoa Kỳ và một chỉ huy mật vụ rất đặc lực ngay giữa ban ngày ở trung tâm Sài Gòn. Thiếu tướng cố vấn an ninh quốc gia đã cho lục soát kỹ nơi ở và đồ dùng của tên đầy tớ trung thành này mà vẫn không tìm được cuốn sổ bí mật riêng của hắn. Thiếu tướng đã đặt bao nhiêu hy vọng vào hắn có thể phát hiện đầu mối của H5 và "mạng lưới tình báo Việt cộng". Đáng lẽ chiều hôm đó, hắn sẽ gặp thiếu tướng trình bày bản kế hoạch điều tra dựa vào những tin tức hắn mới dò được thì chẳng may hắn bị



chết bất ngờ trong khu triển lãm. Thiếu tướng tin chắc cuốn sổ riêng của hắn có ghi bản kế hoạch đó và những tài liệu theo dõi mà hắn ta còn giữ kín với các điệp viên khác. Thiếu tướng còn lo cuốn sổ rơi vào tay kẻ khác sẽ làm lộ mặt nhiều tên chỉ điểm đang cài vào các bộ máy cai trị các cấp... Thiếu tướng cố vấn đã cho rà thật kỹ nơi xảy ra tai họa mà chỉ thấy một tấm bìa nilông ám khói.

- Ruột cuốn sổ đi đâu. Bị cháy hay đã lọt vào tay Việt cộng?

Viên thiếu tướng già loay hoay với những câu hỏi đó. Trong thâm tâm, lão thầm khen đối phương nhưng rồi một nỗi nhọc cứ ứ lên cổ lão: Bao nhiêu cuộc hành quân bị lộ, bao nhiêu sĩ quan Mỹ bị giết hại... Lão đã thua trí cả "những con đàn bà cộng sản". "Cái xứ sở lạ kỳ này đã sản sinh ra những đứa con gái lạ kỳ!". Lão nghĩ đến H5 mà tên mật vụ số 4N đã có công phát hiện và đang cố lũng ra dấu vết. Mặt lão nóng bừng nổi lên những mảng đỏ rồi lại nhạt hẳn đi. Lão rút mùi soa lau mồ hôi lấm tấm trên vầng trán. Tất cả vì sự bất lực của chính lão. Lão tự dần vặt mình; lão đau xót cho nước Mỹ...

Một tin mật tối khẩn được điện thẳng tới thiếu tướng cố vấn an ninh giữa quá nửa đêm. Lão bàng hoàng lo sợ: "Lại một tin dữ nữa chăng?". Nhưng lão thờ phào trút hết hơi từ ruột gan đang ứ lên cổ lão: "Một tin lành! Cuốn sổ của tên chỉ huy mật vụ số 4N đã



Bông Hồng Nhung

lọt vô tay “mụ Frăng”. Mụ đòi giá cao; cuộc mặc cả còn tiếp tục.

- Kêu “Mụ Frăng” tới đây! Phải kết hợp đồ la với chiếc dây thừng! - Thiếu tướng cố vấn an ninh quốc gia ra lệnh. Lão có ý chẳng chỉ mua cuốn sổ mà mua hẳn tên “phòng nhì” này của Pháp.

... Mụ Frăng còn trần trọc: “Một ngôi sao nào đã chiếu lên cái mệnh tốt phước của mình”, “mụ” đã nghĩ như vậy trong cái đêm đầu tiên “mụ” tiếp xúc với gã trùm lưu manh. Tên này đã trao cho “mụ” cuốn sổ mà lũ đàn em đã lượm được khi hôi của chiếc trực thăng bị “Việt cộng” phá hoại, y không thấy chút giá trị gì lớn trong cuốn sổ tay ghi chép lằng nhằng bằng tiếng nước ngoài đó nên y đã vui lòng nhận món tiền thưởng chẳng đáng một chai rượu “cô-nhắc” của “mụ”.

Mụ Frăng được món hời, thầm tạ ơn hương hồn người “địch thủ” đã cung cấp cho “mụ” nhiều tài liệu có thể có ích cho nhiều “áp phe” tình báo. “Mụ” đắn đo chưa muốn bán cho CIA vì “mụ” tính phất một món lớn hơn: “mụ” sẽ giữ độc quyền những tài liệu của tên mật vụ, khai thác nó để lần ra dấu vết “bà chúa thứ 12” và đầu mối tình báo Việt cộng. Nay bỗng nhiên CIA đánh hơi thấy, tổ chức săn cuốn sổ mật đó, mặc cả mua lại nhưng giá cả chưa ngã ngũ. “Mụ” hiểu trước sau rồi cũng phải nộp nhưng “mụ” còn tính toán: những điều bí mật có giá trị cao của thằng mật vụ “mụ” đều đã nuốt trôi vào bụng rồi, bây giờ được giá hời thì bán!



TRẦN VIỆT

“Mụ” sẵn sàng đi gặp “ngài cố vấn an ninh”, “mụ” nghĩ vậy và nhét sâu cuốn sổ dưới gối, “mụ” yên lòng đánh một giấc.

*

* *

Hoàng Phương, chàng công tử hào hoa phong nhã, con trai cưng “ông nghị thượng viện” cảm thông nỗi bất hạnh của nàng Lítx nên đã tới vũ trường A-căng-xi-en chia sẻ nỗi buồn với nàng về cái chết bất ngờ của “tình nhân”. Anh ta không đi cùng Mỹ Liên vì một lẽ rất là tế nhị của những kẻ đa tình. Anh ta yêu Mỹ Liên và chẳng dối lòng anh ta nhưng không vì thế mà anh ta khước từ những thiện cảm đặc biệt cứ bật dậy trước sắc đẹp rất Pháp của nàng Lítx: một cặp mắt phơn phớt xanh, một thân hình vừa phải, một cái mũi dọc dừa... Anh ta so sánh: Lítx dễ chinh phục gấp mười lần Mỹ Liên! Anh ta có ưu thế hơn nhiều “con gà trống” khác ở cái mẽ ngoài tuần tú trẻ trung và lại có lăm tiền. Biết bao cô ao ước thầm được anh ta yêu mà anh ta vẫn hững hờ. Anh ta còn có tiếng là một thanh niên tích cực của một “nhóm tôn giáo đối lập với chính quyền”, dám nhiều phen lên tiếng công kích cả người Mỹ.

Hoàng Phương tạm biệt Lítx. Anh ta mắc một việc bất thường, không thể nán lâu ở vũ trường. Bữa nay,



Bông Hồng Nhung

không dùng xe Pơ-giô 203, anh ta lái chiếc xe màu đen khác của Pháp.

Xe mở máy nhưng không nổ. Hoàng Phương bực dọc bước vội xuống, mở nắp xe coi. Lợi dụng lúc đó, hai người lạ mặt lọt vào trong xe, áp sát mình xuống ghế sau. Vương nắp xe che khuất mặt, Hoàng Phương không kịp nhận ra họ. Xe chạy một quãng Hoàng Phương hốt hoảng thấy hiện lên chiếc gương trước mặt hai gã đội mũ vải mềm sụp xuống tận mắt. “Những tên lưu manh”! Phương nghĩ bụng, chưa tìm ra cách đối phó thì gã lùn mập ngồi sát sau lưng Hoàng Phương cất tiếng cười đắc chí:

- Frăng-xoa-dơ, hãy theo lệnh: rẽ tay mặt, tay mặt nữa, dừng lại!

- Các ông là ai mà nói gì kỳ vậy, Frăng-xoa-dơ nào?

- Ông còn ung tôi kêu ông là “mụ Frăng” nữa sao! Thôi hạ màn kịch đi, người nhà nghề với nhau cả; ông chỉ đánh lừa được hạng con nít ngây thơ như “con Mỹ Liên” và “con Lítx”. Còn chúng ta thì... - Gã béo ngừng lại, ra hiệu cho Phương nhích sang ngồi ghế bên phải. Gã thứ hai gạt chiếc gương trước tay lái rồi nhanh nhẹn nhảy xuống, mở nắp xe vờ như người lái đang chữa chiếc xe bị “pan”.

- Ông nghe đây - Gã béo nói tiếp - hãy đeo bộ râu giả để trong túi áo ông và bỏ cặp kiếng trắng chẳng cần thị chút nào của ông xuống. Ông cưỡng lại vô ích. Khẩu



súng giảm thanh chỉ cách gáy ông có vài ly thôi. Tôi cần thừa chuyện với ông Frăng-xoa Huệ chó không phải với chàng công tử Hoàng Phương.

Phương buộc lòng phải nghe theo. Hắn đeo bộ râu giả và hạ cặp kính trắng để lộ nốt ruồi trên sống mũi và một khuôn mặt già hẳn đi, y hết người trong tấm hình H5 trao cho TK1.

- Cảm ơn ông Frăng-xoa! Bao giờ tôi cũng mong chúng ta là những người bạn tốt cùng sẵn sàng cộng tác, giúp sức cho nhau. Đây chỉ là một hành động rất bất đắc dĩ, thưa ông. Vì ông đã kiên quyết khước từ bán cuốn sổ bí mật cho bất cứ ai trả dưới ba ngàn đô la. Buộc lòng chúng tôi phải tước đoạt bằng cưỡng bức.

- Các ông đã hành động như những kẻ cướp nhưng đáng tiếc cuốn sổ đó lúc này không còn trên người tôi. Nó đã được trao cho ngài cố vấn an ninh quốc gia trước đây 2 tiếng rưỡi đồng hồ.

Gã béo lùn cười gằn: - Sao ông không biểu cách đây hai giờ 35 phút bảy giây 9 phần 10 cho có vẻ xác thực hơn. Ông đang trên đường tới dinh "ngài cố vấn", cuốn sổ làm sao đến trước được tay "ngài". Ông đừng buộc tôi phải hành động. Cuốn sổ hiện nằm gọn trong túi áo ngực ông. Hãy lấy ra đi, "của thiên lại trả địa". Nào ông đã mất mát chút nào ngoài một chai "cô-nhắc" ông trả công cho thằng trùm cướp giật.

Frăng-xoa toát mồ hôi dọc sống lưng. Hắn dao động, hắn không ngờ những kẻ lạ mặt này lại thông



hiếu mọi hành tung bí mật của hắn. Chúng nó là người của cơ quan tình báo nào hay của một tổ chức mật vụ khác muốn hót tay trên hay của chính ngay CIA đã bố trí một cách đề hèn để cướp không của hắn.

- Thế nào? - Gã béo dõn Frăng-xoa vào thế phải quyết định - Để đổi lấy cuốn sổ này - Gã nói nửa thân tình, nửa dọa nạt - chúng tôi hứa sẽ giữ hoàn toàn kín mọi ẩn tích của ông với bất cứ ai, nhất là với những cô gái đẹp mà ông đang theo đuổi.

Từ xa, một chiếc xe quân cảnh chiếu pha sáng quắc lao tới. Frăng-xoa tính kế thoát, hắn hy vọng bọn quân cảnh dừng lại, lục soát chiếc xe bên lề đường và tình thế sẽ thay đổi... Gã béo khuynh tay trái trên thành ghế trước, khéo léo che khẩu súng kênh kênh sau gáy Frăng. Bọn quân cảnh tưởng chiếc xe liệt máy đang sửa. Frăng-xoa thất vọng nhìn chúng phóng qua, để lại cuộn khói mờ sau chiếc đèn đỏ. Hắn đành trao cuốn sổ cho gã béo và không thềm đáp lại câu cảm ơn và lời chào từ biệt của gã...

Frăng-xoa tính chuyện tìm cho ra kẻ cướp đoạt. Nếu không phải CIA bày trò ảo thuật này, hắn sẽ báo đầy đủ vụ cướp cho "ngài cố vấn an ninh quốc gia", sẽ cun cấp một tin có quan hệ đến sự sống còn của bản thân "ngài" đã được tên mật vụ xấu số ghi lại trong cuốn sổ mật của y: "V.C. đang chuẩn bị rất gấp đánh vô trụ sở phái đoàn MAAG". Frăng-xoa phải tranh thủ báo cái tin đáng sợ này trước khi lũ cướp đoạt bán cuốn sổ



kia cho CIA. Làm như vậy, hắn sẽ tránh được sự khiển trách, thậm chí cả đòn trừng phạt của CIA mà còn được đền bù phần nào sự thua thiệt. Hắn lại có thể dựa vào thế lực của CIA trị những tên cướp giết trên tay hắn. Tuy nhiên việc này đòi hỏi Frăng-xoa phải tính mọi hậu quả. Lời hứa “giữ kín ẩn tích cho Frăng-xoa” mà tên cướp lùn trịnh trọng tuyên bố như một điều kiện có đi có lại buộc Frăng-xoa phải cân nhắc mức độ trả thù.

Hắn khề thờ dài, cay cú và đau như một kẻ bị hoạn. Cắt bộ râu giả, đeo cặp kính trắng che kín nốt ruồi trên sống mũi, hắn lại hiện nguyên hình chàng công tử Hoàng Phương trẻ trung và có số đào hoa, người con trai cùng một “ông nghị thượng viện”.

*

* *

“Tên cướp lùn” trao cuốn sổ cho “bộ hạ” của anh ta, một người dong dòng cao. Anh chàng này hất chiếc mũ lên, để lộ một khuôn mặt bánh trai, đôi mắt đen sâu với màu da ngăm ngăm. Đến lượt anh ta chỉ huy “anh cướp lùn”: - Chắc chắn sổ thiệt chứ, TK3?

- Một trăm phần trăm! Nó hầy còn hơi thẳng số 4N đây này - TK3 hít hít bìa cuốn sổ, cười nhe hàm răng khỏe, trắng bóng.

Cuốn sổ được đưa về trung tâm nghiên cứu ngoài căn cứ. Nó giúp ta khám phá một mạng lưới chỉ điểm.



Bông Hồng Nhung

Tổ TK1-H5 nhận được một lời khen và một mệnh lệnh. Khen: “đã đoạt được những tài liệu tình báo có giá trị một cách êm thấm và bí mật”. Lệnh: “Tổ chức đánh “Hang cáo” (trụ sở MAAG) không để chúng kịp đối phó.

Một kế hoạch cụ thể đánh trụ sở MAAG được chuyển tức khắc tới hai tổ hành động. Theo kế hoạch này, H5 chịu trách nhiệm chuyển “hai trái mìn lồm định hướng” do công binh xưởng giải phóng chế tạo từ vùng du kích sát Sài Gòn vào nội thành và giấu tại nhà số 5 đường N. Đúng ngày giờ quy định, H5 sẽ bí mật đặt mìn tại hướng Đông “Hang cáo” và TK1 ở hướng Tây. Hai trái mìn sẽ nổ cách nhau 7 phút.

Vào một buổi trưa nắng đẹp, trên đường Hiệp Hòa - Chợ Lớn, xe hàng, xe nhà binh đi lại khá đông. H5 mặc quần “gin” áo thun, đi giày cao gót, đứng chờ xe bên lề đường cùng một nữ du kích giả làm người giúp việc. Bên cạnh họ xếp hai thùng dầu phộng giấu hai trái mìn dưới đáy. Đây thuộc vùng kiểm soát của Mỹ - Diệm. Một chặng đường chưa đầy 20 ki lô mét mà có tới năm bảy trạm và chòi kiểm soát. Qua mỗi trạm chính, người ngồi trên xe phải xuống hết và dỡ hàng để khám xét, kiểm tra giấy tờ. Càng tới gần Chợ Lớn, mạng lưới kiểm soát càng dày và ngặt nghèo hơn. Rất khó đưa “hàng” trót lọt tới đích...

H5 đi đi lại lại, rút điều thuốc lá thơm trong chiếc xác màu xanh mạ, châm lửa hút. Một chiếc xe hàng



TRẦN VIỆT

giảm tốc độ, chạy sát vào lề đường. Anh lái xe ngoái cổ ra hỏi: - “Cô em về Sài Gòn chứ?”.

H5 lắc đầu như không thèm để ý đến tiếng cười hô hố trêu chọc của anh ta. Cô lững thững đi, mắt ngược nhìn trời; cô biết sau lưng mình, có nhiều con mắt người dân thường ngồi trong xe đang ném theo mình những cái nhìn khinh bỉ. Một bà nào đó nói chẳng giữ gìn, cố cho cô nghe thấy: “Người ta chờ xe cổ vắn, xe sĩ quan, chứ đi xe này của ông sao?”.

Một xe nhà binh khác lố nhố mấy tên lính dù cũng vẫy mời H5. Có ba, bốn trường hợp như vậy, H5 đều từ chối. Cuối cùng, một xe con chạy tới H5 giơ tay vẫy. Đó là xe đi tiếp liệu cho các đồn gác lẻ trở về. Trên xe chỉ có một thiếu úy rất trẻ và hai lính. Từ xa, viên thiếu úy đã trông thấy người con gái xinh đẹp đứng bên đường. Hắn rất hài lòng được cô ta giơ tay gọi:

- Cô về đâu? Đứng đây không sợ Việt cộng sao?

- Việt cộng nào ở vùng này - H5 cười giòn giã - Các anh sợ chứ tôi không sợ. Quân đội Cộng hòa chi mà nhát gan quá sá! Cho tôi đi quá giang về Chợ Lớn, được không? Các anh biết đấy, tôi không muốn đi xe hàng chạt chội cùng với lũ người thô lỗ. Nếu các anh không cho đi nhờ thì cứ việc đi. Chắc thế nào tôi cũng gặp xe quen ba tôi.

- Ba cô làm gì? - Viên thiếu úy hỏi.

- Ôi! - H5 vẫn cười lớn - có lẽ anh là sĩ quan mới về vùng này chẳng? - Vừa nói cô vừa móc ví đưa cho hắn



Bong Hồng Nhung

tắm danh thiếp thơm phức mùi nước hoa. Viên thiếu úy chăm chú xem, trở nên lịch sự hơn: - Xin lỗi. Cô là con gái ngài thiếu tướng Trần Tử Oai?

- Anh coi "cặc" rồi mà còn phải hỏi.

- Tôi không biết trước. Xin lỗi, mời cô lên cabin.

- Không, cảm ơn. Tôi có hai thùng dầu của què ngoại cho. Tôi ngồi phía sau với lính của anh.

Viên thiếu úy nheo mắt cười: - Chắc là dầu phộng (vùng này nổi tiếng trồng lắm đậu phộng) - Quay sang phía chị "giúp việc", hẩn hỏi - Cả chị này cùng đi?

- Không. Chị đó quảy dầu ra đây cho tôi thôi - Vẫy tay gọi chị du kích lại, H5 nói tiếp - Về thưa với ngoại là tôi có xe đi rồi nghe.

Viên thiếu úy quát gọi lính:

- Hai thằng kia vác những thùng dầu lên xe. Cho hai đứa bay ngồi cabin. Hẩn sung sướng lần đầu tiên được làm quen và ngồi chung với cô con gái rất xinh đẹp của ngài thiếu tướng Trần Tử Oai. Hẩn làm ra vẻ quen biết thiếu tướng lắm: - Nhiều thằng chúng tôi tốt nghiệp trường huấn luyện của ngài thiếu tướng. Có thằng học những khóa đầu đã lên đến cấp tá rồi.

- Thế anh? - H5 nhún vai hỏi - Anh ra trường được mấy năm mà mới mang lon sĩ quan hạng đàn em?

- Ô, chưa lâu - Viên thiếu úy ngượng nghịu đáp - vừa tròn 2 năm 4 tháng thôi.

- Cứ giết nhiều đàn bà, con nít, đốt nhiều nhà, cướp nhiều heo là lên cấp, có chi khó. Tôi cũng thừa sức làm được.



Xe xóc mạnh. H5 nhìn hai thùng dầu lắc lư, lo mát kim hỏa mìn nổ. Cô liền nhắc chân tên sĩ quan đề lên hai thùng dầu. H5 không phản đối mà còn lấy làm thú vị.

H5 liếc nhìn hắn: - Tôi sẽ nói với ba tôi là anh đã cho tôi đi nhờ xe rất tốt. Khi tới nơi, anh nhớ ghi tên đơn vị địa chỉ của anh. - H5 cười tủm tỉm - Chắc anh chưa có gia đình?

- Chưa, thế còn cô?

- Tất nhiên là chưa. Ba tôi thiệt khó tính.

- Hai cái chưa thành cái có. Tôi rất hân hạnh được quen biết cô.

- Cảm ơn. Tiếc rằng cuộc đời không là một bài toán có thể tìm ra đáp số bằng một công thức. Trong đời không phải bao giờ hai dấu âm (-) cũng thành một dấu dương (+).

- Ha! Ha! - Viên thiếu úy cười - Cô không chỉ là một nữ sinh mà còn là một nhà hiền triết. Cô nói chuyện rất hay. Tôi rất mong được cô cho gặp lại.

- Được. Tôi không từ chối tiếp những học trò của ba tôi. Nhưng phải hỏi người gác cổng. Chớ gửi thơ, ba tôi quờ đấy.

Tiếng còi lạnh lạnh bỗng phát ra từ một trạm gác. Viên thiếu úy thò đầu ra quát: - Dui à? Không nhớ xe gì đây mà còi.

Chiếc xe lao đi. Không một trạm kiểm soát nào ngăn lại.



Bông Hồng Nhung

Vào tới Chợ Lớn, viên thiếu úy hỏi: - Tôi đưa cô về thẳng nhà?

- Cảm ơn, cho tôi xuống chỗ ngã tư trước mặt, kẻ quận cảnh sát kia. Tôi phải rẽ qua nhà cô tôi ở sau chợ. Ngoài tôi biểu cho cô tôi một thùng dầu.

Xe dừng lại gần trụ sở cảnh sát quận.

- Anh kêu cho tôi chiếc xích lô.

Viên thiếu úy bắc loa tay gọi xích lô. Mấy nhân viên cảnh sát neho mắt nhìn hai tên lính lễ mễ bê hai thùng dầu xuống và đặt lên xích lô.

Viên thiếu úy ghéch chân lên thành xe viết tên đơn vị và chỗ ở vào mảnh giấy đưa cho H5. Mấy cảnh sát đứng gần đó nhún vai, bỏ đi. Thiếu úy trèo vào cabin xe hơi, sung sướng ngoài cổ nhìn theo mỹ nữ ngài thiếu tướng. Anh ta cảm thấy trong cuộc đời làm “lính cộng hòa”, không kể ba lần chết hụt, một lần suýt bị bắt sống, đây là lần đầu anh gặp một điều may. Lạy Chúa!

H5 chỉ cho xe rẽ về phía đường Tổng Đốc Phương...

Sáng hôm sau, “kiện hàng đặc biệt” đó được chuyển đến nhà số 6 đường N trên một chuyến xe chở hàng của “Bà điền chủ Bạc Liêu”.

*

* *

Tổ TK1-H5 khẩn trương từng giờ. Frăng-xoa cũng vậy, hẩn hiều chậm trễ lúc này là nguy hiểm; đã đến



lúc phải báo cáo tin dữ của tên mật vụ 4N cho “ngài cố vấn an ninh quốc gia”. Nhưng hắn còn tính cái mẹo nào hay nhứt. Hắn bóp trán suy nghĩ về những điều nên nói và không nên nói với “ngài” ngõ hầu chuyển họa thành may, cứu vãn tình thế đang bất lợi cho hắn. Hắn dập dập xóa xóa trên trang giấy. Hắn sẽ trao bản báo cáo viết tay này lên “ngài” ngay nội nhật chiều nay.

- Không! - Hắn bỗng lại lắc đầu, tự trả lời - chẳng cần viết! Nên để cho lời nói bay đi thì hơn. Bao nhiêu tên xỏ lá ghen ghét đang bám riết mình!

Frăng-xoa quyết định cứ dự thảo những điều báo cáo rồi kêu điện thoại mật đặc biệt nói chuyện thẳng với “ngài”. Hắn sẽ thưa: “Tôi là “mụ Frăng” xin kính chào ngài cố vấn. Vì an ninh của Hoa Kỳ và các ngài cố vấn, tôi xin khẩn cấp báo một tin dữ có thể xảy đến với phái đoàn không biết lúc nào: “Vi xi” đang chuẩn bị đánh vô trụ sở MAAG! Tôi xin hiến kế bày một cái bẫy, tàng như không hay việc này, bí mật di tản nhân viên phái đoàn, bố trí mai phục bắt gọn H5 và bọn khủng bố, đem “Bà chúa thứ 12” dâng cho hương hồn người đầy tớ trung thành của ngài, người chiến hữu ưu ái của chúng tôi đã quá cố”. Frăng-xoa gật gù hài lòng với cái nội dung như vậy. Hắn hình dung nếp nhăn lo lắng trên trán viên tướng CIA và những cái gật đầu tán thưởng của y ở đầu dây nói bên kia. Hắn tợp một hớp rượu, ru mình vào hưởng thụ cái say sưa của một công trạng vô giá đối với quan thầy. “Ngài” cố vấn sẽ trả công đã cứu sống như



Bông Hồng Nhung

thế nào cho “mụ Frăng” đây! “Ngài” sẽ khâm phục cái gã vốn coi như thằng học trò hai mặt này của “ngài” về cái mưu chước chẳng kém mưu Gia Cát. Cái trò ú tim làm bạt vía rồi lại thu vía các “ngài” trong phái đoàn MAAG đều từ đôi tay phù phép này của “mụ Frăng”! Hấn dương dương tự đắc, quên mất nỗi cay đắng đã hành hạ hấn khi bị cướp trên tay cuốn sổ mật của 4N... Hấn ngả người vào thành ghế cười khoái trá làm rung đôi vai rộng của hấn: H5! - Hấn thốt lên - phen này chắc chắn mi và đồng bọn sẽ không thoát được tay ta! Hấn tưởng như mình đã nắm H5 ở trong tay, sắp được tận mắt xác minh H5 là ai? Là Mỹ Liên như 4N nghi vấn hay là người đàn bà khác như hấn vẫn khẳng định? Hấn đứng dậy sửa lại cặp kính kẹp trên mũi, đi ra ngoài, nện mạnh gót giày trên hành lang...

Những đám mây đen ùn ùn kéo đến trút xuống mái nhà hăng hà sa số những giọt mưa rồi tan nhanh về phía chân trời. Từ dưới những hàng hiên, người người lại ào ào đổ ra đường phố. H5, người đàn bà bí mật mà mụ Frăng đang tìm kiếm cũng hòa vào dòng thác người đó. “Bà chúa thứ 12” và chàng tráng sĩ tự nguyện làm vệ sĩ cho “bà” đã nhận vị trí chiến đấu, tiến hành một nhiệm vụ táo bạo đánh thốc vào trụ sở phái đoàn MAAG, giáng đòn trừng phạt phủ đầu bọn rắp ranh những bước phiêu lưu mới.

Trụ sở MAAG được canh phòng tối đa như một pháo đài, nhưng bề ngoài vẫn không có những dấu



hiệu nào khác thường: Vẫn “Em-pi” Mỹ gác cổng chính, dàn thành hai lớp từ phía ngoài vào tận hành lang; vẫn xe tương tá đậu san sát sâu trong trụ sở. Cổng ngoài dọc bốn góc phố bao quanh tòa nhà, cảnh sát ngự chia nhau đi tuần, khám xét bất cứ ai chúng muốn. Mấy ngôi lầu quan chức loại bự dựa vào trụ sở phái đoàn MẮC (MAAG) tưởng như dựa vào núi Thái Sơn. Ngược lại, các “ngài MAAG” cũng dựa vào họ như thất một cái đai an toàn.

Hai hôm trước đây, Tuyết Lan, con gái viên thiếu tá tham mưu ngự ở ngôi nhà sau lưng trụ sở MAAG, cách phố lớn một quãng hẻm không đầy một trăm mét nhận được thư cô bạn cũ rất thân từ Đà Lạt gửi về báo tin sắp trở lại Sài Gòn và hẹn sẽ gặp nhau. Tuyết Lan vừa đi học khoảng hơn một giờ thì một “phụ nữ Cộng hòa” đi xe đạp, đeo theo sau một chiếc ra-đi-ô từ phía Chợ Quán, qua phố chính, định rẽ vào đường hẻm. Cô ta đạp xe từ từ rồi dừng lại ở góc đường, ngay trước mặt viên đội cảnh sát ngự. Cô ngược mắt nhìn tòa nhà phái đoàn MAAG, ước tính cự ly: - Đây là góc đặt mìn lý tưởng - cô nghĩ thầm - nó nhằm thẳng vào phòng họp trên lầu của các tướng tá cố vấn. Nhưng lại là nơi viên đội cảnh sát súng sệ bên hông, đi đi lại lại. Được cô gái xinh đẹp đưa mắt với nụ cười rất tươi, hấn cảm thấy bồi hồi, đưa tay sửa lại vành mũ. Hấn tiếc sao không đeo vĩnh cái “mề đay” lên chút nữa, cái “mề đay” mà hấn suýt toi mạng mới giành được trong cuộc



Bông Hồng Nhung

dụng độ với phong trào Phật giáo. Hấn nhìn theo người con gái mặc bộ áo quần bó sát người nổi bật những đường cong cân đối. Cô ta dừng lại trước nhà lầu “ngài thiếu tá tham mưu”. Viên đội cảnh sát chắc chắn cô ta là người nhà hoặc bạn thân con gái thiếu tá. Hấn suy nghĩ xôn xang về cái nhìn và nụ cười của cô ta. Hấn cố ý trông chờ cô ta trở ra và tính chuyện làm quen.

Cô gái xinh đẹp đó chính là H5. Cô ung dung bước vào sân nhà thiếu tá, dựa xe bên hành lang nói với chị đầy tớ ra hỏi cô. Một lát sau bà chủ cho phép chị đầy tớ dẫn cô đi thẳng vào buồng ngủ. Mẹ trạc 40 tuổi, môi son má phấn bực, vẻ trưởng giả học làm sang, chằm chằm ngự trên đi-văng, gật đầu đáp lời chào lễ phép của người con gái lạ.

- Con là bạn học cũ của Lan. Con phải theo ba con lên Đà Lạt, nay được về chơi, con tới thăm Lan.

- Vân phải không? - Vợ thiếu tá hỏi.

- Dạ, tưởng bác đã quên con.

- Ờ, hôm rồi, Lan nói với ba nó là có cái Vân, con gái bạn ba nó trên Đà Lạt sắp về chơi. Bây giờ nó đang học ở trường, hơn 5 rưỡi nó mới về. Con sang phòng nó chờ nghen.

H5 nhìn đồng hồ. Mới hơn 4 giờ 25 phút. Hai mươi phút nữa, H5 phải đặt mình vào vị trí đã định.

Từ căn phòng xinh xắn của con gái thiếu tá ngự ở trên lầu, H5 nhìn rất rõ tên cảnh sát đi đi lại lại. Thịnh



thoảng hần dừng bước, xem giò, ngược nhìn về phía nhà thiếu tá. Mọi khi, nơi đó chỉ có bọn quân cảnh đi tuần tra khoảng một giờ một lần. Hôm nay lại lù lù một thằng chỉ huy ác ôn. Trong tình huống phức tạp này cách đặt mìn đơn giản và an toàn hơn cả là dựa ngay xe ở sát cổng nhà viên thiếu tá. H5 suy nghĩ, kế hoạch đã tính đầy đủ và chính xác cự li cần thiết từ nơi đặt mìn đến "Hang cáo" trong khoảng thời gian im ắng giữa hai đợt tuần tra. Nếu thay vị trí, mình sẽ rút lui nhanh và an toàn nhưng mục tiêu đánh phá không bảo đảm chính xác, tính mạng những người xung quanh bị đe dọa. Dù là gia đình quan chức bự nguy quân, nguy quyền cũng phải tránh chết chóc, thương vong cho con em họ.

H5 trở lại với câu hỏi: Vì sao viên đội cảnh sát cứ đứng lì tại đó? Nếu hần nghi, sao chỉ đứng có một mình? Đội tuần tra vừa đi cách đây hơn mười phút. Không có triệu chứng nào về một cuộc vây ráp. Vậy thì tại sao?

H5 quan sát thái độ hần. Trông hần như đang sốt ruột ngóng đợi một người nào. Một chuyến hàng lậu được hần che chở hay một tình nhân? H5 bỗng mỉm cười, mắt long lanh dưới hàng mi cong thanh tú: hần ngóng mình! Cái linh tính bẩm sinh ấy của phụ nữ có bao giờ lầm lẫn. Trong đầu H5 nảy ra một sáng kiến. Cô cảm thấy yên tâm, nhìn đồng hồ, còn 10 phút nữa. H5 liếc mắt xem giá sách của con gái "ngài thiếu tá"; cô



Bông Hồng Nhung

bạn không hề quen biết này đã Mỹ hóa tới mấy chục phần trăm? Có lẽ cô ta biết tiếng Anh. Một chồng họa báo Mỹ, nhiều tập ảnh đào kép màn bạc Hô-li-út, có cả những bức “thoát y vũ” và “găng-xơ”, những truyện tình lãng mạn từ thời “Tự lực văn đoàn”: “Đoạn tuyệt”, “Hồn bướm mơ tiên”; những truyện trinh thám của Pi-tơ Si-nây (Peter Cheyney), Uyn-kin-xon (Lauren Wilkenson)...; có lẽ không một truyện giật gân nào thiếu được trong tủ sách của cô con gái “ngài thiếu tá” tham mưu rất mực trung thành với Ngô Tổng thống. H5 ngắm ảnh cô ta chụp cả người để trên bàn: một cô gái không lấy gì làm đẹp, nhưng thân hình rất cân đối, mặc áo hở cổ đang cầm một khẩu súng “côn” như chĩa thẳng vào mặt người xem ảnh. H5 khẽ thờ dài đứng dậy. Giờ hành động đã đến. Viên đội cảnh sát vẫn thấp thoáng dưới hàng cây. H5 sẽ đặt trái mìn định hướng vào góc kia, nơi mà người đứng đấy không thể nhìn con đường hẻm mà chỉ thấy tầng lầu cao của mấy ngôi nhà. H5 xuống phòng mục thiếu tá, xin phép ra phố một lát. Mục gật đầu, dặn với: Đừng về muộn quá 6 giờ nghe, nó lại đi tập đàn đấy.

H5 chậm rãi đạp xe qua đường hẻm. Cô dừng lại đầu phố, chân ghéch lên vỉa hè. Viên đội cảnh sát không giấu vẻ vui mừng, xán lại ngay: - Cô chờ ai đó?

- Chờ Tuyết Lan, bạn tôi. Con nhỏ chậm chạp quá. Thấy có biết nó không? Con ông thiếu tá tham mưu ấy mà.



- Biết chứ. Cô ta thua cô mọi mặt, không dễ tính như cô đâu.

- Trời ơi, thầy nói thiệt hay giả đó. Không được nói xấu bạn tôi. Nó cũng dễ thương đấy chứ. Nó chỉ không ưng lời nói hách dịch lỗ mãng của các ông cảnh sát đó thôi.

- Ô, một thành kiến sai lầm! - Viên đội cười hô hô, nhún vai làm điệu - Hoàn toàn sai lầm. Cảnh sát quốc gia cũng có người này người nọ chứ...

- Thí dụ như thầy - H5 ngắt lời, cười vui vẻ - Tôi không vợ đứa cả năm đâu. Thầy có hút thuốc không?

Vừa nói, H5 vừa xuống xe, dắt dựa vào chỗ định trước, cố ý cho chiếc ra-đi-ô đeo sau xe hướng thẳng vào mục tiêu. Cô rút trong "xắc" ra bao thuốc lá Mỹ "Malboro".

- Anh cầm lấy mà hút. Má Lan vừa cho tôi đấy. Tôi chỉ hút một điếu thôi.

Viên đội bật lửa cho H5 châm thuốc. Cô liếc nhìn đồng hồ: 4 giờ 39 phút. Mìn đặt vào vị trí sớm hơn giờ quy định một phút. Nhưng làm cách nào để rút lui? Còn 8 phút nữa mìn sẽ nổ. H5 làm ra vẻ bực dọc, đi mấy bước, ngoái cổ về phía con đường hẻm: - Con nhỏ đến là kỳ, nó biểu lên gác lấy "xắc" và xin phép má nó rồi ra ngay mà đến bây giờ chưa thấy bóng nó đâu.

H5 định để xe đấy, làm bộ quay về gọi. Tên đội chắc chắn sẽ rất vui lòng gác hộ xe. Nhưng hần bỗng tiến sát lại, đặt tay lên chiếc ra-đi-ô: - Dây cột chưa chặt, để tôi cột lại.



Bong Hồng Nhung

H5 giật mình, quay ngoắt người, giữ chiếc ra-di-ô, cúi xuống vò xem dây buộc: - Không cần. Đi không xa, không tuột đâu.

- Cần thận vẫn hơn chứ. Mấy phút là xong thôi mà. H5 có thể lợi dụng lúc hấn buộc, vò quay lại tìm con gái tên thiếu tá, nhưng hãy còn bảy phút. Hấn có đủ thời gian phát hiện ra trái mìn và mọi việc sẽ thất bại. H5 quyết định rút lui muộn hơn giờ cho phép: - Tôi giữ cho anh cột nhé.

Được đứng sát người con gái rất xinh đẹp, mùi nước hoa thơm làm hấn ta càng ngây ngất. Hấn muốn kéo dài giờ phút này, cứ loay hoay mãi đầu dây buộc. H5 nhìn đồng hồ, sốt ruột. Mìn sắp nổ. Còn 6 phút, 5 phút rồi 4 phút... Hấn ta buộc vẫn chưa xong.

- Tôi cột lấy còn lạnh hơn anh đó - H5 đứng nhích ra xa.

Còn 3 phút rưỡi nữa. Mìn nổ sẽ trước hết làm tan xác cả hai. H5 suy nghĩ: rút lúc này, hấn có phát hiện ra trái mìn cũng không kịp làm gì hơn là co cẳng chạy tháo thân.

Còn đúng 3 phút, H5 bảo viên đội: - Anh cột nốt nhé. Tôi quay lại kêu nhỏ Lan.

Lúc này ở hướng Bắc trái mìn thứ hai do TK1 phụ trách cũng đã đặt được vào vị trí.

Phòng làm việc trên lầu 1 của thiếu tướng trưởng phái đoàn MAAG vang những hồi chuông điện thoại. Thiếu tướng không có mặt. Người bí thư tin cậy và



không phải không quyền thế trong bộ máy CIA, cầm ống nghe. Từ đầu dây đặc biệt bên kia dội sang tiếng nói của Frăng-xoa.

- Thưa, tôi là "mụ Frăng"... Tôi xin kíp báo một tin dữ...

Hắn trịnh trọng báo cáo theo những điều hắn đã chuẩn bị nhưng, bỗng hắn hốt hoảng, vừa dọn giọng để vào đề thì đột nhiên điện thoại bị cắt sau một tiếng nổ rất mạnh đập vào tai hắn...

"Hang cáo" (trụ sở MAAG) bực ra, ngập trong khói, gạch, bụi và tiếng kêu. Lũ sống sót chạy thực mạng ra phía cửa chưa bị sập thì một tiếng nổ lớn thứ hai lại phát ra từ hướng Bắc. Hàng loạt mảnh thép xuyên vào bốn Mỹ và quân cảnh nguy từ phía ngoài nhảy tới cứu quan thầy.

Phòng họp tướng tá chỉ huy phái đoàn MẮC (MAAG) bị vằm ra thành nhiều mảnh. Phúc cho chúng vừa tan họp khoảng 15 phút, chỉ còn lại trong phòng viên đại tá trẻ mặt đỏ và một sĩ quan tham mưu. Chúng gục ngay trên tấm bản đồ mà tên đại tá mới hôm nào gạch chéo lên hai chữ Hà Nội. Máu chúng loang thành những đường ngoằn ngoèo trên tấm bản đồ, mồm chúng há hốc không kịp kêu trọn một tiếng.

TK1 vừa chạy qua ngã tư thì tiếng mìn phát nổ. Một chiếc xe tắc xi lao tới. Anh nhanh nhẹn nhảy lên. Đằng sau họ, "Hang cáo" chìm trong khói và bụi dày đặc.



Bông Hồng Nhung

TK1 hỏi đồng chí lái xe: - Không rước được H5 sao?

- Không thấy. Tôi đã ráng đợi quá năm phút.

Chiếc tắc xi gặp nhan nhàn xe “em-pi” Mỹ, xe mật thám, xe cảnh sát, xe lính dù nguy, chúng rồi bời như canh hẹ, hò la chửi bới nhau, bọc kín các ngã đường bao quanh trụ sở phái đoàn MẮC (MAAG). Một đoàn xe cứu hỏa và cứu thương xen vào khu vực ngổn ngang những xe quân sự bẹp rúm và những tảng bê tông.

- Tôi quay lại. Đồng chí về cơ sở báo cáo. Tôi phải tìm H5.

- Không nên! Chúng không dễ dàng bắt được H5 - Bác lái xe phản đối - Nếu cần quay lại thì là tôi chứ không phải anh. Anh còn có nhiệm vụ đặc biệt với TK2 và Frăng-xoa.

- Tôi biết - TK1 trả lời, vẻ tư lự vẫn nặng nề trên khuôn mặt mệt nhọc của anh - Với Frăng-xoa, tôi có bao giờ lỡ hẹn - TK1 lạnh lùng nói tiếp.

*

* *

Frăng-xoa cảm thấy hoàn toàn bị suy sụp. “Ngôi sao chiếu mệnh” của anh ta nhạt màu rạng rỡ rồi chẳng! Mọi việc không diễn ra như anh ta mơ ước. Anh ta đến vũ trường A-căng-xi-en lần này không phải vì mục đích “nàng Lítx”, cũng không phải để dò những



mạch ngầm tình báo hoặc đóng giả một thanh niên tiến bộ công khai đả kích người Mỹ với hy vọng thu hút thiện cảm của những cán bộ "Việt cộng" hoạt động bí mật, anh ta tránh mọi cuộc tiếp xúc; anh ta sợ phát điên lên mất nếu chỗ nào cũng bàn tán chuyện trụ sở MAAG bị tiến công. Frăng-xoa dùng mọi từ xấu xa nhất ở trên đời này để phi nhử con người mình: nào "thằng ngu ngốc số một của thế gian", "thằng rồ dại không còn một mảy may trí tuệ", "thằng khốn nạn chiến bại chịu thua cả những thằng điệp viên nhãi nhép"! Frăng-xoa cố xua những hình ảnh khủng khiếp đang ám ảnh anh ta. CIA sẽ phát giác và buộc tội hấn bưng bít tin Việt cộng tiến công, đồng lõa giúp họ diệt người Mỹ. Chỉ bấy nhiêu điều cũng đủ cho cuộc đời anh ta kết thúc.

Ngồi một mình trong phòng thuê riêng, Frăng-xoa uống hết ly Uýt-ki này sang ly Uýt-ki khác. "Mình đã phạm một sai lầm không còn phương cứu chữa. Dù tự đến nạp mình, xin lập công chuộc tội, CIA cũng chẳng tha; người Pháp không đủ sức bảo vệ mình". Frăng-xoa suy nghĩ mãi mà không còn một lối thoát, hai chiếc gọng kìm đồ lừ của Cục tình báo trung ương Hoa Kỳ như đang từ từ xiết lấy họng. Hấn kinh hãi ôm đầu như muốn tránh những răng kìm khủng khiếp đó. Đến lúc này, hấn mới có cảm giác về cái khái niệm tàn bạo rất mơ hồ đối với hấn. Frăng-xoa đã chứng kiến biết bao chuyện tàn bạo của một bộ máy khổng lồ đã nuôi dưỡng hấn nhưng hấn cho nó là phương tiện tất yếu để



Bong Hồng Nhung

Hoa Kỳ chiến thắng. Nay, cái tất yếu rừng rợn này lại đe dọa nhằm trúng chớp đầu anh ta. Lần đầu tiên Frăng-xoa thấm thía sự tàn bạo của CIA mà bản thân mình sẽ biến thành một con heo trong lò mổ. Frăng-xoa thọc tay vào túi quần tìm khẩu súng giảm thanh: "Chỉ còn một lối thoát này, bằng một viên đạn vò mang tai, mình sẽ tự giải phóng cho mình khỏi cái nhục thua một đồng nghiệp biết mình mà mình không hay nó (ý nói người cướp lùn) và đòn trừng phạt không chút thương hại của CIA. "Cho mi 5 phút cuối cùng ở trên đời này! - Frăng-xoa lẩm nhẩm ra lệnh cho mình - để mi sám hối trời đất!" Frăng-xoa ngó đồng hồ và chai rượu: - "Mỗi phút cho mi uống một ly, ly thứ năm kèm theo hột kẹo đồng, vừa hết tron chai rượu và tron cả đời mi"!

Frăng-xoa rót đầy một ly rượu, ngửa cổ uống, bắt đầu phút thứ nhất.

Phút thứ hai: ly thứ hai.

Phút thứ ba: một ly tiếp.

Phút thứ tư: Frăng-xoa uống cạn một ly mới. Hắn ngã người ra sau ngó chai rượu đã voi gần tới đáy. Rồi hắn lại vói tay, dốc đầy tràn cốc thứ năm.

Im lặng. "Ngoài kia sao cũng im lặng, mình im lặng để chờ chết còn chúng nó im lặng để đón một điệu nhạc nổi lên và lao vào cuộc nhảy điên loạn" - Frăng-xoa ảm ức. Hắn coi đồng hồ, đau khổ theo dõi chiếc kim giây nhỏ xíu nhích dần trên những con số như đếm từng bước đi lại gần của cái chết. Còn gần 30



giây cho ba mươi nhát đập cuối cùng của con tim. “Ôi! Trái tim của tôi, nó không hay rằng nó sắp ngừng!” Frăng-xoa chưa xót, cho tay vào rút súng.

Nhưng bỗng một tiếng hát vút lên dội đến tai Frăng-xoa, tiếng hát buồn của một bản tình ca, tiếng hát mà không cần ngó mặt, Frăng-xoa cũng nhận ra nàng Lítx. Frăng-xoa say sưa uống từng lời hát. Phút thứ năm trôi qua, ly rượu vẫn đầy trước mặt, khẩu súng vẫn nằm trong túi quần, Frăng-xoa lại chưa muốn chết.

- Tại sao nữ dứt cuộc đời trẻ trung ra khỏi tiếng hát của những mỹ nữ như những nàng Mỹ Liên và Lítx. Đó cũng là một hành động ngu muội của một thằng điên! - Frăng-xoa tìm cách bào chữa cho sự trốn tránh cái chết mà anh ta vừa chọn - Nếu dựa vào những phán đoán và hướng theo dõi của 4N đã ghi trong cuốn sổ của y, kết hợp với điều tra của chính mình, mình lần ra được H5 và những đầu mối tình báo Việt cộng thì công này thừa sức chuộc tội với CIA.

Nhưng Frăng-xoa lại băn khoăn: một tình huống mới khác tình huống anh ta vừa nghĩ lại như muốn giật anh ta quay về với quyết định tự sát ban đầu. Cái sống và cái chết vẫn vờn nhau trên “rình” (võ đài) cuộc đời anh ta. “Nhỡ chẳng may” thằng cướp lùn khốn kiếp “nộp cuốn sổ và tố giác mình giấu tin của 4N trong khi mình chưa kịp lập công!”. Frăng-xoa lạnh toát người. Bên ngoài, tiếng hát của Lítx đã dứt. Khách làng chơi đang hò nhau vào cuộc nhảy điên cuồng.



Bong Hồng Nhung

Một người đàn ông mang cặp kính quá to so với khuôn mặt xương xương của ông ta, ăn mặc sang trọng, tay xách cặp như một nhà báo đột nhiên bước vào phòng Frăng-xoa.

- Chào ông, ông Hoàng Phương. Tôi hiểu nỗi lòng ông và muốn thật sự cứu ông.

- Ông là ai mới được chớ?

- Xin lỗi, trước hết ông cho biết nên kêu ông là Hoàng Phương hay bằng một trong ba tên Frăng-xoa, Frăng-xoa-dơ Huệ và mục Frăng. Có lẽ kêu Hoàng Phương tiện hơn vì ông đang mang hình dạng của "con trai ông nghị thượng viện". Tôi tôn trọng mọi ẩn tích của ông.

Frăng-xoa cố ghìm sự hoảng hốt đang lộ trên mặt và đôi mắt anh ta. Anh ta đảo mắt ngó dò xét người khách lạ.

Như thấu hiểu tận ruột gan anh ta, ông khách bình thản nói tiếp: - Hãy yên lòng, ông Hoàng Phương. Tôi đem đến cho ông một tin mừng.

Frăng-xoa ngược lên ngó soi mói vào ông khách. Tim anh ta phải đập tới một trăm đập một phút, anh ta không nhận ra một nét trùng hợp nào của người đàn ông kỳ lạ này với "hai tên cướp". Anh ta cố lấy lại vẻ lạnh lùng: - Tôi không sẵn sàng nhận tin mừng đó, thưa ông.

Ông khách lạ cười lớn: - Không nên tự lừa dối cả lòng mình, ông Frăng-xoa Hoàng Phương. Tôi chẳng



muốn kéo dài phút hồi hộp của ông. Tôi báo ông rõ: cuốn sổ của người chiến hữu xấu số mà ông để lọt vào tay “hai tên điệp viên” khác đã nằm trong tay các chiến sĩ an ninh giải phóng. Như vậy có nghĩa là CIA chưa hay biết gì về tin của tên mật vụ 4N báo trước Việt cộng sắp đánh trụ sở phái đoàn MAAG mà ông đã giấu họ và để mất.

Frăng-xoa cố lấy vẻ tự nhiên: - Như vậy đã có gì đáng mừng. Hai tên cướp còn sống, chúng có thể nói lại bất cứ lúc nào những điều chúng đã biết. Điều nguy hiểm hơn nữa là Việt cộng sẽ lợi dụng. Họ không ngại gì tung cho CIA hay khi họ cần hại tôi.

- Ông là người thông minh đó - Người khách lạ lại cười lớn - may cho ông là cả hai việc đáng lo của ông đều đã được giải quyết. Bọn cướp tay trên cuốn sổ của 4N đã bị quân giải phóng “bắt sống” và “giam” ở khu căn cứ ngay khi chúng mò ra đó. Còn Mặt trận giải phóng thì đã có chính sách rõ ràng, Mặt trận không làm như ông nghĩ nếu ông tỏ ra biết điều và không phạm tội ác.

- Có gì chứng minh cho những điều ông nói?

Ông khách lạ ung dung móc trong túi cuốn sổ:

- Nhận rõ rồi chứ, ông Hoàng Phương, có phải của 4N không? Ông đừng thọc tay vào túi quần. Định dùng súng trả nghĩa tôi chăng? Vô ích! Hãy nghe tôi nói: để hai tay lên bàn! Tôi là chiến sĩ giải phóng. Nếu ông muốn tránh CIA lột da ông về cái tội “đồng lõa



Bông Hồng Nhung

với "vi-xi" do việc giấu tin quân giải phóng đánh trụ sở MAAG", tin này ngoài ông và "hai tên cướp giật" đã bị bắt ra chỉ có chúng tôi biết - ông phải tuân thủ một điều kiện chẳng lấy gì làm khó khăn là không được tham gia vô bất cứ một việc ám muội và công khai nào nhằm truy lùng, dò xét, bắt bớ, giam cầm các chiến sĩ giải phóng và những đồng bào yêu nước, chống Mỹ - Diệm. Ông thừa hiểu quân giải phóng mà nhiều báo chí của chính nước Mỹ đã phải ca ngợi như "những con người kỳ diệu nhất của mọi thế kỷ" sẽ có đủ khả năng giám sát mọi hành động của ông để khoan hồng nếu ông biết phục thiện hoặc trừng phạt nếu ông phản trắc.

Frăng-xoa tiếc rẻ. Hắn không ngờ cuốn sổ trong túi áo người lạ mặt chỉ có cái bìa cuốn sổ của tên mật vụ số 4N, cuốn sổ có ruột thật vẫn nằm trong ngăn tài liệu mật ở văn phòng khu giải phóng. Hắn muốn lồng lên hạ thủ ông khách, chiếm lại cuốn sổ nhưng hắn đã lấy lại được sự bình tĩnh để tránh một hành động ngu ngốc. Hắn hiểu dù có làm như vậy cũng không thu được lợi lộc gì. Vì những điều bí mật ghi trong đó chẳng còn riêng hắn nắm độc quyền. Ngược lại cuốn sổ sẽ lộ ngay với CIA - hoặc do CIA bức hắn phải nộp hoặc do những đồng chí của người lạ mặt này sẽ tung ra việc hắn giấu tin mật báo Việt cộng đánh trụ sở MAAG của 4N để dùng chính tay CIA trị hắn.

Frăng-xoa cúi đầu, im lặng.



- Không có gì phản đối chứ - Ông khách lạ nói tiếp
- Tôi nói hết rồi đây. Có đúng là tin mừng cho ông không? Nào ông hãy cạn ly.

Frăng-xoa nâng ly thứ năm vẫn đầy tràn trước mặt hẳn. "Thiệt không ngờ - hẳn nghĩ - ly rượu cuối cùng cho cái phút cuối cùng của đời mình lại hóa thành cái phút đầu của cuộc sống trở lại".

Ông khách ra khỏi vũ trường ung dung như lúc ông mới tới. Ông hiểu TK1, người lái xe cho ông đang ngóng chờ.

Tại ngôi nhà số 6 đường N, sáng ánh đèn nê-ông xanh dịu, ba người đàn bà ngồi sát vào nhau nghe ra-đi-ô. Không phải chỉ có hai má con Mỹ Liên mà còn có một cô gái khác mặc chiếc áo dài màu xanh biếc. "Bà diên chủ" và Mỹ Liên say sưa nghe những phút căng thẳng nhất vừa xảy ra trong cuộc đời cô gái nọ... "Chạy chưa tới được chỗ hẹn thì trái mìn đã nổ"...

Mỹ Liên vịn to ra-đi-ô. Tiếng nói rầm rẫn của đài phát thanh Hoa Kỳ phát lại bản tin của UPI: "Việt cộng đặt bom khủng bố khu dân thường làm chết và bị thương nhiều đàn bà, con nít"... Cô gái gáo xanh ngồi bên bà mẹ cất tiếng cười giòn giã: - Đàn bà con nít ấy là hơn năm chục tên Mỹ trong đó có thể có cả ngài thiếu tướng đã gửi hoa mừng ngày lễ sinh nhật của Mỹ Liên và hàng chục cấp tá. Má có chi thương cho chúng con.

Bà mẹ cười sung sướng: - Các con uống nước trái cây nhé. Có cả rượu nhẹ cho các con.



Bóng Hồng Nhung

- Ô, thế thì thiệt vui má à. Bây giờ Mỹ Liên an tâm đàn bài “Dòng sông xanh” của Giô-han Xtraox.

Chưa lần nào Mỹ Liên đàn say sưa như bữa nay. Tường như sóng Đa-nuýp dâng lên trong tiếng nhạc đang rạo rực với tấm lòng cô gái. Cô áo xanh nghiêng người ngó qua cửa sổ sang ngôi nhà số 4 cách một bức tường ngăn. Phòng tên mật vụ đóng kín mít. Bóng đêm trùm lên nó như một tấm màn tang. Cô gái bất giác nhớ đến đôi tai của “Bà chúa thứ 12” và câu nói của TK1: “Không, không bao giờ hấn có được đôi tai ấy”. Bản thân hấn đang thối rửa dưới nắm mồ cùng với mưu đồ và quan thầy của hấn!

Trên đường phố N chan hòa ánh sáng điện, một chiếc xe du lịch từ xa phóng lại. TK1 giảm tốc độ, cho xe chạy từ từ, ngược mắt nhìn lên lầu ngôi nhà số 6, lòng khấp khờ nghe tiếng nhạc. Anh bắt gặp người con gái áo xanh đang nghiêng mình ngó xuống. Hình như cô đã nhận ra anh bằng một linh tính bẩm sinh; cô né sang chỗ sáng cho anh trông rõ. TK1 nhận thấy ngay cái nhìn quen thuộc của một đôi mắt mà anh định ninh không thể nào quên được trong đời mình.

- Mọi việc đều tốt lành cả - Anh mỉm cười gọi khẽ: Hồng Nhung!



II

Cát cánh từ Ha-oai^()*

Cô điện báo viên chạy vội sang lán tư lệnh trường chi khu X. Đã hơn 2 giờ 10 phút đêm, Củ Chi chìm trong tối. Sông Sài Gòn xô sóng vào dải đất phù sa; gió thổi ào ào thốc lên rừng cao su và những vườn xoài, sầu riêng, mít tố nữ, thỉnh thoảng tiếng đại bác ình oàng từ một căn cứ địch khê rung rung lòng đất.

Nơi làm việc của tư lệnh trường vẫn sáng ánh đèn; một bóng người cao cao, mái tóc hoa râm đi đi lại lại. Ông dừng bước trước tấm bản đồ treo trên vách, mắt nhìn vào chỗ ông đã đánh dấu bằng vệt bút chì xanh trên khu vực quần đảo Ha-oai (Hawaii).

- Hô-nô-lu-lu! - Đồng chí tư lệnh trường khê đọc - Sao chưa có tin của "Phương Đông"? Ông lăm băm nói

^(*) Quần đảo Ha-oai trên Thái Bình Dương thuộc châu Úc bị đế quốc Mỹ thống trị từ 1898. Thủ đô là Hô-nô-lu-lu.



một mình. Ông nghĩ tới con người tuyệt diệu đó có thể giúp ông làm sáng tỏ một vấn đề phải báo cáo với Trung ương. Cậu ta lúc này đang ở trong một khách sạn sang trọng của Hô-nô-lu-lu hay một căn cứ nào trên đảo Ô-a-hu⁽¹⁾? Con cây ngu ngốc Nguyễn Cao Kỳ và quan thầy của hắn không thể nào ngờ một người bí mật xuất hiện trên một hòn đảo thiên đường của chúng nó.

Trung ương chỉ thị phải nắm được âm mưu mới của địch. Ngô Đình Diệm đang không làm vừa lòng ông chủ. Ken-nơ-đi và CIA chuẩn bị làm một trò xiếc gì đây? "Chiến tranh đặc biệt" mà chúng thí nghiệm ở miền Nam đang lao xuống một vực thẳm khủng khiếp. Chúng đang muốn níu lấy nó, đem cái hung bạo quân sự và sự khủng bố man rợ níu lấy nó hay thay nó bằng một phương thức chiến tranh mới với sự tham gia ồ ạt và trực tiếp của sức mạnh Hoa Kỳ. Những phái đoàn MAAG chứa những tên hung nô của thời đại, quý quýệt và tàn ác nhất, đi lại Sài Gòn như đèn cù phục vụ cho cả hai phương hướng chiến lược đó.

Đội công tác đặc biệt H5 do Phi Vân chỉ huy đã mấy lần bỏ sống những con chó sói đầu đàn trong những chuyến đi tội lỗi của chúng. Thường từ ba đến sáu tháng một lần có một chuyến bay đặc biệt chở phái đoàn kiểm tra MAAG từ Hô-nô-lu-lu tới Sài Gòn. Mỗi lần đoàn kiểm tra Hoa Kỳ đến là mỗi lần "Tổng thống

1. Ô-a-hu: một hòn đảo trong quần đảo Ha-oai.



Việt Nam Cộng hòa" nghênh tiếp trọng thể và quà cáp gửi về Hoa Thịnh Đốn. Chẳng biết những kiện hàng gì mang đến và mang đi theo người nhưng được canh gác rất nghiêm ngặt.

Tư lệnh trưởng và đội công tác H5 lần này quyết đón tiếp thật đích đáng phái đoàn kiểm tra MAAG nhưng đã quá thời hạn thường lệ được một tuần vẫn chưa thấy dấu hiệu sắp đến của phái đoàn. Không được tin mới về Phương Đông. Người của đội H5 mang bí danh "AK02" chưa nắm được chắc ngày phái đoàn kiểm tra tới Sài Gòn.

Nghe tiếng động bên ngoài, tư lệnh trưởng quay ngoắt người lại, kéo cánh cửa vẫn nửa khép nửa mở. Phi Vân, theo sau là cô điện báo viên bước vào.

- Báo cáo thủ trưởng...

Không để cô điện báo viên nói hết, tư lệnh trưởng cầm ngay bức điện đã được dịch sẵn từ tay người con gái, đọc dưới ánh đèn:

"*Phương Đông đã về Phương Nam an toàn. Một tuần lễ nữa "Chim Ha-oai sẽ bay qua Sài Gòn và trở lại Hô-nô-lu-lu sau đó ít bữa". "Tia chớp nhiệt đới" rục rịch rời đảo đi đâu chưa rõ. Chú ý người đàn ông cao gầy mang kính cận trắng có một nốt ruồi trên mu bàn tay phải.*

Phương Đông"

Đôi mắt mệt mỏi của tư lệnh trưởng sáng hẳn lên làm trẻ lại, xóa bớt những nét khắc khổ trên khuôn mặt ông. Một thời cơ rất tốt, một hoàn cảnh rất thuận lợi



Bông Hồng Nhung

cho đội công tác đặc biệt H5 thực hiện chủ trương đã định sẵn.

- Cảm ơn cháu đã đem đến một tin vui - Tư lệnh trường âu yếm đặt tay lên vai cô điện báo viên - cho cháu về nghỉ. Bữa mai biên thư cho ba. Ba cháu đang ngóng thư cháu lắm đó.

Phi Vân tiễn cô điện báo viên ra cửa, khẽ khép cánh liếp cho khỏi lọt ánh sáng ra ngoài, ngược mắt nhìn tư lệnh trường chờ đợi.

- Thế nào, đồng chí đội trưởng? - Đồng chí tư lệnh cười, hỏi Phi Vân - Đồng chí có lại bỏ lỡ một dịp đãi các vị khách không mời mà đến không? Chuẩn bị sẵn thức ăn cho "Chim" chứ, nó chẳng làm phá sản kho " lương thực" của chúng ta đâu. Hai trăm gam là đủ. Cho nó hót ở đâu, trên bầu trời Tân Sơn Nhứt, trên đại dương hay ở Hô-nô-lu-lu trên một hòn đảo xinh đẹp?

- Báo cáo thủ trưởng, thức ăn cho "Chim" đã dự trữ từ lâu, đồng chí quyết định cho nơi "Chim" phải hót.

- Tốt lắm. Cho "Chim" hót ở đâu không phải là điều khó lắm. Vấn đề là ở chỗ làm sao cho nó ăn no để nó hót đúng giờ ta muốn. Nhưng... còn một việc quan trọng nữa là phải biết được mục đích chuyến đi này của những vị khách đo. Ta phải chú ý tên Mỹ có những đặc điểm nêu trong bức điện của Phương Đông. Nó có thể là đầu mối vấn đề ta đang cần tìm biết.

*

* *



Viên "sĩ quan kiểm tra hàng" trên khu quân sự sân bay Tân Sơn Nhất mang mật danh AK02 không biết bí danh H5 của cô gái, anh chỉ quen gọi theo cái tên cô đã tự giới thiệu với mình: "Nguyễn Sao Mai". Ai đã đặt cho cô tên ngôi sao sáng nhất trong thế giới nhưng vì sao? Bỗng dưng anh nhớ đến câu chuyện kể về những ngôi sao⁽¹⁾, một câu chuyện đã từng làm rung động tâm hồn lãng mạn và rất thơ sinh - khi anh còn là một học trò nghèo ở một trường thuộc Pháp: "Có một ngôi sao thanh tú nhất, trong sáng nhất rời khỏi cuộc hành trình trầm lặng của những vì sao, đậu xuống vai người chăn cừu trên một đồng cỏ hoang vắng để thêm thiệp giắc nông"... Đối với anh, Sao Mai cũng là một ngôi sao thanh tú nhất, ngời sáng nhất nhưng không rời bỏ cuộc hành trình trầm lặng trong bầu trời đen sẫm kia mà lại đưa anh vào cuộc hành trình chân lý trầm lặng đó. Ở đây, chiến tranh không có trận địa, không có hàng rào ranh giới địch và ta mà chỉ có một sống, một còn, đấu trí và đấu sự căm thù. Cuộc hành trình trầm lặng của những vì sao chỉ có thể kết thúc trong ánh rực rỡ của bình minh, khi mà bóng đêm cuộn cuộn tan đi, trả lại màu xanh cho bầu trời...

Người ta thường nghĩ lại quãng đời tuổi đôi mươi khi sắp bước tới ngưỡng cửa những năm 40 của đời

1. Truyện *Những ngôi sao* (Les étoiles) của đại văn hào Pháp thế kỷ thứ 19 An-phôngx Đô-đê (Alphonse Daudet).

Bong Hồng Nhung

mình. Đó cũng là tâm trạng của AK02. Anh biết ơn Sao Mai đã dẫn anh trở lại với cuộc sống của ba năm tuổi đời đẹp nhất. Anh đã đi vào cuộc kháng chiến chống Pháp với cái háo hức, hăng say của tuổi tròn hai mươi, hòa vào dòng thác cách mạng một năm, hai năm, ba năm rồi, ở một chỗ ngoặt bất ngờ, trong một cuộc giặc bao vây, mất liên lạc với đồng đội, anh trở về nội thành, nối lại cuộc đời tù nhục, nô lệ chỉ cách quãng có ba năm. “Ba mươi tám tuổi, ba mươi lăm năm sống dưới gót giày Pháp - Mỹ, chỉ còn ba năm có đủ nhân phẩm một con người”. - Anh lẩm nhẩm nói một mình, luyến tiếc chặng đường ngắn ngủi đó, một chặng đường gian khổ, không có kẹo cao su Hoa Kỳ, mà lại trong sáng vô cùng. Trước mắt anh diễn lại những cảnh sống nhà sàn, chia nhau một củ khoai ở bụng biển, những tiếng hát rộn ràng sau một đêm diệt đồn giặc trở về, những bước chân không mỏi của các cô giao liên băng qua đất địch, đôi mắt sáng long lanh, nhìn kẻ thù không chớp...

Anh làm việc ở sân bay Tân Sơn Nhất từ khi mới hồi cư. Mỹ thay chân Pháp, Diệm bắt lính, anh bị tổng động viên. Nhờ thạo tiếng Anh, anh được phong làm sĩ quan kiểm hàng ở khu vực quân sự sân bay.

Cuộc sống vật chất khá dư dật với một ngôi nhà lầu xinh xắn thơm thơm giàn hoa lý, một vợ trẻ, một đứa con bụ bẫm, một hon-đa, một ti vi, một tủ lạnh... anh đã tưởng có thể ru mình vào một cảnh đời an phận.



Nhưng Sài Gòn, đất tổ ấm quê hương anh đang như một con trâu trong tay cày người Mỹ, nó phải vất theo đường cày ông chủ mới, thuốc độc ngấm dần vào toàn bộ cơ thể nó; nó hét vào tai anh tiếng điên rồ của những động cơ phản lực, tiếng giày đinh, tiếng đập cửa, tiếng rú rùng rợn giữa đêm khuya của những người bị bắt, bị tra tấn và... cuối cùng nó lê chiếc máy chém đến sát cửa ngõ nhà anh...

Lưỡi hái của “thần chết” không lia vào ngôi nhà thom thom hoa thiên lý; nó lướt qua trước mặt nhà anh và những nhà quan chức khác; nó dừng lại trước những ngôi nhà lụp sụp trong hẻm kia. Đột tố cộng quyết liệt. Lưỡi hái ánh thép xanh chờ cái đầu không “quy thuận quốc gia”, không “ly khai cộng sản”. Nó giương lên trước nhà bác Tư Đảng. Dân ngõ hẻm này quý trọng người thợ đóng tàu Ba Son năm mươi tuổi ấy. Nhà nào trong ngõ hóng đèn mà không nhờ bàn tay bác giúp! Nhưng nào có ai rõ bác mang tên Đảng tự bao giờ. Bác chỉ nói lúc thân tình, rằng cái tên đó chẳng phải bố mẹ đặt cho mà lại gắn chặt vào cuộc đời bác; nó giữ cho bác niềm tin ngay cả khi bác bước xuống năm mồ. Bác chịu mọi cực hình tra tấn, không hé răng một lời ly khai. Rồi tới ngày “hành quyết” bác gửi lời chào bà con trong hẻm, đưa mắt tìm vợ trong đám đông: một bà lão đứng tựa mình vào vòng tay người hàng xóm. Đôi tay bị còng không cho bác vẫy lần cuối cùng người đã cùng bác chung sống trong hơn một



Bông Hồng Nhung

phần ba cuộc đời. Bác nói bằng đôi mắt, gật gật ra hiệu bằng cái đầu chỉ còn dăm phút nữa sẽ lìa ra khỏi mình bác: - Hãy dũng cảm chịu đựng. Dòng máu chúng ta không tuyệt đâu. Một ngày kia đứa con trai tập kết ra Bắc sẽ trở về!

Bà hiểu ý chồng, ngược mắt chờ lưỡi thép phạt xuống cổ ông già...

Bao nhiêu đêm, người "sĩ quan kiểm hàng" vẫn như thấy hiện lên trước mắt mình hình ảnh bác Tư Đảng hiên ngang, máu nhuộm đỏ chòm râu trắng. Bác Tư có tội gì? Tội yêu nước, không thờ ông Diệm, không quỳ gối trước ngoại bang, không ly khai người kháng chiến ư?

Vợ anh, một cô giáo dạy sử trường trung học mới ngỏ ý với chồng xin thôi dạy học về nhà coi sóc con và mở lớp dạy thêm. Cái chết của ông già trong hẻm đã làm chị xúc động hay vì một nguyên nhân nào khác?

- Em không thể giảng những bài không còn là lịch sử mà là chống lịch sử - Cô giáo Thanh bảo chồng - Người ta buộc em phải giảng Gia Long là một đấng anh hùng cứu thế; máy chém chém bác Tư Đảng, người ta biểu phải giảng Mỹ giúp chính phủ quốc gia mang lại tự do, hạnh phúc cho đồng bào... Người ta bôi nhọ lịch sử.

- Họ xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ lịch sử - AK02 khẽ nhắc lại câu nói của vợ.



Hơn hai năm sau ngày bác Tư Đảng bị chém đầu, đến lượt ông già Tám trong hẻm bị bắt. Ông cũng là thợ Ba Son, kém bác Tư khoảng dăm tuổi. Ông góa vợ, ở với người con gái làm việc ở văn phòng khu dân sự sân bay Tân Sơn Nhất. Dân ngõ hẻm này nói: ông Tám coi cục mịch mà lại sanh cô con gái đẹp như nàng Kiều. Tên cô là Hoa, bà con ghép thêm vào thành tên kép: Kiều Hoa.

Với một thân hình rất cân đối, khuôn mặt bầu bầu dưới mái tóc xõa mềm mại và chau chuốt, đôi mắt đen, cặp môi hồng, mũi dọc dừa và hai hàm răng đều trắng muốt, con người Kiều Hoa mang những nét đặc trưng cho cái đẹp của một phụ nữ đẹp. Kiều Hoa hiểu rõ cái ưu thế bẩm sinh của mình với phái đàn ông và các ngài cố vấn. Tướng tá Mỹ, thầy tu Pháp, nhà nghiên cứu chiến lược nước Anh, ngài chính khách Đại Hàn, sĩ quan nguy... cùng tấm tắc thèm rỏ dãi: "Elle est à croquer!" (có nghĩa là cứ nhìn thấy thân hình cô ta là cứ muốn nhai rau rầu) - Chúng nói với nhau như vậy.

Hai bố con bác Tám thuê được một căn nhà nhỏ trong hẻm. Bác mất việc ở Ba Son mấy năm nay. Cuộc sống hàng ngày trông vào đồng lương cô con gái.

Kiều Hoa được bà con khen là có nết. Cô không chạy theo thời trang. Lối ăn vận giản dị, bộ áo bà ba đen càng làm tôn cái trắng hồng tươi tắn trên khuôn mặt cô. Người thân nhất ngoài ba cô trong hẻm này là cô giáo Thanh. Kiều Hoa không giấu chuyện hạnh phúc



Bông Hồng Nhung

sắp đến của đời mình: Cô sắp lấy chồng, chỉ hiềm một nỗi anh dạy học tại mãi Buôn Mê Thuật mà cô thì không thể bỏ cha lại một mình. Còn chờ cô giáo Thanh góp ý...

Trên đường đi làm, Kiều Hoa thường gặp Cao Xuân. Ngõ độc nhất, không có một ngã nào khác! Mà hình như cái anh chàng họ Cao này rình mò Kiều Hoa ở một ngách nào ấy. Kêu hấn là Cao - thiệt ra tên đệm hấn không hấn như vậy - chỉ vì hấn nổi tiếng cao bởi cũng ít nhút trong hẻm này: hấn có khuôn mặt ngăm ngăm đen còn trề mồm gần như bung ra sữa - Ấy thế mà hấn đã để ít râu ngạnh kiểu Nguyễn Cao Kỳ, mặc chiếc áo sọc, mồm ngậm chiếc "píp" to như nắm đấm con nít. Thoáng thấy hấn đằng xa, Kiều Hoa đã cho xe dạt vào lề đường mà hon-đa của hấn cứ lao vào sát sà sạt. Hấn toác mồm ra cười hô hô.

- Thăng khốn kiếp! - Kiều Hoa giận quá, thét vào mặt hấn.

- Khốn kiếp hả? - Cao Xuân ngoắt xe lại. Kiều Hoa lặng người, ngó xung quanh. Hấn tiến sát vào, mặt hung dữ, một tay nắm lại. Nhưng rồi... ngó người con gái mặt tái, run người lên chờ đợi, hấn lảng lảng buông tay xuống tránh cho xe Kiều Hoa phóng đi.

- Thiệt hú vía! - Hoa thở phào nhẹ nhõm - Cứ ngỡ nó đập mình.

Một bữa khác, Cao Xuân bước vô nhà Kiều Hoa. Bác Tám đi vắng. Hấn đằng hoàng kéo ghế ngồi rồi nói:



- "Moa" tạt thăm "toa"⁽¹⁾ một lát, ngắm "toa" như ngắm một bông huệ. Nhiều đứa muốn trêu "toa" nhưng "moa" lệnh cho chúng không được bén mảng tới đây. Hèm này thuộc về "moa".

Cao Xuân tự rót chai nước ngọt, ngửa cổ lên uống, ngồi một lát rồi đứng lên: - Nè, chiều mai "moa" lại tới. Gửi lời chào ông già, nghe.

Hắn đi ra. Kiều Hoa trông theo bóng chiếc áo ca-rô vằn lốm đốm chim cò khuất dần ngoài hàng rào, cảm thấy nhẹ bồng hân người. - Cái thằng cũng kỳ - Kiều Hoa lẩm nhẩm nói một mình - Hôm người ta giết bác Tư Đảng hắn lén vô sát chỗ máy chém trừng trừng ngó lưỡi thép phập dứt rồi cổ bác Tư. Sau đó, hắn lẳng lặng đi theo bác Tư gái, mồm không thấy ngậm chiếc pip...

Kiều Hoa không dám kể lại chuyện Cao Xuân với ba. Cô không muốn đem lại sự phiền muộn nào cho ông già. Biết ba thích cây cảnh, một hôm Kiều Hoa kiếm được ở đâu về cho ba một chậu quỳnh. Bác Tám rất hài lòng, ngày ngày coi sóc cây rồi quỳnh nảy ra hai búp nụ làm ông già sung sướng. Kiều Hoa mời vợ chồng cô giáo Thanh và bé Hằng con cô giáo, sang nhà coi hoa nở. Hoa pha trà cho ba mời khách. Trăng lên cao rồi mà "cô Quỳnh" chưa xuất hiện, bé Hằng không chờ nổi nữa, ngả vào lòng cô Kiều Hoa ngủ một giấc ngon.

1. "Moi" và "toi" nói theo tiếng Pháp, nghĩa là "tao" và "mày".



Bông Hồng Nhung

Quanh chậu quỳnh còn lại bốn người chờ hoa nở. Nụ quỳnh khê rung rung như cái rung mình của một cô gái. Những cánh hoa khe khẽ mở khác nào những ngón tay óng chuốt che mặt nàng công chúa đang xúc động từ từ hé ra, để lộ một giai nhân tuyệt sắc. Quỳnh nở trong bàn tay đỡ của ánh trăng. Có cái gì tinh khiết hơn, nõn nà hơn, mịn màng hơn những cánh trắng muốt hoa quỳnh; có cái gì tươi sáng hơn cái chúm chím của hoa quỳnh khi hé nở!

- Trời ơi, đẹp quá sức! - Kiều Hoa kêu lên và nói nhỏ với cô giáo Thanh - Tiếc rằng đời hoa quỳnh ngắn ngủi. Em yêu hoa quỳnh nhưng em chẳng muốn ai như hoa quỳnh.

Ông già Tám bị bắt. Không người săn sóc, hoa quỳnh nở rồi hoa quỳnh tàn, không còn ai biết đến. Kiều Hoa lo cho số phận ông già, quên mất cây quỳnh; nghe cô giáo Thanh an ủi, nỗi lòng đau đớn cũng chẳng nhẹ được bao nhiêu. Hoa tưởng như không phải đầu bác Tư Đảng lia khỏi cổ mà chính là ba mình, người bố thương yêu sống trọn đời vì con và cho con! Hoa rú lên trong những cơn mê khủng khiếp. Thế rồi, bỗng một tia hy vọng lóe sáng. Kiều Hoa vớ ngay lấy như một kẻ sắp chết đuối cố bám vào bất cứ cái gì dù chỉ là một thanh gỗ mục. Một ông bự ở ngôi nhà lầu lớn đầu hẻm thông sang lộ lớn vốn có thần thế trong chính quyền, ngò lòng "từ bi bác ái", mách có thể chạy cho bác Tám với số tiền 200.000 đồng. Kiều Hoa lo bán tư trang, vay



mượn thêm cô giáo Thanh và bà con khác, tính cả thầy mới được hơn 70.000 đồng. Kiếm đâu cho đủ hai chục vạn!

Một buổi sớm, vừa đến phòng làm việc, Kiều Hoa nhìn thấy trên bàn mình một phong thư. Thư viết: "Cô sẽ có 120 đến 150.000 đồng nếu cô thuận đêm nay tới nhà có vấn Xmit⁽¹⁾ - ký tên: thiếu tá Thi".

Kiều Hoa đỏ mặt, nóng ran người, vò nát tờ giấy, xé vụn ra hàng chục mảnh. Nước mắt cứ trào ra ướt đầm chiếc mùi soa. Ngài cố vấn Xmit, nhân viên "hãng vận tải hàng không dân dụng" (một công ty thuộc quyền sở hữu của CIA) trong phái đoàn MAAG, đi qua trước mặt Kiều Hoa, cái cổ dài ngoẵng của hắn cúi gập hẳn xuống, hắn chào lễ phép như không có chuyện gì xảy ra.

Lát sau, thiếu tá Thi bước vào. Hắn hất hàm, đôi mắt ốc lõi trắng dã, trợn lên ngó Kiều Hoa hau háu: - Một món hời như vậy mà cô bỏ hoài sao? Không còn cách nào khác để cứu ông già ngoài tiền, tiền và tiền. Cô hiểu chứ? Tôi chỉ đứng trung gian vì lòng thương cô và ba cô. Ngài cố vấn Xmit trả 120.000 và nếu có chứng minh rõ ràng rằng cô... hãy còn hoàn toàn là con gái thì ngài thưởng thêm cho 30.000 đồng nữa. Chà! Bỗng dưng được một món lớn mà có suy suyển gì cho cam; không ai hay chuyện này ngoài ngài cố vấn và tôi...

1. Smith: Tên thằng cố vấn Mỹ trong phái đoàn MAAG.



Bong Hồng Nhung

- Tôi không cần. Ông buông tha tôi ra - Kiều Hoa nói như thét lên, gục đầu xuống bàn khóc nức nở.

Bảng đi hai ngày, Kiều Hoa lại thấy trên bàn một phong thư mới.

Thư viết: "Ngài cố vấn trả tăng, từ 150 đến 180.000 đồng, nếu cô ưng tới đêm nay. Quyết định ngay đi kẻo không kịp hồi đó! Chiều theo luật 10-59, chỉ vài bữa nữa, ba cô sẽ chung số phận với lão già Tư Đảng mà không cần qua xét xử."

- Chung một số phận với bác Tư! Trời ơi, tôi không có chỗ nương tựa nào khác. Tôi cùng chết với ba tôi. Ai có thể cứu được ba con tôi - Kiều Hoa rùn người, vò nát phong thư trong tay.

Rồi, một tin sét đánh từ tư dinh ngài quan chức bự phát ra: Nếu không đủ tiền chạy cho bác Tám ngay sẽ không còn cơ hội nào cứu bác ta khỏi chết. Người ta đã chuyển bác sang xà lim những Việt cộng chờ ngày bị hành quyết.

Kiều Hoa khóc suốt đêm. Một quá, nằm lả đi một chút lại choàng dậy. Hình ảnh bác Tư Đảng bị chém đầu và hình ảnh người cha thân yêu nhứt trên đời sắp lìa khỏi cõi cứ hành hạ Kiều Hoa - Không, không, nhứt định không, tôi sẽ bảo vệ ba tôi bằng bất cứ giá nào. Ước gì tôi được chết thay ba!...

Sớm hôm sau, một phong thư khác đặt trên bàn: "Ngài Xmit trả 170 đến 200.000 đồng nếu cô ưng tới với ngài đêm nay. Đây là giá cuối cùng - Thiếu tá Thi".



Lần này thì Kiều Hoa cho mảnh giấy vào ví. Hoa không cần nghĩ số tiền đó lớn đến đâu là vừa. Cô chỉ nghĩ nó đủ để cứu ba mình khỏi chết. Xưa nàng Kiều bán mình chuộc cha. Ai đã ghép cho mình cái tên với Kiều để cùng một thân phận với nàng!

Tối hôm đó, Kiều Hoa ngồi trang điểm ngó vào gương mà không sao ghìm nổi nước mắt. Đôi mắt quầng đen dưới hai hàng mi như sâu thêm thăm thẳm. Hoa đứng lên, ngồi xuống khoác chiếc khăn rằn lên vai rồi lại vút nó xuống góc giường. Lúc này Hoa bỗng quên hình ảnh người cha mình, và, nỗi lòng đau như xé, cô nhớ tới người chồng chưa cưới. "*Nhị đào thà bẻ cho người tình chung*"⁽¹⁾. Tiếc rằng đêm nay chẳng phải đêm hạnh phúc của một cô dâu...

Chuông đồng hồ điểm 8 tiếng. Kiều Hoa hốt hoảng đứng dậy rồi như một bóng ma, cô chạy ra đường kêu xe xích lô đến khách sạn gặp Xmít.

Kiều Hoa trở về nhà lúc hơn hai giờ khuya bằng một chiếc xe riêng của Xmít. Qua nhà vợ chồng cô giáo Thanh, đèn tắt ngấm; qua nhà Cao Xuân vẫn vọng ra tiếng huýt sáo ngang tàng của cậu ta; qua ngôi biệt thự cao nhất hẻm của ngài quan chức có quan hệ mật thiết với nhiều vị tai to mặt lớn trong chính quyền, đèn nê-ông xanh dịu soi tỏ giàn hoa leo óng ánh sương. 9 giờ sớm mai, Hoa sẽ tới đây trao cho ông ta số tiền nhờ

1. Thơ Kiều của Nguyễn Du.



Bông Hồng Nhung

chạy cho ba: “Ba sẽ được tự do về với con gái của ba nhưng ba sẽ không bao giờ biết được con đã làm gì để cứu ba” - Kiều Hoa lòng khấp khởi bước vào nhà. Người đau ê ẩm, nhưng thiết lạ với mình, Hoa cảm thấy thanh thản hơn: “Phải chuẩn bị những gì để đón ba trở về?”. Sức nhớ đến cây quỳnh, Hoa chạy ra sân: cây đã lốm đốm lá vàng, đất khô vón dưới gốc khẳng khiu. Hoa hồi hận, múc gáo nước tưới cho cây. Căn phòng bụi bặm, lạnh lẽo như bỗng ấm hẳn lại. Ba sắp được về!

Mệt mỏi, Kiều Hoa ngả mình xuống giường, ngủ thiếp đi một giấc rất say và yên tĩnh sau nhiều đêm không thể nào chợp mắt...

Trời sáng rõ, Hoa giật mình tỉnh dậy, hoảng hốt nhìn đồng hồ, tưởng mình ngủ đã lâu lắm, nhưng mới hơn 7 giờ. Hoa cảm thấy đói cồn cào, mấy ngày nay ăn uống thất thường, có bữa chỉ nhấp qua vài miếng bánh.

Kiều Hoa sang nhà cô giáo Thanh:

- Ngó bộ em xanh, gầy, sao thế? - Cô giáo Thanh hỏi.

- Chị mừng cho em đi. Em đã có đủ tiền chạy cho ba em.

- Trời em xoay đầu giỏi quá.

Kiều Hoa nghẹn ngào cúi xuống, tránh đôi mắt cô giáo. Hình như tạo hóa đã phú cho phụ nữ những dây linh cảm đặc biệt, nhạy bén với những cảnh ngộ éo le. Thanh tin chắc cái điều bất hạnh mình lo ngại đã xảy



TRẦN VIỆT

đến với Hoa. Chị quàng vai Hoa kéo sát vào phía mình, không nén nổi nước mắt trào trên má. Kiều Hoa gục vào vai Thanh nức nở:

- Em không đành lòng nhìn ba em bị giết hại, em đã bán mình cho thằng Xmít. Em đã không nghe lời chị. Trời ơi nhục nhã, kinh tởm quá. Chị có khinh miệt em không? Em chẳng có quyền trách chị.

- Không, chị càng thương em. - Cô giáo Thanh ghì Hoa vào lòng mình, đau khổ và dịu hiền như một người mẹ. Trong căn phòng nhỏ đóng kín cửa ngăn cách với tiếng động bên ngoài, chỉ còn vang lên tiếng thánh thót chiếc đồng hồ treo như đếm những giọt nước mắt của họ.

- Chị không khinh em thiệt ư - Hoa ngược nhìn Thanh đầy nước mắt mà cặp môi đỏ lại như phảng phất một nụ cười sung sướng - Chị ơi! Má em còn sống cũng không thể thương em hơn chị đã thương em.

*

* *

9 giờ kém 15 phút sáng. Kiều Hoa chuẩn bị mang tiền sang biệt thự ngài "quan chức chính quyền". Hoa dự định khi xong việc sẽ sắm cho ba một bộ đồ mới bảnh tề, xin dây thiên lý bên chị Thanh trồng cho nó leo lên một giàn trước cửa sổ.



Bông Hồng Nhung

Bông có tiếng xe hơi tắt máy trước cửa. Xmít từ trong xe bước ra, đi thẳng vào nhà Kiều Hoa. Theo sau hắn là người lính hầu da đen Đê-vít. Vừa trông thấy Xmít, nhớ lại cảnh đêm qua, Kiều Hoa mặt đỏ như; một cảm giác ghê tởm chen lấy cổ Hoa. Cô đứng lách vào góc nhà, mở tung cánh cửa sổ, hỏi hắn:

- Ông còn đòi hỏi gì tôi nữa?

Hắn cười, lia cặp mắt xanh từ đầu đến chân Kiều Hoa, không cần giữ cái lịch thiệp giả tạo bề ngoài như ở nơi làm việc, hắn nói:

- Người Mỹ chúng tôi rất trọng lời hứa. Tôi đến để trao nốt số tiền 30.000 đồng thưởng cho sự trinh tiết của cô.

- Dù rồi. Tôi không cần số tiền đó...

- Khoan đã - Hắn giơ tay ngắt lời - cô rất thông minh. Tôi sẽ làm vừa lòng cô, cô Kiều Hoa xinh đẹp ạ. Nếu cô không nhận số tiền thưởng 30.000 đồng này thì cô không đủ trả món hàng đặc biệt mà tôi đã dành cho cô với giá 200.000.

- Ông nói sao? Tôi không hiểu nổi.

-Ồ, xin lỗi. Tôi thiệt là một tay tính toán tồi - Hắn đập đập tay vào cái trán hói bóng nhẫy của hắn - Cô cần gì phải cầm thêm 30.000 nữa nhì. Chỉ vì người Mỹ chúng tôi ung sòng phẳng, tôn trọng quyền tư hữu nên phải tính toán cho cô rõ. Như vậy là... cô chỉ cần hoàn lại cho tôi số tiền 170.000 tôi đưa cho cô đêm qua là coi như đủ 200.000 đồng để trả món hàng đặc biệt rồi.



- Hàng đặc biệt gì, tôi không mua chi hết.
- Cô phải mua. Ha ha! Đây - Hấn chìa ra một tập hình đã phóng to cỡ 9 x 12.

Kiều Hoa đưa mắt nhìn, rùn người, khuyu chân xuống ghế: - Trời ơi, quân chó má!

Chúng đã bí mật chụp được những tấm hình về tất cả những cái gì đã diễn ra đêm qua giữa cô và Xmít.

Tên cố vấn Mỹ khoanh tay trước ngực, chăm chăm ngó nạn nhân của hấn như đang coi một màn kịch trên sân khấu: - Nếu cô không mua, hay nói một cách khác, nếu cô không chịu trả lại 170.000 đồng... - Hấn thọc tay vào túi áo móc hé ra cuộn phim nhỏ xíu - buộc lòng tôi phải gởi những thứ kỷ niệm này cho chồng chưa cưới của cô và dán một tấm hình "nét" nhứt vào mắt lão già Việt cộng.

Kiều Hoa kêu rú lên, gục đầu xuống thành ghế.

- Tôi cần số tiền đó ngay bây giờ. Cô nghe rõ chứ? Sớm mai tôi về Mỹ - Xmít bình thản tiếp tục nói.

Hoa đứng phắt dậy, nhìn thẳng vào mắt hấn, khinh bỉ như đứng trước một con chó ghê. Hấn bỗng cúi mặt xuống như tránh một lưỡi dao, rút thuốc lá, châm lửa hút, cố lấy lại vẻ tự nhiên:

- Bây giờ tôi là người bán và cô là người mua. Cô sẽ làm chủ những tấm hình và cuộn phim này. Còn tôi thì làm chủ lại số tiền mà tôi đã gởi cô đêm qua. Một trăm bảy chục ngàn đồng thu về, một trăm bảy chục ngàn đồng chi ra, cô có phải trả hơn một đồng xu nào đâu. Hàng trao đổi hoàn toàn ngang giá.



Bông Hồng Nhung

- Quân chó đểu! - Kiều Hoa thét lên. Cô móc ví, rút ra tập giấy bạc ném trước mặt hắn, vợ lấy cuộn phim, xé những tấm hình ra từng mảnh.

Xmít mặt lạnh như tiền, điềm nhiên đếm giấy bạc. Hắn đứng dậy, ngó lại từ đầu đến chân người con gái bất hạnh một lần nữa, cười đắc thắng:

- Cảm ơn, hàng ngà giá. Thuận mua vừa bán. Cô và tôi nào ai mất mát gì! Nhưng...

Hắn lại cười hô hố, nhún vai, soi cặp mắt xanh lè vào đáy mắt trào đầy lệ của Kiều Hoa.

- Chưa xong đâu, cô gái xinh đẹp. Cô mới thanh toán phần của tôi. Tôi lại vốn không ưa tính ích kỷ. Còn hai khoản nữa cần sòng phẳng với nhau. Một là trả công và ban thưởng cho thằng hầu da đen này. Nó đã hiểu tường tận những gì đã xảy ra trong quan hệ giữa cô và tôi. Nó sẽ giữ kín cho cô. Mi nghĩ sao, Đê-vít? - Hắn quay hỏi người lính hầu, anh ta ngồi im lặng ở một góc phòng từ lúc vào, đầu hơi cúi xuống. Nghe tiếng hỏi đột ngột của Xmít, anh ta vội đứng dậy, nện mạnh hai gót giày, đôi mắt trắng lạnh lùng ngó thẳng về phía trước.

Kiều Hoa bủn rủn chân tay, ngồi xuống chiếc giường kê sát cửa sổ. Khuôn mặt hồng hào như trái đào chín bỗng biến thành một khuôn mặt bằng sáp. Cô không thể bật thành tiếng tán thành, chửi rủa hoặc cầu xin, khác nào một đứa trẻ hốt hoảng trong cơn mê khùng khiếp, trước con ác thú sắp vỗ mình mà không thể kêu được một lời cầu cứu.



Xmít lại ngôi xuống ghế, vắt chéo chân, thông thả búng ra từng câu qua cái cuống họng gồ gồ của hắn:

- Tôi cho phép Đề-vít được tự do thương lượng với cô về khoản công của nó. Còn lại khoản thứ hai giữa cô và thiếu tá Thi. Cô có sẵn số tiền dành dụm để chạy cho ba cô. Cô hãy rút ở đó một món nhỏ 10.000 đồng trả cho thiếu tá Thi để bịt chặt cái mồm nó như người ta bịt mồm chó đi dạo phố. Tôi nói thiệt, ba cô là một tên Việt cộng nguy hiểm. Chả có cách gì lôi ông ta ra khỏi cái lưới hái của "Thần chết" hay cái lồng sắt của "chuồng cọp". Cô sẽ hoàn toàn tự do sau khi thanh toán hai khoản cho thiếu tá Thi và Đề-vít mà sự nghiệp cao cả của đồng minh còn giữ anh ta ở lại xứ sở nhiệt đới này. Thời gian, lạy Chúa! Thời gian công bằng và đại lượng sẽ xóa cho cô mọi dấu tích kể cả đứa con trong bụng nếu chẳng may mà có. Là một người cha - nếu người cha này lại lỡ là tôi - tôi vui lòng cho cô hủy hoại nó từ trứng nước để đứng trước mọi người và chồng chưa cưới của cô, cô vẫn đủ tư cách một cô gái chưa bao giờ biết làm mẹ. Thế là có trước, có sau, tôi đã hết lòng lo cho cô mọi điều trọn vẹn; tôi đã nói với cô như người ta vẫn thường nói "với trái tim đặt trên tay". Cô im lặng? Thiệt thiêng liêng biết bao cái im lặng của một người đàn bà đẹp. Tôi có nghĩa vụ phải tôn trọng sự im lặng thiên thần đó để chào cô, tạm biệt!

Xmít nhét bọc tiền cộm túi áo trong của hắn, ném lên Kiều Hoa cái nhìn "hiền từ" của một con sói đang



Bong Hồng Nhung

no mỗi. Còn anh lính da đen Đê-vít, anh ta vẫn ngồi yên như một pho tượng, đôi mắt đưa đi đưa lại từ Kiều Hoa sang Xmít rồi lại từ Xmít sang Kiều Hoa. Theo lệnh rút lui của Xmít, anh ta lặng lẽ rời khỏi chỗ ngồi, lặng lẽ đứng lên và lặng lẽ bước theo người chỉ huy của anh ta.

Xe hơi Xmít rú ga. Kiều Hoa giật mình như choàng dậy sau một cơn mê, nhưng không gượng nổi sức nặng đè xuống của sự đau khổ cùng cực, cô ngã vật trên sàn nhà, cuộn phim bóp chặt trong tay, mảnh mấy tấm hình bị xé theo gió lửa cuộn cuộn bay trong phòng.

*
* *

Bẵng đi hơn một tháng không thấy Kiều Hoa ở nhà hay tới sở làm việc.

Rồi một hôm cô trở về cũng đột ngột như khi bỏ ra đi. Việc đầu tiên là tìm cô giáo Thanh. Hoa đã ngã vào lòng cô giáo như ngã vào lòng bà mẹ, trút nước mắt đã ứ đầy từ một mạch nguồn vô tận. Không còn là Kiều Hoa xinh tươi ngày nào. Đau thương làm mờ mất cái óng ánh rực rỡ của đôi mắt khát khao đang đòi và chờ hạnh phúc, nụ cười hồn nhiên cũng biến mất trên cặp môi héo màu son. Dáng cô gái, tiểu tụy hẳn đi. Kiều Hoa sau buổi gặp cuối cùng với Xmít, cảm thấy chỉ còn một lối thoát là đến với người chồng chưa cưới nói hết



sự thật với anh. Tình yêu nồng cháy sẽ dẫn anh tới một tình thương cao đẹp: anh sẽ cảm thông hoàn toàn, sẽ nhận cái bất hạnh của người yêu như cái bất hạnh của chính mình, sẽ căm thù chúng nó, sẽ tha thứ cho mình và cùng mình tìm cách cứu được ba...

Nhưng Kiều Hoa đã trở về với niềm thất vọng xé nát cuộc đời mình. Từ một nhà giáo, anh ta bị đưa vào làm lính rồi được một viên tướng đỡ đầu, anh ta tốt nghiệp lớp sĩ quan tâm lý chiến, nhảy lên chức trung úy. Chất độc của đời lính đánh thuê, những ô nhiễm nặng nề của môi trường quân phiệt, những pho sách dày như thánh kinh của lực quân Hoa Kỳ, bả vinh hoa... tất cả đã làm biến đổi tâm hồn và cả tình người trong bản thân anh ta: sự ruồng bỏ trở thành điều tất yếu. Từ ý thức về cái sống, Kiều Hoa chuyển suy nghĩ sang một khái niệm đối lập: cái chết! Cô tán thành cái triết lý được sùng bái trong mọi tôn giáo: "Đừng sợ chết. Chết là sự giải thoát vĩnh cửu".

Hai ngày tiếp sau, Kiều Hoa vẫn không tới sở làm việc. Nhà riêng vẫn cổng đóng then cài. Sau này, cô giáo Thanh ân hận suốt đời mình đã trót bỏ qua hai ngày đó không đến với Kiều Hoa. Cô giáo tự dằn vặt mình đã để xảy đến một tai họa mà cô cảm thấy như chính mình có tội.

Đột nhiên vợ chồng cô giáo nhận được một phong thư, cô ngạc nhiên nhận ra chữ Kiều Hoa: "Cách nhau vài chục bước đường, sao Hoa lại gửi thư?". Linh tính



Bông Hồng Nhung

về một tin chẳng lành khiến Thanh lạnh toát người. Chị không đọc hết nổi bức thư, hai vai rung lên nức nở. Cứ tưởng mấy bữa nay Kiều Hoa vắng nhà đi chạy cho ba! Chị hoảng hốt kêu chồng cùng mấy người hàng xóm chạy sang nhà Kiều Hoa.

Nhà Kiều Hoa các cửa đóng kín, cổng ra vào cũng khóa chốt trong. Xung quanh lặng như tờ. Cây hoa giấy leo trên mái nhà người láng giềng rắc xuống sân nhà Hoa, rải dọc lối đi những cánh hoa màu tím nhạt và những lá vàng cuộn tròn từng đám vào sát chân tường phủ rêu xanh. Một chậu quỳnh lốm đốm lá úa, gốc nẻ chân chim, chịu nhịn khát bên cạnh chiếc gáo dừa hấy còn lưng chừng nước.

Người ta phá cửa đi thẳng vào phòng Kiều Hoa. Sau tấm màn tuyền rủ xuống giường, Kiều Hoa vẫn nằm yên như ngủ. Khuôn mặt kiều diễm thoa nhẹ lớp phấn hồng vẫn còn nguyên vẻ đẹp. Đôi hàng mi dài và đôi mày cong cong như những nét vẽ trên bức tranh tố nữ. Gió hiu hiu lùa qua khe cửa, lọt vào tấm màn vừa được vén lên, vờn trên mái tóc Kiều Hoa, làm bay bay những sợi tóc mai xòa xuống chiếc gối thêu trắng muốt. Cô giáo Thanh ôm chầm lấy Kiều Hoa, sức nóng của trái tim chị không làm ấm lại được con người Kiều Hoa đã lạnh như băng. Bên khóe mắt Kiều Hoa còn hoen hai ngấn lệ đã khô. Hoa đã khóc khi chào đời trong bàn tay dịu dàng của một bà đỡ và Hoa cũng lại khóc khi từ giã cõi đời trong bàn tay lạnh lùng và khắc nghiệt của một kiếp người oan trái.



Tin Kiều Hoa uống thuốc ngủ tự tử vì ba cô bị bắt lan nhanh trong hẻm và khu vực sân bay dân sự (nơi Hoa làm việc). Bạn bè và bà con lối xóm đi đưa khá đông, tiễn Kiều Hoa đến nơi an nghỉ cuối cùng. Sau cái chết của bác Tư Đảng, của Kiều Hoa sẽ đến cái chết của ai trong hẻm này? Theo sau chiếc xe tang phủ hoa trắng, người ta thấy có cả Cao Xuân. Cậu ta đi lẳng lặng, vẫn mặc áo chim cò nhưng mồm không ngậm "píp". Khi hạ huyệt, người ta lại thấy cậu ta chen tới gần, ném xuống một hòn đất.

Cái chết của Kiều Hoa làm xáo động mạnh suy nghĩ của vợ chồng cô giáo Thanh. Vốn đã thích truyện *Kiều*, họ càng ham đọc *Kiều*. Ví số phận Kiều Hoa với số phận Đạm Tiên hay số phận nàng Kiều? Ở Hoa tập trung nhiều điều bất hạnh của cả hai nhân vật đó. Mỗi lần qua cổng nhà Kiều Hoa cô giáo Thanh lại khóc. "Buồn không lạnh ngắt như tờ", không còn bóng dáng người con gái xinh đẹp và nết na ngồi trước bếp đỏ lửa nấu nồi cơm dẻo, bát canh ngọt cho cha; không còn những đêm trắng người con gái chờ hoa quỳnh nở, những buổi chiều nhận được thư người ở phương xa, chạy sang cô giáo Thanh khoe một tin vui... - Tất cả về con người đang tuổi đời mơ ước ấy bắt đầu đi vào sự lãng quên của thời gian trong một thành phố mà quyền lực của lưỡi lê và đồng tiền ngự trị như một Hoàng đế. Ai là kẻ giết Kiều Hoa, chém đầu bác Tư Đảng, dìm bao nhiêu gia đình vào cảnh tan nát, chết chóc và chia ly?



Bông Hồng Nhung

Cái hàng rào an phận mà chồng cô giáo Thanh tường có thể rào kín được cuộc đời mình bỗng bị hất tung ra từng mảng lớn. Bao nhiêu đêm anh mất ngủ khi thì hiện lên hình ảnh chòm râu bạc nhuộm đỏ máu của bác Tư Đảng; khi thì bác Tám với đôi tay còng xích sắt; khi lại là Kiều Hoa cầm tập hình xé nát trong tay ước bộ mặt hung bạo nhả nở cười của thằng Xmít... Những hình ảnh đó như kéo anh ra khỏi chiếc tháp ngà mà anh đã nhốt mình cùng với vợ con anh; chúng kêu gọi anh: hành động! Tiếng súng và bom nổ cách Sài Gòn chẳng bao xa, tiếng mìn diệt Mỹ tại các rạp hát, tiệm nhảy và ngay giữa lòng thành phố, trong câu lạc bộ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất... tất cả như những tiếng chuông đánh thức anh và giục anh: hành động!

Anh ít nói, ít cười, lúc nào cũng như trầm ngâm tư lự. Sĩ quan Mỹ rất ưa sự thật thà của anh, thường khen anh có tài sắp xếp công việc và nói thạo tiếng Anh. Mỗi lần nhận lời khen đó anh lại cảm thấy như một sự sỉ nhục, một tội lỗi với Tổ quốc, với Bác Hồ. Anh tâm sự với vợ, ôn lại những người bạn cũ nay còn đang cầm súng đánh Mỹ hay đã ra Bắc! Hà Nội hấp dẫn anh bởi sự nổi giận điên cuồng mà vẫn bất lực của một tên khổng lồ vỗ ngực đứng đầu “thế giới tự do”, Hà Nội hấp dẫn anh vì cái lý tưởng cao đẹp của chủ nghĩa xã hội hãy còn rất mới với anh mà anh rất nóng lòng tìm biết. Sài Gòn với những “bin-đinh”, những tòa “cao ốc” đang mọc lên, những “xnach-ba”, những chiếc áo rằn



ri, những xe tăng hạng nặng, những máy bay phản lực, những gái điếm đầy đường và kẻ ăn xin rải rác, đối lập với cảnh Hà Nội trong tưởng tượng của anh, nơi mà sự lạnh mạnh đã trở thành một đạo lý làm người. Anh lại tiếc quăng đời ba năm thời quá khứ, rút ra một kết luận thực tiễn: Có ở trong vùng lầy mới thấy hết giá trị chỗ cao ráo; có trải qua những cơn gió giạt của cuộc đời, những cơn sốt ác tính của lòng mình mới có được một ý niệm rõ ràng về lẽ sống chân lý. Anh ao ước bắt được liên lạc với Mặt trận giải phóng.

Trong tâm trạng đó, anh đã gặp H5.

Ít ngày sau hôm Kiều Hoa mất, vợ chồng cô giáo Thanh dắt bé Hằng đi viếng mộ. Đó là một ngày chủ nhật không mưa nhưng bầu trời dày đặc những đám mây màu xám. Kiều Hoa nằm bên những nấm mồ khác cũng hầy còn chưa se đất, sau một rừng cây suốt ngày gió vi vu. Thình thoảng một tốp máy bay phản lực lướt qua xoáy vào không khí trầm lặng của nghĩa trang. Chúng như chưa buông tha, còn muốn phá giấc ngủ của những linh hồn đã chết!

Vợ chồng cô giáo Thanh ngạc nhiên thấy một thiếu nữ bận áo xanh đứng trước mộ Kiều Hoa; khói nhang nghi ngút cuộn trên nấm mồ và cả người con gái. Nghe bước chân đi tới, cô ta ngoảnh lại, khóe mắt long lanh hai ngấn lệ như một đóa hoa hồng vừa nở còn đọng trên cánh nhưng hai giọt sương óng ánh. Thanh giạt mình, co tay chống.



Bông Hồng Nhung

- Trời ơi, em cứ tưởng Kiều Hoa hiện hình. Trẻ, đẹp, giống Kiều Hoa như hai giọt nước.

Thanh bước chậm chậm, mắt không rời người con gái lạ: cũng một thân hình óng chuốt, cũng cái miệng xinh xinh với cặp môi đỏ tươi, cũng cái mũi dọc dừa, nhất là đôi mắt với hai hàng mi cong cong, đôi lông mày lá liễu còn đẹp hơn nét vẽ trên bức tranh phụ bản báo mùa xuân.

- Ai vậy? - Thanh khẽ hỏi chồng. Hình như em đã gặp cô này ở nhà Kiều Hoa hay bên bác Tư Đảng.

- Anh cũng ngờ ngợ. Người cô ta nhỏ hơn Kiều Hoa một chút nhưng coi bộ sắc sảo hơn.

Cô gái lạ lau nước mắt, cúi đầu chào và dặt tay bé Hằng:

- Chào anh chị. Em là bạn học hồi nhỏ với Kiều Hoa. Tên em là Nguyễn Sao Mai.

Thanh đặt bó hoa hồng trắng bên cạnh bó hoa của Sao Mai. Chị thấp một nắm hương, chấp tay vái: - Kiều Hoa, em khôn thiêng chứng giám lòng thành của anh chị, của bạn em và của cháu... phù hộ... cho ba em.

Tiếng nước nở ngắt quãng. Họ đứng lặng im. Gió rì rào trên hàng cây. Khói nhang ngào ngạt quện lên người họ, ấp xuống người dưới mộ.

Họ làm quen nhau từ đấy. Mấy hôm sau, Sao Mai ghé thăm nhà. Cô giáo Thanh dạy Mai học thêu. Dần dần cả hai vợ chồng lại thân thiết với Sao Mai như Kiều Hoa ngày nọ.



Cô giáo Thanh mang chậu quỳnh của Kiều Hoa về nhà, trân trọng vật lưu niệm của người con gái mà bản thân cuộc đời là một bông hoa quỳnh, một số phận ngắn ngủi, nở tàn trong có nửa đêm trăng. Thanh đặt ảnh Kiều Hoa lên chiếc bàn con bên chậu quỳnh: Hoa đứng đó, dưới giàn thiên lý, ngực căng tròn sức sống, đôi mắt đen hiền dịu sáng ngời nhìn về một phương trời ở xa xa. Cô nghĩ gì lúc đó? Về tương lai, về tình yêu, về hạnh phúc? Không, tất cả đã gói lại trong một cổ quan tài, có chăng chỉ còn lại những dấu giày đinh đã giẫm nát cuộc đời người con gái bất hạnh và còn giẫm nát nhiều Kiều Hoa khác nữa. H5 ngắm người trong ảnh như chính bản thân mình đang chịu sự giày vò đau đớn ấy. Cô đọc lại bức thư dài cuối cùng của Kiều Hoa gửi cô giáo Thanh. Mỗi trang là một bản án viết bằng nước mắt đã dẫn đến cái kết thúc tất nhiên của một tấn bi kịch. Bức thư tả lại những buổi ban đầu sa vào cạm bẫy của Xmít đến cái màn chót bằng một liều thuốc ngủ:

"... Em tỉnh dậy không biết mình đã ngất xỉu đi từ bao giờ, tay vẫn bóp nát mấy tấm hình bị xé. Con quỷ Xmít và người lính hâu da đen của nó không còn đây nữa. Em muốn chết ngay lập tức vì nhục, vì hổ thẹn và thất vọng. Nhưng rồi em lại nhìn thấy "anh ấy" như một con tàu sắp đắm bỗng nhận ra ánh đèn sáng của một bến tàu đã bắt được tín hiệu cấp cứu và huy động người tới vớt. Hình ảnh "anh ấy" kéo em ở lại với đời. Em cho rằng chỉ còn một lối thoát là đi đến



Bông Hồng Nhung

với ánh nói rõ hết, không giấu giếm một chút gì dù chỉ là một ý nghĩ thâm kín của em. Ánh sẽ khóc như em đã khóc, sẽ căm thù như em đã căm thù, sẽ tha thứ và yêu thương em hơn, sẽ cùng em chạy cho ba thoát nạn...

Thế là em quyết định đi Ban Mê Thuật, chẳng còn kịp từ biệt một lời với chị. Nhưng rồi... chị ơi, sự thật hình như bao giờ cũng phũ phàng trước những mơ ước của những kẻ khốn cùng. Anh ta đã không còn cả cái bóng của con người ngày trước, anh ta hoàn toàn đổi khác, nay là một sĩ quan tâm lý chiến đang say sưa lòng sục, bắt bớ, giết hại những dân lành như bác Tư Đảng và ba em. Em đã quỳ xuống chân anh ta, nói hết sự thật với lòng thành của một con chiên chịu tội trước "đức cha". Mọi việc diễn ra ngược với những điều em tưởng. Em cầu khẩn, bủn lầy anh ta như bủn chân "đấng Cứu thế". Vậy mà anh ta vẫn đứng vững thẳng cánh xua em ra khỏi cuộc đời anh ta như xua đuôi một kẻ hành khất...

Thế là hết. Không mẹ, chỉ còn cha, nhưng cha lại bị đưa đi biệt tích, giờ đây mất cả người mà mình cứ ngỡ thân thương suốt đời mình. Trái đất này không dung nạp em nữa; không còn chỗ cho em trong một xã hội mà "đồng tiền + tội ác + người Mỹ" hợp thành một "liên minh thân thánh" ngự trị như một gia đình bạo chúa. Đứng trước em, em nghĩ đến thiên đàng ở một thế giới khác, cái chết đến với em chẳng còn khủng khiếp như người ta vẫn miêu tả nó bằng hình tượng bộ xương và lưỡi hái. Nó đến với em đẹp và hấp dẫn như một vị tiên có chòm râu trắng xóa! Vị tiên đó bảo em: "Đừng nói chết mà nói là sanh ra. Bởi vì cái chết là sự giải thoát, nó là cái bắt đầu của cuộc sống vĩnh cửu".



TRẦN VIỆT

Ấy thế mà rồi một lúc khác em vẫn tiếc đời; cái chết và cái sống cứ giằng co em. Keo vạt này chỉ ngã ngũ khi những tai họa khác dồn dập đến như những toán âm binh kéo tới làm thay đổi cán cân: cái chết đã thắng khi em không còn một chút hy vọng nào mới nữa đang cứu nổi ba em, người duy nhất có khả năng giữ em lại thế giới này...

... Em lao vào vạt áo trắng lạnh như băng của "thân chết" càng quyết tâm hơn nữa khi em nhận ra một điều bất hạnh mà em hằng lo sợ đã hiển nhiên thành sự thật. Đau khổ quá chị ơi! Em có đủ những triệu chứng xác minh rằng em đã mang thai với thằng Xmít. Nhục nhã biết chừng nào, Kiều Hoa sắp thành "me Mỹ" như ba và anh chị vẫn thường giễu những con đàn bà sa đọa. Sống làm sao nổi nữa. Kiều Hoa, đứa em gái thân thương của chị nay là một kẻ bị ruồng bỏ, không có đến một mảnh tình cảm bố thí. Ở cô ta chỉ còn lại một tấm thân nhơ nhớp với cái bào thai để lại của một con khi đột.

Vĩnh biệt chị, em biết nói gì nữa ngoài tình thương của chị mà em đã mang theo. Sau này, còn nhớ tới em chỉ mong chị đừng quên lời mong ước cuối cùng của em gửi lại cõi đời này: Làm sao trừ hết những con quỷ Xmít để không còn một người con gái nào chịu số phận như em...

Kiều Hoa"

Buông bức thư nhòe nước mắt người viết và người đọc xuống đất, mặt Sao Mai nóng bừng bừng. Cố nén xúc động, Mai ghen ngào nói với cô giáo:



Bông Hồng Nhung

- Chị Thanh, em có cảm giác như hãy còn vắng vắng tiếng Kiều Hoa kêu chị em mình từ đáy sâu của nấm mồ: Hãy trả thù cho em. Đừng quên số phận những kẻ đã thác oan!

- Trả thù - Cô giáo Thanh nhắc lại - Chị cũng có cảm giác như vậy nhưng bằng cách nào hay vẫn chỉ là ước vọng.

- Không chị ạ - Mai lắc đầu - Không phải chỉ là ước vọng mà là hiện thực. Em tin như vậy đó.

Hiện thực! Chồng cô giáo Thanh vẫn lắng nghe chuyện hai người, ngoảnh lại nhìn Sao Mai. Anh hồi hộp, ngạc nhiên và hy vọng: Có cái gì khang khác trong con người Sao Mai. Cô có tài chinh phục cảm tình chẳng phải chỉ vì sắc đẹp mà trước hết ở tính dịu dàng và thân mật, đứng đắn mà không kiêu cách, ở sự hiểu biết khá rộng rãi so với nhiều người con gái ở lứa tuổi như cô. Đứa con nhỏ của anh cũng rất mến cô Mai. Nó đòi cô kể chuyện cổ tích. Có một chuyện Mai kể sau bữa trao đổi vừa rồi, vợ chồng cô giáo cảm thấy không phải Mai kể riêng cho con mình. Truyện rằng: "Ngày xưa, trong một khu rừng nọ trời làm đại hạn, cây khô héo, lạch suối không còn một giọt nước. Cả một bộ lạc sắp chết khát. Một bà tiên hiện lên mách họ tên thú phạm gây tai họa đó là một con quỷ đang làm chúa tể khu rừng; chỉ có một cách cứu cả bộ lạc là thay quả tim nó bằng trái tim Người! Một cô gái xinh đẹp và nết na nhất bộ lạc, người đã nhường giọt nước uống cuối cùng



của mình cho một em nhỏ, xin lấy trái tim mình thay vào quả tim con quý. Và, cô đã móc trái tim cô, trái tim đỏ hồng như mặt trời để cứu bộ lạc. Con quý dữ được thay tim bằng trái tim cô gái đã trở nên hiền lành hơn. Nước mát ngọt như sữa mẹ lại tràn đầy các dòng suối; cây cối lại tốt tươi; hoa rừng lại nở rộ; bướm ong lại dập dềnh, chim lại bay lượn; con nai vàng hiền lành lại soi mình xuống nước... Nhưng cô gái nhất định không chịu thay tim mình bằng quả tim con quý; cô gục xuống, tim quý bóp trong tay.

Quý thay tim một thời gian nhưng tim người không thích hợp được với bản chất nó. Nó tìm đến bộ lạc, đòi lại tim. Bộ lạc trả lời: "Hãy trả tim con gái chúng ta đã".

Quý móc tim trả lại. Tim cô gái bỗng biến thành một lưỡi gươm và cả bộ lạc xông lên giết chết con quý. Bộ lạc tôn cô gái làm nữ thần của tình yêu thương và rút ra kết luận: "Bản chất quý không bao giờ thay đổi. Tình yêu thương chỉ có trong trái tim người. Sức mạnh nhỏ ban đầu bắt nguồn từ trái tim đó sẽ trở thành vô địch".

- Con nhỏ chưa hiểu nổi câu kết luận của cô đâu! - Vợ chồng cô giáo Thanh đưa mắt nhìn Sao Mai dò xét. Bé Hằng mắt long lanh, hỏi cô Mai theo điều mà tâm hồn trong sáng của nó mong ước: "Thế cô bộ lạc có sống không cô?".



Bông Hồng Nhung

Mai hơi ngỡ ngàng về câu hỏi đột nhiên đó: - Có chứ, cô đó sống mãi trong lòng dân bộ lạc, không bao giờ chết được đâu. Cô trở thành một cô tiên mà.

Cháu bé vỗ tay reo hi há. Nhìn đôi bàn tay xinh xinh của con vỗ vào nhau, đầu ngả vào lòng Sao Mai, nhìn đôi mắt chớp chớp xúc động của người kể chuyện, hai vợ chồng càng yêu mến người con gái mới quen mà thân thiết vô cùng; họ nhìn Sao Mai, muốn nói với cô điều suy nghĩ thật của mình: "Cô gái bộ lạc là cô đấy, cô Mai ạ. Chúng tôi biết cô chẳng kể riêng cho bé Hằng".

Sau này, khi biết rõ Sao Mai là cán bộ Mặt trận giải phóng, họ càng tin điều đó. Một trong những ngày vui nhất đối với chồng cô giáo, ngày anh cảm thấy như sống lại sau một cơn bệnh triền miên là ngày anh được H5 dẫn đến thăm vùng giải phóng Củ Chi. Ở đây, anh tìm thấy tất cả những cái gì anh đã mất, anh không cảm thấy xa lạ sau mấy phút đầu e ngại. Anh được nghe tiếng hát cười thoải mái của các em nhỏ bằng tạc tuổi con mình, được chứng kiến cảnh tung bừng của một tiểu đội du kích đi đánh mìn diệt xe thiết giáp địch trở về, được coi một tối văn công lành mạnh. Thái độ thân mật xuề xòa của đội trưởng Phi Vân làm anh dễ gần và nói chuyện tự nhiên: - Anh nói tiếng miền Bắc. Anh ở Bắc vô?

- Vâng - Phi Vân trả lời - Tôi vào Nam theo gia đình từ năm đói Ất Dậu 1945, đi phu đồn điền. Ở đây



TRẦN VIỆT

được có hai tháng bố mẹ tôi theo nhau chết, xác vùi dưới gốc cây cao su, còn mình tôi sống sót... Tôi vào bộ đội giải phóng. Đâu trên dải đất này cũng là Tổ quốc mình.

Anh ngắm ảnh Bác Hồ treo trang trọng trên tường nhà, hiền từ và bao dung. Anh ghen ngào không giấu cảm xúc ấy khi kể lại với vợ anh.

Hai vợ chồng bắt đầu liên lạc với Mặt trận giải phóng. Anh say mê đọc sách báo, tìm hiểu về miền Bắc xã hội chủ nghĩa, cái nôi của cách mạng và niềm tin cả nước. Anh sung sướng nhận công tác và cái tên mới, cái tên chiến đấu như nhận thanh gươm luyện bằng trái tim người con gái anh hùng trong truyện kể của Sao Mai: AK02.

*

* *

2 giờ sau khi máy bay "Phái đoàn kiểm tra MAAG bay từ Ha-oai hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất; H5 nhận được tin báo của AK02:

"Chim Ha-oai đã tới. Đông 15 người, trong đó có người Mỹ dong dỏng cao trạc 50 tuổi, đeo kính cận, một nốt ruồi trên mu tay mặt". Theo AK02, "Đó là một tên quen mặt đã nhiều lần tới Sài Gòn trong phái đoàn kiểm tra MAAG. Hắn được phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ ra đón, trọng vọng đặc biệt. Hình như có một toán kỹ



thuật rất trẻ trong phái đoàn đặt dưới quyền chỉ huy của hấn. Bọn này nói chuyện với mấy thằng ra đón, chỉ nghe loáng thoáng được chữ “The Farm”.

Vừa xuống máy bay, tên Mỹ có đặc điểm nói trên đã cùng Ét-uốt Len-xđen đi quan sát ngay khu sân bay quân sự, nghe thằng kiến trúc sư Mỹ báo cáo về những công trình xây cất.

Trong đoàn tùy tùng lại thấy xuất hiện thằng Xmít (AK02 gạch đít) và đặc biệt có một người Việt Nam chưa đến ba mươi tuổi, mặc dân sự, để một núm râu rất kỳ quái”.

H5 hài lòng về những điều báo cáo quan trọng của AK02. Tên Mỹ do “Phương Đông” phát hiện đóng vai trò gì trong phái đoàn kiểm tra MAAG và trong những hoạt động tàn bạo sắp tới. Ét-uốt Len-xđen, đại tá trùm tình báo CIA ở Sài Gòn ra đón hấn! Vì sao Nguyễn Ngọc Thơ trọng vọng đón rước? Người thanh niên Việt Nam có núm râu kỳ quái là ai? Bọn kỹ thuật viên trẻ mới sang lần đầu có nhiệm vụ gì: “The Farm”? Khó hiểu? Lại còn thằng Xmít trở lại Sài Gòn. H5 mỉm cười thấy AK02 gạch đít tên hấn; hấn không quan trọng bằng nhiều thằng Mỹ knác nhưng H5 hiểu tình cảm và suy nghĩ của anh.

H5 sắp xếp các chi tiết, tìm ra các mối liên quan có thể làm sáng tỏ đề toán. “Một người Việt Nam chưa đến ba mươi tuổi có núm râu kỳ quái”. Chi tiết này thu hút sự chú ý tập trung của H5.



Phó tổng thống Việt Nam cộng hòa Nguyễn Ngọc Thơ chiêu đãi đoàn kiểm tra MAAG sau cuộc tiếp kiến của Ngô tổng thống với phái đoàn. Chàng con trai ông nghị thương viện “tình nhân của tiểu thơ Mỹ Liên” (như dư luận vẫn đồn) tha thiết mong tiểu thơ tới dự cùng với dàn tân nhạc.

H5 thật mừng khi được tin này: “Một dịp may! Chúa ủng hộ chúng mình!” H5 nói như vậy với Mỹ Liên.

- Tiếc rằng mình chẳng phải một ca sĩ. Trời đã phú riêng cho Liên tiếng hát - H5 nói - Liên hãy tới chào ngài cố vấn MAAG như đã giới thiệu “dung nhan” của ngài với Liên!

Mỹ Liên cười, gật đầu: - “Anh ta” (con trai ông nghị) cho em hay hẳn là một giáo sư kiến trúc kỳ tài của ngành xây dựng hiện đại nước Mỹ.

- Một ngành hợp với sở trường của Mỹ Liên càng thuận lợi biết bao, nhưng - H5 nói chậm rãi - hãy còn một nhân vật đặc biệt nữa mà Liên phải kiếm cách làm quen, kéo được anh ta tới một nơi nào đó cho mình cùng gặp. Liên sẽ thấy anh ta trong bữa chiêu đãi tối nay; anh ta có một núm râu đen láy rất khác thường trên mép; anh ta được người Mỹ kia tin cậy. Chắc hẳn “công tử Hoàng Phương, con trai cưng của ông nghị” cũng quen anh ta.

... Mỹ Liên dễ dàng nhận ra nhà kiến trúc kỳ tài của nước Mỹ khi hẳn gật đầu chạm cốc với các cô ca sĩ.



Bông Hồng Nhung

- Thưa ngài cố vấn, tôi rất hân hạnh được chúc sức khỏe ngài - Mỹ Liên cười rạng rỡ, nhìn rõ cái nốt ruồi nổi lên như một hạt đậu đen trên mu bàn tay phải trắng trẻo của hắn.

Sau lưng hắn, một thanh niên Việt Nam kiêm nhiệm vụ phiên dịch cho hắn, mặc bộ quần áo màu xám nhạt, một ít râu kỳ quái cong cong đen lay láy như một dúm thuốc Lào dán vênh lên mép, giữa khuôn mặt bầu bầu khá bảnh. Anh ta chăm chú ngắm người con gái đẹp đang nhấp chút rượu làm bùng bùng thêm đôi má. Anh ta có cảm giác như cô đưa mắt sang phía mình, nghiêng nghiêng người một cách duyên dáng.

- Thưa ngài cố vấn - Cậu con trai ông nghị thượng viện giới thiệu - Cô ca sĩ Mỹ Liên yêu nhạc này lại rất ham học nghề kiến trúc.

- Thế ư! - Ngài cố vấn kiêu hãnh gật đầu - Tôi tưởng cô chỉ thích cấu trúc của bản nhạc mà chẳng mê cái cấu trúc bằng vôi vữa.

- Dạ, thưa ngài cố vấn, bản nhạc chỉ là cảm xúc, vôi vữa kiến trúc vừa là cảm xúc, vừa là cuộc sống thực dụng. Tôi ham nghề kiến trúc và rất ưa thích phong cách kiến trúc khỏe và bề thế của nước Mỹ. Tiếc rằng sự hiểu biết của tôi về nghệ thuật kiến trúc Mỹ chưa có bao nhiêu.

Viên cố vấn nhún vai, vẻ dương dương tự đắc như con gà trống giữa bầy gà mái. Hắn chỉ tay về phía anh chàng có dúm râu kỳ quái - Người học trò của tôi đây



có thể giúp cô hiểu nền kiến trúc Hoa Kỳ. Cô nói tiếng Anh khá đấy, nhiều người Mỹ nói không hay bằng cô đâu. Đó là một thuận lợi cho cô.

- Đa tạ ngài cố vấn đã khen tôi - Mỹ Liên sung sướng khẽ cúi đầu chào hẳn và chào chàng trai để râu đó.

Hắn lui về chỗ ngồi bên cạnh ngài phó tổng thống và ngài đại tá Ét-ốt Len-xđen. Còn chàng thanh niên nọ chẳng bỏ lỡ dịp làm quen cô ca sĩ yêu nghề kiến trúc.

- Anh ta lại đấy - Con trai ông nghị thượng viện nói nhỏ với Mỹ Liên - Anh ta tốt nghiệp ở Mỹ về, là người thân thích của Tổng thống.

- Anh quen biết anh ta? - Mỹ Liên hỏi.

- Biết, nhưng chưa thân. Hắn kiêu ngạo cho là mình hơn hẳn bọn trong nước. Giá mà cái mồm chúm chúm loe loe như mồm cá ngão của hắn bớt đi một chút thì hẳn cũng đẹp trai đấy chứ. Bộ ria đặc biệt lại hại hắn, làm người ta càng chú ý cái yếu điểm đó của hắn.

- Tên anh ta? - Mỹ Liên khẽ hỏi.

- Không rõ, chỉ thấy người ta kêu anh ta là A-bu-tăng (Arc-boutant) và anh ta tỏ vẻ thích thú với cái tên đó.

A-bu-tăng đến bên dàn tân nhạc, vỗ vai anh "con trai ông nghị thượng viện": - Mừng cho anh có một cô bạn gái tuyệt diệu.



Bong Hồng Nhung

Mỹ Liên làm thính, biết đôi mắt hấn đang muốn nuốt chừng người mình. Hết một bản nhạc, cô quay lại khẽ mỉm cười với hấn.

- Xin mừng cho cô được ngài cố vấn giáo sư ngỏ lời khen. Chúng tôi ít khi được ngài ban cho ân huệ ấy.

- Hấn nói.

- Cảm ơn ông có lời mừng. Riêng tôi, tôi rất hân hạnh được cố vấn giáo sư cho hay có thể nhờ cậy được sự hướng dẫn của ông. Các bạn cùng học với tôi và tôi có một số bản vẽ mẫu muốn được ông cho ý kiến. Chúng tôi sẽ rất mừng nếu được ông vui lòng không khước từ niềm mong đó.

A-bu-tăng (hãy tạm gọi tên anh ta như vậy) hẹn sẽ lại thăm Mỹ Liên và những người bạn của cô sau ngày đi công cán với “ngài cố vấn” về.

- Tôi sẽ báo lại qua anh bạn rất thân thiết của cô - Hấn nheo mắt nhìn anh chàng con trai ông nghị.

Hấn đi đâu với thằng cố vấn? Mỹ Liên muốn hỏi nhưng e hấn nghi ngờ, cô gật đầu cảm ơn: - Tôi sẽ báo cho các bạn tôi chuẩn bị đón một nhà kiến trúc tài hoa. Đa tạ ông.

*

* *

Trần Quang rất phấn khởi được giao làm tặng phẩm gửi về Hoa Thịnh Đốn cùng với quà của Ngô



Tổng thống. Đó là trái mìn thứ 100 tròn anh làm theo đơn đặt hàng đặc biệt dành cho các vị cố vấn Hoa Kỳ. Ở công binh xưởng giải phóng người ta quen gọi anh là "ông anh nuôi" của Ngũ đài giác (nơi Bộ Quốc phòng Mỹ).

- Nè, ông "anh nuôi Ngũ giác" - H5 cũng gọi đùa Quang như vậy - "Chim" đói không hót là ông bị cắt cơm đó ghen.

Trần Quang nheo mắt cười, xì mũi làm điệu coi thường lời dọa nạt của H5. Anh vốn là một tay chế tạo mìn nổ chậm lão luyện.

AK02 báo tin: "Ngày thứ năm sắp tới "chim Ha-oai" sẽ cất cánh rời Sài Gòn về Hô-nô-lu-lu. Kiện hàng đặc biệt phải đưa tới tay AK02 ngày thứ ba hoặc muộn nhất là sớm thứ tư".

Trần Quang thức suốt đêm trong xưởng cơ khí. Đến 4 giờ sáng thứ hai, Quang hoàn thành phần việc cuối cùng, lắp đồng hồ vào trái mìn. Anh kiêm cả nhiệm vụ làm bao bì, đóng gói mìn vào một chiếc hộp con rất xinh; bộ phận dây cót đặt rất khéo để có thể lên dây dễ dàng mà khó có thể nhận thấy. Anh ngắm nghía tác phẩm của mình như một nhà điêu khắc trước một công trình nghệ thuật. Anh kiểm tra một lần nữa và trao cho người chuyển vào cơ sở.

AK02 thường lui tới Câu lạc bộ sân bay vào những ngày đầu kỳ lương. Vì vậy sự xuất hiện của anh ở quầy rượu không làm những người tò mò chú ý. Anh phải



Bông Hồng Nhung

gặp ở đây một người lạ mặt theo mặt hiệu đã thông báo để nhận món quà đặc biệt của Trần Quang.

Phòng đợi tập nập người đi Nông Pênh, Băng Cốc... hoặc đón, tiễn người nhà. Còn 15 phút nữa máy bay của hãng hàng không Pháp "Air France" bay chuyển thường lệ từ Viên Chăn về hạ cánh. Một thương gia đeo kính râm gọng to, bận bộ âu phục màu ghi rất sang trọng, cổ thắt cra-vát lăm tăm xanh, trắng, tay xách chiếc cặp da đen giống hệt chiếc cặp của AK02. Ông ta đi cùng một thiếu tá "thủy quân lục chiến" đeo súng xệ một bên hông. Họ ngồi sát chiếc ghế của AK02 trước quầy rượu. Vị thương gia như chợt trông thấy AK02 và làm ra vẻ quen biết từ lâu: - Chào anh, anh vẫn mạnh chứ?"

- Cảm ơn, tôi vẫn khỏe. Anh đi Băng Cốc?

- Không, chúng tôi đón người nhà ở Viên Chăn về.

- Thời tiết hồi này ở Viên Chăn còn nóng. Ai không quen khí hậu có thể ốm.

- Dạ, thiệt như vậy! Thiên nhiên ưu đãi xứ mình, gió biển quanh năm. Thời tiết Sài Gòn dễ chịu hơn nhiều Thủ đô khác.

Mặt hiệu trao đổi đúng. Ba người chạm cốc. Nét mặt hân hoan hiện rõ trên mặt họ.

Máy bay Viên Chăn hạ cánh, đang chạy trên đường băng. Vị thương gia như vội vàng, bắt tay AK02, xách nhăm chiếc cặp của anh, rào bước đuổi theo viên thiếu tá. AK02 cũng đứng dậy. Anh bỗng giật mình,



nhận ra Cao Xuân ngồi khuất ở góc trái quầy rượu. Hắn nhìn anh, nháy mắt một cách tinh quái.

Ak02 chủ động lại phía hắn:

- Mạnh khỏe không? Ta lại gặp nhau ở đây.

- Nhậu nhẹt chút đỉnh, coi thiên hạ làm ăn - Cao Xuân nhún vai trả lời.

- Về chứ?

- Chưa.

- Đón ai thế?

- Xmít! - Nói rồi, Cao Xuân ngửa cổ nốc cạn ly Úýt-ky.

AK02 mua chai rượu vang, nhét phồng một bên cặp, lo lắng bước ra ngoài. "Cao Xuân ngồi đó từ lúc nào, có thấy vị thương gia đổi cặp không? Tại sao cậu ta lại nói đi đón Xmit?"

AK02 trở về khu sân bay quân sự: "Dù sao thì gói hàng đặc biệt của khu giải phóng tặng "phái đoàn kiểm tra Mác" (MAAG) cũng đã nằm gọn trong tay. Đồ ăn sẵn rồi. Đến lượt mình cho "chim ăn"!

Cao Xuân thọc tay túi quần, đi trên hành lang đứng lẫn vào đám người đón bà con từ Viên Chăn về. Thoáng thấy bóng Xmit đang rào bước về phía câu lạc bộ hàng không, Xuân theo hút vào. Thiếu tá Thi đón Xmit, cúi gập người xuống chào. Hai thằng ngồi tách ra một phía, cách Cao Xuân khá xa.

- Thừa ngài cố vấn Xmit, số phận tôi thiệt hẩm hiu

- Thiếu tá Thi ngùi ngùi nói - Đến lượt tôi thì chẳng còn gì nữa.



Bông Hồng Nhung

- Sao? - Xmít nghiêng nghiêng mắt ngó Thi, phì ra một cuồn khói thuốc lá bên rìa mép.

- Ngài được cả chì lẫn chài, còn tôi thì tuột cả chài lẫn chì... Dạ, thưa ngài, cô ta đã tự tử.

- Tự tử à? - Xmít hỏi lại, mặt phớt lạnh y như lúc hần gối đếm tiền trước mặt Kiều Hoa.

Cao Xuân đưa mắt, tính khoảng cách giữa anh ta và Xmít, tính một chỗ đứng hiệu nghiệm nhứt, có thể rút lui được sau khi hành động. Xuân đã quyết phục thù cho Kiều Hoa dù có phải hy sinh!

Cao Xuân kém Kiều Hoa gần một tuổi. Xưa nay anh vẫn tự coi mình là một trang hiệp sĩ, thường rủ đồng bọn đi săn lại bọn Mèo (Mỹ) săn gái và nhiều lần dám xông vào một đám Mèo say cứu một phụ nữ bị chúng cưỡng hiếp. Nhưng, trước cái máy chém pháp xuống cổ bác Tư Đảng, "trang hiệp sĩ" ấy lại cảm thấy mình chẳng còn hiệp sĩ nữa. Anh ta đau khổ nhận ra mình bất lực.

Cao Xuân chưa hiểu cộng sản là thế nào nhưng anh cũng không tin những điều "quốc gia" nói về cộng sản. Thấy tướng tá Hoa Kỳ và quan quân Việt Nam cộng hòa súng ống, tàu bay, tàu bò rậm rạp như vậy mà hã chết khiếp "Việt cộng", anh ta càng ham muốn tìm biết "Việt cộng".

- Chà! Đó mới thiệt là những trang hiệp sĩ xuất quỷ nhập thần! - Cao Xuân nói bô bô với nhiều người như thế - Những vụ nổ súng bắn mật vụ, diệt cố vấn Mỹ



trong các “xnách-ba”, các quán trà, các câu lạc bộ; đột nhập các tòa cao ốc được canh gác đến tận răng... mới tài tình làm sao!

Cao Xuân mất nhiều đêm suy nghĩ: về Việt cộng, về bác Tư Đảng, về Kiều Hoa... “Quốc gia” nói Việt cộng ác nhưng hàng ngày “Quốc gia” lại cứ lê máy chém đi khắp nơi giết cả ông già và con gái. Người quê ngoại đâu có là cộng sản mà bị trói, xâu tay bằng dây thép ở Chợ Được, đem đi đâu không thấy một ai trở về. Còn bác Tư Đảng thì tội tình chi mà chém đầu? Bác là cộng sản ư?

Cao Xuân nhớ mãi một lần tiếp xúc với bác Tư. Bác hay lại chơi những nhà nghèo trong hẻm, giúp họ mắc điện, sửa hệ thống đường dây mà không chịu lấy một đồng công nào hết. Một hôm, bác đến giúp má Xuân chữa chiếc máy khâu thanh, má Xuân trả tiền, bác không nhận, chỉ cười nói với Cao Xuân: - Bà con láng giềng sớm tối có nhau, giúp nhau một chút công, sao lại lấy tiền, phải không cháu? Chỉ khuyên cháu còn trẻ hút “píp” làm gì, cái lối sống Hoa Kỳ không hợp với người mình!

Cao Xuân không nghe lời bác Tư, vẫn vãnh mếu lên hút chiếc “píp” to bằng nắm đấm con nít.

Nhưng bỗng nghĩ thế nào, từ bữa bác Tư lên máy chém, Xuân không ngậm píp nữa.

- Bác Tư hiền lành như rứa - Cao Xuân kết luận - bác Tư chưa được làm Việt cộng mà nó chiếc máy



Bông Hồng Nhung

chép như ngó một cục sắt! Việt cộng chính cống sẽ thế nào? Cao Xuân khao khát coi tận mắt Việt cộng. Chắc hẳn đó phải là một người cao lớn, có đôi mắt sáng như sao, có tài vừa phóng mô-tô vừa bắn súng cả hai tay, giỏi võ thuật gấp vạn lần bọn "găng-xto" Hoa Kỳ! Xuân đi tìm Việt cộng, la cà các tiệm và các quán hàng thường có bọn Mèo lui tới. Anh ta cho rằng đâu có nhiều Mèo đấy có "hiệp sĩ cộng sản". Nhưng hình như "hiệp sĩ cộng sản" có phép tàng hình và biến hóa: Mìn nổ dưới gầm xe hơi Mèo, trong phòng làm việc Mèo, trên trần nhà Mèo, giữa câu lạc bộ Mèo... Xác Mèo nằm quay lơ hoặc bị thương rống lên như những con bò sắp chết. Mà nào có thấy một bóng cộng sản. Ấy thế nhưng "Đài bá âm Sài Gòn" cứ ra rả báo tin bắt được cộng sản. Đó là những dân quê, những người thợ, những học sinh, những nhà sư, những người rất bình thường như bác Tư, bác Tám và như cả má Xuân... chẳng có đáng dấp nào cộng sản.

- Bất kỳ kẻ nào chống "Quốc gia", chống Hoa Kỳ, che giấu Việt cộng hoặc không chịu tố giác cộng sản đều là Việt cộng tất. - Một tên "chiêu hồi" giải thích cho bọn Cao Xuân như vậy.

Xuân xì mũi: - Ủa, nếu mấy ông để cán bộ Việt cộng chạy thoát thì các ông cũng là cộng sản đó.

- Cả tụi bay nữa, nếu cứ tranh gái với người Mỹ thì tụi bay cũng là Việt cộng.



- Hớ hớ! - Xuân không nhịn nổi cười - Nếu thế thì bọn tôi làm Việt cộng lâu năm rồi. Hớ hớ! Cao Xuân này là Việt cộng. Hớ hớ.

- Lũ quỷ - Tên “chiêu hồi” bật cười, quát - Cút đi, lũ bay chỉ xách dép cho Việt cộng.

- Được xách dép cho Việt cộng đi mây về gió như Tôn Ngộ Không thì “hiệp sĩ Cao Xuân” này chẳng từ chối - Xuân nghĩ bụng, cười một mình.

Thất vọng không tìm gặp được Việt cộng, cuối cùng Cao Xuân nghĩ cách cứ bám sát chiếc máy chém coi thử! Thế là máy chém lê tới đâu, anh ta mò tới đó.

Một bữa, la cà vào một vùng ven đô thành, bọn Cao Xuân bỗng nghe loa phóng thanh báo sắp hành quyết một Việt cộng quan trọng. Họ lùa đồng bào tới dự.

“Việt cộng bị giải tới pháp trường là một thanh niên cao lớn, mặt ngăm ngăm đen nhưng đôi mắt rất sáng. Anh bị đánh tím bầm bên má, cánh tay phải giập nát buồng thông xuống, chân trái sưng vù, đi khắp khiễng. Cao Xuân lén sát vào hàng rào quân cảnh, hy vọng người này là một Việt cộng chính cống. Chắc lúc bình thường anh cũng là một thanh niên đẹp trai, mái tóc dày bết máu bên thái dương, mũi thẳng, mồm hơi rộng nhưng cặp môi mọng đỏ, đôi hàm răng trắng đều còn nguyên vẹn. Anh như cố nén đau, lết đi một mình tới gần chiếc máy chém, quay lại nhìn đồng bào. Cao Xuân cảm thấy như đôi mắt anh dừng lại một lát trên



Bông Hồng Nhung

người mình. Anh giờ cánh tay còn lạnh lặn lên chào và hình như mỉm cười.

- Xin vĩnh biệt bà con! - Anh ráng sức nói.

- Nè - Tên chỉ huy ác ôn hét lên - cho tới phút này anh vẫn chưa hết hy vọng được tha tội chết. Chỉ cần anh tuyên bố với đồng bào là anh ly khai cộng sản, xin quy thuận chính nghĩa quốc gia.

- Người cộng sản sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc, không bao giờ chịu đầu hàng lũ cướp nước và bán nước. Cách mạng nhất định thắng, miền Nam nhất định được giải phóng.

- Câm ngay - Tên chỉ huy thét lên như một con trâu điên - Đ. cha cộng sản. Bịt mõm, bịt mắt nó lại!

- Không cần bịt mắt, tao coi cách giết người của bọn bay dã man đến mức nào. Đả đảo đế quốc Mỹ! Việt Nam độc lập muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm!...

Chiếc máy chém phập xuống, có tiếng nước nờ dội lên trong đám đông dân chúng. Tiếng hô cuối cùng đó đọng lại trong trái tim Cao Xuân: "Đây mới thiệt là trang hiệp sĩ cộng sản - Cao Xuân ngẫm nghĩ - xách dép cho người hiệp sĩ như vậy thì mình cũng là hiệp sĩ!"...

Rồi... đến cái chết của Kiều Hoa, Xuân coi như một món nợ phải trả bằng cả dòng máu của mình. Hôm nghe tin buồn đó, anh ta đã lẳng lặng đi vào ngó Kiều Hoa lần cuối cùng, anh ta không khóc và như vậy càng làm anh đau khổ. Anh ta đã ngấm khuôn mặt hiền hậu của Kiều Hoa, mấy sợi tóc bay lơ thơ trên vầng trán



mịn màng, đôi mắt đen trong sáng đã nhắm vào vĩnh viễn. Xuân ân hận như vẫn còn thấy đôi mắt ấy nửa giận dữ, nửa van lơn trước quả đấm và sắc mặt hầm hầm của Xuân khi anh quay xe lại định đánh Hoa hôm nào...

- Hãy tha thứ cho tôi, Kiều Hoa!

Chính với tấm lòng ấy, Xuân đã ném xuống hòn đất đắp lên mộ Kiều Hoa. Anh đã hứa với người chết: "Giết thẳng Xmít, tôi sẽ giết thẳng Xmít!".

Nhưng... Xuân thất vọng: chồng cô giáo Thanh nói Xmít đã cao chạy xa bay về Mỹ.

Đột nhiên, một hôm, tình cờ cũng lại chồng cô giáo nói thẳng Xmít vừa trở lại Sài Gòn cùng phái đoàn Mắc (MAAG). Xuân tính cách trừ Xmít. Điều bản khoán duy nhất của cậu ta là giết hẳn bằng cách gì? Bằng dao găm? Rất khó lọt được tới gần hẳn! Bằng chất nổ như đã từng thấy trong một số vụ diệt Mỹ của Việt cộng nhưng chưa kiếm đâu ra chất nổ? Chỉ còn phương sách ném lựu đạn hoặc bắn súng từ một khoảng cách nhất định. Cao Xuân kiếm được một khẩu súng nhỏ hơn bàn tay, theo dõi quy luật hoạt động hàng ngày của Xmít, quyết bắn nó ở một cự ly chắc ăn nhất. Hai ngày sau khi phái đoàn kiểm tra MAAG tới Sài Gòn, Xmít xuất hiện ở khu sân bay dân sự thường vào giờ chuyển bay Viên Chăn về. Hắn hoạt động dưới danh nghĩa "Hãng hàng không vận tải dân dụng Mỹ" mà thực chất là một công ty thuộc quyền sở hữu của Cục tình báo trung



Bông Hồng Nhung

ương Hoa Kỳ (CIA). Người ta nghi hấn nhúng tay vào những vụ buôn lậu ma túy rất lớn từ Lào về. Thăng thiếu tá mật vụ Thi là tay chân đắc lực của hấn.

Cao Xuân hí hửng thấy hôm nay cả hai thằng trong câu lạc bộ: “Một đòn chết hai mạng! - Anh ta nghĩ thầm - cho chúng đền tội cùng một lúc dưới bàn tay của hiệp sĩ Cao Xuân!”.

Xuân ngó xung quanh, khuỷu tay ép vào khẩu súng đã lên đạn sẵn. Anh muốn đến gần chúng hơn nữa: “Cho là mình bắn tòi đi thì cũng phải trúng, gọi già bốn viên cho hai đứa; một viên cho thằng cảnh sát nếu mình không lẩn thoát và một viên cuối cùng cho... hiệp sĩ”.

AK02 vừa về tới khu sân bay quân sự thì còi cảnh sát nổi lên bên khu dân sự. Mô tô và xe quân cảnh ập tới: chúng vây ráp: chặn lối ra vào nhà ga sân bay. Tổng nha cảnh sát nhận được mật báo sắp có một vụ phá hoại của “Việt cộng”. Chúng vội vàng tung lực lượng an ninh quốc gia ráp bố khu vực sân bay.

Cao Xuân chưa kịp bắn, Xmit lúi vào phòng làm việc của hấn cùng với thằng thiếu tá. Cao Xuân mất cơ hội dứt điểm. Cảnh sát tràn cửa ra vào câu lạc bộ và phòng đợi sân bay; một tổ đi lục soát hành lý và khám người khả nghi. Khẩu súng của Cao Xuân không thể bỗng dưng biến thành chiếc tòi gà rán để có thể nhai ngấu nghiến và nuốt chửng. Cao Xuân không sợ chết. Cậu ta sẵn sàng giữ tư thế hiên ngang như người “hiệp



sĩ cộng sản" (nói theo cách gọi của Cao Xuân) trước máy chém. Nhưng Xuân tiếc và giận mình chưa trả được thù cho Kiều Hoa đã sa vào tay chúng nó! "Biết thế, - Xuân nghĩ - cứ bắn bừa ngay hồi này".

Mọi người vội vã kéo ra khỏi câu lạc bộ. Xuân lách vào đám đông, đi ngược lại phía quầy giải khát hy vọng tuần được khẩu súng vào két bia và nước ngọt.

Cố gắng của Xuân không thành công. Không thể lọt vào nổi bên trong quầy hàng. Người ta đang xô nhau ra cửa. Số đông khách bực là phu nhân các tướng tá thuộc nhiều loại binh chủng, mới đi "áp phe" về. Không chừng khối "bach phiến" trong hành trang của các bà. Nghe tin "Việt cộng đặt mìn khủng bố", nhiều phu nhân rụng rời, xanh xám mặt mày, mồ hôi toát ra làm nham nhở lớp phấn màu đánh trên má. Họ níu tay các ông chồng giục nhau mau mau chuồn khỏi nơi nguy hiểm. Trong đám đông ấy Cao Xuân nhận ra vị thương gia quen chồng cô giáo Thanh đang đi cạnh viên thiếu tá thủy quân lục chiến và một người đàn bà sang trọng rất xinh đẹp, cổ tay đeo dây vàng. Chị ta xách chiếc túi đen, dây khóa "fermeture" vô ý để lửng nửa chừng. Hai tên cảnh sát khám mấy người khả nghi trước mặt họ. Chúng chỉ còn cách Cao Xuân vài chục bước. Xuân nhích vào sát chiếc túi của người đàn bà sang trọng...

Đột nhiên, một tiếng nổ phát ra từ khu vực để xe hơi. Xe của Xmit bốc cháy. Khu sân bay náo động.



Bông Hồng Nhung

Quân cảnh, lính dù, cảnh sát ủa ra phía có tiếng nổ. Mọi người xô đẩy nhau. Cao Xuân vờ xô phải “phu nhân ngài thiếu tá” thủy quân lục chiến, dúm khẩu súng vào túi xách của bà ta.

Sau khi có tiếng mìn phát nổ, cảnh sát nguy xác định mục tiêu phá hoại của “Việt cộng” là khu vực có xe hơi người Mỹ. Chúng nói lòng hơn cuộc lục soát trong phòng đợi và câu lạc bộ sân bay. Một thằng đội kéo áo Cao Xuân giật lại, nắn ngực, nắn người rồi đẩy đi, mồm lầu bầu chửi tục. Cao Xuân thoát ra khỏi hàng rào kiểm soát, nhảy lên “Hon-đa” phóng về thành phố.

- Ai đã làm trước mình? Lại “hiệp sĩ cộng sản”! - Cao Xuân lăm bắm - Thằng Xmit vẫn gặp may. Lúc đó, nó chưa ra xe!”.

*
* *

Biệt thự “Bà điền chủ Bạc Liêu” ở số 6 đường N lại có khách. Bà chuẩn bị cho tiểu thơ yêu quý của bà và mấy bạn rất thân của tiểu thơ đón tiếp người học trò ưu tú của ngài kiến trúc sư kỳ tài của nước Mỹ trong phai đoàn kiểm tra MAAG.

Anh ta đến cùng một lúc với con trai ông nghị. Anh ta vênh váo về cái bằng tốt nghiệp tại Hoa Kỳ, càng vênh váo về cái dòng dõi người nhà với gia đình Ngô Tổng thống. Thế mà anh ta như mất vẻ tự nhiên



trong những phút đầu gặp gỡ. Ngồi bên phải tiểu thư Mỹ Liên lộng lẫy như một bà hoàng là người chị họ của tiểu thư, một cô gái kiều diễm và nồn nà như một bông hoa huệ. Phía trái Mỹ Liên cũng là một thiếu nữ có khuôn mặt tròn và đôi môi mọng đỏ, tươi như màu hoa lựu. Trên mặt bàn, đặt bản vẽ mấy kiểu nhà.

A-bu-tăng lật từng bản vẽ, núng rầu kỳ quái trên cái mồm cá ngạo của anh ta cũng giật giật theo cái đầu gật gật. Qua mấy phút ngơ ngàng, anh ta lấy lại được cái dáng dấp ngang tàng kiểu “găng-xto”:

- Xin cho phép tôi được giới thiệu lai lịch cái tên mà giới kiến trúc đã đặt cho tôi từ khi tôi còn thực tập ở Uy-li-am-xbóc (Williamsburg).

- Uy-li-am-xbóc, bang Niu-oóc? - Người con gái kiều diễm được giới thiệu là chị họ của Mỹ Liên hỏi.

- Không, bang Viéc-gi-ni-a.

- Tôi dốt địa lý Hoa Kỳ - H5 cười - lắm bang nọ với bang kia. Tôi xin lỗi. Anh kể tiếp đi.

- Tôi nghĩ nghề nào cũng có cái đặc trưng của nó. Là một kiến trúc sư, tôi phải có một cái gì về cái đặc trưng “ắc-si-téc” (architecte = kiến trúc sư) đó.

- Và, anh đã chọn kiểu kiến trúc “Arc-boutant” (A-bu-tăng) cho mô-râu tượng trưng của anh - Mỹ Liên cười nói.

- Phải - Anh ta gật đầu - một người bạn Pháp, cháu tứ đại vị kỹ sư nổi tiếng thế giới Gustave Eiffel đã xây tháp Eiffel ở “Champ-de-mars” đặt tên đó cho tôi. Một



Bông Hồng Nhung

sự lếch lác về nghề nghiệp - Anh ta cười - các bạn tha lỗi.

- Theo cách lý giải của anh - H5 nói - ngài cố vấn giáo sư cũng phải có cái gì tượng trưng sao?

- Hừm hừm! - Anh ta hơi lúng túng - Người ta thường kêu ngài là “Nhà kiến trúc Dày Kẽm Gai”.

- Và ngài cũng ung cái tên A-bu-tăng (Arc-boutant) của anh?

- Không, không! - Hấn xua tay đây đây - Chớ nói đến lỗi tai ngài; ngài sẽ rào cả dây kẽm gai vào mồm đấy.

- Thiệt kỳ, ngài không giống tánh học trò của ngài - Vừa nói, Mỹ Liên vừa ngược nhìn núp râu anh ta.

Anh ta gật gật đầu, dùng ngón tay út thon thả và trắng trẻo của mình vuốt râu theo chiều nửa vành cung; - Lẽ ra ngài phải có một bộ râu quai nón lằng nhằng như dây kẽm gai. Tiếc rằng từ lúc sanh ra ngài đã chẳng có râu quai nón.

Cả bọn cười ồ. H5 khen: - Anh là một “ác-si-téc đơ ra-rơ ta-lăng” (Architecte de rares talents = kiến trúc sư nhiều tài hiếm có). Anh có cả tài kể chuyện hấp dẫn.

- Cô biết cả tiếng Pháp? - A-bu-tăng ngạc nhiên nhìn H5 vừa khâm phục, vừa sung sướng vì lời khen.

- Biết, hồi nhỏ, người Pháp còn ở đây thì tôi học tiếng Pháp, người Mỹ tới thay, tôi lại học tiếng Ăng-lê. Thời nào tiếng ấy. Còn anh, chắc giỏi nhiều thứ tiếng có khi lại biết cả tiếng Nga và quên tiếng mẹ đẻ.



- Tiếng Nga, tiếng cộng sản tôi không học, tiếng mẹ đẻ nghèo quá, tôi ít nói nên cũng có khi quên.

- Tiếng Việt mà nghèo sao? Tôi xin hỏi các bạn có tiếng nước nào dịch được trọn ý *Truyện Kiều*. Ví dụ hai câu “Buồn trông phong cảnh quê người, đầu cảnh quỳên nhật, cuối trời nhận thừa”. Thiệt tuyệt diệu, “Quỳên nhật, nhận thừa” ngôn ngữ nào giàu hình tượng, âm điệu và phong phú như thế?

- “Vous êtes une éminente linguiste” (cô là một nhà ngôn ngữ học xuất chúng) - A-bu-tăng nói chữa thẹn - Có thể ví cô với Frăng Bốp⁽¹⁾ - Hấn nói thêm tiếng Việt.

- Frăng Bốp có thiếu sót là chưa biết đến tiếng Việt!
- H5 cười. Biết dừng đúng chỗ, cô chuyển câu chuyện trở lại vấn đề chính: - A-bu-tăng có lai lịch của nó, vậy thế “Dây kềm gai” của giáo sư chắc còn có lai lịch hay hơn.

A-bu-tăng hài lòng thoát ra khỏi một thế bí: người con gái kiều diễm này có tài bắt mình làm tù binh (anh ta nghĩ), cô ta như ngồi trên con tuấn mã, thoát một cái thúc nó vào ngõ cụt rồi lại thoát một cái cho nó ra con đường rộng thênh thang để nó thả sức phi nước đại. Anh ta hy vọng giành lại thế chủ động trong lĩnh vực mà anh ta tin mình hoàn toàn chiếm ưu thế. Anh ta bập lầy vội vàng câu hỏi của H5 và trả lời không cần suy nghĩ nữa:

1. Frăng Bốp: nhà ngôn ngữ học Đức nổi tiếng thế kỷ 19.



Bông Hồng Nhung

- Ở đâu cần dây kềm gai, ở đây cần bàn tay kiến trúc của giáo sư.

- Ở các ấp chiến lược, các trại lính, các nhà giam cộng sản, các phi trường...

- Tất, chỉ trừ có căn cứ trên biển. Ở đó chưa cần hàng rào dây kềm gai... Nó đã mang lại cho ngài những món lời kếch sù.

- Anh là học trò xuất sắc nếu tôi chưa dám nói là tin cẩn nhứt của ngài. Có thể nhiều người Việt và cả người Mỹ nữa ghen với anh. Anh sẽ trở thành nhà kiến trúc "dây kềm gai" giỏi nhứt Việt Nam. Ngoài anh ra, đã mấy ai được ngài cho cùng đi thị sát.

- Tôi là người Việt duy nhứt đi với ngài đến Biên Hòa. Chà! Đó mới thiệt là một phi trường. Kiến trúc quân sự Hoa Kỳ là cái chớp của nền văn minh hiện nay cũng như kiến trúc Ba-bi-lôn là cái mốc đầu của văn minh trong thế giới cổ đại.

Anh ta trở tài nguyên bác nói thao thao về nguồn gốc lịch sử kiến trúc từ những công trình Ba-bi-lôn và Ni-ni-vơ ở Mê-dô-pô-ta-mi, những lăng tẩm, kim tự tháp Ai Cập, những công trình lộng lẫy xứ Péc-xơ và Ấn Độ cổ có từ thời rất xa xưa trước công nguyên đến cái kiến trúc hiện đại ngày nay của Hoa Kỳ mà anh ta coi là tột đỉnh của loài người.

- Anh đã cho chúng tôi nghe một bài giảng hay về lịch sử kiến trúc thế giới - Mỹ Liên nhận xét - Dây kềm gai không thể có được ở những thời đại hàng mấy chục



thế kỷ trước ngày “Chúa cứu thế” giáng sinh. Lúc đó mới là thời đại của gạch nung nhưng gạch nung với những kỳ công kiến trúc ven sông Ti-go-rít và Ơ-phơ-rát⁽¹⁾ xứ Mê-dô-pô-ta-mi⁽²⁾ là cái “béc-xô” (cái nôi) của nền văn minh A-xi-rien (Assyrien) và cũng là một trong những “béc-xô” đầu tiên của kiến trúc thế giới.

- Mê-dô-pô-ta-mi thuộc châu Á - Cô bạn gái ngồi bên trái Mỹ Liên nói - Cái “béc-xô” (nôi) của thế giới là châu Á.

- Như vậy thì nghệ thuật kiến trúc bắt nguồn từ phương Đông hử lậu này chứ không phải từ phương Tây? - H5 hỏi Mỹ Liên.

- Thiệt như vậy đó. Những lăng tẩm và những cung miếu, tháp ê-te-me-na-ki ở Ba-bi-lôn, kim tự tháp Ai Cập, các chùa chiền Ấn Độ cổ... những công trình nghệ thuật kiến trúc đầu tiên đó của nhân loại mọc lên từ châu Á.

- Những công trình đó vẫn không thoát được tính cổ sơ và tôn giáo, không thể so được với nền kiến trúc hiện đại mà tiêu biểu nhất là kiến trúc Hoa Kỳ - A-bu-tăng cãi - Anh thấy thế nào? - Hấn quay sang hỏi Hoàng Phương, tranh thủ một ý kiến đồng tình.

1. Tigris và Euphrate là hai con sông ở châu Á chảy qua vương quốc cổ Assyrie.

2. Mésopotamie, bây giờ là Irak, một vùng ở giữa sông Tigrit và Ơ-phrát.



Bông Hồng Nhung

Từ đầu cuộc tranh cãi, “vị con trai ông nghị” không tham gia, anh ta lặng lẽ thu tiếng nói của mọi người vào chiếc máy xính xắn giấu trong túi áo. Nghe A-bu-tăng hỏi, vẫn với dáng điệu thờ ơ một cách lịch thiệp, Hoàng Phương trả lời: - Tôi không sành nghệ thuật kiến trúc tân kỳ nhưng tôi vẫn ưng kiểu kiến trúc “gô-tích” của Pháp. Nó có cái dáng bề thế mà vẫn thanh nhã.

- Thời đại sùng bái “style gothique” (kiểu gô-tích) đã qua rồi, nay là thời đại kiến trúc Hoa Kỳ - A-bu-tăng vẫn vênh vao.

- Mỗi người có một ý thích riêng nhưng nhận xét của anh rất độc đáo! - H5 nói, khẽ nghiêng đầu về phía A-bu-tăng, đôi mắt đen lấp lánh sắc sảo mà kín đáo khiến người bắt gặp đôi mắt đó bị đoạt mất quyền tự chủ - Nếu dây kềm gai tượng trưng cho kiến trúc Hoa Kỳ đứng đầu thế giới làm người ta phải đặt tay lên đầu mà suy nghĩ thì gạch nung của kiến trúc Ba-bi-lon cổ làm người ta cảm thấy một cái gì ở trái tim - H5 thấy cuộc trao đổi như vậy đã quá đủ, chẳng cần phải tranh luận với anh ta. Cô đẩy mấy bản vẽ trên bàn về phía A-bu-tăng, nói tiếp:

- Anh góp cho ý kiến: chúng tôi bàn nhau muốn thiết kế những tòa biệt thự thích hợp với vùng nhiệt đới như xứ mình.

H5, Mỹ Liên và cô bạn gái vui vẻ nghe những lời nói hóm hỉnh và lên mặt dạy đời của hắn. Phải nhận



rằng hắn có kiến thức chuyên môn khá rộng, nắm chắc nhiều vấn đề khoa học kỹ thuật hiện đại. Tiếc rằng hắn đã bán rẻ cả linh hồn và thể xác cho những ông chủ Mỹ của hắn.

Họ chuyển sang lĩnh vực âm nhạc.

*
* *

Trời hừng trên sân bay. Chiếc máy bay tối tân sơn màu óng ánh bạc mang hình cờ chi chít những ngôi sao dang rộng hai cánh ôm lấy đường băng. Ánh nắng ban mai hắt lên thân nó những vệt sáng hồng, in trên nền bê tông phẳng lì một vệt đen dài ngoẵng. Tiếng động cơ rít lên từ những chiếc phản lực và trục thẳng cất cánh, bắt đầu những "phi vụ" tàn bạo.

Vài tiếng đồng hồ nữa, phái đoàn kiểm tra MAAG sẽ lên đường về thành phố của những hòn đảo Ha-oai, nơi mà từ cuối những năm 80 của thế kỷ trước đã trở thành vườn riềng của đế quốc Hoa Kỳ; ở đó những người chủ thực sự của nó, những người Ha-va-iên mang cái thơ mộng của những hòn đảo quê hương trong tâm hồn lại biến thành những công cụ làm thuê cho các ông vua hoa quả và cà phê người Mỹ; ở đó hơi xăng của phản lực và vận tải cơ khổng lồ ám vào những hòn đảo màu ngọc bích, làm vẫn không khí trong lành; ở đó, sáu cái màu xanh hài hòa của trời,



Bông Hồng Nhung

biển, và những hàng cây lại là cái tanh tươi của những hang ổ cướp trời và cướp biển. Phái đoàn mặc áo kiểm tra Mắc (cơ quan viện trợ Hoa Kỳ MAAG) sau chuyến công du trở về sẽ trút bỏ bộ áo giả bồ tát ấy để hiện nguyên hình những con quỷ hay lại khoác cái áo cà sa khác để đi một nước nào thực hiện lời nói nổi tiếng của Allen Dulles, giám đốc CIA: “Ở đâu có chúng có thoát ra khỏi quỹ đạo chúng ta, ở đâu có nguy cơ rơi vào tay cộng sản ở đó chúng ta không chờ cho họ mời mới tới”. Phái đoàn kiểm tra MAAG lần này sang Sài Gòn gồm nhiều nhân vật được “sùng bái như thánh sống” trong cái gọi là Chi cục tình báo đặc biệt Đông Nam Á. Đó là những tay kiệt xuất hoạt động bí mật nhà nghề của CIA, những con người mà “theo truyền thống - như John Marks, nhân viên tình báo của Bộ Ngoại giao Mỹ tiết lộ - phải tạo ra một trật tự thế giới trong đó Mỹ sẽ ngự trị như một lãnh tụ quốc tế không ai chống đối nổi”. Phái đoàn lần này còn kéo theo một xóc sĩ quan trẻ mà ở Mỹ người ta không dám nói thật với dân chúng, người ta giới thiệu với họ đó là những nhân viên “trại Peary”, còn ở miền Nam Việt Nam thì người ta lại gọi cũng vẫn những sĩ quan đó bằng cái tên “nhân viên phái đoàn viện trợ Hoa Kỳ MAAG”. Thực chất người của “trại Peary” đó là gì, phái sang Việt Nam làm gì, có mà trời biết!

Bí mật. Chúng giữ tuyệt đối bí mật, coi đó là một yếu tố quyết định trong hoạt động của CIA.



Sau chuyến đi này, phái đoàn kiểm tra MAAG mà thực chất là người của CIA và Lầu Năm góc sẽ đem về Hô-nô-lu-lu những tờ trình gì mới?

Việt Nam theo dõi chúng qua mạng lưới tình báo khổng lồ của nhân dân, một mạng lưới mà Hoa Thịnh Đốn không bao giờ có được. Đội công tác đặc biệt H5 đã nhận lệnh: trừng phạt những “thánh sống của Cục tình báo Trung ương Hoa Kỳ ở Sài Gòn” (nói theo cách chúng gọi những nhân viên tình báo nhà nghề), những kẻ hãy còn chưa hết say sưa về cái gọi là “vụ Pen-cốp-xki” chống Liên Xô, về những chiến công diệt người Húc ở Phi Luật Tân bằng phép phù thủy⁽¹⁾; làm đảo chính ở I-răng.

Theo kế hoạch đã định, phái đoàn kiểm tra MAAG phải đem về “món quà đặc biệt” do AK02 bí mật đưa vào kiện hàng tặng phẩm của “Ngô tổng thống”. Nó sẽ nổ đúng vào lúc máy bay chở phái đoàn lượn mấy vòng chào từ biệt Sài Gòn trên bầu trời Tân Sơn Nhất.

AK02 nhận nhiệm vụ trực tiếp thi hành bản án trừng phạt này của Mặt trận giải phóng như một thử thách chưa từng có trong đời mình. Nó đòi hỏi một tấm lòng trung thành tuyệt đối, một tinh thần mưu trí và dũng cảm tuyệt vời. Nó có thể còn đòi hỏi cả sự hy sinh. AK02 cảm thấy cái tự hào, náo nức lập công của một người được cách mạng tin cậy...

1. CIA lợi dụng mê tín dị đoan để đánh bại người “Húc”.



8 giờ sáng, sân bay nhộn nhịp khác thường. Khắp nơi vàng khè cờ xí ba que (cờ nguy có ba sọc). Em-pi Mỹ, cảnh sát nguy, đơn vị dù bảo vệ sân bay canh gác kín các ngả. Theo lệnh “Ngô Tổng thống”, lễ tiễn phái đoàn MAAG sẽ được cử hành rất trọng thể, có diễn văn, chạm cốc. Hàng chuyển lên máy bay phải qua nhiều khâu kiểm tra kỹ thuật và bàn giao tỉ mỉ. Những người xếp hàng, trừ một vài người bản xứ thiết tin cần, còn toàn là Mỹ.

AK02 trong bộ quân phục sĩ quan kiểm hàng cùng một nhân viên kỹ thuật Việt Nam khác đếm từng kiện hàng trước khi cho chuyển từ kho vào một chiếc xe hơi mui trần do lính Mỹ lái tới chỗ máy bay đậu.

AK02 tỏ ra rất miễn cưỡng, quan tâm đặc biệt đến những hàng tặng phẩm dễ vỡ của “Ngô Tổng thống” có ký hiệu đặc biệt. Tự tay anh đánh số và xếp hàng lên xe, dùng cạnh ngón tay trỏ và ngón tay cái khéo léo lên dây chiếc đồng hồ trái mìn giấu kín dưới góc sát đáy kiện hàng. Anh đi cùng người giúp việc ra tận cầu thang máy bay bàn giao cho những sĩ quan Hoa Kỳ áp tải hàng đến Hô-nô-lu-lu. Anh trao bản kê khai hàng cho họ ký nhận và không quên chúc họ những điều may mắn nhất trên đời.

Lúc này, tại phòng khách danh dự, nhiều tướng tá cố vấn Mỹ, nhiều tổng trưởng Việt Nam cộng hòa ngồi ưỡn mình trong chiếc “phô-tôi” hút thuốc lá Mỹ, uống rượu Mỹ, nói chuyện “áp-phe”, chuyện hồi đoái,



chuyện nhỏ to buôn ma túy. Họ chờ tiền phái đoàn. Bỗng một tin sừng sốt do một tướng Mỹ phát ra: "Phái đoàn MAAG hoãn cuộc hành trình tới một ngày khác".

Chúng nhao nhao đứng cả dậy. Chúng bắt tay nhau tạm biệt. Rồi những chiếc xe bóng loáng Méc-xê-đéc, Fi-át, Phên-goa-gân, Po-giô... nối đuôi nhau rời phi trường.

AK02 cố ghìm sự xúc động gần như một cảm giác lo sợ. Khoảng hơn nửa giờ nữa, trái mìn sẽ phát nổ. Như vậy có nghĩa là phái đoàn kiểm tra MAAG không bị trùg trị, có chăng là chiếc máy bay bị cháy và những cuộc vây ráp lùng sục đầu mỗi hết sức quyết liệt. Không còn cách nào có thể lôi ra được trái mìn từ một kiện hàng bí mật đã đặt gọn sát buồng lái máy bay. Không một người Việt Nam, kể cả người Mỹ nào ngoài số nhân viên Hoa Kỳ áp tải được lại gần máy bay kể từ sau khi đã ký nhận giấy bàn giao. Họa chăng là phép tàng hình của Tôn Hành Giả (trong truyện *Tây du ký*), một điều không thể có được trong thực tế. AK02 chuẩn bị cho mình tinh thần chờ tiếng nổ và sau đó là sự thâm vắn. Anh đặt mình vào những tình huống phải đối phó. Lúc này, cái bản năng tự vệ, lòng trung thành và bộ óc sáng suốt, bình tĩnh của bản thân quyết định. Trong trận địa thâm lặng này, không thể có cứu cánh nào khác.

Ak02 liếc nhìn đồng hồ: 35 hay 30 phút nữa tiếng nổ kia sẽ làm hoảng loạn những con quỷ trong một khu vực mà chúng cho là một hậu cứ an toàn bậc nhất. Bấy



Bong Hong Nhung

cáo trong phái đoàn kiểm tra MAAG sẽ dựng tóc gáy, quỳ xuống hôn chân tượng Chúa mà chúng ngỡ là đã cứu chúng thoát một tai nạn khủng khiếp. Chúng sẽ tạ ơn ngài giáo sư kiến trúc “dây kềm gai” đã “vì công việc chưa hoàn tất mà phải hoãn cuộc hành trình”.

AK02 bước lại bàn giấy của mình, giờ tập hồ sơ hàng “đi - đến” mà tâm trí vẫn không rời được tiếng nổ sắp phát ra.

- Báo cáo - Người nhân viên kỹ thuật dưới quyền chạy xổ vào - Ngài cố vấn chỉ huy ra lệnh dỡ ngay hàng trên máy bay xuống.

- Được! Kêu anh em làm ngay!

AK02 ngó đồng hồ: một cái may hay một cái rủi sẽ chờ mình! Còn nhiều nhứt là 35 phút, có gì chắc chắn bảo đảm mình không nổ sớm hơn? Phải dỡ hàng thiệt nhanh, nắm lại được kiện hàng đặc biệt đó, không cho đồng hồ trong trái mình chạy nữa rồi kiếm cách rút mình ra, đưa về cơ sở sửa gấp.

Nhưng... làm thế nào để phá cái nút dây cốt bí mật kia và gỡ trái mìn giữa hàng rào quân cảnh. Mìn lại có thể nổ trong lúc dỡ hàng hoặc khi vận chuyển vào kho. Trường hợp nào AK02 cũng phải có mặt. Anh có thể bị hy sinh mà chiếc máy bay không bị sây sứt dù chỉ là một lớp sơn.

AK02 vội lấy chiếc kim cặp điện trong ngăn bàn, chạy theo người nhân viên kiểm hàng. Họ thi hành lệnh ngài cố vấn chỉ huy thật khẩn trương và miễn cán.



Bản kê khai hàng được sĩ quan áp tải Mỹ trao lại cho AK02. Hàng dỡ xuống chiếc xe mui trần. AK02 đã chạm tay vào kiện hàng đặc biệt mà chỉ một mình anh nhận ra nhưng xung quanh là Mỹ ngục; anh không thể bẻ gãy núm dây cốt của trái mìn. Chiếc đồng hồ vẫn lặng lẽ quay trong kiện hàng. Mỗi phút trôi qua là mỗi phút nhích gần tới cái chết. Người ta không hay biết, chỉ mình anh biết điều đó.

- Hay là... cứ chần chờ, cho mìn nổ tại đây, ít nhất một mạng mình cũng đổi dăm mạng Mỹ mà lại có thể gây hư hại cho máy bay - AK02 suy nghĩ rồi anh lại tự trả lời: "Còn mười, mười lăm phút nữa, cứ chuyển gấp vào kho!".

Xe dừng trước cửa kho đặc biệt. Có thể đã đến phút thứ cuối cùng cho trái mìn phát nổ. AK02 bắt buộc phải ra lệnh:

- Không ai được vô kho, cho nghỉ!

Tốp nhân viên giúp việc rất hài lòng chấp hành lệnh đó.

AK02 tiếc rẻ. Mìn nổ lúc này chỉ làm hư nhẹ một góc cửa kho. Anh nhắc kiện hàng đặc biệt lên. Có tiếng giầy đinh nện chan chát của bọn lính gác kho tới gần. Anh rút chiếc kim trong túi, nghiêng rằng bẻ núm dây cốt đồng hồ trong trái mìn. Anh thở phào nhẹ nhõm. Trái mìn chỉ còn là một cục sắt. Chờ quân cảnh tuần tra đi qua, AK02 bật cạnh đáy kiện hàng, rút ra trái mìn không nặng quá 200 gam đút vào túi quần sĩ quan, rồi lại chăm chú kiểm lại hàng... lần chót.



*

* *

Thời gian “chim Ha-oai” cất cánh bay vẫn hoàn toàn giữ kín. Họ chỉ báo trước 24 giờ la sớm nhất. Có thể ngày mai và có thể ngày kia hoặc vài ngày nữa. Riêng sĩ quan kiểm hàng tin cần cũng chỉ biết khoảng 36 giờ trước chuyến bay.

Phải chủ động sửa trái mìn ngay đêm nay! Đội trưởng Phi Vân trực tiếp thi hành lệnh này của tư lệnh trưởng. Anh quyết định điều Trần Quang vào nội thành sửa tại chỗ.

Trời đang trưa. Một trận mưa bất thần ập xuống. Những giọt nước lách cách như gõ nhịp trên mái tôn mấy ngôi nhà lụp sụp trong hẻm. Cống sùi bọt hút oàm oạp dòng nước đục ngầu lênh bênh rác từ mặt đường dồn xuống.

Mẹ Cao Xuân chạy chợ từ sớm tới chiều. Cậu ta chỉ có nhiệm vụ mỗi ngày hai lần phóng “Hon-đa” đưa, đón mẹ đi, về. Chưa hết trung học, Xuân đã bỏ học, má quờ sao cũng không chuyển. Viện lẽ ở nhà chạy lính dễ hơn. Nhà cậu ta có một góc bí mật có thể lủi vào đó như con chuột chũi rồi thoát một cái nữa, tuần xuống một bãi rác. Cậu ta cơ động hơn cả các ông kỵ binh bay Hoa Kỳ, nay phố này, mai phố khác, chẳng hang cùng ngõ hẻm nào không in dấu chân cậu ta và đồng bọn.



Mưa hắt qua cửa sổ. Xuân không khép cửa, mặc những giọt nước rơi xuống bậu cửa hắt vào mặt. Cậu ta buồn, tư lự, một hiện tượng ít có trong cuộc sống hàng ngày của cậu ta.

Xuân mở ngăn bàn, lôi ra chiếc “píp” đã phủ một lớp mốc xanh xanh. Móc chiếc mùi soa trong túi cậu ta lau, nghe nghe mắt nhắm nghĩa rồi đưa “píp” lên ngậm, tiếng hít hít nghe phù phù như sáo thổi. Nhớ ra lâu nay không mua thuốc hút, cậu ta thở dài. Lẳng lẳng quảng “píp” vào sâu trong ngăn bàn nghe đến cộc một cái, vừa thanh lại vừa gọn.

Xuân lắng nghe những giọt nước mưa tí tách, lòng dần dần lại thấy vui vui. Cậu ta bỗng bật cười hơ hớ tưởng tượng về mặt tái nhợt của “thiếu tá phu nhân” và tiếng rú kinh rợn của bà ta khi thấy khẩu súng bỗng dung nằm trong túi. Nhờ vĩa đức ông chồng, thẳng cảnh sát đã chẳng dám khám bà ta.

Cái vui ấy chỉ bật lên như một tiếng pháo nổ, Xuân lại tiếc rẻ: thù Kiều Hoa chưa trả mà lại mất khẩu súng! Xuân ngược mắt ngó ngôi nhà đầu hẻm quét vôi màu ghi sáng. Ở sâu trong ngõ vẫn thấy được mái lầu cao với những cửa sổ rủ đăng ten trắng nuột nà. Bác Tám còn hay đã bị giết hại như bác Tư Đảng, cả cái hẻm này có lẽ không ai biết được ngoài ông chủ ngôi dinh thự sang trọng đó - là người đã ngỏ ý giúp Hòa lót tiền chạy tha cho bác Tám. Người ta không rõ tên húy của ông chủ mà chỉ quen kêu “ngài” bằng cái chức tước cũ



rất kêu của “ngài” từ thời toàn quyền Ca-tru hay Đờ-cu gì đấy: quan đốc tờ Luật, gọi tắt là đốc Luật (ngài chẳng phải bác sĩ, nhưng có lẽ vì ngài đỗ Luật tây hay chính tên ngài là Luật?). Nghe đâu đốc Luật có vai vế trong tổ chức “Cần lao nhân vị”, phụ trách chính trị chi chi đó. Có người lại bảo ngài đóng đại tá trong quân đội Việt Nam cộng hòa nhưng hay mặc bộ đồ dân sự. Dinh đốc Luật được bảo vệ khá cẩn mật. Nó trấn đầu hẻm, thông sang lộ lớn như một chiếc lô cốt - Sau ngày chính quyền chém đầu bác Tư, bắt bác Tám, đốc Luật hí hửng cho rằng cái hẻm này sạch trơn cộng sản, không một thằng nào dám nhe nhoe chống quốc gia. Ấy thế nhưng cứ đi ra ngoài là y như quan đốc Luật mang theo vệ sĩ, một thằng sẹ đầu, sẹ cổ, mồm cá ngão, trông rất dữ tợn.

Dinh đốc Luật tiếp nhiều khách Mỹ và tướng tá Việt Nam cộng hòa. Một đạo Xmít và thiếu tá Thi lui tới đây nhiều lần. Đốc Luật còn được cái ân lớn là ngài toàn quyền Mỹ Ca-bốt Lốt và cả ngài đại tá Ét-uốt Len-xđen chiều cố ghé thăm khoảng mười mười lăm phút.

Cao Xuân không bao giờ được quan đốc vời đến, nhưng cậu ta vẫn kiếm cách lọt vào. Chả phải để ngắm tiểu thư diện choáng lộn như một quận chúa - dưới con mắt của “hiệp sĩ Cao Xuân” sắc đẹp của nàng có dát kim cương lên người cũng không bén gót được Kiều Hoa. Cậu ta muốn lân la làm quen với bộ hạ quan đốc để dò tin bác Tám và giỡn cô nàng.



Mưa bắt đầu ngớt rồi... tạnh hẳn. Một tia nắng vọt qua cửa sổ, hắt lên tường bóng những chùm lá dong đưa, làm rạng nét mặt buồn thiu của Cao Xuân. Cậu ta nháy nháy mắt, vươn hẳn cổ ra ngoài. Cậu ta bỗng lắng nghe. Một chiếc xe con nhà binh xích đậu ngoài cổng. Khách đốc Luật hay khách của "hiệp sĩ"?

Quen phản ứng một cách tự nhiên theo bản năng, Cao Xuân quay ngoắt lại, rút vội trong ngăn bàn ra một con dao đút vào túi quần.

Từ trên xe bước xuống một thiếu tá thủy quân lục chiến và một "thanh niên cộng hòa". Xuân càng ngỡ ngàng nhận ra viên thiếu tá, chồng người đàn bà xinh đẹp mà Xuân đã tuần được khẩu súng vào chiếc túi xách của bà ta hôm bị khám ở sân bay Tân Sơn Nhất.

- Chào anh bạn trẻ - Viên thiếu tá ngoác mồm ra cười - Không nhận ra nhau sao?

- Nhận ra chứ! - Xuân điềm nhiên trả lời, hai tay vẫn đút túi quần - Ngày nào tôi không gặp các ông đây đường phố. Mời ngồi - Cậu ta khoát tay trái ra, chỉ mấy chiếc ghế tựa.

- Khá lắm. Có triển vọng trở thành hiệp sĩ lắm nghen! Nhưng... Viên thiếu tá chậm rãi nói - cộng sản không có hiệp sĩ mà chỉ có chiến sĩ thôi.

Mắt viên thiếu tá nhìn Xuân một cách tinh quái nhưng không giống như cái nhìn lén lút kiểu chó rừng của bọn mật vụ, ông ta cười thoải mái, nói tiếp: - Bà thiếu tá có nhã ý trả lại anh bạn món quà mà anh đã

Bông Hồng Nhung

tặng bà ta ở sân bay hôm rồi. Bà ta nói rằng có lẽ anh còn cần dùng nó hơn bà.

- Tôi có quà chi tặng nhi - Xuân gật gật đầu trả lời.

- Đây không phải sao? - Viên thiếu tá đưa ra khẩu súng, tra "sắc-giơ" đạn vào đảng hoàng rồi trao cho Cao Xuân, khoanh hai tay trước ngực, cặp môi vẫn cười. Không có vẻ gì ác ý.

- Ông không sợ tôi bắn lại các ông sao?

- Không. Vì một là chúng tôi là chiến sĩ giải phóng; hai là tôi tin chắc anh không bắn người đã cứu mình.

Ngó bộ kinh ngạc của Cao Xuân, viên thiếu tá nói tiếp: - Không tin sao? Sau cái bộ đồ ác ôn này lại là một con người hoàn toàn khác. Chúng tôi là cán bộ giải phóng. Mặt trận được nhân dân làm tai mắt nên có mặt ở khắp nơi. Anh tưởng khẩu súng bỗng dung lọt vô túi xách bà thiếu tá, chúng tôi không biết chăng? ("Thiếu tá già" cười vui vẻ, đầu lắc lắc). Chính bà thiếu tá đã mở lủng khóa "Fermeture" cho anh bỏ súng vô để cứu anh.

Cao Xuân buông khẩu súng xuống bàn, nắm chặt tay thiếu tá: - Giỏi, giỏi thiệt. Tôi thần phục các anh quá.

Thiếu tá già, biệt danh TK1 quàng vai Cao Xuân, cười sung sướng: - Bọn mình kết nghĩa với nhau được chứ! Giết Xmit trong trường hợp hôm đó là tự sát. Phải tránh manh động, đừng phiêu lưu, rõ chưa chàng hiệp sĩ!

Cao Xuân đỏ mặt, gật đầu: - Tôi vẫn không tha nó. Các anh bày cách cho tôi.



- Ta sẽ bàn sau - TK1 trả lời - Bây giờ hãy thu xếp cho anh bạn đây (TK1 chỉ anh "thanh niên cộng hòa") vô phòng trong 15 phút. Anh đó có việc của mình. Còn chúng ta có việc của chúng ta... Ta bàn tiếp chuyện Xmit.

Trần Quang đặt dụng cụ xuống chiếc bàn con trong gian phòng kín của Cao Xuân. Anh bắt đầu tháo trái mìn do AK02 gửi lại. Một cảm giác ớn lạnh dọc sống lưng anh. Chỉ còn chưa đầy một phút nữa là mìn phát nổ. AK02 đã dứt mình ra khỏi tầm tay thần chết trong 50 giây cuối cùng còn lại đó.

- Suýt nữa mình giết một đồng chí - Trần Quang không biết mặt AK02, anh ao ước nếu gặp con người đó, anh sẽ hôn lên má cậu ta và sẽ bảo cậu ta là cứ búa đập bể sọ mày cũng không chết đâu!

Chưa hết 15 phút, Trần Quang đã chữa lại xong trái mìn và đóng hộp y như mới. Ở phòng ngoài, Cao Xuân vẫn còn say câu chuyện kể về ngôi nhà lâu đốc Luật.

*

* *

Cuộc hành trình trở về Ha-oai của phái đoàn kiểm tra MAAG còn chậm lại vài ba ngày. "Ngài cố vấn giáo sư Dây kẽm gai" sau cuộc công du mệt nhọc và nguy hiểm: nay Biên Hòa, mai Cam Ranh, kia Đà Nẵng, kia



Bông Hồng Nhung

Côn Sơn... đâm ra khó ở. Ngài cần được nghỉ ngơi vài chục tiếng đồng hồ.

Tổng thống "Việt Nam cộng hòa" mời ngài lên Đà Lạt. Một sáng kiến hay! Thành phố thơ mộng như nước Nam này sẽ làm ngài dễ chịu. Tổng thống nghĩ: ngài cố vấn giáo sư biệt tài của Hoa Kỳ quốc, ngày ngày vất vả vì dây kềm gai và xích sắt, nay ngắm cảnh Đà Lạt chắc hẳn thấy đỡ đơn điệu, dịu mắt hơn. Điều đó cũng cần thiết như đôi "mơ-nuy" ăn của ngài (menu = món ăn), thay món "gân bò ninh" bằng món "xéc-vơ-lin đa-nhô" (cerveline d'agneau = óc cừu non) cho ngài. Chú Ngô Đình Nhu gạ cho bác Tổng Diệm như vậy. Nghe chừng Nhu bưng bực gì Tổng Ken và ngài cố vấn.

Đà Lạt đã sẵn sàng ngôi biệt thự tráng lệ trông ra hồ Xuân Hương dành cho ngài cố vấn, ở trên một sườn đồi cỏ xanh mượt như trái thơm nhung xanh, suốt ngày rì rào tiếng thông reo. Ở đây - nếu "ngài" muốn và thường là chưa có một "ngài" nào từ chối - sẽ có những cô gái đẹp Việt Nam hay gái "sắc tộc" (tên gọi miệt thị người Thượng của Mỹ - ngụy) để "ngài" tùy nghi...

"Ngài cố vấn giáo sư Dây kềm gai" nghĩ hơi khác anh em Ngô Tổng thống. "Ngài" cần nghỉ ngơi? Đúng! Nhưng "ngài" còn có một việc mà "ngài" coi là hệ trọng hơn kia. "Ngài" thiết là một con người tận tụy với Tổng thống nơi "Bạch cung" (Tổng thống Mỹ ở Nhà trắng), một người lính dũng cảm và mưu lược của



phố "U-uôn" (tư bản ketchup Mỹ). Ngài đến đây để cùng "vị thánh sống của CIA ở Sài Gòn" là Ét-uốt Len-xđen soát lại chương trình đào tạo lữ khuynh mã trong cái gọi là "Trường võ bị Đà Lạt" và ngã giá với một hãng Nhật đang ở khách sạn "Pa-lát" về một món hàng đặc biệt rất bí mật nào đó.

A-bu-tăng được theo thầy cố vấn lên Đà Lạt. Hắn lấy ngón tay út trắng phau như tay con gái của hắn vuốt hai bên rìa núm râu kỳ quái trên mép, khoe với chị em Mỹ Liên: - "Ngài cố vấn giáo sư" sẽ lên tiếng ở "Farm Đà Lạt"...

"The Farm"! H5 sực nhớ cái tên đã được nói đến nhưng chưa rõ ràng trong báo cáo của AK02 khi phái đoàn kiểm tra MAAG vừa tới sân bay Tân Sơn Nhất. Cô làm vẻ ngớ ngẩn hỏi:

- "The Farm" nào, tên một ô-ten mới ở Đà Lạt?

A-bu-tăng cười hớ hớ. Nhưng bỗng hắn tắt ngay tiếng cười, trả lời quấy quá: Tôi kêu giỡn trường võ bị Đà Lạt đó thôi. Tôi đi cùng cố vấn giáo sư. Tôi cũng sẽ giảng một bài cho sinh viên viện đại học.

- Về vấn đề gì? - Mỹ Liên hỏi.

- Đề bài giảng là: "Kiến trúc Hoa Kỳ, đỉnh cao của nền kiến trúc hiện đại".

- Thiệt lý thú - H5 quay sang nói với Mỹ Liên - Làm sao cho chị em mình được nghe cố vấn giáo sư nói và nhứt là được nghe bài giảng của anh đây nhì.



Bong Hồng Nhung

- Không có gì khó. Sự có mặt của các cô sẽ giúp diễn giả nói hay hơn, hay là... - hắc cười hóm hỉnh - thêm lúng túng.

- Ô...! - H5 cười, khẽ nhún vai, điệu rất Mỹ - nếu thế chị em tôi nào dám đến.

- Không, không - Hắc vội xua tay - Xin mời, tôi sẽ rước.

Thế là họ cùng bay đi Đà Lạt - H5, Mỹ Liên, “con trai ông nghị thượng viện” và A-bu-tăng.

Bình thường chẳng ai dễ vào được trường võ bị Đà Lạt. A-bu-tăng giới thiệu hai cô sinh viên kiến trúc mới được nhận làm học trò của anh ta với người chú là đại tá chính trị có cái tên thường gọi là đốc Luật. Hóa ra lão ở ngôi lâu sang trọng đầu hẻm thông ra lộ lớn mà Kiều Hoa nhờ chạy tha cho ba cô lại là một nhân vật rất có thế lực và tín nhiệm với “Chủng viện giáo hoàng” và trường “chiến tranh chính trị” Đà Lạt. Lão được coi như một trong những linh hồn về các “khoa giảng thuyết” theo “chương trình đã soạn thảo của người Mỹ”. Lão cho H5 và Mỹ Liên được dự buổi chiếu phim “giảng thuyết” với sự hiện diện của cố vấn giáo sư.

Bao nhiêu loại mắt: mắt xanh, mắt nâu Mỹ, mắt sói non ngụy lộng lên liếc trắng trợn hai người con gái đẹp ngồi lẫn trong đám khách. Cố vấn giáo sư “Dây kềm gai” nhận ra cô ca sĩ mê nghề kiến trúc mà ngài đã gặp trong một bữa tiệc. Ngài gật đầu, giơ tay chào đáp lại cô ta và cô ngồi bên mà ngài đoán là cùng một “môn sinh”.



Chư vị tướng tá, úy, lon xanh, lon đỏ, ve áo gắn hoa mai vàng, hoa mai bạc, thì thăm nhau trước cử chỉ thân thiện ấy của giáo sư cố vấn đối với các “cô nàng”. Luồng mắt thèm thuồng của chúng khe khẽ sụp xuống, ánh lên một cái gì kiêng nể. H5 mỉm cười, như không để ý tới chúng. Cô ngó sang dãy ghế các ngài chuyên viên trẻ tuổi trong đoàn tùy tùng “Dây kềm gai”. Cả giảng đường choáng lộn ngầy ngậy, hôi hôi mùi Mỹ, được trang bị rất hiện đại. Có hàng trăm chỗ ngồi với máy nghe chụp vào tai mắc sẵn ở thành ghế, có máy chiếu phim, kết hợp cả tai nghe, mắt nhìn, mồm nói (khi được phép). Có chăng chỉ còn cái mũi là không dùng đến ở chỗ này.

Trước khi chiếu phim, cố vấn giáo sư “Dây kềm gai” huấn dụ vài lời - Cả giảng đường im phăng phắc uống từng lời hùng hổ và khàn khàn của giáo sư. Ngài đề cập đến một vấn đề triết học, nêu lên một luận đề độc đáo: “Đạo lý của sự tàn bạo”. Ngài nói: ~’

- Hãy nhớ lấy, hỡi các chiến sĩ tiên phong của thế giới tự do! Trong keo chọi này lừa này sự tàn bạo đối với chúng ta trở thành một đạo lý... (giáo sư dùng một lá, nghiền cổ, giơ cao tay, dần từng tiếng) bất kể cái gì đảm bảo cho chiến thắng đều là đạo lý dù nó là sự tàn bạo của con sư tử. (Vỗ tay rầm rĩ).

“Các ông nhớ rằng bên cạnh các ông, người Mỹ đã sẵn sàng. Và, lịch sử đã chứng minh một khi chỉ mới có cái bóng người Mỹ xông vào keo nào là keo ấy đã



Bông Hồng Nhung

thắng. Huống chi trong keo chọi này lại có người Mỹ với đầy đủ xương thịt" (lại vỗ tay rầm rĩ).

- Tôi nhắc lại - Giáo sư cố vấn được cổ vũ càng cao giọng - các ông hãy nhớ lấy: Vì mục đích cao cả của thế giới tự do, vì chính nghĩa quốc gia, vì lý tưởng thiêng liêng của Thượng đế, để chiến thắng, chúng ta không bị ràng buộc bởi bất cứ thứ luân lý nào cả. Hãy tiến lên, không một chút ngần ngại lấy máu kẻ thù tưới lên chiếc mũ đầy danh dự của các ông. Tôi khen ngợi người anh hùng trẻ tuổi và đầy triển vọng Nguyễn Cao Kỳ đã có lời tuyên bố nổi tiếng trong thiên hạ rằng ông ta tôn thờ Hít-le làm thần tượng và theo ý ông, muốn chiến thắng ở Việt Nam này phải có 4 Hít-le, trong đó lẽ đương nhiên ông ta là một. Ai trong số sĩ quan Việt Nam cộng hòa được đào tạo ở trung tâm huấn luyện đặc biệt này sẽ là Hít-le thứ hai, thứ ba và thứ tư? Tôi chúc: không ông nào giành được ngôi Hít-le thứ hai, thứ ba và thứ tư đó. Vì sao? (Hắn dừng lại hỏi) Chắc các ông ngạc nhiên? (Hắn khoát rộng tay ra khắp giảng đường trước những con mắt thao láo và những cái mồm há hốc đang chờ đợi). Vì - Hắn nói rất to, gần như hét - Tất cả các ông sẽ đều là Hít-le cả!

Bọn chúng bật dậy như lò xo. Riêng "người hùng bí mật" Len-xđen ít khi cười, chỉ hơi mỉm, bọn chúng reo hò tán thưởng lời chúc sắc sảo và hóm hỉnh của cố vấn giáo sư. H5 giật khê áo Mỹ Liên cùng đứng lên vỗ tay sôi nổi chẳng kém ai. Giáo sư cố vấn "Dây kềm



gai", ngài đốc Luật và các ngài giám đốc các khoa cùng chư vị tướng tá thấy vậy, kẻ gặt gù, kẻ vỗ tay càng mạnh. "Dây kềm gai" chỉ về phía H5 và Mỹ Liên nói câu gì với đốc Luật và ra hiệu gọi A-bu-tăng. Lát sau A-bu-tăng chạy lại, mặt mày rạng rỡ, bảo H5: - Ngài cố vấn giáo sư hỏi hai cô cũng muốn làm Hít-le sao?

- E không đủ tài, xin chúc anh - H5 đáp lại.

Chờ cho không khí ồn ào trở lại yên tĩnh, giáo sư lại nói: - Ngài Len-xđen nhắc tôi nói thêm với các ông rằng: trong hành động, mỗi sĩ quan được đào tạo ở đây phải là một Hít-le làm lạnh gáy du kích Việt cộng nhưng chớ nói công khai, thất chính trị như ông Kỳ trước mọi người, nhứt là trước bọn nhà báo: kẻ thù có thể lợi dụng. Khi cần thiết, ta phải làm ảo thuật, nghĩa là đấm quả đấm thép nhưng lúc giới thiệu với thiên hạ thì hãy mỉm cười giơ lên quả đấm đã bọc nhung xanh. (Tất cả lại vỗ tay rầm rĩ, riêng Len-xđen lại nhếch mép, đầu gật gật).

Buổi chiều phim bắt đầu - với những lời thuyết minh rầm rẫn nhưng khá rành rõ: "Đây, một kiểu trại tập trung của Hít-le ở Ba Lan..., Tiệp Khắc... Đây, hãy so sánh với các nhà tù Sài Gòn, Côn Sơn, các ấp chiến lược cắt đứt Việt cộng với cái túi com của nó".

Những "chuồng cọp", "chuồng bò" nơi giam tù chính trị hiện lên trên màn ảnh. Lời thuyết minh vẫn tiếp tục: "Đây là nền kiến trúc hiện đại bảo đảm cho sự tàn bạo trở thành một nghệ thuật có tác dụng nín như



Bong Hồng Nhung

trái tim sắt cộng sản. Nó không cần giết ngay tức khắc hàng loạt tù trong lò thiêu như Hít-le đã làm. Nó kết hợp sự hủy diệt dần thể xác với sự hủy diệt tinh thần, nói một cách khác, sự hủy diệt tinh thần là mục đích, sự hủy diệt dần thể xác là phương tiện. Nó thực hiện biến tên tù thành một con thú”.

Mỹ Liên bậm môi, chỉ sợ bật thành tiếng khóc. H5 vẫn nhìn thẳng lên màn ảnh: một dãy ngăn “chuồng cọp”, mỗi ngăn rộng ba mét, cao vài chục mét; sàn xi-măng vừa làm giường nằm, vừa làm cầu tiêu, người tù chỉ mặc một chiếc quần đùi nằm chen chúc, co quắp, đêm lạnh, gió buốt lùa vào tận xương tủy, người tù thối thòm (màn ảnh hiện lên những thân hình gầy như những bộ xương trong ánh sáng mờ mờ, mắt họ chớp chớp ngược lên những giống cầu cao bắc trên chuồng cọp, có lính gác đi đi lại lại; họ không thể biết trước lúc nào sẽ ào ào trút xuống một “xô” nước lạnh. Họ run lên cầm cập dưới dòng nước bất thần xối lên người họ hoặc chỉ từng giọt, từng giọt rỏ xuống suốt đêm như những mũi kim châm vào da thịt tím bầm. Lời thuyết minh rành rọt: “Hãy coi nước trong trái tim chúng đang sôi lên kìa; không, nó đang đóng băng! Chúng kêu lên rồi đấy!” Phim dựng cảnh người tù không chịu đựng nổi, xin ký giấy ly khai. Lời thuyết minh kết luận: “Cuối cùng một trái tim sắt bị ninh nhừ”.

Chúng vỗ tay rầm rĩ hoan hô “lời thuyết minh”, hoan hô “thắng lợi”.



Tan buổi chiếu phim, bước ra ngoài trời quang đãng và mát rượi ngọt ngào của Đà Lạt, H5 và Mỹ Liên cảm thấy như chính mình vừa thoát ra khỏi “chuồng cọp”. Hai chị em đi dạo quanh hồ Xuân Hương, cho xe dừng lại bên hồ Than Thở (Lac de soupir), nơi bao nhiêu cô gái chán đời đã đến đây than thở và trầm mình kết thúc cuộc sống không lối thoát, trút xuống đây hơi thở cuối cùng. Có lẽ vì vậy mà đã có người gọi chệch đi là “Le lac du dernier soupir” (hồ thở hơi cuối cùng). A-bu-tăng và “con trai ông nghị” cùng đi dạo với chị em Mỹ Liên.

Trời về chiều, bóng hàng liễu thướt tha như những cô gái đẹp thả mái tóc, cúi xuống gội đầu trên mặt nước hồ trong như lọc. Nhấp nhô đó đây, dọc sườn đồi, những ngôi nhà trắng lệt lệt như cung điện dưới lớp mây bồng bềnh trắng xanh, hồng tím. Đà Lạt ơi! Đất thơ mộng của nhân dân, hòn ngọc trong sáng lọt vào ngón tay con quý dữ! H5 và Mỹ Liên thầm gọi trong lòng mình, ngây ngất vì cảnh đẹp, đau xót vì những vết thương chảy máu trên thân mình Đà Lạt. Khắp nơi nhan nhản lính cộng hòa, lính rằn ri, lính mũ đỏ. Kia, tòa nhà bề thế của “Chủng viện giáo hoàng” nơi đào tạo ra các thế hệ linh mục chiếm gần hết một quả đồi. Nó sừng sững đứng đó xem những tín đồ của nó thực hiện cái gọi là đạo lý của sự tàn bạo chẳng biết đã ghi trong chương nào của kinh thánh? Thấp thoáng bên cửa sổ bóng người tu sĩ; một linh mục trầm tư đếm từng bước trên đường vào “Chủng viện”.



Bông Hồng Nhung

Từ xa đi lại một tốp ba thằng Mỹ rất trẻ. Chúng rẽ về phía H5 và Mỹ Liên. A-bu-tăng miễn cưỡng giới thiệu với chúng: - Hai cô học trò kiến trúc của tôi.

Bọn Mỹ nhoen cười, đưa mắt nhìn nhau, bắt tay hai cô. A-bu-tăng cảm thấy thằng Mỹ đẹp trai có mái tóc nâu xoăn tít, đôi mắt đảo nhanh như điều hấu, giữ tay H5 hơi lâu. A-bu-tăng không lấy gì làm thích thú. Mọi khi hắn dùng tiếng Anh, tiếng Pháp, bây giờ hắn lại dùng tiếng mẹ đẻ, bảo H5: - Ta đi thôi, kệ thầy chúng nó.

"Con trai ông nghị" cũng đồng tình, đưa H5 và Mỹ Liên vào một quán giải khát.

- Anh quen bọn họ, chắc cũng giỏi nghề kiến trúc như anh? - Mỹ Liên hỏi A-bu-tăng.

- Ô! - A-bu-tăng nhún vai - bọn đó hoàn toàn dốt nát. Chúng nó chỉ giỏi bắn súng lén và làm trò quỷ thuật.

- Anh bạo gan thiệt, dám biểu các ngài cố vấn chỉ có tài làm quỷ thuật - H5 cười - Cùng khóa học với anh mà lại không giỏi kiến trúc?

- Họ cũng là những thân cận của giáo sư cố vấn?

- Chúng nó phạm sự khác, tôi phạm sự khác.

Một tiếng còi xe cắt ngang câu chuyện của bốn người. Chợ Đà Lạt đang họp rất đông trên các tầng đồi bỗng nhốn nháo. Nhiều người chạy giạt ra kêu nhau í ới. Một chiếc xe "gíp" xuất hiện do một thiếu tá quần áo rằn ri chỉ huy, trên xe cắm một chiếc đầu lâu đàn ông còn trẻ, màu da đã sạm đen; máu tím bầm bết vào



thái dương, loang một vệt trên mũi xe. Tiếng loa từ miệng tên thiếu tá ngồi trong xe oang oang: - Hãy coi, hãy coi, đây là số phận Việt cộng! Kẻ nào chứa Việt cộng hãy coi chừng!

Tiếp theo tiếng loa là tiếng cười sảng sặc rùng rợn như tiếng cười của ma quỷ từ trong xe hắt ra. Thằng thiếu tá chỉ huy còn trẻ măng; nhe hàm răng trắng như răng chó luộc, lúc cười, lúc vênh vào làm oai. Xe cấm đầu lâu cứ thế chạy quanh các phố, qua trước “Chung viện giáo hoàng”. Vị linh mục đang dạo bước đưa mắt ngó chiếc xe cấm đầu lâu qua đôi kính trắng sệ xuống sống mũi rồi lại tiếp tục bước đi lạnh lùng và bình thản như không có điều gì đáng quan tâm. Xe chạy quanh quần và hình như muốn trêu những cảnh vật mang những tên gọi trái ngược với nó, nó vẫn cấm chiếc đầu lâu đầm đìa máu về phía “Thung lũng Tình Yêu”, chạy thong thả giữa con “Đường ân ái”. Tại đây, viên thiếu tá chỉ huy tức cảnh si tình chẳng! Hắn cho dừng xe dưới hàng thông, bước xuống, ghếch một chân lên bánh xe trước, tay trái chống nạnh, tay phải túm tóc chiếc đầu lâu, hắn nhăn răng ra cười, cho chụp một kiểu ảnh lưu niệm.

Xe lại tiếp tục cuộc hành trình đi diều. Nó ẩn còi, chạy tới hồ “Than Thở”. Mỹ Liên lấy tay che mặt, đứng khuất sau lưng “con trai ông nghị”. H5 sững nhìn thằng thiếu tá. A-bu-tăng khoanh tay trước ngực, mỉm cười nói với H5: - Thằng cha muốn làm Hít-le thứ hai



Bông Hồng Nhung

sau Nguyễn Cao Kỳ đây. Đứng về nghệ thuật kiến trúc mà nói phải cảm hai đầu lâu Việt cộng mới cân xứng.

H5 khẽ rùng mình, đứng nhích xa hẳn. Cô nhìn theo chiếc xe, khẽ cúi đầu thăm vỹnh biệt người đồng chí vô danh. Xe khuất dần trong sương mù vừa buông xuống; sương trắng xóa đỉnh núi Lang-bi-ăng; sương trùm chiếc màn xô tang tóc trên rừng cây; sương đọng lại trên chiếc đầu lâu những giọt lệ, làm mờ ánh đèn, vừa bật sáng.

Tối hôm đó, ngồi ở giảng đường viện đại học, H5 và Mỹ Liên nghe A-bu-tăng nói chuyện mà chẳng nhớ hẳn nói gì. Nhiều ẩn số như những con rối phải tìm ra manh mối. Kẻ thù đang có những âm mưu độc địa gì? Câu hỏi đó, tư lệnh trường đặt ra, đồng chí phụ trách các đội biệt động Sài Gòn, Gia Định và đội trưởng Phi Vân đang cùng lo giải đáp. Có thể rút được những kết luận gì qua những sự việc hôm nay ở trường võ bị Đà Lạt? Sư đoàn "Tia chớp nhiệt đới" đóng ở Ha-oai - Theo tin của Phương Đông - đang rục rịch. Cố vấn "Dây kẽm gai" nói "quân Mỹ bằng xương bằng thịt" đã sẵn sàng; bản thân hẳn mang cái tên kỳ quặc người ta đặt cho đó chẳng phải là một ngẫu nhiên. Lại còn bọn chuyên viên Mỹ trẻ tuổi chỉ có giỏi trò quỷ thuật như A-bu-tăng nói, là người của "Trại Peary". Rồi cái tên "The Farm" nữa cũng do tên này buột miệng nói ra trùng với tên do AK02 phát hiện - "MAAG" - "Trại Peary" - "The Farm", ba mắt xích khác nhau hay chỉ là



ba chiếc áo, cái mặc ngoài, cái mặc trong, hoặc giả như ba cái tên gọi khác nhau của một thằng đốn mạt: Mỹ, Mèo và chú Sam?

... Về tới phòng riêng, chỉ còn hai chị em Mỹ Liên và H5 mới hoàn toàn trở lại với cuộc sống thực của mình. Câu đầu tiên Liên hỏi - sau khi dứt được với A-bu-tăng và "cậu con trai ông nghị" đi theo tiến tới tận cầu thang - xoay quanh điều thắc mắc mà chưa có một lúc nào hỏi riêng nổi:

- Sao chị lại kéo Liên đứng dậy vỗ tay thiệt mạnh khi "Dây kềm gai" chúc tất cả chúng nó thành Hít-le. Để che mắt chúng sao?

- Liên không nhớ cái số phận thế nào đã dành cho Hít-le. Một cái chết thảm hại! Vì vậy sao ta lại không vỗ tay cho chúng cứ làm Hít-le đi.

Mỹ Liên khẽ reo: - Trời, chị giỏi thiệt. Liên hiểu ý chị rồi.

Hai chị em nhớ mà không ai nhắc đến cái đầu lâu cắm trên mũi xe thằng thiếu tá ác ôn. Đêm về khuya. Trời lạnh xuống 15 độ. Cả thành phố Đà Lạt gói gọn vào tấm màn sương dày đặc. Cũng vừa lúc "Dây kềm gai" kết thúc cuộc mặc cả về món hàng đặc biệt với người Nhật ở khách sạn "Pa-lát". Hàng gì? Chúng cam kết với nhau giữ bí mật tuyệt đối.

Chị em Mỹ Liên chia tay nhau về phòng riêng. Đặt mình xuống giường, lúc này H5 mới trút hết tất cả những cái gì đã nén chịu suốt một ngày. H5 khóc, hai



Bong Hồng Nhung

vai rung lên, mặc cho nước mắt đầm ướt gối. Bên kia bức tường ngăn, Mỹ Liên cũng nức nở. Họ cùng giấu nhau, không nhắc tới chuyện đó nhưng trái tim họ lại gặp nhau và cùng một lúc gặp người đồng chí vô danh đã hy sinh. Nước mắt được trào ra tự do làm lòng họ nhẹ hẫng đi như vừa dứt một cơn sốt.

*

* *

Sân bay Tân Sơn Nhất. Một số hàng mới vừa được chuyển tới kho thì một trận mưa dông ập xuống. Trời tối sầm lại. Lũn với tiếng sấm, nổi lên một tiếng nổ rất đanh trong khu nhà kho đặc biệt. Quân cảnh Mỹ và một số lính dù gác bên ngoài huyết còi gọi nhau xô lại. Một lát sau, chúng lôi ra xác người sĩ quan kiểm hàng trực gần 40 tuổi, bị đạn xuyên suốt từ lưng ra ngực. Theo sau chúng là một sĩ quan đồng sự của người chết đang đang hoảng tra súng vào bao giữa vòng vây của cảnh sát. Hắn được quan chức Mỹ đánh giá cao về tinh thần cảnh giác đã bắn tại chỗ - trong khi thừa hành phận sự - người đồng nghiệp muốn thừa lúc tranh tối tranh sáng len vào kho đánh cắp hàng.

Cái chết đó không gây xúc động gì trong sân bay. Sáng hôm sau, Tân Sơn Nhất vẫn trở lại cảnh ồn ào hàng ngày của nó. Vẫn những chiếc trực thăng khổng lồ bay lên bay xuống, vẫn những Mèo say ngái ngủ



TRẦN VIỆT

phóng xe bạt mạng trên đường phố dẫn tới sân bay, vẫn những gái làng chơi váy cũn cỡn ngang đùi, mặt mày xanh mướt sau lớp phấn đã hoen, uế oải trên những chiếc xích lô hay những chiếc xe nhà binh màu cỏ úa.

Viên sĩ quan kiểm hàng được quan trên khen hôm nay đến từ sớm cùng với mấy nhân viên kỹ thuật Hoa Kỳ và quan chức Việt Nam cộng hòa. Những người làm công trên sân bay đưa mắt nhìn hẩn, thăm thì bàn tán. Người này nói: “Nè, trông ra tướng hiền lành mà cũng giết người đó”. Người kia bảo: “Thời buổi đô la thì “Bụt” cũng hóa tinh”. Có người lại nhận xét rất bàng quang: “Cứ cho chúng khừ nhau”.

8 giờ 30 phút sáng, lính dù và quân cảnh Mỹ - ngụy đứng dọc ngang các lối ra vào phi trường. Hàng đã chuyển hết lên máy bay. Đoàn xe Méc-xê-đéc, Phân-goa-gân... loang loáng nước sơn bóng lộn như gương xích đổ trước phòng khách danh dự. Phái đoàn kiểm tra MAAG bước ra khỏi xe. Phó Tổng thống Việt Nam cộng hòa cúi chào, cái đầu ngài gập xuống rồi lại vội ngóc lên, hai tay vơ lấy rung rung bàn tay “hộ pháp” của các ngài cố vấn đã chìa ra.

Kèn đồng tí toe tí toét nổi lên. Các nhà báo, quay phim, vô tuyến truyền hình và không thiếu những gián điệp nước ngoài đứng đầy hành lang. Phái đoàn bắt tay một loạt các tổng trưởng, tướng tá và quan chức ra tiễn. Ngài tổng trưởng ngoại giao thay mặt Ngô Tổng thống



Bông Hồng Nhung

xổ ra một tràng tiếng Anh ca ngợi Hoa Kỳ và xin nâng ly chúc phái đoàn thượng lộ bình an. Phái đoàn hôm nay về không đủ: Còn thiếu nhiều nhân viên trẻ của "trại Peary". Ngồi cạnh đại tá Ét-uốt Len-xđen, người được gọi là "thánh sống của CIA" ở Nam Việt Nam, người đóng vai trò chính nặn ra chế độ Ngô Đình Diệm - là ngài kiến trúc sư "Dây kềm gai", hai ngài đang nói những điều gì cuối cùng với nhau? Loáng thoáng lời ngài "Dây kềm gai": - Điều ăn sâu bám rễ vào tâm lý những người hoạt động bí mật chúng ta là niềm tin rằng đạo lý con người và các quy ước xã hội không có ý nghĩa gì với chúng ta. Vì những mục đích an ninh toàn cầu cao cả, cái nghề của chúng ta không bị ràng buộc bởi những hạn chế luân lý nào hết. Ông Len-xđen! Tổng thống đánh giá cao những thành công trong sự nghiệp cao cả của ông. Chính trên cơ sở những kết quả tuyệt vời đó, chúng ta càng khẳng định rằng yếu tố có tính quyết định trong các hoạt động bí mật là những yếu tố hoàn toàn mang tính chất thực dụng: Công việc có cần thiết phải làm không? Có thể làm được không? Có thể giữ được bí mật không?

Cố vấn giáo sư "Dây kềm gai" muốn nói gì? Hẳn muốn biện bạch cho những "chuồng cọp" khủng khiếp mà hẳn đang thiết kế xây dựng hay hẳn muốn thuyết phục Ét-uốt Len-xđen về một cái gì đang định dành cho số phận Diệm - Nhu.

Phái đoàn đứng dậy, tiến ra sân bay. Các ngài đi đứng khoan thai như những con gà nòi. Các ngài leo



lên bậc thang rồi các ngài cong cong người, biến mất trong bụng con “thần nanh đỏ mỏ” bằng sắt. Động cơ bắt đầu hoạt động làm rung chuyển một khoảng trời. “Chim Ha-oai” từ Ha-oai đến, bây giờ lại bay về Hai-oai. Nó lướt nặng nề trên đường băng, lấy đà ngoi lên cao. Nhiều cánh tay vẫy theo. “Chim Ha-oai” sẽ lượn ba vòng, chào Sài Gòn trước khi từ giả.

Cách khu vực sân bay chưa đến mười cây số, H5 ngồi trong nhà một quần chúng cơ sở nhìn qua cửa sổ về phía Tân Sơn Nhất. Cô khấp khởi theo dõi chiếc máy bay của Phái đoàn MAAG đang lượn dưới tầng mây trắng. Số phận nó sắp được quyết định. Sang vòng lượn thứ hai là cùng, mìn sẽ nổ tung bùng lái, máy bay sẽ phụt khói đen, cả bầu Mỹ ra tro cùng với cái “đạo lý tàn bạo” của chúng và những kiện hàng đặc biệt. Chiếc máy ảnh xinh xinh của H5 sẽ thu lấy hình ảnh “Chim Ha-oai” biến thành cây đuốc sống: nó quần quai, nó vật vã, nó lao sầm xuống mặt đất... Hình ảnh ấy sẽ là kỷ niệm sâu sắc và vô giá trong cuộc đời hoạt động của AK02. Máy bay qua trên đầu H5, lồ lộ tấm thân dài loang loáng dưới ánh mặt trời. Nó nghênh ngang, kiêu ngạo tưởng như làm chủ cả không gian. Nó trườn qua những đám mây thấp, dội xuống mặt đất những tiếng thét âm âm man rợ của động cơ. Nó tưởng ai nấy phải ngheên đầu lên nhìn theo với cái ý thức khiếp phục uy lực của nó. Nhưng ngay cả trẻ nhỏ trong cái xóm này cũng không thèm để ý đến. Cái trò chơi ú tim của các



Bông Hồng Nhung

em có lẽ còn thú vị hơn nhiều. H5 nghĩ có chẳng chỉ có mình mình quan tâm đến nó. Nó lượn sang vòng thứ hai... rồi hết vòng hai. H5 bắt đầu thấy lo lắng hơn là hồi hộp. Nó lượn sang vòng cuối cùng: Mìn vẫn chưa nổ. Máy bay lấy chiều cao, ngóc lên bầu trời xanh: Vẫn im lìm. H5 thất vọng nhìn theo cho đến khi nó chỉ còn là một chấm nhỏ lấp lánh phía trời Tây. Nó tiếp tục cuộc hành trình tội ác mà không bị trừng phạt; nó mang về hang ổ bọn đồ tể CIA những tài liệu chuẩn bị cho một ý đồ chiến lược đen tối; nó sẽ hạ cánh an toàn xuống căn cứ xuất phát ở Hô-nô-lu-lu; thẳng chỉ huy công binh cao cấp, giáo sư "Dây kềm gai" và đồng sự của hắn sẽ lại nghĩ ra những kiểu gì mới cho một chính sách diệt chủng. Ý nghĩ đó dẫn dắt H5.

- Chim no rồi sao không hót? - Chỉ vài chục phút nữa câu hỏi đó của Phi Vân sẽ có thể đến với H5. Biết trả lời ra sao?

H5 giả thiết ba trường hợp:

Một là thức ăn chưa được đưa vào máng ăn cho chim. Từ chiều qua H5 không liên lạc được với AK02. Có tin một người bị bắn chết trong kho hàng mật. Phải chăng là AK02? Ai bắn? Vì sao mà bắn? Có thể do vậy mà kế hoạch thất bại, mìn bị phát hiện trước khi đặt vào máy bay.

Trường hợp thứ hai có thể do mìn thúi - không nổ hoặc đồng hồ trực trặc. Giả thiết này khó xảy ra vì Trần Quang là một công nhân hiểu rõ trách nhiệm của chính



mình đối với cơ sở và tính mệnh đồng chí; anh lại giàu kinh nghiệm, chế tạo mìn rất giỏi.

Giả thiết thứ ba có thể là mìn nổ chậm so với dự tính do đồng hồ không chuẩn xác. Biết đâu nó đã nổ ở một vùng trời nào đấy...

Trong ba giả thiết "có thể" này, H5 cố không nghĩ tới cái giả thiết đầu mà cô coi là xấu nhất. Nhưng nỗi lo lắng vẫn như choán hết suy nghĩ và tình cảm của mình. H5 cảm thấy mình có thể khóc. Cô ao ước giả thiết thứ ba là một sự thật. Đó là điều an ủi duy nhất cho cô lúc này.

*

* *

Toàn quyền Ca-bốt Lốt vừa chân ướt chân ráo tới dinh Gia Long bỗng lật đật trở lại ngay tòa đại sứ. Cái thân người xương xương, cao cao của ngài hơi gập xuống vì sức đề của tuổi tác hay vì nhiều tư lự, "ngài" bước vào phòng riêng, không thềm trả lời ả thư ký. "Ngài" vỗ ống điện thoại, tay run run quay những con số: "Ngài" hỏi cụt lùn: - Thế nào đại tá? Đằng đầu dây kia vang lại tiếng trầm trầm của vị "thánh sống CIA" ở Sài Gòn, ngài đại tá Len-xđen. Chẳng biết ông ta nói gì, chỉ thấy Ca-bốt Lốt mặt rúm lại như một cái bị xẹp, đặt ống nghe lên giá, ngồi phịch xuống chiếc ghế bành. ả thư ký ngược đôi mắt xanh nhìn đại sứ. Có tin gì chẳng lành? Lạy Chúa!



Bông Hồng Nhung

... Giữa lúc đó, H5 rời thành phố. Có điện gọi gấp về căn cứ. Củ Chi, mảnh đất hậu phương kiên cường chưa hết mùi chất độc hóa học do bom Mỹ rải xuống. Những rừng dừa tấp lá, vàng úa rũ bóng khẳng khiu xuống dòng sông nhưng đó đây vẫn giòn giã tiếng cười của trẻ thơ, tiếng tập đọc đều đều từ một lớp vũ lòng. Lại có cả một đám cưới đời sống mới. Cô dâu là một du kích đánh mìn nổi tiếng; chú rể là một chiến sĩ bắn tia vừa mới thực hiện được khoản thách cưới đặc biệt của cô dâu: "Phải bắn bỏ thằng ác ôn thứ sáu từ các đồn bốt nóng ra cho đủ nửa tá mới được cưới". Trước đây anh mới hạ được có năm.

H5 lấy cái vui chung, đỡ phần nào nỗi buồn đang hành hạ mình suốt mấy hôm nay. Lần đầu tiên cô không hoàn thành được nhiệm vụ trong một cuộc tiến công vào sào huyệt kẻ thù. Đồng chí tư lệnh đã nhiều lần nói trước: "Không phải bao giờ cũng lãi, có trường hợp thua lỗ, đó là chuyện thường". H5 cho đó chỉ là lời động viên; cô vẫn cảm thấy mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Sẽ nói sao với Phi Vân?

H5 kéo chiếc khăn rằn vắt ngang vai. Với bộ quần áo bà ba đen, cô lẫn trong hàng những cô gái Củ Chi; khó có thể nhận ra đó lại là một "hoa hậu Sài Gòn" mà mỗi cái liếc mắt nhìn làm con sói cũng tỏ vẻ một con cừu; khó nhận ra đó lại là cô "sinh viên chống cộng" vừa ngồi với các vị "thánh sống của Chi cục tình báo Đông Nam Á" giữa trung tâm huấn luyện đặc biệt Đà



Lạt, nơi các nhà phù thủy Mỹ đang dựng cái cây ma Hít-le làm thần tượng cho bấy tôi.

H5 chậm rãi bước qua cửa ngôi nhà có rặng râu bụt phủ kín hàng rào. Từ phía trong vọng ra tiếng cười. H5 ngạc nhiên lắng nghe, chỉ nhận được giọng miền Bắc của Phi Vân. Họ có gì vui? Sao lại vui được? H5 hồi hộp chưa kịp nghĩ thì Phi Vân đã chạy ra, siết tay H5.

- Trời! H5! Tốt, tốt lắm.

Một người đàn ông đứng tuổi tóc hoa râu, bận bộ đồ xanh giải phóng cũng lại gần. H5 ngỡ ngàng nhận ra tư lệnh trưởng.

- Chào cháu. Đi đường mệt lắm không? - Tư lệnh trưởng thân mật kéo vào nhà.

- Thiệt khó hiểu, thưa đồng chí - H5 muốn nói như vậy.

Tư lệnh trưởng nhìn, hiểu ý:

- Cháu ngạc nhiên và lo lắng, phải không? Hăng an tâm nhé. "Chim Ha-oai" đã hát.

- Đã hát ạ, trời ơi, cháu không ngờ nổi.

- Ờ, đã hát nhưng không phải trên bầu trời của chúng ta. Thiệt kỳ. Nó hát ở một chạng ngời trên đường bay tới Ô-ki-na-oa⁽¹⁾.

- Ô-ki-na-oa? Về Hô-nô-lu-lu chứ ạ.

1. Ô-ki-na-oa (Okinawa) một căn cứ Mỹ trên đảo Ô-ki-na-oa của Nhật.



Bông Hồng Nhung

- Chúng bay tới Ô-ki-na-oa trước khi về Hô-nô-lu-lu. 7 giờ tối nay, sẽ có tin mới. Ta sẽ nghe "Tiếng nói Hoa Kỳ" nói gì.

- Mìn nổ quá chậm ạ?

- Tại cái cậu Trần Quang cả. Không biết nên thưởng hay nên phạt cậu ta. Thiệt hại gây cho địch chắc không bằng được khi "chim" vừa cất cánh hoặc đang bay cao. Trần Quang đã lắp vào trái mìn chiếc đồng hồ chịu tác động của áp suất không khí. Khi lên cao nó không chạy và chỉ bắt đầu chạy trở lại lúc máy bay hạ thấp xuống sân bay... Suýt nữa thì chỉ phá được có một chiếc máy bay không.

Đồng chí tư lệnh ngừng lại. Khuôn mặt hiền từ của ông không tỏ một nét nào giận dữ. Uống một chén trà đặc theo thói quen, ông quay lại phía H5 nói tiếp: - Bây giờ đến lượt cháu giải thích. Có tin gì về AK02?

- Dạ AK02 vẫn an toàn. Đồng chí Phi Vân đã rõ. Không có dấu hiệu nào nghi ngờ anh hết.

- Sao lại bắn chết người?

- Dạ, người bị bắn là một tên chỉ điểm được CIA trả lương, đã nhiều lần được quân chúng bí mật báo cho ta. Hắn theo dõi và bất chợt gặp AK02 trong kho hàng đặc biệt.

- Đồng chí Phi Vân, sao tôi không được báo cáo về tên đó, có xác minh chứ?

- Chúng tôi đã tập hợp đầy đủ hồ sơ để gửi lên đồng chí - Phi Vân trả lời.



- Cháu kể tiếp đi - Tư lệnh trưởng gật đầu bảo H5 - Phản ứng của địch ra sao?

- Dạ, phái quân sự không hay biết hẳn là một tên chỉ điểm. Bọn chỉ huy khen ngợi AK02.

- Còn CIA thì cay cú - Tư lệnh trưởng cười nói tiếp - Bây giờ sang một vấn đề khác. Nghe đồng chí Phi Vân nói bọn "Trại Peary" không thấy có mặt trong đoàn trở về Ha-oai. Chúng được để lại Đà Lạt chăng?

- Dạ. A-bu-tăng nói chỉ có một ở Đà Lạt, những tên khác ở Sài Gòn và Vũng Tàu.

- A-bu-tăng, cái tên thật kỳ quái, cháu hãy kể lại chuyển gặp gỡ lần thứ hai với hắn.

- Dạ. Sau buổi "chiếu phim giảng thuyết" và A-bu-tăng nói ở Viện đại học, hắn hứa cho chúng cháu coi bản thiết kế rạp hát Đô Thành mà bản thân hắn đã tham gia.

- Rạp hát này dành cho cổ vấn và phi công Mỹ - Phi Vân tiếp lời H5 - Nó phải hoàn tất trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới.

- Đồng chí muốn nhắc khéo tôi nhớ đến bản kế hoạch của đồng chí về cái rạp hát này - Tư lệnh trưởng cười bảo Phi Vân - Tôi không quên đâu và chưa lần nào phản đối mục tiêu đã lựa chọn của đồng chí.

Quay sang H5, ông hỏi tiếp: - A-bu-tăng không nói gì thêm về các sân bay?

- Dạ. Hắn chưa nói gì hơn việc ca ngợi Biên Hòa như một sân bay mẫu mực về kiến trúc quân sự hiện đại.



Bông Hồng Nhung

- Riêng câu nói đó cũng đã là một tin hay. H5 chưa biết rõ đang có việc gì xảy ra ở Biên Hòa. Không thể trách H5 điều đó được. “Phương Đông” đã làm sáng tỏ rồi: chúng chuẩn bị lập “trụ sở phân bộ không quân Thái Bình Dương” ở đây. Vấn đề hiện nay là làm sao nắm được trong tay tấm bản đồ về toàn bộ cách bố phòng của sân bay đó.

Chú giao liên bước vào, trao cho Phi Vân bản tin mật. H5 đưa mắt nhìn bản tin, nhận ngay ra đoạn đánh dấu chữ X bằng bút chì đỏ của bộ phận làm tin. Phi Vân đọc to: “Tin UPI - chiếc phi cơ chở phái đoàn kiểm tra MAAG trên đường Sài Gòn về Hô-nô-lu-lu đã bỗng dưng phát nổ khi hạ cánh xuống đường băng. Phi cơ bốc cháy nhưng đã nhanh chóng dập tắt được. Hai nhân viên phi hành đoàn thiệt mạng. Số còn lại bị thương đang được cứu chữa. Nguyên nhân vì đâu chưa rõ...”.

- Chưa rõ! - Tư lệnh trưởng nhắc lại, cười phá lên, hỏi H5: - Theo cháu, nên bình luận như thế nào?

- Dạ... cháu không bình luận nổi đâu ạ.

- Cứ thử nói coi. Hay là nói như Trần Quang ta có khả năng đánh chúng tận căn cứ xuất phát?

Táo bạo, linh hoạt bao nhiêu trước kẻ thù, H5 lại cảm thấy lúng túng trước những người đồng chí. Giọng nói ấm áp như cha con ở một tỉnh nào miền Bắc của tư lệnh trưởng khiến H5 mạnh dạn. Cô trả lời:

- Cháu nghĩ không nên bình luận gì hết.



- Giữ lặng thinh?

- Dạ.

- Đúng. - Tư lệnh trưởng gật đầu - Không cho kẻ thù dò được chúng ta! AK02 và chúng ta còn phải dành cho chúng những đòn khác... Đồng chí Phi Vân! Ta có thể rút ra được một số nhận định sơ bộ rồi chứ? Tin tức của "Phuong Đông" và những tài liệu thu lượm được qua chuyến đi của H5 có thể giúp chúng ta bước đầu lần ra một mưu đồ chiến lược tàn bạo mới của Hoa Thịnh Đốn: Sự rục rịch của "Tia chớp nhiệt đới"⁽¹⁾, cuộc hành trình "Dây kềm gai"; những lời hò hét sặc sụa mùi phát xít; việc những chàng trai "trại Peary" ở lại, việc lập trụ sở "Phân bộ không quân Thái Bình Dương" Biên Hòa, v.v... Những sự kiện đó tập hợp lại còn quan trọng hơn vụ đánh mìn diệt máy bay phái đoàn Mắc (MAAG). Đó là những dấu mối dẫn ta tới tìm gan những vị thánh sống của CIA. Chúng ta phải nắm lấy... Một nhiệm vụ nặng nề nhưng phải hoàn thành, phá tung tấm lưới bí mật, phát hiện kịp thời những thủ đoạn man rợ của chúng!...

Phi Vân dẫn H5 về ngôi nhà bí mật đã dành riêng cho cô, chỉ chiếc hồ con trước mặt cười bảo H5:

- Kia là "hồ Xuân Hương" của Củ Chi nhưng không có hồ "Than Thở".

- Cũng không có cả khách sạn "Mộng Đẹp" và "Chùa viện giáo hoàng" - H5 cười nói tiếp. - Những

1. Sư đoàn 25 Mỹ đóng ở Ha-oai.



Bông Hồng Nhung

ngày ở vùng giải phóng là những ngày thiên đàng đối với bọn em, trút hết mọi lo nghĩ căng thẳng thần kinh.

Phi Vân chớp chớp mắt cảm động. Anh hiểu chẳng cần phải nói một lời an ủi với một người con gái như vậy. Sự im lặng của anh lại khiến H5 thấy mến anh hơn; cô sẽ phạt ý nếu như anh vỗ về cô như một đứa trẻ.

- Em vẫn còn một điều lo lắng, anh Phi Vân.

- Lại câu chuyện “chàng con trai ông nghị” phải không?

- Dạ, hấn giấu mình rất khéo...

- Nhưng ta biết hấn mà hấn mới chỉ nghi ta. Lợi thế vẫn về ta. Ta chưa cần chấm dứt “tấn tuồng” của hấn. Vấn đề sống còn đối với chúng ta là sự bảo đảm bí mật hoàn toàn và luôn luôn giữ hấn cũng như giữ A-bu-tăng trong tầm mắt của chúng ta.

- Bí mật - H5 nhắc lại, khuôn mặt tươi tỉnh hấn lên

- Anh cải trang giỏi lắm đó.

- Tôi ấy à? - Phi Vân cười hỏi lại.

- Dạ. AK02 lúc đầu có ngờ ngờ nhưng vẫn không nhận ra được vị thương gia sang trọng đem trái mìn đến tận tay mình lại chính là đồng chí đội trưởng đã tiếp mình ở căn cứ.

- Cũng như không ai ngờ được cô sinh viên hoan hô những kẻ chúc nhau thành Hít-le lại là người không đội trời chung với Hít-le. Về điểm này H5 ạ, chúng ta hoàn toàn nhất trí với Len-xên và “Dây kẽm gai”: giữ



bí mật là một yếu tố thực dụng có ý nghĩa quyết định - Một nụ cười rạng rỡ nở trên khuôn mặt đen sạm của Phi Vân.

... Còn lại một mình H5 trong căn nhà vắng - cô phóng tầm mắt ngắm cảnh chiều Củ Chi mà lại thấy lòng dễ chịu hơn ở một tòa biệt thự đầy đủ tiện nghi giữa thành phố Sài Gòn hay Đà Lạt. Gió sông ào về, dừng lại trên những ngọn cây cau. Không có núi ngăn mất chân trời. Không có sương thu hẹp khoảng cách của không gian. Tâm hồn được chấp cánh cùng rộng với cái rộng của trời đất, bay trong hơi thở ấm áp của Củ Chi, trên những bông cao su màu vàng, những trái xoài, trái mận đang sắp tới mùa chín mọng...



III

Hoa hồng nhung

H5 dừng một lúc trên bãi cát phù sa. Đôi mắt đen đượm buồn nhìn theo dòng nước, sẫm lại cùng với cái vời vợi và thăm thẳm của lòng sông. Cái dĩ vãng tốt lành hay tàn ác thường diễn lại khi người ta chợt trở về cảnh cũ. Có những kỷ niệm, những hải hùng, những đau thương chỉ riêng dòng sông này biết. Cô gái thấy lại ở đây một con người đã tạc vào trái tim cô, đã cùng với khí trời nuôi dưỡng cô, đem lại cho cô nguồn sức mạnh vượt lên những thử thách, những chông gai trên mỗi chặng đường.

Vẫn dòng sông hôm nay được mặt trời sưởi ấm, uốn mình giữa những cánh đồng lúa nếp. Hương nếp thơm thơm mùi sữa mẹ như từ lòng đất bay lên, cùng vô tận với cái vô tận của trời. Gió chở hương nếp bay theo dòng sông phân phát cho vườn xoài, vườn mận, vườn chè, tới cánh rừng châu ở xa xa. Hương nếp bay



đi mà vẫn như còn nguyên đó, lại ngát lên từ những vật lúa ven sông, lại chờ đợi gió mới và... lại rắc đều trên khắp cả không gian.

Con sông sức hương nếp đã nhiều đêm húng xác con em mình, rửa cho sạch những vết máu, đưa về những mảnh đất xa lạ mà vẫn là quê hương. Vì ở đây, những bàn tay không quen biết nhưng thân tình đã đỡ lấy. Trong đêm tối, họ vớt xác lên bờ, vuốt đôi mắt cho nhắm vào vịnh viễn, đắp lên một lớp đất phù sa, đánh dấu một năm mồ người chiến sĩ vô danh. Cô gái không thể nhận đúng được đâu là ngôi mộ đã tạc vào lòng mình, chỉ biết Người đã nghỉ ở đây thôi. Có thể là ngôi mộ ở sát bên sông hay là ngôi ở kề một cánh đồng lúa chín! Người đã qua những cánh đồng thơm hương nếp, dừng lại ở bên sông trên đường đến với đứa con mà người xưa cho là số phận đã không dành cho cuộc gặp mặt sau cùng.

H5 là con đầu mà cũng là con út của một đôi vợ chồng mà cuộc sống đã không tạo thành một hạnh phúc trọn vẹn. Cô gái mang nhiều tên gọi khác nhau kể từ lúc mới ra đời.

... Gần hai mươi năm về trước, tại một xóm nhỏ trên mảnh đất Củ Chi, anh thanh niên Nguyễn Văn Phúc mà sau này người ta thường kêu là Năm Phước, rời quê hương và trở thành người thợ đóng tàu xưởng Ba Son. Năm Phước yêu một cô gái hàng hoa chợ Bến Thành. Hạnh phúc đến với họ trong cảnh nghèo ở giữa



Bông Hồng Nhung

"xứ Nam kỳ" do người Pháp chiếm làm thuộc địa. Hạnh phúc đó lên tới đỉnh cao khi đưa con đầu lòng ra đời, đúng một năm trước ngày Cách mạng Tháng Tám thành công. Đôi vợ chồng trẻ sung sướng bàn nhau đặt tên con.

- Má nó bán hàng hoa, má nó chọn hoa nào thích nhất đặt cho con - Năm Phước cười bảo vợ.

Vợ hiểu ý chồng muốn đặt cho con tên một bông hoa mà anh thường ưa thích nhất nhưng cứ vờ như không biết. Chị bảo:

- Đặt tên con là Huệ - hoa huệ được thờ phụng vì cái trong trắng tinh khiết và lại có hương thơm.

Chồng cười, lặng im.

- Hay đặt là Ngọc Lan. Hoa lan óng chuốt như ngón tay út của nàng tiên. Đêm hè, nằm trong phòng thoảng hoa lan ai mà chẳng thấy tâm hồn mình cũng thơm dịu như lan.

Chồng cười, vẫn lặng im.

- Đặt tên con là Thiên Lý vậy. Người ta nói: "Thương chồng nấu cháo le le, nấu canh hoa lý, nấu chè hạt sen". Hoa lý có hương bay thoảng gần mà lại xa, cứ quện lấy gió và lấy người.

Chồng lại cười, không đáp.

Vợ ngược nhìn chồng, đôi mắt trẻ trung lấp lánh nụ cười thông minh và kín đáo. Chị chắc anh sẽ đồng tình nếu nói đến bông hoa này: - Đặt tên con là Hồng Nhung, Nguyễn Hồng Nhung, anh ưng chưa?



Chồng bật cười thành tiếng, gật gật đầu:

- Hoa Hồng vẫn là bà Chúa của muôn hoa. Mình là dân lao động chẳng ao ước con mình làm Chúa. Nhưng hồng nhung đẹp sắc lại thơm hương. Ngay cả khi hoa tàn rồi, cánh hoa rớt xuống gốc cây vẫn còn thơm phưng phức.

Chưa đầy ba tuổi, Hồng Nhung vừa bập bẹ đánh vần theo mẹ dạy “bờ a ba” thì bố đã đi theo đội cảm tử quân Sài Gòn - Chợ Lớn, hòa vào dòng người kháng chiến. Hồng Nhung quên dần mặt ba mình, chỉ phảng phất qua trí nhớ trẻ thơ một người đàn ông cao lớn có miệng cười rộng trong tập ảnh giấu kín của má. Nhiều lần má vắng nhà dăm bảy bữa, nửa tháng, gọi con nhờ vợ chồng bác Tư Đảng. Hai gia đình thân thiết nhau từ hồi nào, Hồng Nhung không rõ, lúc lớn lên cũng chỉ biết bác Tư cùng làm sở Ba Son với ba và bác gái bán hoa với má.

Vợ chồng bác Tư cũng có một con trai. Cậu bé tròn lẳn, đôi lông mày hơi xếch, khuôn mặt bầu bầu, chiếc cằm vuông, mũi hơi khum khum dưới cái trán bướng bỉnh. Cậu ta hơn Hồng Nhung bảy tám tuổi mà ra vẻ người lớn: dạy Nhung học, dạy Nhung vẽ và... đừng có đùa nào dám trêu em gái cậu ta. Cậu bé tự coi mình là anh lớn của Hồng Nhung. Năm mười một tuổi, cậu theo bộ đội vệ quốc đoàn vào thiếu sinh quân.

Má Nhung bí mật lên đường rồi má lại bí mật trở về.



Bông Hồng Nhung

Cho tới một ngày, Hồng Nhung được má dắt ra bến xe. Lần đầu tiên cô bé đặt chân tới quê ba mình ở Củ Chi. Cô ngỡ ngàng khi má đẩy vào một người đàn ông đang đứng yên, đôi mắt chớp chớp chờ đợi:

- Không nhận ra ba, con?

Đúng người trong tấm hình cùng chụp chung với má nhưng nhiều tuổi hơn! Hồng Nhung chạy lại trong hai cánh tay đang dang rộng đón mình. Nhung e lệ, khe khẽ gọi:

- Ba!

Má nhìn, hai giọt nước mắt rơi trên ngực má.

Hình ảnh đó khắc sâu vào trái tim và trí nhớ cô bé mới hơn mười tuổi. Hôm nay, gần hai mươi tuổi rồi, cô vẫn không quên được tất cả những cái gì mà đôi mắt của trẻ thơ đã chụp thành những tấm hình bất tử. Năm ấy - 1955, Năm Phước được gặp lại vợ và đưa con duy nhất, kết quả của cuộc tình duyên mười một năm về trước. Chẳng riêng bé Hồng Nhung sống những ngày vui trọn vẹn! Cô ngả vào người ba nghe kể chuyện bạn Tám tằm dầu vào mình đốt kho đạn giặc. Cô bé chạy tung tăng trên bãi cát phù sa, hái một bông lúa nếp nhần hạt thóc non mọng sữa thơm như sữa má, vào rừng xem cây cao su trổ hoa thành những chùm như chùm nhãn mà lại có mùi thơm thiên lý. Đối với vợ chồng Năm Phước, hạnh phúc như còn cao hơn ngày mới cưới. Còn gì sung sướng hơn được gặp lại người thân yêu nhất trên đời sau những năm dài xa cách,



được chung sống trong không khí tự do, hòa bình và chiến thắng. Năm Phước ngắm con: “Ồ! Nó giống má nó như tạc ấy. Hình như những nét thô thô của mình không có trên mặt con”. Nhưng má Nhung thì lại cười bảo chồng:

- Đôi mắt kia giống ai? Cứ ngó ai bắt người ta phải cúi xuống mới thôi. Tính bướng chẳng trộn được.

Những ngày vui thật ngắn ngủi. Tới ngày Năm Phước xuống tàu, tập kết ra Bắc. Đi cùng chuyến này có cả cậu con trai bác Tư Đảng. Cậu ta đã ra về một thanh niên, cố làm nghiêm trong bộ đồ quân đội mà vẫn không giấu được những nét mẫn cảm của một đứa trẻ. Cậu ta khẽ giơ tay chào cô bé Hồng Nhung như một người lớn.

Má con Hồng Nhung và vợ chồng bác Tư Đảng đứng lẫn trong đám người trên bến. Kê ra đi, người ở lại, nước mắt lưng tròng, mà lại cứ cười vẫy nhau tíu tít. Họ giơ hai ngón tay: - Hai năm thôi! Phải, hai năm là mấy, chỉ thoáng một cái như cánh chim qua cửa sổ. Thế mà má Nhung vẫn khóc khi còi tàu rúc lên rồi từ từ rời cảng. Má nhìn theo con tàu cho tới khi nó khuất trong cái mênh mang, trống rỗng của biển trời...

Người ở lại tính từng giờ ngày đã hẹn. Nhưng hai năm rồi hai lần hai năm trôi qua, Mỹ nguy tuyên bố thắng thù không hiệp thương mà lại còn hô hào “Bắc tiến”! Hai má con Hồng Nhung trở lại Sài Gòn, ở lánh sang một phố khác. Mỹ nguy bắt đầu khủng bố điên



Bông Hồng Nhung

cuồng những gia đình có chồng con tập kết ra Bắc. Nhung được đặt tên mới: Hồng Bắc. Nhớ lời má dặn, ai hỏi ba, Nhung đều trả lời: - Cháu không có ba từ bé mà!

Một tên đội cảnh sát ngó má Nhung có nhan sắc buộc má lấy hẳn làm cô Ba. Má không chịu, chúng nó bắt má; bà con buôn hàng hoa quen thuộc giúp chạy tiền lót, chúng nó thả má. Má tham gia cuộc đấu tranh đòi trả lại con em bị bắt lính, chúng nó lại bắt má và lần này sau khi chúng nó thả má ra, má chỉ còn gần như một cái xác. Những đòn tra tấn man rợ đã cướp mất những ngày thanh xuân còn lại trong cuộc đời của má. Má ốm nặng. Vợ chồng bác Tư Đảng nuôi giúp Hồng Nhung những ngày má bị bắt nay lại chạy thuốc cho má nhưng bệnh má không giảm.

Rồi... một buổi tối tháng ba, vào mùa cao su Củ Chi trở bông vàng, mùa năm xưa ba lên đường tập kết, trong ngôi nhà hẹp không xa mấy chợ Bến Thành, cô bé Hồng Nhung lúc này đã mười bốn tuổi vẫn nằm bên má như hồi nhỏ, áp đầu vào ngực má. Má đang sốt. Một tia máu hồng hồng ứa bên miệng má. Má với khăn lau, ngó vệt máu rồi ngó con. Má ôm ghì Hồng Nhung như sợ tuột mất con trong cánh tay gầy hăm hắp mồ hôi của má:

- Nhớ ba không, con?

- Dạ, có.

- Ba sẽ về, sẽ về nghe Nhung. Ba đặt tên con là Hồng Nhung, vì ba thương nhưt bông hoa hồng. -



Giọng má Nhung lúc này lại khỏe khoắn lạ kỳ. Nhung ngược nhìn má. Trên cơ thể má cái chết đã kể bên gối lại sáng ngời lên đôi mắt, đôi mắt đen mịn màng như lụa. Có lẽ đó là cái còn lại cuối cùng và duy nhất của cô hàng hoa ngày trước. Má nói, gò má bỗng ửng hồng làm trẻ hẳn lại dưới ánh đèn đêm dịu dịu:

- Ba con nói khi hoa hồng nhưng tàn, những cánh hoa rớt xuống gốc vẫn còn thơm phưng phức. Má muốn mình làm một cánh hoa tàn đó, nghe con!

Đêm ấy, Hồng Nhung thiếp đi trong tay má. Khi tỉnh dậy cô vẫn thấy cánh tay má ôm chặt lấy mình. Cô dụi đầu vào ngực má. Nhung... không có cái nóng hầm hập như tối qua mà lại lạnh giá như băng!

- Trời ơi, má! - Nhung thét lên - Má!

Má không thừa. Cánh tay má cứng đờ bấu chặt vào vai con. Má không muốn rời con. Má đi vào cõi chết như một cánh hoa tàn hã còn thơm phưng phức...

Cô bé Hồng Nhung mồ côi mẹ từ đấy. Vợ chồng một đại thương gia nhận họ ngoại với thím Năm Phước đem Nhung về nuôi. Bà con quen thuộc lấy làm lạ: Họ chưa bao giờ nghe má Nhung nói có họ với ông bà ta, thế mà bỗng dưng con bé mồ côi nghèo khổ lại hóa thành cháu thân thương của một nhà giàu có. Người ta đâm ra ngờ ngợ: - Có thể họ hàng xa, lâu không nhận nhau hoặc chỉ là họ "đô la". Chả là con bé rất xinh có thể lớn lên thành một cô gái tuyệt sắc. Bà đại thương gia ngại gì mà không buôn cả sắc đẹp theo cái triết lý



Bông Hồng Nhung

của “ngài tổng trưởng” xã hội: “Mỹ cần gái đẹp, ta cần đô la; sao lại không đổi. Đó là nguồn đô la không bao giờ cạn”.

Mụ thương gia từ thiện dẻo mồm nói: “Tôi thương cháu ngoại tôi, một giọt máu đào còn hơn ao nước lã”. Người ta truyền nhau rằng mụ vốn tên thiệt là Cả Tái (cái tên mới khiếp làm sao), thâu com nhà pha từ thời Pháp thuộc, sau khi lấy nhà phú thương lai Hoa kiều, mụ đổi tên là Mỹ Lệ. Mụ vẫn tiếp tục nghề thâm niên của mụ là thâu com tù; chỉ khác trước ở chỗ: tù bây giờ là tù của Mỹ. Nguồn thu lời hàng tháng của mụ tỉ lệ thuận với số lượng tù nên mụ mong càng nhiều tù càng tốt, cộng sản hay không cộng sản đối với mụ không cần phân biệt, miễn là tù.

Ngoài việc thâu com tù, vợ chồng mụ còn hy vọng được thâu vật liệu xây cất nhà cửa cho các trại tập trung. Nguồn thu này còn có cơ lớn hơn nhiều.

Hồng Nhung hay còn gọi là Hồng Bắc nay lại thêm một tên mới: Mỹ Trinh, xếp thứ tự sau tiểu thư Mỹ Hằng do chính mụ đẻ ra. Vợ chồng Cả Tái còn có một con trai đầu lòng gọi là Mỹ Quốc đang du học ở Uy-li-am-xbóc và một con gái út chín mười tuổi trùng tên với phu nhân “Tuồng Thống chế” (Tuồng Giới Thạch) là Mỹ Linh. Một ông cố vấn Mỹ nọ nghe giới thiệu tên các tiểu thư và công tử cười bảo bà chủ nhà:

- Gia đình bà từ mẹ đến con đều là Mỹ.

Mụ cũng cười, trả lời:



- Dạ! Thưa ngài cố vấn, chúng tôi là một gia đình toàn Mỹ! - Mụ gật gật đầu tự đắc với cái kiểu chơi chữ của mụ - Các cháu mang tên Mỹ từ lúc còn nhỏ trong bụng mẹ. Đứa nào cũng đặt tên Mỹ trước rồi sau khi sanh ra mới điền tiếp, nếu là trai thì điền Quốc, Thắng, Hùng, là gái thì Hằng, Linh, Trinh, Lan, Huệ, v.v... - Mụ lại phá lên cười, ngoè ngoè cái cổ tròn nân nân của mụ.

- Hó hó! - Ngài cố vấn hòa tiếng cười vào chuỗi cười giòn của mụ - Xin cho phép nâng cốc chúc một gia đình rất Mỹ.

Hồng Nhung - mà bây giờ là Mỹ Trinh lạc vào giữa cái xã hội hoàn toàn xa lạ đó. Cô được dành cho một phòng nhỏ hơn phòng Mỹ Hằng nhưng so với cả túp nhà má con cô ở trước thì đã một vực một trời rồi. Mỹ Trinh tiếp tục đi học. Bà thương gia Mỹ Lệ còn thuê thầy về dạy riêng buổi tối tiếng Anh cho hai cô gái nhưng Mỹ Hằng thì lại ham học đàn hơn là học ngoại ngữ.

Mỹ Trinh chỉ được mặc những áo thái hoặc áo không vừa ý của Mỹ Hằng, nhưng cho dù áo thái, cô vẫn nổi lên như một nụ hồng. Càng ngày Mỹ Trinh càng đẹp. Chỉ sau có mấy vụ hè, hai vai cô đã sải rộng ra như hai cánh hoa nở vươn xuôi xuống, ôm lấy bộ ngực tròn lẳn. Cặp mắt đen với hàng mi cong, đôi lông mày mượt uốn thành hai đường cong đen láy kéo dài



Bông Hồng Nhung

ra đuôi mắt. Mỗi lần đôi mắt lấp lánh cùng với đôi môi mọng đỏ hé cười để lộ hàm răng đều trắng bóng, một vòng tròn lúm bên má trái; tạo hóa đã tạc nên một cái đẹp hài hòa trên khuôn mặt bầu bầu điểm một chấm ruồi bên sống mũi trên gò má phải. Tất cả ở cô gái toát lên cái tươi mát của một buổi bình minh, cái sung sức của một mầm cây mập mạp mới chỗi lên khỏi mặt đất. Cô đẹp đến nỗi Mỹ Hằng phải ghen và ao ước. Còn bà chủ Mỹ Lệ thì thầm tính sẽ đánh đổ bao nhiêu cổ vấn để đầu thầu được một món hàng bỏ nhất. Mụ bắt Mỹ Trinh phải học nhạc và học khiêu vũ. Mụ sẵn sàng tung tiền ra cho cô gái nhanh chóng hấp thụ và thích nghi cách sống phòng khách, những bàn tiệc, những đêm hội. Nhưng mụ lại rất khe khắt trong các mối quan hệ bè bạn, mụ canh riết Mỹ Trinh, còn gắt gao gấp trăm lần con gái mụ. Mụ giảng đạo lý:

- Phải học đàn, học khiêu vũ cho nó văn minh, nhưng phải giữ nền nếp gia giáo, không được đi chơi tự do. Nhút nhút mọi việc không được giấu ba, má (đôi khi mụ xung má với Mỹ Trinh). Nghe chứ, Trinh! - Mụ gườm mắt nhắc lại.

Mỹ Trinh làm theo lời mụ như một cái máy. Đôi mắt đen vẫn đầy ắp một nỗi buồn chất chứa. Nhà Cả Tái (gọi tên tục ghi trong gia phả của mụ) luôn luôn nhộn nhịp khách khứa. Chồng mụ, một lão già lẳng lơ có cái mồm cá ngão (một di sản mà hắn đã để lại cho



con trai hần) được phái lão lăng lơ lấy cái biệt hiệu “Ve ga-lăng” (Vert galant) của vua Pháp Hen-ri IV⁽¹⁾ đặt cho lão. Lão chơi bời trác táng, ngoài Mỹ Lệ làm chánh cung, lão có tới nửa tá không chính thức nhưng thủ thuật kinh doanh của lão thì lại làm vừa lòng “bà nhất”. Lão dính với các “vua đầu cơ thóc gạo”, “vua đột ngột”. Lão làm khuynh gia bại sản những đối thủ cạnh tranh bằng cái đạo lý thực dụng của riêng lão: “Trèo lưng, cuối đầu kẻ đứng trước mà lên, trèo, cuối bằng bất kể cách nào; cần giết người thì giết người; cần bỏ tù thì bỏ tù; cần đứt lót thì đứt lót; cần mua chuộc thì mua chuộc; cần lừa đảo thì lừa đảo”. Vì vậy, ngoài những biệt hiệu dân làng chơi đã dành cho lão như “Lăng lơ”, “lão già chơi trống bỏi” hoặc gọi theo “tiếng Tây” là “Ve ga-lăng”, “Vua Hen-ri IV”, v.v... dân làng buôn, dân “áp phe” còn gán cho lão tên: “lão cáo”, “lão quý”, hoặc kêu hần bằng tiếng Tây: “Une méchante gale”⁽²⁾ (Uyn mê-săng-tơ ga-lơ).

Lão đang chạy vạy để được thầu khoán vật liệu xây cất nhà viện trợ Hoa Kỳ. Với khoán thầu này, cộng với khoán thầu com tù bằng những thủ đoạn quen

1. “Vert galant” tên đặt cho nhà vua lăng lơ nước Pháp Hen-ri IV. Mê-di-xít (Marie Médicis), vợ vua Pháp Hen-ri IV đã tiếp tục trị vì sau khi vua Hen-ri IV bị giết chết.

2. Uyn mê-săng-tơ ga-lơ: Une méchante gale, ý nói một kẻ có tính xấu chơi, hại người khác (gale = bệnh ghê).



thuộc của vợ lão: trộn mùn cưa vào gạo, khuôn cá thối đổ đi cho tù ăn; trút thức ăn thừa và đồ hộp quá hạn của các trại lính Mỹ, riêng món này cũng đủ nuôi vài trăm tù rồi, cứ là tí phú dễ như bỡn. Nhưng phải mua được vài quan chức tai to và cổ vắn mặt lớn. Quan chức tai to thường giá rẻ hơn cổ vắn. Thằng Uy-li-am Fô-xơ có quyền quyết định việc cho thầu này, ngoài đó la ra nó cứ đòi “con Mỹ Trinh”.

Lão già lằng lờ bàn với vợ: “Tính toán kỹ, nghe mình! Chỉ thả cho nó quá lắm là 50% con bé thôi”. Mỹ Trinh mới tròn mười tám tuổi, đẹp như trong mộng. Phải giành 50% còn lại mặc cả cái khác cao hơn nữa kia - Lão cười hì hì, cái mồm cá ngạo vênh lên như sắp đớp một con mồi: - “Có ưng không hoàng hậu Mê-đi-xít?” (Lão thừa nhận cái biệt hiệu gán cho lão là “Ve ga-lăng” và còn gọi đùa vợ là hoàng hậu Mê-đi-xít).

Thế là, vào một buổi tối nọ, Mỹ Lệ buộc Mỹ Trinh phải tới dự khiêu vũ với cổ vắn Uy-li-am.

Trinh khóc trong phòng riêng của mình. Chỉ có một người đầy tớ đã có tuổi biết cô khóc. “Cháu muốn chết, thím ơi, có cách nào không thím” - Mỹ Trinh nghẹn ngào bảo bà đầy tớ.

Bà giúp việc ngó Trinh, thương hại. Người ăn, kẻ ở trong nhà này đều biết cảnh ngộ của Mỹ Trinh. Cô con gái xinh đẹp ấy không lây cái dãi các trường giả, hay chuyện trò với họ.



- Cô còn trẻ lắm - Bà giúp việc trả lời - sao lại nói gờ đến cái chết. Phải tự mình tìm con đường sống của mình chứ, cô...

Mỹ Trinh ngược nhìn bà giúp việc, một người quê mùa, một chữ căn đôi không biết mà lại nói ra được một câu đúng như một chân lý. Tại sao mình không tạo cho mình một cuộc sống tự lập!

Mỹ Trinh xuất hiện trong phòng khiêu vũ như một nàng tiên làm át hẳn Mỹ Hằng và những người đàn bà sang trọng khác. Vợ chồng "lão lăng" cười với Uy-li-am: - Vừa ý chứ, cứ thực hiện đúng lời hứa, đâu sẽ có đó!

Uy-li-am hiểu cái ý ấy, cũng cười, gật gật đầu. Chúng nói với nhau bằng những cái nhìn, cái cười và chúng rất hiểu nhau theo cái nghĩa: chó sói hiểu tiếng sủa của chó sói.

Mỹ Trinh nhảy với Uy-li-am Phô-xơ. Hấn say sưa nốc rượu Uýt-ki và say sưa nuốt hình cô gái đẹp vào tận tim óc hấn.

Giữa buổi khiêu vũ, Mỹ Trinh kêu mệt xin phép về. Vợ chồng Mỹ Lệ tán thưởng ngay, chúng mưu mô thả cho Uy-li-am khoảng 20% Mỹ Trinh đêm nay thôi. "Phải vòn cho hấn chết mệt đã", chúng nghĩ - "có như vậy mới đạt điều kiện có lợi nhứt".

Uy-li-am đòi được tự lái xe đưa Mỹ Trinh về.

Tới một quãng vắng, xe đứng khựng lại, Uy-li-am vẫn cho nổ máy nhưng tay rời khỏi vô-lăng, hấn ôm



Bông Hồng Nhung

châm lấy Mỹ Trinh. Miệng hắn phả hơi rượu nồng nặc vào mặt Mỹ Trinh. Cô lấy hết sức đẩy hắn ra. Hắn không chịu bỏ, quay hắn người lại, ghì Mỹ Trinh vào ngực hắn. Trinh lanh lẹn và bất ngờ rút khẩu súng bên hông hắn, gí sát nòng thép vào mạng mỡ hắn bóp cò liên mấy phát. Uy-li-am há hốc mồm, rời tay khỏi người Mỹ Trinh. Cô gái bình tĩnh móc túi hắn, lấy chiếc bật lửa đốt chiếc khăn, hất mối lửa vào dưới ghế hắn ngồi. Cô ra khỏi xe, rào bước và mất hút. Chiếc xe hơi vẫn nổ máy và bùng lên một ngọn lửa đỏ.

Lúc này, ở một góc đường không xa mấy khách sạn Ca-ra-ven, một sĩ quan Mỹ khác cũng bị đâm chết. Người ta nói trước đó vài phút, ông cố vấn vừa từ Ca-ra-ven bước ra với một cô gái...

Chuyện Mèo say, Mèo gái bị giết không còn hiếm trên các đường phố Sài Gòn. Cái chết của Uy-li-am cũng chẳng có gì đặc biệt. Nhưng vợ chồng "lão già lẳng" thì vừa đau, vừa lo, lại vừa tiếc. Chúng đau vì lọt tay một thời cơ phát bĩm; chúng tiếc mất một cái vốn đáng giá ngàn vàng là cô "cháu rượu" Mỹ Trinh; chúng lo vì có thể phải mất tiền bịt kín vụ này đi. "Con bé đó không có gan giết người. Nó bị bọn khủng bố bắt cóc!". Chúng nghĩ vậy và chúng đi tìm vị quân sư thân tín là ngài đốc Luật, giảng sư chính trị. Chúng rêu rao ai mách được nơi Việt cộng giam Mỹ Trinh, chúng sẽ thưởng hàng chục ngàn đồng.



*

* *

Sau ngày chồng bị chính quyền Ngô Đình Diệm chém chết, bác Tư Đảng dọn sang một hẻm khác. Một thân, một mình, sáng sáng chiều chiều, chỉ còn niềm hy vọng làm chỗ tựa và nguồn an ủi cho cuộc sống quạnh hiu của bác: “Một ngày không xa, đứa con trai độc nhất, thân thương nhất sẽ trở về”. Cái chết của chồng, tiếp đến ông già Tám mất tích rồi cái chết của vợ chú Năm Phước, mỗi cái tang đau đớn ấy xé nát lòng bà cụ. Bà tưởng có thể nuôi Hồng Nhung thay cho người bạn xấu số, chờ ngày trao cho ba nó, ai ngờ vợ chồng lão phú thương cướp mất. Đôi khi bà cảm thấy như trái tim nhỏ bé của mình không còn chỗ để chứa hết những đau thương cứ dồn dập đến với mình. Mất chồng, bà mất chỗ tựa cho cả cuộc đời; xa con bà thiếu một bàn tay xoa dịu vết thương đang hành hạ mình.

Bỗng một buổi sáng, bà không bao giờ quên buổi sớm mai ấy, trời u ám, mây đuổi mây trên nền trời màu xám mà bà lại thấy như hé lên một vầng xanh biêng biếc: một tin vui: “Con trai bác Tư Đảng đã trở về”. “Nó” hoạt động bí mật, “nó” chưa được về ở với má nó; thỉnh thoảng hai má con mới gặp nhau. “Nó” về Nam có tới nửa năm nay, mấy lần “nó” đi thoáng qua hàng hoa của má nó mà má nó cũng không hay. Má tự



Bông Hồng Nhung

trách mình và như cảm thấy có lỗi với chồng: con rút ruột ra mà chả nhận ra con! Mãi tới buổi sáng ấy, má mới được một cơ sở báo đến với con trai. Sao mà nó gan thế, chẳng khác ba nó một chút nào!

Má kể lại cho con phút cuối cùng của đời ba nó. Má sẵn sàng đi theo con và... má trở thành người giao liên của đội Phi Vân.

Đã gần 11 giờ khuya. Nghĩ tới con, má Tư Đảng lại nhớ đến Hồng Nhung, hòn máu còn lại của vợ chồng Năm Phước. Hơn hai tuần lễ nay không thấy Nhung lại thăm, má thương Nhung; má sung sướng và hy vọng khi nghe con báo tin chú Năm đã vô Nam đang nhờ cơ sở ta tổ chức cho Nhung ra vùng giải phóng. Má Tư Đảng bỗng mỉm cười với ý nghĩ ngộ nghĩnh của mình vừa đột ngột tới: "Giá mà chúng nó thương nhau!".

Có tiếng gõ cửa khe khẽ. Má Tư giật mình tiếc những hình ảnh đẹp đang lồi cuồn má tới hạnh phúc của hai con. Má lắng nghe:

- Ai? - Má Tư ngó qua khe cửa, khẽ hỏi.

- Con đây, má. Mở cho con, má!

- Trời ơi! Nhung, con!

Hồng Nhung lao vào cánh tay má, hôn hên nói:

- Con vừa bắn chết một thằng Mỹ định làm nhục con. Má ơi, có cách nào cho con ra vùng giải phóng. Con tìm ba con.

Má Tư gài chốt cửa, ôm Hồng Nhung trong vòng tay mình, hồi hộp nghe Nhung kể.



Bọn chúng có thể tới! Không còn cách nào khác. Không thể để Hồng Nhung rơi vào nanh vuốt chúng nó; không, thà rằng mình chết còn hơn để chúng nó tra tấn giết hại các con mình! Phải giấu Nhung vào một cơ sở tin cậy, phải vượt qua cả một nguyên tắc bí mật có thể làm hại đời chính con trai mình: Má Tư dẫn Hồng Nhung tới chỗ con mình ở. "Chúng nó sẽ gặp nhau, chúng nó không bao giờ phản bội nhau, chúng nó sẽ lo cho nhau!". Má Tư nghĩ như vậy và má đã không lầm.

Mong đợi từ lâu nhưng khi thấy mặt nhau, hai anh em lại như những người mới gặp. Tám năm xa cách, tám năm, một bước dài nhảy vọt từ tuổi trẻ thơ sang tuổi một thanh niên, Hồng Nhung không còn là đứa con nít chạy theo anh Dũng vòì anh bằng được làm cho em chiếc đèn ông sao để đón chị Hằng Nga ngày Tết Trung thu. Cô bé đó đã lớn thành một thiếu nữ kiều diễm, đẹp hơn cả tám hình Dũng tưởng tượng, tựa như phép hiển hiện của người con gái trong tranh. Anh sung sướng nhưng không dám nắm tay Nhung như đối với một đứa em. Anh cảm thấy mình lúng túng. Còn Hồng Nhung? Mặt cô gái đỏ bừng bừng khê cúi xuống. Trông anh lạ hẳn đi, cao lớn hơn nhiều, thế mà vợ chồng Mỹ Lệ cứ nói Việt cộng xanh mướt như tàu lá chuối non, ba Việt cộng đu trên cành đu đủ không gãy! Nước da anh ngăm ngăm, cái trán cao vuông vắn, đôi mắt sâu rất sáng. Trông anh có cái dáng dấp một chàng trai đất Kim Tự Tháp (Ai Cập) trong một bức họa nào.



Bông Hồng Nhung

- Anh vô khi nào mà em không hay biết - Quay sang má Tư, Nhung nói tiếp: - Má giấu cả con, má! Bây giờ anh Dũng là một thanh niên miền Bắc.

- Còn Nhung, một thiếu nữ quý tộc của Việt Nam cộng hòa! - Quốc Dũng cười, khê đáp.

- Anh cũng nhận định em như vậy sao?

Dũng im lặng, chớp chớp mắt như ân hận:

- Xin lỗi! - Dũng lảng sang chuyện khác - Nhung ưng ra Bắc không?

- Đó là điều em mong mòn cả mắt. Có tin gì về ba em?

- Nghe nói chú Năm vô Nam sau tôi ít bữa, đang công tác ở miền Đông.

- Trời! - Nhung không còn giữ ý nữa, nắm chặt tay Dũng rồi ôm chầm lấy má Tư, nước mắt đầm vai áo má: - Vợ chồng Mỹ Lệ bán em cho thằng cố vấn Mỹ Uy-li-am Phô-xơ, nó định làm nhục em. Em giết nó. Em phải về với ba em. Giúp em nghe, anh Dũng.

(Về sau, nhiều lúc nhớ lại câu chuyện gặp gỡ này, H5 cười một mình, hình dung lại nét mặt ngỗ ngàng lúng túng của anh và cặp má đỏ của mình).

Hồng Nhung được bí mật đưa ra vùng giải phóng.

*

* * *

Nhung trở lại quê cha sau tám mùa hoa cao su trở bông vàng. Hồi ấy, Nhung mới được làm con gái yêu



của ba nhưng cũng chỉ có mấy chục ngày, trước khi ba tập kết ra Bắc. Bây giờ vẫn làng mạc Củ Chi, không còn má nhưng còn ba mãi mãi! Hồng Nhung vui như cái vui của đứa trẻ trước ngày tết, cô sắp gặp lại ba mình sau chuyến ba đi công tác trở về! Cô hình dung ba mình lúc thì xương xương gầy yếu, lúc thì lại béo mập với miệng cười rạng rỡ. Cô sẽ kể cho ba nghe những ngày cuối cùng của đời má; má đã khơi sâu vào tâm hồn con hình ảnh về một người đàn bà thủy chung, một mẹ hiền hiếm có trong thế gian này. Lời cuối cùng má nói với con lại là lời của ba: “Má biểu má mong làm một cánh hoa hồng khi tàn rồi vẫn còn thơm phưng phức! Có thể ba không nhận ra con nhưng nhứt định con nhận ra ba. Ba có vết chai tay, dấu vết còn lại của một quá khứ lao động vất vả; ba có đôi mắt sắc sảo, ngó ai cứ bắt người ta phải cúi xuống ấy - má biểu thế”.

Hồng Nhung sẽ kiểm vài bông hồng cắm vào chiếc lọ con bằng vỏ đạn để đón ba. Nhung nghe con chim khách kêu bên hàng giậu mà lòng vui khắp khơi: “Sáng nay... chiều nay..., có lẽ sớm mai ba sẽ về!”. Mỗi lần bừng mắt dậy, Nhung lại lo bất chợt ba đã về mà mình không hay! Sáng cô nghĩ tới chiều và chiều cô lại hy vọng tới... Nhung, như một cung đàn căng dây đã bắt đầu chùng xuống. Con chim khách thân thương kia đánh lừa chăng? Cả những cán bộ chỉ huy cũng bắt đầu sốt ruột. Họ phái một tổ trinh sát khác lên đường theo hướng đã đi của Năm Phước. Đã quá hẹn hai tuần lễ



Bông Hồng Nhung

mà Năm Phước chưa trở về căn cứ. Anh đã dẫn đầu một tổ trinh sát ba người đột nhập thị xã Biên Hòa, chuẩn bị cho một trận đánh lớn của đơn vị biệt động.

Một buổi tối, người ta gặp lại được một đồng chí trong tổ ba người đó nhưng không phải Năm Phước. Lại có tin báo về ban chỉ huy: đồng bào ven sông vớt được xác hai du kích mình đây những vết thương dạt vào bãi phù sa trên dải đất Củ Chi và đã chôn cất họ như những chiến sĩ vô danh.

Năm Phước muốn thân chinh xem xét mục tiêu trước khi quyết định trận đánh. Anh có ý định sau chuyển đi này sẽ tìm cách đón con gái mình ra vùng giải phóng. Anh dẫn đầu hai chiến sĩ vượt các trạm kiểm soát của địch, lọt vào trung tâm Biên Hòa. Lúc rút lui, trời đã gần sáng rõ, tổ Năm Phước phải ở lại một cơ sở vùng ven, được một gia đình giấu xuống hầm bí mật. Gia đình đó chỉ có hai mẹ con: mẹ trạc gần bốn mươi và con chín, mười tuổi. Cho anh em xuống hầm xong, người mẹ ra đồng. Ở nhà chỉ còn cô con gái nhỏ. Năm Phước ngó em bé, nhớ con mình cách đây đã tám năm. Nó có đôi mắt đến là sáng. Nó nhanh nhẹn như con chim chích trên cành mận. Nó nhảy lò cò một mình dưới rặng dừa, trên cái sân hẹp sát cửa hầm. Nó chơi với đàn gà, miệng chiêm chiếp bắt chước bầy gà con... Bỗng một loạt AR15 réo lên như tràng pháo nổ. Con gà mẹ nép vào bụi cây leo; gà con chui nấp kín dưới cánh mẹ. Cô bé chưa kịp chạy thì một tốp lính áo rằn xô tới. Chúng tóm chặt cánh tay em nhỏ:



- Hầm du kích đâu, con nhỏ? Chỉ mau, không tao bắn bể sọ nghe!

- Cháu không biết. Cháu có một mình mà.

- Con nhỏ Việt cộng hả, đ. cha mi, chỉ mau! - Tên chỉ huy có vết sẹo như con rết vắt trên má đang thẳng tay tát cô bé dúm xuống đồng vỏ dừa.

Một thằng khác đỡ cô bé dậy, chìa ra thanh kẹo Mỹ: - Nói nghe em, chú cho kẹo đây. Nín ngay chỉ cho mấy chú cái hầm du kích, mấy chú cho tiền nghe.

Chúng dụ dỗ, em nhỏ không khai. Chúng đâm, chúng đá, em vẫn không chỉ hầm.

Tên chỉ huy sốt ruột hô lính trói cô gái nhỏ vào một chiếc cọc, chắt vỏ dừa xung quanh. Hắn hất hàm về phía cô bé: "- Có chỉ hầm không? Tau cho chết thui đó nghe."

Em nhỏ lắc đầu: - Cháu không biết.

Mặt tên chỉ huy mọng tia hằn lên; vết sẹo trên má hắn giãn giập. Hắn bật diêm, tự tay châm lửa đốt.

Lửa bén rất nhanh, lửa bốc lên cao; lửa đỏ rực; lửa lửa khói xuống các khe đất nẻ; lửa phả nóng vào hầm; lửa lan tới người em nhỏ.

Cô bé vốn thích lửa: lửa nấu chín nồi cơm gạo mới; lửa nhảy nhót trên miếng vỏ dừa khô, lửa reo như tiếng chim gọi trên cành cây chôm chôm; lửa nhuộm hồng đôi má; lửa đỏ như màu cò. Nhưng ngọn lửa lúc này lại do lũ ác ôn nhóm lên, nó như con quái vật, nó lia chiếc lưỡi đỏ ngòm về phía cô bé...



Bông Hồng Nhung

Năm Phước và hai chiến sĩ hồi hộp. Họ nghe rõ tiếng lửa và tiếng vỏ dừa vo vo trên đầu họ. Chợt một tiếng thét, một lời kêu xé nát lòng họ lộn xuống.

- Má ơi, nóng quá. Nóng con quá, má ơi!

Năm Phước nghe như tiếng con gái mình gần mười năm về trước. Anh khoát tay ra hiệu cho đồng đội trong ánh sáng nhờ nhờ của căn hầm. Anh bẻ thẳng lại khẩu AK. Cả ba bật nắp hầm, bất ngờ vọt lên. Năm Phước lia AK, diệt ngay tốp ác ôn đứng sát đồng lửa, anh chiến sĩ theo sát anh tung tiếp trái lựu đạn vào giữa bọn áo rằn và bảo an. Chúng ngã đè lên nhau, kêu rống như những con bò bị chọc tiết, hai ba thằng tan xác. Anh chiến sĩ thứ ba nhảy vào đồng lửa đang lem lém. Lửa đã bắt vào vạt áo em nhỏ. Anh giật đứt dây trời, ôm em nhỏ chạy ra sau căn nhà trước mặt. Bọn lính sống sót chồm dậy, đuổi theo. Anh chiến sĩ ném lựu đạn lúc này bỗng khựng lại, một loạt AR15 đã cắm trúng lưng anh. Năm Phước hét to về phía anh chiến sĩ thứ ba: "Cứu cháu nhỏ, chạy đi! Tôi chặn chúng nó!". Phước nấp sau gốc dừa bắn trả lại quyết liệt. Bọn chúng không dám liều mạng xông tới. Chúng cho một bộ phận luôn theo hiên nhà, vòng phía sau kẹp Năm Phước vào giữa. Chúng muốn bắt sống anh. Thằng chỉ huy sọ mặt hãy còn sống sót. Viên đạn AK đầu tiên của Năm Phước mới sượt qua bả vai hắn. Hấn thúc hai tên lính áo rằn xông thẳng vào chỗ Năm Phước đang nấp. Phước biết rõ khẩu súng của anh chỉ còn một viên



đạn cuối cùng: “Dành viên đạn này cho mình” - Một ý nghĩ thoáng qua đầu Năm Phước. Anh đưa mắt sang phía trái mình: tốp lính vòng phía sau đánh tập hậu đang nhích lại gần anh. Chúng lia một băng đạn, nhiều mảnh cắm trên người anh, máu thấm đỏ chiếc áo lấm đầy bụi, đất.

Năm Phước hiểu rõ tình thế cấp bách đối với mình. Anh thay đổi ý nghĩ: “Không giành viên đạn cuối cùng cho mình mà cho thằng ác ôn!”. Anh đứng thẳng dậy, chĩa khẩu AK về phía tên chỉ huy: Viên đạn cuối cùng của anh chui gọn vào giữa ngực hắn. Hắn rú lên, ngã vật xuống như một cây chuối đổ. Bọn lính dù và bảo an từ hai mặt xô tới. Năm Phước dùng báng súng đập trúng đầu một thằng, đập ngã ngựa ra phía sau một tên khác nhưng... anh cũng cảm thấy mất thăng bằng như vấp phải một tảng đá. Một mũi lê của tên giặc đã đâm phập vào giữa lưng anh. Anh nằm vật trên gốc dừa đang trùn bóng xuống thân mình.

Năm Phước và một chiến sĩ hy sinh. Chúng nó trả thù người đã chết, chúng nó băm nát thi hài các anh rồi thả xuống dòng sông...

Người ta để cho Hồng Nhung khóc. Nước mắt sẽ làm nhẹ đau thương hơn những lời an ủi. Rồi... Nhung đi gặp tư lệnh trưởng. Đoàn thể cho Nhung ra Bắc. Cô sẽ được theo học ở một nước anh em. Nhung Nhung xin ở lại. Niềm căm thù giặc ấp ủ từ tuổi thơ được nung đỏ trong cái chết của mẹ và nỗi thống khổ của những



Bông Hồng Nhung

cuộc đời bất hạnh, nay đến lượt cái chết của bố luyện thành một thanh gươm. Hồng Nhung đã thấy thanh gươm đó trong truyện mẹ kể hồi nhỏ về “cô gái bộ lạc và con quỷ”. Thanh gươm đó biến hóa từ trái tim một người con gái có tấm lòng trinh khiết như nước suối đầu nguồn. Thanh gươm đó không có thứ thép cứng nào trên trái đất này hun đúc nên, nó được tạo thành từ niềm yêu thương có chiều cao của núi và từ mối oán thù có chiều sâu của biển cả. Hồng Nhung không muốn nhờ ai cầm thanh gươm đó, cô muốn tự mình cầm nó ngấp trái tim kẻ thù. Cô viết vào nhật ký - một cuốn sổ con chỉ viết trong những ngày ở hậu phương:

“Ngày 6 tháng 5 năm 1962 - ba tôi nằm đâu, trong hai ngôi mộ ở giữa một cánh đồng lúa nếp, sát bên sông. Ba ơi! Con muốn kêu thiết lớn muôn vạn lần tiếng gọi thiêng liêng ấy, tiếng gọi rất ít dành cho con nhưng chỉ có tiếng vọng lại của chính con thôi. Con không ngờ ngày hy vọng nhứt đời con được có ba sau những năm dài ao ước lại là ngày con mất hẳn ba và chỉ còn thấy một nấm mồ! Khi còn sống, vì cuộc chiến đấu tử sinh, ba má ở xa nhau, khi chết ba má cũng yên nghỉ trong những vùng cách biệt nhưng ba má vẫn sống bên nhau vĩnh viễn trong cùng một trái tim con. Con xin xứng đáng với cái tên ba đã đặt cho con. Con sẽ thực hiện lời má nhắc lại lời ba trong phút cuối cùng của đời má: “Nếu phải chết thì cái chết đó sẽ là một cánh hoa hồng tàn rớt xuống gốc cây vẫn còn thơm phưng phức”. Chiến đấu! Con nghe rõ tiếng ba kêu con từ một thế giới xa xôi, chiến đấu ba ơi, đó cũng là lẽ sống của đời con...”



Hồng Nhung được kết nạp vào tổ TK1 trong đội công tác đặc biệt của Phi Vân. Cô đi vào một mặt trận thầm lặng mà ranh giới ta - thù chỉ có trong lòng mình với cái tên mới: H5. Khi là một cô bán hàng hoa như má năm xưa, khi là một sinh viên, khi lại là một chiêu đãi viên hay một tiểu thư khuê các, H5 còn sẵn sàng nếu cần thiết phải che mắt địch, cắt bộ tóc đen chuốt như mây để làm một ni sư...

Cuốn nhật ký viết tiếp sau nhiều ngày, tháng ngắt quãng:

... "Ngày 16 tháng 6 năm 1963 - Con về quê ba sau một chiến công mà con đã góp phần nhỏ bé của ba, của má và của bản thân con..."

... "Ngày 20 tháng 6 năm 1963 - Con trở lại Sài Gòn với nhiệm vụ mới. Con đã dùng chân trên bãi cát phù sa, mang theo con hương nếp trên cánh đồng ba nghỉ..."

*

* *

Sài Gòn bước sang nửa cuối năm 1963...

Văn phòng "người hùng" của "Chi cục tình báo Mỹ ở Đông Nam Á", "ngài É-tốt Len-xđen" (Edward Lansdale) và sứ quán Hoa Kỳ bận rộn khác thường. Sau tấm màn bí mật mệnh danh là "bí mật thần thánh", vị "chuyên gia lật đổ" Ca-bốt Lốt đang chuẩn bị một tiết mục mới cho gánh xiếc Len-xđen. Đôi ngựa Diệm -



Nhu do chính Len-xđen dày công nuôi dạy nghe chừng không hấp dẫn khán giả nữa. Tổng thống Ken-no-di và CIA chủ trương thay ngựa.

Phuong Đông đang theo dõi chú Sam (Mỹ) chọn ngựa và trò ảo thuật của Lốt (đại sứ Mỹ). Chư vị thánh sống của CIA ở Sài Gòn và Đông Nam Á lại chẳng hay điều đó. Lốt hy vọng làm đảo lộn tình thế bằng phép thần thông của hần; hần trao cho một đại tá rất tin cần, “ngài giảng sư chính trị” tài ba, người mà dân trong hẻm ở gần tư dinh đại tá gọi là ngài đốc Luật⁽¹⁾ bản “Kế hoạch hậu chiến”. Lốt tiếp xúc rất bí mật với Dương Văn Minh, Nguyễn Khánh, vui lòng cho Trần Văn Đôn, Mai Hữu Xuân, Lê Văn Kim, Nguyễn Chánh Thi, Nguyễn Văn Thiệu... gặp trong mười phút. Với vị nào Lốt cũng khuyên:

- Thưa ngài - Lốt nói rất lịch sự - Phải thắng bộ cánh “quốc gia độc lập” cho kín, thưa ngài. Đừng để thò cái khố đỏ hay cái mề đay mật thám, liêm phóng thời người Pháp làm chủ!

Len-xđen không tiếp khách. Hần đang say “băm nát cả bản đồ bán đảo” này. Hần tất tưởi xách cặp tới Vũng Tàu với bản kế hoạch triển khai mặt trận “tâm lý chiến” và cải tổ bộ máy hành pháp.

A-bu-tăng⁽²⁾, người học trò yêu của cố vấn giáo sư “Dây kẽm gai”, được đào tạo ở Uy-li-am-xbóc

1. Xem “Cắt cánh từ Ha-oai”.

2. Xem “Cắt cánh từ Ha-oai”.



(Williamsburg), nhả má hần chuẩn bị cho hần tiếp tại nhà nghỉ mát ở Vũng Tàu của bà ta nàng Bạch Yến thuộc một dòng dõi trâm anh hồi trước và cô ca sĩ Mỹ Liên.

*

* *

Bình minh. Mặt trời ngoi lên biển. Một vầng hồng nhạt, hồng thắm lan rộng ra. Sóng nhấp nhô, lấp lánh như những khúc con rồng vàng; sóng đuổi nhau tưới nước lên mình con “con trâu trắng” nằm dựa lưng và đuổi chân lên biển. Người ta ví dải đất nhô ra biển Đông này như vậy. Đó là Vũng Tàu đất ăn chơi của Mỹ nguy Sài Gòn.

Thế là đã qua một đêm. Sóng biển rì rào nhỏ nhẹ và đều đều như tiếng ru của mẹ đã đưa H5 vào một giấc ngủ say rồi lại đánh thức cô choàng dậy. H5 mở rộng cánh cửa sổ, ngắm biển trời buổi rạng đông từ một căn phòng sang trọng trên khách sạn Pa-lát. Nắng từ tay bầu Tiên cá tung từ đáy biển lên: nó chum lại một phía rồi tản rộng ra, rắc đều những chuỗi hạt ngọc óng ánh trên mặt nước, xua những bóng tối cuối cùng còn ẩn nấp trong các ngách núi dọc bờ biển. Nắng hắt lên những dãy nhà nghỉ mát, những biệt thự màu ghi sáng và, đến đây tất cả cái đẹp mênh mông, tươi mát bỗng thay đổi như một phép phù thủy. H5 luyến tiếc:



cảnh thần tiên huyền diệu của biển trời lúc rạng đông chỉ diễn ra có một khoảnh khắc khi sương còn che khuất Vũng Tàu nắng chưa trùm chiếc áo vàng lên mình “con trâu trắng”, khi đó đây, những con quỷ người còn say trong giấc ngủ mệt mỏi sau một ngày đêm điên loạn, giết chóc và trác táng. Nắng làm lộ dần những hang ổ của một bộ máy tàn bạo như những vết lở loét trên thân thể một mỹ nữ. Đầu tiên, nắng lôi từ bóng tối ra bốn cỗ thần công lớn dài hơn chục mét phủ phục dưới chân ngọn hải đăng trên hòn Núi Nhỏ.

- Đó là một góc lịch sử kỳ thú của hai thế kỷ...! - H5 nhớ lại câu nói đó của A-bu-tăng trong cuộc đối thoại chiều qua với hắn. Cô đã cắt ngang lời hắn: “Anh muốn nói về lịch sử của hai chúa sơn lâm trước miếng mồi “con trâu trắng”? Giá mà dựng thêm bên nòng ca nông tượng con báo Pháp và con hổ Mỹ!

- Một ý kiến rất hay! - A-bu-tăng kêu lên. Hắn huênh hoang nói tiếp: - Đứng giữa bốn khẩu thần công đó, ngó xuống Vũng Tàu dưới chân mình tôi có cảm giác về hình tượng người anh hùng lịch sử Nã Phá Luân, gio tay ra là tóm gọn cả biển trời.

H5 đưa mắt nhìn hắn, sao mà lúc đó hắn xấu xí gớm ghiếc đến thế! Như không còn một giọt máu Việt Nam nào trong con người hắn nữa! H5 muốn vả vào cái mồm cá ngão của hắn, vạch thẳng vào mặt hắn: - Mày là một con chó ghẻ lạc tới đất nước này. Dân tộc Việt Nam nhìn cảnh kia khác hẳn mày: đó là món nợ máu



đã được ghi vào lịch sử năm 1859 kể từ khi thực dân Pháp đặt chân nó tới đây. Thế hệ này sang thế hệ khác sẽ không bao giờ quên chúng nó, những thằng dựng bốn khẩu ca nông thế kỷ trước và những thằng dựng đèn biển cho hạm đội xâm lược thế kỷ này...

... H5 say sưa ngắm toàn cảnh Vũng Tàu, theo dõi từng bước đi của Nắng. Nắng giới thiệu; Nắng nhắc con người nhìn cho kỹ những mụn lở loét, những vết sâu quảng mà bóng tối đã che khuất, những trại lính áo rằn mũ đỏ, những căn cứ điện tử, trạm ra-đa Mỹ trên Núi Lớn; quân cảng Cát Lờ; sân bay phản lực; các trung tâm đào tạo mỗi khóa hàng ngàn cán bộ tâm lý chiến, cảnh sát, biệt kích, v.v... những tàu chiến Mỹ màu trắng, những tàu nhỏ to từ 1.000 đến 15.000 tấn. Kia nữa, bãi tắm "Bãi trước" sắp sửa phô ra những cặp đùi lông lá Mỹ. Chỉ một lát nữa, dọc đường Võ Tánh dài sáu cây số quanh "Núi Nhỏ" sẽ lại nhộn nhịp các cô vắn, các bà lớn ngụy, các tiểu thư con cưng của các gia đình bự. Hòa vào dòng người và xe như nước ấy - H5 nhếch môi cười một mình - có cả nàng Bạch Yến và cô ca sĩ Mỹ Liên. Tối qua Bạch Yến gặp phải một tình huống bất ngờ, suýt chạm trán với một người biết rõ lai lịch cô. Rồi, tối nay nữa, cô trót nhận lời dự bữa com với sự có mặt không thể thiếu được của chính con người đó.

Ngay từ buổi đầu gặp A-bu-tăng, H5 đã có cảm giác như đã thấy anh ta ở một gia đình quen thuộc nào.



Bông Hồng Nhung

Anh ta không hẳn là xấu trai. Tiếc rằng cái mồm cá ngão, cặp môi dày đã làm hại khuôn mặt trái xoan với nước da mịn hồng như con gái của anh ta. Cái mồm cá đó làm H5 nhớ tới ông chủ một gia đình mà cô đã phải sống ngót mười năm. Phải chăng chính hắn là con trai vợ chồng ông chủ đó? H5 giật mình nhớ những chuyện kể về người “anh họ” hồi ở nhà Mỹ Lệ. Hồi đó H5 được coi một tấm hình: một anh chàng mang tên Hoàng Mỹ Quốc chụp ảnh từ Hoa Kỳ gửi về cho cô em gái Mỹ Hằng. Cậu ta biên thơ kể chuyện ăn chơi ở bang Viéc-gi-ni-a..., những cuộc ngao du bên bờ biển Át-lăng-tích (Đại Tây Dương)... Cậu ta có một đặc điểm di truyền chẳng biết từ đời ông tổ nào: cái mồm cá ngão của bố như rớt khuôn vào mồm con, nhưng đôi lông mày rậm và đôi mắt sâu lại mang cái dáng dấp của mẹ. A-bu-tăng quả là có những nét rất dễ nhận đó. H5 đã có lần ngờ ngợ khi nghe A-bu-tăng giới thiệu Uy-li-am-xbóc, nơi anh ta theo học, nằm trong bang Viéc-gi-ni-a.

Tối qua một đêm trăng tuyệt đẹp. H5, Mỹ Liên và A-bu-tăng dạo quanh Núi Nhỏ. Trên đường về khách sạn Pa-lát, A-bu-tăng mời hai cô bạn gái ghé thăm má hắn ở một ngôi biệt thự xinh xắn trông ra biển. Xe dừng trước cổng sắt nhà vợ chồng Mỹ Lệ. Trên lầu xanh diu diu đèn nê-ông kia, Mỹ Trinh (H5) và Mỹ Hằng đã từng nghỉ mấy vụ hè. H5 khẽ lắc đầu bảo A-bu-tăng: - Khuya rồi. Xin cảm ơn anh. Y hẹn với anh tối mai, Mỹ



Liên và tôi sẽ lại thăm má và dùng cơm với má. Chúc má ngủ ngon.

A-bu-tăng tiền H5 và Mỹ Liên về khách sạn.

- Quên một điều quan trọng, anh A-bu-tăng! - H5 cười nói, nhìn thẳng vào mắt A-bu-tăng - Chẳng lẽ trước mặt ba má anh, chúng tôi lại cứ kêu anh là A-bu-tăng. Phải bằng tên gia đình chứ?

- Mỹ Quốc! - A-bu-tăng trả lời.

- Trời, tên hay quá chừng, tên anh là tên cả nước Mỹ - H5 cười giòn giã, đưa bàn tay xinh xắn cho A-bu-tăng bắt: - Chào nước Mỹ! Hàng mấy chục cuộc đời tổng thống Hoa Kỳ kể từ Hoa Thịnh Đốn đến Ken-no-đi đều phải đứng sau tên anh.

A-bu-tăng nghiêng đầu, nụ cười tự đắc xòe ra trên cái mồm cá ngão như một cái phễu. H5 và Mỹ Liên cùng nghĩ: - Giá mà hán không cười thì còn dễ coi hơn! Thế mà hán lại cười và vẫn cười mãi nguyện khi hán đã rõ máy cho xe lao đi.

H5 chưa ngủ ngay được. Cái tình huống bất ngờ đó khiến cô phải suy nghĩ. Thế là rõ ràng: chính hán là "trường nam" thân thương nhứt của gia đình Cả Tái. Tối mai, đến nhà hán, Mỹ Lệ sẽ dễ dàng nhận ra mình, hậu quả không lường hết được. Nhưng đã trót hẹn với hán, nếu không lại, hán có thể nghi vấn và mất cơ hội lấy được bản kế hoạch mới của Len-xđen - Ca-bốt Lốt, cùng những chi tiết xác minh thực chất lũ sĩ quan "Trại Peary".



- Phải đến! - H5 hạ quyết tâm, tự ra lệnh cho chính mình. Cô tin ở vai tiểu thư Bạch Yến mà cô đang sắm. H5 lại cảm thấy thanh thản và đầu óc sáng suốt, ngắm mình trong gương như một nghệ sĩ điêu khắc tìm cách tạo hình theo chủ đề mình đã lựa chọn.

... Còi xe hơi ngắt quãng hai tiếng ngắn vọng lên phòng H5. Đồng hồ chỉ 8 giờ 5 phút, H5 nghiêng đầu ra cửa sổ, nhận ra chiếc Xim-ca màu sữa nhạt và mái tóc anh thanh niên Ai Cập (tên H5 đặt cho TK1). H5 và Mỹ Liên vội vã ra khỏi khách sạn.

- Không tới Bãi Trước đâu - H5 nói với TK1 - Đưa tụi em tới một mỹ viện nhé.

- Sao? - TK1 ngược nhìn đầu H5 như muốn hỏi.

- Em cần sửa lại tóc cho thiệt ngắn... - H5 trả lời.

- Để hợp thời trang? Kiểu Tây Đức? Cả Mỹ Liên nữa chứ?

- Không. Mỹ Liên chỉ sửa chút đỉnh thôi.

- Em vẫn ưng để xỏa tự nhiên cơ mà.

- Hôm nay em cần khác. Nếu Phật cho em phép thay hình đổi dạng như Phật bà thì dù Phật bắt em thế nào em cũng chịu.

- Kể cả bắt đi tu? - TK1 cười trêu H5.

- Dạ, em sẵn sàng đi tu theo Phật - H5 cũng đôi lại, không chịu thua.

- Chi e người ta kéo áo lại thôi - Mỹ Liên cười hóm hình, nhìn TK1.



- Không đùa nữa. Em hỏi thiệt mà. Nếu làm tóc ngắn, coi em có khác khoog?

- Khác thế nào cũng nhận ra! - TK1 ngoảnh nhìn vào mắt H5 như nói riêng với cô.

- Chả hỏi anh nữa, có khác không Liên?

- Nhứt định khác chứ. Nhưng phải kết hợp với “maquillage” (hóa trang) cho thiệt khéo.

TK1 cho xe chạy từ từ hóng gió mát từ biển thổi về. Anh vẫn trêu H5:

- Thừa tiểu thơ Bạch Yến, người cần đẹp hơn hay chỉ cần khác?

- Cần cả hai - H5 nghiêm mặt đáp - một việc hệ trọng, còn tùy anh quyết định đó. A-bu-tăng không là ai khác mà là Hoàng Mỹ Quốc, thằng con trai Mỹ Lệ.

Như một gáo nước lạnh xối lên đầu, TK1 mất hẳn vẻ đùa cợt ban đầu - Thế sao? - Anh hỏi lại H5, một câu gần như vô nghĩa.

- Mỹ Liên và em đã nhận lời tới dự cơm tối tại nhà riêng hẳn. Chắc chắn sẽ chạm trán với vợ chồng Mỹ Lệ. Chẳng lẽ bây giờ lại thoái thác...

TK1 im lặng.

- Bằng bất cứ giá nào cũng phải lọt vô nhà hẳn. Ngôi nhà đó, em thuộc lòng từng viên gạch - H5 trầm giọng xuống nói tiếp - Không tới dự tối nay sẽ bỏ lỡ dịp thuận lợi nhứt tìm hiểu bản “kế hoạch hai bàn tay” của Len-xđen và thực chất bọn “Trại Peary”.



Bông Hồng Nhung

TK1 không dừng xe trước hiệu uốn tóc mà lại ngoặt tay lái về phía Bãi Trước. Bông một chiếc xe Jíp từ xa phóng tới. H5 nhận ra ngay viên sĩ quan trẻ “Trại Peary” mà cô và Mỹ Liên đã có lần gặp ở Đà Lạt. Chiều qua, H5 đã gặp lại hấn ở khách sạn Pa-lát và vui lòng chạm cốc với hấn. Viên sĩ quan Mỹ giảm tốc độ, giơ một tay lên làm hiệu, kết xe đứng khựng lại.

- Dừng lại anh - H5 vội bảo TK1.

Tên Mỹ ra khỏi xe, tay cầm hai bó hoa hồng vàng rất đẹp: - Xin chào “Chim Yến trắng” và “Chim Họa mi” - Hấn nói tiếng Việt rất thạo - Xin chúc hai tiểu thơ một ngày đẹp. Cho phép tôi được tặng hoa hai nàng Kiều. Hoa còn ngậm sương nhưng cũng như với nàng Kiều, hoa còn ghen thua thắm, không tươi được bằng cặp môi mọng đỏ của hai tiểu thơ. Tôi hy vọng Chim Yến trắng và cô ca sĩ không quên lời mời của tôi chiều nay.

- Tôi nhớ - H5 cười duyên dáng, trả lời - 6 giờ 300 phút chiều nay phải không ông, nhưng... sau đó, lại đến lượt tôi mời ông - H5 nhấn mạnh - mời riêng ông và ông phải theo sự chỉ huy của tôi.

- Ôi, lạ Chúa! Thiệt là một vinh hạnh được người đẹp chỉ huy, tôi sẵn sàng phục tùng như một con chiên đối với Đức Chúa Lời - Viên sĩ quan Mỹ cười cúi rạp cái đầu tóc nâu sậm rất mượt của hấn - Tôi muốn làm chiếc lồng son hay một cảnh trúc cho Chim Yến trắng đậu, thưa tiểu thơ.



H5 cười giòn giã : - Cảm ơn những lời tốt đẹp của ngài cố vấn. Ngài nói tiếng Việt rành quá. Tôi muốn bay tự do, hơn là nhốt mình vào lều son. Tạm biệt ngài... Chiều nay ô kê!

Họ bắt tay nhau. Ngài sĩ quan đang vội. Hai chiếc xe hơi cùng rồ máy, mỗi chiếc đi một ngã.

- Thăng Mỹ này đến là đẹp trai và láu cá làm tiểu thư Bạch Yến không nỡ lòng nào từ chối. Hấn nói được cả tiếng lóng Việt Nam và thuộc *Truyện Kiều* - TK1 nhận xét.

Mỹ Liên nháy mắt ngó H5, che miệng cười.

- Xin tặng lại "anh tài của tôi" bó hoa, được không ạ? - H5 hỏi TK1 - Vào đề đi anh. Có nên lại nhà A-bu-tăng tối nay không? Đồng chí Phi Vân dặn phải khai thác triệt để hấn ta. A-bu-tăng rất tin em. Hấn biểu không thể nào có được đến nửa giọt máu Việt cộng trong người em khi em cười biểu hấn là em theo Việt cộng. Hấn hứa cho em hay lý do hấn vắng mặt buổi sớm nay ở Bãi Trước. Chúng ta thừa biết hấn mắc dự một buổi giảng thuyết nào đó của Len-xên về "kế hoạch hai bàn tay". Hấn hé ra rằng tình thế sắp đổi thay, đốc Luật khẳng định như vậy.

- Còn việc gặp thằng Mỹ "Trại Peary". Tên hấn là gì?

- Bóc-co-uyt!

- A-bu-tăng chẳng ưa Bóc-co-uyt. Cần lợi dụng...

Bông Hồng Nhung

- Em cũng nghĩ như vậy. Có thể lợi dụng mâu thuẫn giữa chúng nó, kích A-bu-tăng nói sự thật về bọn "Trại Peary".

- Mới xa hơn một năm, em có tin chắc gia đình Cả Tái không nhận ra em? (TK1 ưa gọi vợ chồng Mỹ Lệ theo cái tên gia phả của mẹ ta).

- Bằng cách hóa trang và chỉ gặp trong chốc lát, khó mà mẹ nhận ra em - H5 đưa mắt nhìn TK1, cô hiểu anh đã phải chấp nhận một kế hoạch bất đắc dĩ.

Xe Xim-ca dừng trước cửa mỹ viện thành phố. TK1 nói với H5: - Anh sẽ gặp riêng H5 một giờ trước khi em và Mỹ Liên tiếp Bóc-cơ-uyt...

- Để kiểm tra lần chót diễn viên trước giờ ra trình diễn? TK1 đọc được câu hỏi đó trong đôi mắt sắc sảo của H5 ngược nhìn mình. Anh gật đầu - như muốn trả lời: "Anh chỉ yên tâm khi biết chắc rằng việc em làm sẽ trôi chảy". Họ không nói với nhau những điều đó nhưng họ lại hiểu nhau bằng ngôn ngữ riêng của trái tim họ. Cuối cùng, TK1 nói: - Nên kéo cả Bóc-cơ-uyt cùng đi? Em và Liên thử nghĩ xem. Hắn có thể làm tấm màn che bớt ánh sáng cho em.

Giữa lúc này, tại phòng họp kín ở trung tâm huấn luyện cán bộ tâm lý chiến, Len-xđen đứng trước một tấm bản đồ căng rộng trên tường, xung quanh hắn là một xóc tướng tá lục quân Mỹ và nhiều quan chức cao cấp trong bộ máy hành pháp "Việt Nam cộng hòa". "Vị thánh sống của CIA" vừa xách cặp từ Hoa Thịnh Đốn trở lại Sài Gòn. "Ngài" ấp ủ bao nhiêu cuồng vọng



trong cái sọ nhỏ bé của “ngài”. “Ngài” phải truyền đạt thế nào cho những kẻ dưới quyền “ngài” nắm chắc được ý đồ chiến lược lớn của tổng thống. “Ngài” nghĩ đến liều lượng phổ biến những điều thuộc bí mật nhà nghề của CIA cho bấy tôi tớ mặc dù chúng đã được thử thách sự trung thành. Tới dự họp có cả ngài cục trưởng cục Tâm lý chiến Việt Nam cộng hòa, ngài giảng sư chính trị độc Luật và “thằng nhãi” (ngài Len-xđen quen gọi đùa A-bu-tăng là thằng nhãi) đang dấu mồm ngồi cạnh bọn sĩ quan trẻ “Trại Peary”.

- Chúng ta thi hành một sự nghiệp cao cả - Len-xđen nói với tướng tá lục quân Mỹ - một sự nghiệp cao cả (hắn nhắc lại) là giúp người Việt chiến thắng Việt cộng bằng sức mạnh và trí tuệ của người Mỹ; chúng ta không trừ trừ băm nát toàn bộ khu vực này, (hắn khoanh tròn miền Nam Việt Nam), làm rung chuyển tận móng khu vực kia (hắn chỉ sang và khoanh tròn miền Bắc). Các ông phải mạnh dạn - hắn nói chung với tướng tá Mỹ và quan chức ngụy trong phòng - phê truất những tình trường dân sự, giao cho các sĩ quan năng nổ nhứt đứng đầu các tỉnh; cho các tỉnh trưởng mới đó có quyền hành rộng rãi để họ được tùy nghi diệt cộng.

Tất cả lặng thinh.

Len-xđen uống cạn ly nước ngọt. Hắn khát. Hắn liếm mép, rút chiếc mùi soa thơm phức lau mồ hôi trán, hắn kết luận:



Bông Hồng Nhung

- “Kế hoạch hai bàn tay” các ông đều đã rõ. Cứ như vậy và như vậy. Đó là phương sách hành động trong chiến tranh và cả thời hậu chiến nữa.

*
* *
*

Chiều sắp tối hẳn. Trăng lên. Ngôi nhà nghỉ mát của vợ chồng Mỹ Lệ cũng tham lam như lòng bà chủ: nó hứng cả gió biển lẫn ánh trăng; nó được điểm trang hơn những ngày thường. Đèn nê-ông xanh xanh làm nổi màu trắng muốt những tấm rèm đăng ten, một pho tượng khỏa thân nho nhỏ có lẽ bắt chước theo tượng nữ thần săn bắn “Đi-an” của Ăng-toan Hu-đông⁽¹⁾ đặt dưới bức tranh sơn mài thủy mặc có núi, có rừng, có dòng suối và có cả con nai hốt hoảng cho hợp với sự tích nữ thần.

Cả nhà Mỹ Lệ hôm nay chỉ thiếu hai tiểu thư Mỹ Hằng và Mỹ Linh. Bà chủ bận tíu tít, lo sai bảo nhà bếp soạn tiệc cho con trai ông chủ mang biệt danh “Lão già lẳng” - ngồi trong phòng khách. Ông đang tâm đắc với hai vị khách quý, một vị đã có tuổi, mập như hộ pháp, có đôi mắt một mí, một vị trẻ hơn, mày râu nhẵn nhụi, nước da ngăm đen, trán vuông, cằm hơi lẹm. Họ nói

1. Antoine Houdon, nhà tạc tượng nổi tiếng Pháp cuối thế kỷ 18 (1741-1828).



chuyện với nhau bằng tiếng Anh, đá tiếng Trung Quốc và tiếng Việt. Họ bàn chuyện “áp phe” giao dịch Đài Bắc - Sài Gòn - Hồng Kông; chuyện thời sự, thắng hoặc để vào như món gia vị dùng trong bữa tiệc; chủ đề tập trung vẫn là chuyện “áp-phe”. Chuyện chính trị thì hai ông khách, đặc biệt là ông to béo mắt một mí lại đàm luận chủ yếu với đốc Luật.

Chuông điện thoại dội vào hành lang, Mỹ Lệ chạy vội lại, với lấy ống nghe. Bên kia đầu dây, tiếng thanh thanh và lễ phép của một cô gái. Mỹ Lệ mặt mày rạng rỡ lắng nghe rồi chạy tới buồng con trai. Cậu ta đang bàn gì với đốc Luật, một tập tài liệu xếp trong cặp bìa cứng bọc ni lông đặt trước mặt họ.

- “Con chim Yến trắng” của hoàng thượng vừa kêu điện thoại cho con đó - Mỹ Lệ cười nói với A-bu-tăng. Cô ta hẳn đẹp lắm, tiếng nói nghe như tiếng chim họa mi ấy. Cô ta biểu sẽ tới muộn 15 phút và có một cố vấn Mỹ cùng đi.

- Lại Bóc-co-uyt! - A-bu-tăng nhăn mặt, nói.

- Sao con lại khó chịu? - Mụ nhìn con trai kinh ngạc - Ngài cố vấn tới là một vinh dự cho gia đình mình chứ, con?

- Vinh dự! A-bu-tăng cười nhạt, nhại lại câu của mẹ - Má an tâm, ngài cố vấn đó thuộc lực lượng con cung, ngài sẽ có ích cho những “áp-phe” của má đấy.

... 7 giờ 30 phút. Chuông điện reo. Hai ánh đèn pha quét một hình tròn loang loáng trên bức tường trắng

Bông Hồng Nhung

nhờ nhờ. A-bu-tăng và Mỹ Lệ ra tận sân đón khách. Bóc-cơ-uyt chui ra khỏi xe, cũng vừa lúc Bạch Yến và Mỹ Liên bước xuống. Đầu H5 uốn cao, mi mắt bôi thành một quãng biêng biếc dưới hai hàng mi cong cong như màu xanh bên mặt hồ nước trong vắt, một chấm ruồi đen trên vầng trán thoa nhẹ lớp phấn màu "chair dorée" làm cho nước da thắm hơn bình thường. A-bu-tăng quên khuấy anh chàng Bóc-cơ-uyt, mãi ngắm Bạch Yến hôm nay diện theo một kiểu cách lạ hẳn đi: "Nàng không hiện lên với cái đẹp dịu dàng, kín đáo của cô gái phương Đông mà thay vào đó là cái đẹp choáng lộn, phơi bày ra tất cả của người đẹp phương Tây. Nhưng dù trang điểm thế nào, chẳng cần phấn sáp, nàng đã có sẵn "un teint idéal" (một màu da lý tưởng): "Quelle grâce parfaite!" (Đẹp tuyệt mỹ đến thế!) - A-bu-tăng khê kêu lên.

Vợ chồng Mỹ Lệ cũng sững sờ trước hai cô gái đẹp. "Lão lẳng" chớp chớp mắt. Vợ lão xuýt xoa nhưng ngài cố vấn Mỹ thu hút tâm trí mục làm cho mục không còn sức quan sát kỹ năng tiểu thơ "lá ngọc cành vàng". Mục đơn đả mời ngài cố vấn vô phòng khách. Đốc Luật và hai người khách lạ đứng dậy chào. Họ bắt tay nhau như những người quen biết.

- Hai cô này cùng ao ước trở thành hai Hít-le đấy! - Đốc Luật giới thiệu với hai vị khách. Hẳn kể lại chuyện các cô đã hoan nghênh nhiệt liệt như thế nào trong buổi nói chuyện tại giảng đường trường Võ bị Đà Lạt, khi



nghe ngài trưởng phái đoàn kiểm tra MAAG chúc mỗi học viên phấn đấu thành một Hít-le.

Người lạ mặt mày râu nhẵn nhụi cất tiếng cười ha hả, nói giễu: - Các cô mà làm Hít-le! Có chẳng là làm J-va Brao (Braun) của "Quốc trưởng"⁽¹⁾! - Ngừng một lát, ông ta nói, vẻ làm lành hơn: - Hai cô cũng phải bớt một chỗ Hít-le cho tôi chứ!

- Cái đó còn tùy ở sự thực nghiệm thưa ông! - Bạch Yến lạnh lùng đáp.

Vị khách to béo mắt một mí gật đầu. Lão ngó soi mói vào mặt hai cô gái đẹp, nắm chặt hai bàn tay nhỏ nhắn của hai cô trong hai bàn tay hộ pháp của lão.

Lúc này Mỹ Lệ mới thư thái đôi chút để ngắm tận chân tơ kẽ tóc hai cô gái đẹp như tranh, mục sững sờ nhận ra những nét quen thuộc của Mỹ Trinh trên con người cô tiểu thư dòng dõi "Hoàng tộc", nhưng mục lại tự dối mình theo cách lập luận của mục: Cô này lớn, mập hơn Mỹ Trinh, đầu uốn cao, tánh Mỹ Trinh lại ung để xõa tự nhiên; Mỹ Trinh không có nốt ruồi ở giữa trán, không ăn vận hở hang như vậy. Chỉ có đôi mắt - cái lúm đồng tiền, cái mũi dọc dừa, chao ôi - mục nghĩ - sao mà cứ như tạc vậy. Hay là chính nó đây, nó hiện về sau gần hai năm biệt tích! Cứ thử coi! Mục nghĩ ra một kế.

1. J-va Brao (Jva Braun), người mà Hít-le kết hôn trước khi hắn cùng với ả tự sát năm 1945 trong hầm ngầm ở Béc-lanh.



Bông Hồng Nhung

Bạch Yến và Mỹ Liên xin phép dạo quanh khu biệt thự. Hai cô không bỏ sót từng hành động nhỏ của Mỹ Lệ. Họ bắt gặp nhiều lần đôi mắt soi mói của mẹ. Họ đi thong thả trên đường rải sỏi. Trăng tỏ lồng qua lùm cây, bóng hoa lá đong đưa trên áo họ.

Mỹ Lệ ngó theo, bỗng gọi giật giọng:

- Mỹ Trinh!

H5 nghe rõ tiếng mẹ, khẽ giật mình nhưng không quay đầu lại. Mỹ Liên bám chặt tay H5. Cả hai vờ như mẹ gọi một Mỹ Trinh nào đó.

Mẹ rào bước lại gần, nắm tay Bạch Yến:

- Mỹ Trinh, có phải con là Mỹ Trinh?

- Mỹ Trinh nào thưa bà, em gái con đây là Mỹ Liên, còn con là Bạch Yến. Anh Mỹ Quốc quên chưa giới thiệu tên chúng con...

- Xin lỗi, ngó cô giống Mỹ Trinh quá. Tội nghiệp cháu tôi, tôi quý nó hơn cả con tôi sanh ra. Nó mất tích gần hai năm rồi - Mẹ nhỏ hai giọt nước mắt.

A-bu-tăng lừa khéo Bóc-cơ-uyết ngồi lại với "lão già lẳng". Hắn chạy ra vườn tìm hai cô bạn gái.

- 15 phút nữa, vô phòng ăn, nghe, các con - Mỹ Lệ ngượng ngùng quay gót trở lại.

Đến lượt H5 ngó theo mẹ. Có thiệt mẹ xót đứa cháu gái mồ côi mà mẹ muốn biến thành món hàng bày trong tủ kính để câu khách với giá cao? Cuối cùng mẹ đã chẳng một chút chần chừ bán cho một thằng Mỹ mà mẹ nghĩ rằng có lợi cho két bạc của mẹ...



H5 kéo Mỹ Liên tới một góc vườn trồng hoa màu sắc sỡ. Hương hoa hồng thơm ngào ngạt. H5 cảm động nhớ từng gốc cây, cúi xuống một luống hồng trồng dọc đường rải sỏi. Ở đây có những cây hồng nhung, hồng trắng, hồng vàng nở những bông hoa đại đoá.

A-bu-tăng ngắt hai nụ hồng tặng Bạch Yến và Mỹ Liên: - Chim én bay về là có mùa xuân - Hấn đưa mắt nhìn Bạch Yến - Sớm mai chắc chắn sẽ có nhiều hoa nở.

Bạch Yến nghiêng đầu cài nụ hoa hồng lên ngực, mỉm cười đáp lại lời tán tỉnh của hấn.

- Nhà nhiều khách tới nay, anh Mỹ Quốc - H5 hỏi đột ngột - Có hai ông khách lạ. Ông to béo mắt một mí trông như người nước ngoài.

- "Chiếc" đó, cố "Chiếc" đó - A-bu-tăng vội đáp.

- Cố chiếc là thế nào? Chúng tôi không hiểu - Mỹ Liên hỏi lại.

- Cố vấn Đài Loan! Ông ta được Tưởng thống chế cử sang giúp Việt Nam cộng hòa theo yêu cầu của người Mỹ.

- Cố bại trận thì còn làm nổi trò gì? Cố Mỹ chưa đủ sao?

- Ông ta được sử dụng đặc biệt. Một cựu tổng tham mưu phó trong quân đội Tưởng Giới Thạch đó. Cố Mỹ sôi tiếng Việt và phong tục Việt như bọn Bóc-cơ-uyét chẳng phải ít nhưng lại là người da trắng làm tâm lý chiến không lợi bằng người da vàng.



Bong Hồng Nhung

- Thế thì bọn cố trẻ “Trại Peary” thất nghiệp hết trơn. Họ chẳng có một miếng da vàng nào - H5 cười nói.

A-bu-tăng cười hơ hớ: - Không đâu, Bóc-cơ-uyt còn bận ở đây lâu. Mỗi loại cố làm một phận sự khác nhau. Bọn Bóc-cơ-uyt chuyên huấn luyện bọn đi ăn sương ngoài Bắc Việt. Cố “Chiệc” thì lại chuyên về tâm lý chiến. Kế sách “tam tuyên” của ông ta được bổ sung vào “kế hoạch hai bàn tay” của đại tá Len-xđen.

- Những điều anh kể nghe ly kỳ như nghe chuyện cổ tích ấy. Nhưng thiệt là một mớ hỗn độn: nào là “tâm lý chiến”, là “tam tuyên”, là “hai bàn tay”. Anh am hiểu nhiều chuyện. Vậy mà Bóc-cơ-uyt lại nói anh chẳng biết cái gì khác ngoài cái nghề “chui cống ngầm”, “trèo tường”, “rào dây kẽm gai”.

- Thằng cha nói tầm bậy! Tôi sẽ nói cho Bạch Yến và Mỹ Liên hiểu những điều đó. Nghề của bọn Bóc-cơ-uyt chỉ cần sự táo tợn của con diều hâu không cần đến lý trí người đi săn...

- Mà chúng ta thì cần cả hai thứ đó phải không anh? - Bạch Yến cười ranh mãnh - Vì vậy có cố “Trại Peary” lại còn thêm cố Chiệc. Vậy mà... - Bạch Yến nói tiếp - Tôi vẫn thấy Bóc-cơ-uyt chẳng có dáng dấp và hành động nào diều hâu. Ông ta rất lịch thiệp.

- Ô! - A-bu-tăng nhún vai - Cô Bạch Yến xinh đẹp quen sống với sự dịu dàng nên chưa hiểu hết. Lát nữa tôi sẽ nói cho Yến rõ thực chất con quỷ trong người hắn ta.



- Chị Bạch Yến! - Mỹ Liên bảo H5 - Chúng ta sẽ mời ông ta về sau bữa ăn để bọn mình tự do nói chuyện với nhau. Chuyện anh A-bu-tăng hấp dẫn chẳng thua truyện An-đéc-xen⁽¹⁾.

A-bu-tăng nghiêng đầu cảm ơn Mỹ Liên về một ý kiến rất hợp với mong muốn của anh ta.

Bạch Yến nói:

- Ông ta sẽ về trước 9 giờ 30 phút tối nay. Nhiều việc quan trọng đang chờ ông ta.

- Việc ăn sương! - A-bu-tăng nói tiếp, cười hể hả.

- Còn ông khách mày râu nhẵn nhụi anh chưa giới thiệu. Một quan chức dân sự? - Bạch Yến hỏi.

- Không, một nhà kinh doanh đấy. Ông ta có nhiều chi nhánh ở Ba Lê. Nghe nói ông ta có một biệt thự rất đẹp ở Can (Cannes)⁽²⁾ gần nơi nghỉ của Hoàng đế Bảo Đại.

Người bồi bàn ra mời họ vào phòng ăn.

- Cả hai ông khách cùng dự với bọn mình? - Bạch Yến hỏi A-bu-tăng.

- Không, hôm nay không phải tiệc của ba má nên không có khách của ba. Chỉ có bọn mình và má ngồi tiếp thôi.

Bạch Yến và Mỹ Liên bước vào phòng ăn vừa lúc Mỹ Lệ thân chinh mời Bóc-cơ-uyét tới. Bạch Yến mỉm cười, nói như để thanh minh:

1. Hans Christian Andersen (Ăng-đéc-xen) nhà văn Đan Mạch thế kỷ thứ 19, tác giả những truyện kể nổi tiếng.

2. Cannes, một nơi nghỉ phía Đông Nam nước Pháp.



Bông Hồng Nhung

- Chúng tôi mãi thăm vườn. Cái vườn hoa tuyệt đẹp. Xin tặng ông bông hồng vừa hái - Bạch Yến trao cho hắn đóa hoa cài trên ngực.

Bóc-cơ-uyt cười sung sướng, cúi cái đầu nâu chải mượt nâng bông hồng lên môi, mắt ngược nhìn người con gái không chớp.

- Xin mời! - A-bu-tăng không vui, lên tiếng.

Như để ai cũng có phần một chút, cô Bạch Yến đài các và thông minh vừa ban cho Bóc-cơ-uyt một chút nay lại phải dành ngay một chút cho A-bu-tăng. Cô ngồi sát bên tay mặt anh ta. A-bu-tăng thấy nhẹ nhõm, đảo mắt xung quanh bàn. Mỹ Liên ngồi phía tay trái anh ta rồi tới Bóc-cơ-uyt và Mỹ Lệ quanh một chiếc bàn tròn la liệt cao lương mỹ vị. A-bu-tăng hài lòng được má hấn làm lá chắn Bóc-cơ-uyt với Bạch Yến.

- Ta uống rượu gì, thưa ngài cố vấn trẻ tuổi và đẹp trai của nước Mỹ? - Mỹ Lệ hỏi Bóc-cơ-uyt. Xin tùy ngài chọn rượu, có Mác-ti-ních, có Cô-nhắc, có Uýt-ki, có Poóc-tô và các loại vang Pháp - Các con tôi sẽ uống thứ rượu do ngài chọn.

- Hân hạnh - Bóc-cơ-uyt nói tiếng Việt - Tôi sợ rượu tôi chọn không hợp với tửu lượng các tiểu thư nhưng bà đã cho phép... Tôi lại ưng thứ rượu chưa được bà kể đến, thưa bà chủ mến khách.

- Dạ, xin ngài cứ dạy, rượu chúng tôi không thiếu ạ.



- Trên bàn tiệc có món ba ba. Tôi ưng uống rượu rắn nhắm với ba ba, thưa bà.

- Ôi, xin lỗi. Tôi không nghĩ đến chuyện đó. Rượu bổ xứ này chúng tôi đều có cả. - Mỹ Lệ trả lời - Dạ, thưa ngài, sẽ có rượu rắn hầu ngài. Mụ quay đầu lại, sai người hầu bàn đứng phía sau.

A-bu-tăng ngó Bóc-cơ-uyt, nói xỏ xiên:

- Tôi tưởng chỉ có tôi lệch lạc về nghề nghiệp để bộ râu theo kiểu kiến trúc A-bu-tăng (Arc-boutant). Hóa ra ngài Bóc-cơ-uyt cũng vậy, ngài ưng rượu rắn nhắm với ba ba, ngài ưng loại bò sát.

- Còn ông - Bóc-cơ-uyt đáp lại - ông ưng loại leo tường thì chả làm gì có rượu cho ông.

Bạch Yến cười, giơ hai bàn tay trắng muốt ra hai phía, nói xen vào hòa giải: - Ngài cố vẫn nói có lý. Anh Mỹ Quốc ưng món yến sào mà muốn có yến sào thì phải leo cao. Xin hãy dùng tạm "mắc-ti-ních" chúc sức khỏe cả ông "bò sát" và ông "leo tường". Má cho phép chúng con.

Bàn tiệc rộn tiếng cười. Bạch Yến chạm cốc A-bu-tăng trước rồi đến ngài cố vấn: - Ngài Bóc-cơ-uyt hài lòng chớ. Anh A-bu-tăng sẽ uống rượu loại bò sát với ngài.

- Cả cô nữa, cô Bạch Yến.

- Sẵn sàng! - Bạch Yến nói hăng hái - Để chúc sức khỏe của ngài, của má, và của anh Mỹ Quốc mến khách, tôi không từ chối, thưa ngài.



Bong Hồng Nhung

Bóc-co-uyt dù sao cũng có cái thế quan thầy, A-bu-tăng buộc phải làm thân với hắn. Rượu rắn đã mang lên; Mỹ Lệ rót đầy các ly A-bu-tăng chạm cốc với Bóc-co-uyt: - Vì ông, lần đầu tiên tôi uống loại rượu ghê gớm này.

Bóc-co-uyt chạm cốc với bà chủ: - Rượu của bà rất ngon, thưa bà. Bà ngâm tam xà hay ngũ xà?

Mỹ Lệ ngạc nhiên về sự hiểu biết của hắn: - Thưa ngài, tôi cứ tưởng người Mỹ không quen uống rượu của chúng tôi, tôi ngâm tam xà với thuốc bắc.

- Bà có hạ thổ bách nhật?

- Thưa ngài, có loại chôn dưới đất một trăm ngày, có loại lâu hơn nữa.

- Thảo nào rượu của bà rất ngầu, ngon hơn thứ rượu rắn tôi uống ở Hồng Kông.

Hắn làm Mỹ Lệ kinh ngạc, quên khuấy mất cô Bạch Yến mà mẹ vẫn áy náy: - Con bé giống Mỹ Trinh một cách kỳ lạ. Nó cười hệt con Trinh. Mẹ đã sắp sẵn một mưu kế mới. Nhưng mãi đến lúc "ngài" cố vấn bận nhai miếng ba ba mẹ mới sức nhớ lại diệu kế thủ Bạch Yến. Mẹ không quên hồi trước Mỹ Trinh rất ghét các loại cá biển và không bao giờ ăn món ếch, ba ba. Trinh thích nhất món ốc nhồi thịt băm và tôm tẩm bột, mẹ cho bày những món đó sát tầm tay Bạch Yến và chú ý quan sát.

Bạch Yến, dường như không nhận ra đôi mắt mẹ đang theo dõi. Cô rất hài lòng thưởng thức những món



TRẦN VIỆT

ăn hợp khẩu vị. Cô ăn rất ngon lành một con tôm tẩm bột. Mỹ Lệ khấp khờ chờ đợi cô ta ăn tiếp con thứ hai hoặc món ốc nhồi thịt băm. Mụ cũng với tay, gắp một con tôm vào bát mình, đẩy những món ăn Mỹ Trinh vốn không thích lại sát món tôm tẩm bột chiên.

- Ngài cố vấn dùng đũa khéo như người Việt Nam, coi kìa, thưa má - Bạch Yến bất chợt nói với Mỹ Lệ làm mụ giật mình như ai đụng phải mình trong cơn mê hoảng. Mụ vội đảo mắt sang Bóc-cơ-uyt, đầu gật gật.

Bạch Yến xúc món ba ba vào bát, nâng ly rượu rắn trước mặt mụ, từ từ đưa lên môi. Chỉ mới nghĩ tới những khúc rắn quấn quai, cái đầu con ba ba rụt cổ là cô đã muốn nôn thốc ra rồi. Thế mà phải uống và phải ăn những “thứ kinh khủng đó” một cách thiệt ngon lành! Bạch Yến cố nén cái lợm giọng cuộn cuộn nơi cuống họng, nói với Bóc-cơ-uyt: - Người ta biểu cắt tiết ba ba cho vài giọt máu vào rượu uống bổ lắm, ngài đã dùng như vậy lần nào chưa?

- Chưa - Bóc-cơ-uyt trả lời - Thế còn cô?

- Ô, nhiều lần! Tôi rất thích món ba ba. Anh Mỹ Quốc - Bạch Yến quay sang A-bu-tăng - Như vậy là ngài Bóc-cơ-uyt xài ba ba chưa sành bằng “tụi mình” đâu - H5 cứ nhấn mạnh câu “tụi mình” mặc dù chưa biết anh ta quen hay không quen ăn món ba ba - Vừa nói H5 vừa nhấp ly rượu rắn và ăn miếng ba ba. Cô nhăn mặt, rút chiếc khăn thơm phức lau miệng, nói với

Mỹ Lệ:



Bông Hồng Nhung

- Thừa má, món ba ba má cho ăn rất tuyệt. Lại thêm rượu rần nữa, ông Bóc-cơ-uyét quả là rất sành, nhấp rượu rần, ăn ba ba thiệt là ngon. Tiếc rằng con không uống được nhiều rượu, má ạ.

A-bu-tăng chưa ăn ba ba và càng chưa bao giờ uống rượu tiết ba ba với Bạch Yến nhưng lại tỏ ra đã nhiều lần ăn nhậu với cô:

- Tụi con rất ưng món đó nhưng chưa đâu làm ngon như má. Lần sau má cho chúng con uống rượu tiết ba ba!

Mỹ Lệ cười toác miệng, gật đầu:

- Các con ăn đi. Má sẽ kêu tiếp thêm cho các con. Chẳng khó gì món rượu tiết ba ba.

Bạch Yến khẽ rung mình nghe mụ nói. Cô vội đáp:
- Nhiều món quá, thừa má. Chúng con phải dành bụng cho những món khác, món nào má làm cũng rất tuyệt.

- Thiệt khác hẳn với tánh tình con Trinh! - Mụ nghĩ
- Con Trinh cứ ngó thấy con ba ba rứt cổ là đã chết khiếp lên rồi! Mụ đào mắt ngó người con gái kỳ lạ rồi lại ngó con trai và ngài cố vấn đẹp đẽ. Mụ chẳng muốn giấu vẻ hài lòng.

Tiệc tàn, họ kéo nhau sang phòng khách, Mỹ Liên bước tới bên chiếc dương cầm kê sát pho tượng khóa thân "Đi-an". Bạch Yến cũng lại gần, lật coi mấy bản nhạc, cặp mắt đen chớp chớp xúc động khi nhận ra một bản nhạc có chữ ký Mỹ Trinh hãy còn nguyên chỗ cũ, bản "Dòng sông xanh" của Giô-han Xtraox. Bao nhiêu

lần Trinh ngồi ở đây cho Mỹ Hằng dạy dương cầm. Cô lại rất mê bản nhạc đó; ở đây dội lên tiếng sóng không phải từ con sông Đa-nuýp ở một phương trời xa lạ mà từ mảnh đất quê hương trên dòng sông chảy giữa lùm cao su trở bông vàng vào những cánh đồng lúa nếp.

- Mỹ Liên đàn bản nhạc này đi! - Bạch Yến khẽ bảo.

Liên dạo trên phím đàn, hiểu lòng người bạn gái. Bạch Yến chăm thuốt lá hút, mắt ngó qua cửa sổ. Bóc-cơ-uyt và A-bu-tăng uống cà phê, lắng nghe. Mỹ Lệ cũng ngẩn người coi Mỹ Liên biểu diễn. Sóng Đa-nuýp trên dương cầm hòa với tiếng sóng nước Vũng Tàu. Im lặng. Mỗi người như để mặc thiên nhiên lôi cuốn họ - ít nhất cũng có cái bề ngoài như vậy.

Dứt bản nhạc, họ trở về với cương vị và vị trí mà cái sân khấu rộng lớn của xã hội Mỹ hóa đã đặt cho họ - vì bản chất của họ và vì sự cần thiết...

Bóc-cơ-uyt chạy lại muốn ôm chầm cô ca sĩ nhưng cô đã đứng dậy, nép mình vào Bạch Yến, Bóc-cơ-uyt chụm hai tay, giơ lên cao: - Tuyệt diệu, cô là một nghệ sĩ dương cầm tuyệt diệu! Cô chơi đàn chẳng phải chỉ bằng đôi tay mà bằng cả tâm hồn, Xtraox sống lại phải biết ơn cô.

Mỹ Liên khẽ nghiêng mình, mỉm cười đáp lại.

Đã hơn 9 giờ tối, Bạch Yến nhắc khéo:

- Rất tiếc ngài cố vấn mắc bận. Xin ngài cứ an tâm về trước. Anh Mỹ Quốc sẽ đưa chúng tôi trở lại khách sạn Pa-lát.



Bóc-cơ-uyết biết không thể nào nán lại được nữa:

- Chúa đã không ban phước lành cho tôi được hưởng trọn vẹn một buổi tối ở thiên đường, thưa bà chủ và hai tiểu thơ (hắn không nhắc gì tới A-bu-tăng). Tôi hy vọng Chúa sẽ cho tôi một bữa khác.

- Thưa ngài - Mụ Mỹ Lệ vội đáp - Cửa Chúa chẳng nở đóng chặt với một người như ngài. Chúng tôi lúc nào cũng sẵn sàng hầu tiếp ngài.

Xe hơi Bóc-cơ-uyết bật sáng, lượn một vòng, lao đi như một mũi tên dưới ánh trăng và ánh đèn thành phố. A-bu-tăng nhìn theo, thờ phào nhẹ nhõm. "Xin đa tạ!". Lời Bóc-cơ-uyết cảm ơn bà chủ va vào gió thoảng đến tai anh ta.

*
* *
*

Chỉ còn lại ba người trong phòng khách.

- Bò sát về hang rồi - Bạch Yến cười, bảo A-bu-tăng
- Chúng tôi không hiểu sao anh lại biểu sĩ quan "Trại Peary" là bò sát?

- Bởi lẽ họ chuyên huấn luyện biệt kích lén lút bò vào đất thánh của đối phương.

- Bắc Việt? - H5 hỏi.

- Đúng. Họ huấn luyện nhảy dù đêm hoặc đổ bộ theo đường biển, có hạm đội 7 yểm trợ và tàu chiến đi kèm.

- Vì vậy, anh đặt cho họ cái tên rất ngộ là “những kẻ ăn sương” - Mỹ Liên tiếp lời hấn.

- Đúng vậy - A-bu-tăng gật đầu trả lời.

- “Trại Peary” của lực lượng mà lại huấn luyện nhảy dù. Cái tên “bò sát” anh đặt cho Bóc-co-uyt chưa hoàn toàn đúng - H5 nhận xét.

A-bu-tăng cười, núm râu kỳ quái choãi ra trên cái mồm cá ngạo, hấn nói:

- Đó là một phù phép ảo thuật! Trước những khán giả Mỹ thì trường võ bị đặc biệt (The Farm) ở Uy-li-am-xbóc chỉ là “Trại Peary”, một căn cứ lực lượng không có gì là bí ẩn. Tôi đã viếng thăm trường đó. Nó còn hiện đại hơn “The Farm Đà Lạt” nhiều.

- Anh quen Bóc-co-uyt từ hồi đó à?

- Không. Mới biết anh ta khi ghé qua Ha-oai, trong một buổi khiêu vũ cùng với các sĩ quan “Tia chớp nhiệt đới”.

- “Tia chớp nhiệt đới”, cái tên kỳ ảo như trong truyện Ang-đéc-xen, tên thật của họ hay lại tự anh đặt cho họ như “bò sát”, “ăn sương”, vân vân đấy.

- Ngũ giác đài đặt cho họ. Nếu để tôi đặt thì phải cho họ cái tên khác.

- Tên chi?

- Những con Vi-pe (rắn mang bành) nhiệt đới.

- Vì sao? Anh thiệt giàu tưởng tượng. Nghe anh nói cứ như nghe chuyện thần thoại.



A-bu-tăng thích thú được lời khen: Vì họ không là những tia chớp trên trời - Anh ta giải thích - họ luôn lẹ như những con Vi-pe trong rừng sâu nhiệt đới. Họ là sư đoàn 25 thiện chiến thích nghi nhứt với chiến tranh rừng rậm.

Bạch Yến cất tiếng cười giòn giã:

- Thiệt tiếc cho anh, đi cùng một chuyến với đoàn Vi-pe từ Ha-oai về mà chả tóm được con rắn nào; chỉ cần ba "tia chớp nhiệt đới" là được một hũ rượu tam xà cho Bóc-cơ-uyt.

A-bu-tăng nghiêng hẳn người, cười ha hả:

- Tôi không được cái may đi cùng một chuyến với đàn "Vi-pe" như cô Bạch Yến tưởng. Còn phải đào hàng cho chúng trên những mảnh đất nóng rát mặt trời này. Chúng nó mới được lệnh sẵn sàng rời đảo Ha-oai thơ mộng thôi mà.

Bạch Yến thờ phào nhẹ nhõm. Có nhiều bằng chứng xác minh Hoa Thịnh Đốn chuẩn bị ráo riết đưa quân vào mở rộng chiến tranh, hy vọng dùng quả đấm sắt để thôn tính miền Nam, cứu vãn một tình thế mà sự sụp đổ của con bài chính trị Diệm - Như đã hiện lên "như một tai họa không sao tránh được". Sư đoàn 25 "Tia chớp nhiệt đới" sẽ là mũi nhọn xung kích trên chiến trường miền Nam. Còn đối với miền Bắc, không thể không có những mưu đồ tàn ác mới. Bạch Yến trở lại chuyện Bóc-cơ-uyt.



- Bóc-cơ-uyết mắc bận tối nay. Ông ta biểu còn phải mất vài ba đêm trắng nữa. Chúa chưa thể ban phước lành cho ông ta.

Mỹ Liên tiếp lời Bạch Yến: - Bóc-cơ-uyết biểu sẽ rời Vũng Tàu buổi sớm mai.

- Đó - A-bu-tăng cười đắc chí - Có đúng tên "ăn sương" không? Ông ta chỉ huy toán biệt kích tung vào đất thánh phối hợp với toán từ "Cổng Trời" bay xuống.

- Cầu Chúa cho Bóc-cơ-uyết thành công! Lọt vô Bắc Việt an toàn là một kỳ công rồi đó. Anh có mong như vậy không?

A-bu-tăng nhún vai: - Tôi mong cho tốp nhảy dù thành công còn tốp do Bóc-cơ-uyết huấn luyện và tổ chức thì thất bại.

- Vì sao?

- Vì nó là Bóc-cơ-uyết - A-bu-tăng đỏ mặt nói gọn lỏn - Cô Bạch Yến thông minh hẳn hiểu rõ điều này - Hẳn nhìn vào mắt Bạch Yến nói tiếp.

Bạch Yến không tha hẳn, ngoảnh mặt ra phía cửa sổ, nói lạnh lùng: - Như thế có nghĩa là anh đứng một nửa về phía Việt cộng, một nửa về phía quốc gia. Tôi thì... tôi chúc cho cả hai tốp cùng thành công. Đó là sinh mệnh của các chiến hữu mà chúng ta chỉ được phép cầu Chúa ban cho sự tốt lành.

A-bu-tăng im lặng. Hẳn rút điều thuốc lá, châm lửa, ngà đầu ra sau ghế bành, thả khói. Một lát sau, hẳn nói, giọng trầm trầm, buồn bã:



Bông Hồng Nhung

- Quan Âm Phật Bà cũng chỉ có được lòng từ bi đến như cô là cùng, cô Bạch Yến. Tôi không có suy nghĩ nào khác Bạch Yến. Trái tim tôi không dành một nhịp đập nào cho Cộng sản nhưng tôi không ưa cá nhân Bóc-cơ-uyt.

- Hãy gác chuyện đó lại, anh Mỹ Quốc - Mỹ Liên nói chen vào - Tôi nóng lòng đòi nợ anh, thời gian sắp hết rồi. Anh nhớ chứ?

A-bu-tăng cười sung sướng, thầm cảm ơn cô bạn gái đã chuyển câu chuyện sang một hướng khác. Hắn nói: - Tôi vốn là một con người sòng phẳng. Xin cứ kê từng món nợ...

- Kê rõ ràng như những món ăn của má - Bạch Yến cười phá lên nói tiếp - Chắc hẳn món nợ đầu tiên của Mỹ Liên đòi là món chuyện ly kỳ về "Cố Chiệc Đài Bắc".

- Đó mới chỉ là một món, anh Mỹ Quốc còn nợ nhiều món khác với cả chị và em nữa cơ.

A-bu-tăng gật đầu: - Tôi sẵn sàng trả hết nợ tối nay.

Vừa nói, hắn vừa vịn thành ghế đứng dậy. Hắn mời hai cô bạn gái sang phòng riêng của hắn.

Đó là một căn phòng không rộng lắm nhưng rất sáng sủa. Cây hoa giấy xum xuê ken hoa trắng với hoa đỏ xòa xuống ngang cửa sổ. Hồi trước, Mỹ Trinh đã nhiều lần vào đây khi Mỹ Quốc còn theo học tại Hoa Kỳ. Cái tủ sách đầy truyện "găng-xơ", võ sĩ đạo Nhật Bản, tiểu thuyết tình xưa và nay bây giờ đặt dịch sang

phía cửa kính che đấng ten, dưới một bức hình màu phóng to cỡ 18 x 24 của Mỹ Quốc chụp cùng hai người bạn Mỹ. Có lẽ đó là bức ảnh kỷ niệm của hắn khi kết thúc khóa học. Giữa phòng kê một bộ xa-lông nhỏ, ghế bọc nhung màu mận chín và phía trái là một bàn làm việc đặt sát bức tường treo bản đồ Đông Dương có chú thích bằng tiếng Anh. Tập tài liệu đóng bìa cứng bọc ni lông trắng với mấy hàng chữ "Bàn tay nhưng với những chiến dịch tâm lý chiến" vẫn để giữa bàn.

Bạch Yến quan sát căn phòng trong khi Mỹ Quốc tự tay mang trà tới. Không một người hầu nào được phép vào phòng riêng của hắn. Như chợt ngó thấy tập tài liệu, Bạch Yến kêu lên, ném về phía Mỹ Liên: - Coi nè, Liên, bài giảng thuyết của anh Mỹ Quốc. Riêng cái đầu đề đã đủ lôi cuốn lòng ham mê chuyện ly kỳ của Liên rồi.

Mỹ Liên cầm tập tài liệu lên coi, hỏi A-bu-tăng: - Có giống như bài anh đã giảng ở viện đại học sĩ quan Đà Lạt?

- Khác đôi chút. Ở đây kết hợp tinh hoa Đông và Tây...

- Cả da vàng và da trắng - Bạch Yến nói hòa theo làm ra vẻ thờ ơ - Những bài giảng thuyết chính trị thường đông cứng lại như những tảng băng.

Mỹ Liên cãi lại: - Chưa hẳn thế. Với những cây bút có biệt tài, những công thức khô khan lại được trình bày thành những chuyện thiết lý thú. Liên hy vọng bài của anh Mỹ Quốc thuộc loại này.



A-bu-tăng khịt khịt mũi vào chiếc mũi soa. Hắn phổng mũi hay là hắn tự thẹn với mình vì hắn chỉ là một con vẹt lặp lại những điều giáo huấn như kinh thánh của lục quân Mỹ, những bài giảng của "Dây kềm gai" và Len-xên, những trang kinh nghiệm đặc vụ của "cố vấn Đài Bắc", những ý kiến nghiên ngẫm "sáng tạo" của đốc Luật...

H5 muốn chuyển hẳn hướng sang câu chuyện này, moi tận tim gan cuốn tài liệu mà cô thật nóng lòng muốn biết. Cô nói sôi nổi:

- Trong thời đại ngày nay, chỉ bấm một chiếc nút là có thể giết hàng triệu người, đưa một vùng rộng lớn trở lại thời kỳ đồ đá, cần gì phải sử dụng chiến tranh tâm lý như trong những trận chiến thời trước.

- Vẫn cần chứ! - A-bu-tăng ngóc hẳn cổ lên như một con rắn đang cuộn tròn bỗng bật dậy đớp một miếng mồi. Hắn thao thao tuôn ra những điều hắn đã học thuộc lòng, rằng: - "Từ chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay, những hoạt động tác chiến tâm lý đã trở thành một thứ vũ khí cực kỳ quan trọng để sử dụng trong thời chiến cũng như trong thời bình, ở trong nước và ở ngoài nước. Chính phủ Hoa Kỳ dành cho tâm lý chiến một ngân khoản không hạn chế, cần bao nhiêu chi bấy nhiêu...

- Cho Việt Nam cộng hòa? - Bạch Yến cắt ngang lời hắn.

- Cho Việt Nam cộng hòa! - Hấn nhắc lại một cách khẳng định - Người Mỹ là bậc thầy trong hoạt động tác chiến tâm lý. Họ giúp chúng ta tổ chức theo khuôn mẫu cục chiến tranh tâm lý của lục quân Mỹ, đào tạo hàng vạn sĩ quan tâm lý chiến tung vào hậu cứ đối phương.

- Theo chương trình của Mỹ và phái đoàn Bóc-co-uyt huấn luyện? - Bạch Yến cố ý đưa Bóc-co-uyt vào câu chuyện.

A-bu-tăng nhún vai khinh bi: - Bóc-co-uyt chỉ là loại thừa hành. Hấn không phải một giảng sư chính trị. Tâm lý chiến là một khoa học tổng hợp về tâm lý học, sinh lý học và nhận thức luận, Bóc-co-uyt không hiểu nổi vấn đề này.

Bạch Yến nói giảng hòa sang một ý khác:

- Tôi đồng ý với anh về sự đánh giá đó nhưng vừa rồi anh nói có sự kết hợp tinh hoa Tây và Đông; tại tôi chưa thấy tinh hoa nào của "cố vấn Đài Bắc".

- Có đấy - A-bu-tăng nhếch mép cười - Tinh hoa của "Cố Đài Bắc" được sử dụng trong khi thực thi những kế hoạch tâm lý chiến.

- Kế hoạch tam tuyên! - Mỹ Liên nói như reo lên.

- Dạ, tam tuyên! - A-bu-tăng gật đầu - Nhưng chỉ có cái "tuyên đen và tuyên xám" là tuyệt... - và như để trả lời câu hỏi của Mỹ Liên đang ngược nhìn hấn, hấn nói tiếp: - "Tuyên đen" là tuyên bí mật đứng với cái tên của nó dùng cái giả làm cái thiệt, ví dụ đài "Gương thiêng" đưa người vào hàng ngũ Việt cộng;



“tuyên xám” là tung tin làm hoang mang và rối loạn đối phương.

- Bàn tay bọc nhung cũng thuộc tam tuyên của “Cố Đài Bắc”? - Bạch Yến vờ không hiểu hỏi.

- Không, đó lại là tinh hoa của phương Tây.

- Bàn tay sắt còn chưa đập nát được Việt cộng nói chi đến bàn tay nhung.

- Mỗi thứ có một tác dụng khác nhau chứ - A-bu-tăng lại nhai lại câu đã học thuộc lòng của Len-xên: “Quân sự hóa ngành cai trị phải đi đôi với một việc cấp bách khác là cắt cái dạ dày của Việt cộng, phá tan hạ tầng cơ sở của chúng. Muốn thực thi điều đó phải cùng một lúc dùng bàn tay sắt với bàn tay nhung như tay mặt và tay trái của một con người.

Bạch Yến che mấy ngón tay trắng muốt lên miệng, cố tình ngáp một cách lịch sự cho A-bu-tăng trông thấy:

- Một đêm trăng tuyệt đẹp như thế này mà cứ ngồi mãi trong phòng thiết uống quá - Bạch Yến không muốn đi quá xa có thể gây sự ngờ vực. Cô đứng dậy, nói tiếp:

- Tôi xin phép được đi dạo ngoài vườn một lát.

- Khoan đã chị - Mỹ Liên vội nói - Anh Mỹ Quốc còn nợ Liên món kiến trúc mẫu của anh.

Bạch Yến mỉm cười - Nó cũng tuyệt diệu đối với Yến như món rượu rắn đối với ngài “bò sát”.

A-bu-tăng khịt khịt mũi. Hắn hài lòng ra mặt về câu gọi giễu Bóc-cơ-uyt đó của Bạch Yến.

- Anh Mỹ Quốc hoàn nợ sòng phẳng Mỹ Liên chứ?



Hắn tỏ ra lúng túng, trả lời sau một lát ngập ngừng: - Tôi sẵn sàng tuân lệnh hai tiểu thư.

Mỹ Liên không bỏ lỡ dịp may, cười ranh mãnh:

- Thế thì cho Liên được ra lệnh: Anh Mỹ Quốc sẽ đưa chị Bạch Yến đi dạo, Liên sẽ ngồi chờ ngoài hành lang (cô không muốn ngồi một mình trong phòng riêng của hắn) đọc bản kiến trúc mẫu rạp hát và bài giảng thuyết của anh. Nhưng... không được bắt Liên chờ lâu đấy. Hơn mười giờ rồi đó.

A-bu-tăng mừng rỡ. Hắn nghĩ thầm: "Cái cô ca sĩ này mới là nhà tâm lý chiến tuyệt diệu". Hắn trao bản thiết kế mẫu cho Mỹ Liên, cúi đầu lễ phép rồi tắt đèn theo Bạch Yến đã đi quá mấy bước. Câu chuyện giữa họ với nhau chẳng có một trọng tâm nào nhất định. A-bu-tăng kể những ngày ở Mỹ và cuộc sống đế vương ở Niu-Yoóc, về cái tương lai sáng lạn của hắn, về một ước mơ... Hắn muốn dẫn dắt câu chuyện tới một vấn đề mà lòng hắn đang xáo động; hắn hy vọng và đợi chờ nhưng mỗi lần như vậy, Bạch Yến lại khéo léo chuyển sang một chuyện khác, cứ như hết một con chim khuyên vàng óng sà xuống chiếc bể đầy hoa của anh ta, tưởng chừng chim sắp đậu vào chiếc then ngang cho lồng sập xuống thì bỗng chim lại tung cánh bay lên ngọn cây cao rồi cất tiếng hót trong vắt rót vào trái tim anh ta, thánh thót như một làn nước ngọt chỉ nhỏ từng giọt và từng giọt vào cuống họng đang khát bóng của anh ta. Một ý nghĩ cuồng bạo vụt tới, nó nổi dậy một

Bông Hồng Nhung

cách tự nhiên từ một cái gì tự thân nó, như một trái mìn vốn đầy ắp thuốc nổ chỉ cần một cái búng nhẹ của ngoại cảnh để bung ra muôn mảnh. Hắn đảo nhanh mắt, hướng Bạch Yến rẽ vào một khu vườn có cây che khuất.

Đột nhiên, Bạch Yến gọi to Mỹ Liên như một chuyện tình cờ; cô rẽ ngoặt vào vườn hồng. Ở đây có thể nhìn rõ bóng dáng Mỹ Liên ngoài hành lang.

- Liên à - Bạch Yến gọi - Ra đây coi, trăng lồng vào những bông huệ đẹp vô cùng.

Tiếng giày cao gót của Liên lạo xạo trên đường sỏi. Lần này, trái hẳn với lời khen vừa rồi, hắn lại chê Mỹ Liên là một nhà tâm lý rất tồi. Bạch Yến không có một lời hứa hẹn nào với Mỹ Quốc ngoài câu nhận lời đi cùng hắn dự khiêu vũ ở câu lạc bộ sĩ quan tham mưu Biên Hòa chiều thứ bảy tới.

Hơn 11 giờ khuya, Bạch Yến và Mỹ Liên mới trở về khách sạn Pa-lát.

*

* *

Lại một buổi sớm lồng lộng gió biển, những giờ phút êm ả quý báu nhất cho những người ngủ muộn. Nàng Bạch Yến kiều diễm và tiểu thơ Mỹ Liên bỗng choàng dậy vì nhiều tiếng còi inh ỏi của cảnh sát vang lên phòng họ.



Hai chiếc xe nhà binh, dẫn đầu là một xe Jíp màu đen trắng đổ xuống sân khách sạn những tên quân cảnh kẹp tiểu liên cực nhanh vào nách.

- Một cuộc vây ráp! Có chuyện gì xảy ra? - Mỹ Liên nói thì thào với Bạch Yến.

Bạch Yến bình tĩnh bấm chuông gọi bồi:

- Sao ồn dữ vậy? Khách sạn không bảo đảm giấc ngủ của khách.

- Dạ, không phải lỗi tại chúng tôi, thưa cô. Đó là việc của cảnh sát. Tối qua, một sĩ quan Mỹ bị một nữ Việt cộng giết chết. Người ta nghi hung thủ nấp trong khách sạn này.

- À ra thế! Ở đây cũng có Việt cộng được sao? - Bạch Yến làm bộ ngạc nhiên hỏi lại.

- Dạ, có chứ, cách đây không lâu một tàu chiến Hoa Kỳ bị đánh đắm ở quân cảng.

- Thôi được - Bạch Yến bảo người bồi - Ngài cố vấn Bóc-cơ-uyt tới thì báo cho chúng tôi ngay.

Bạch Yến nhìn đồng hồ. Bóc-cơ-uyt hẹn 8 giờ mà đã 8 giờ 10 phút. Hay là kẻ bị giết là chính hắn! Nếu "chẳng may" như vậy thì có nhiều điều phiền phức cho chị em Bạch Yến.

- Em tin rằng Bóc-cơ-uyt vẫn sống và sắp lại chào từ biệt chúng ta - Mỹ Liên muốn làm yên lòng Bạch Yến.

- Ta hẹn A-bu-tăng mấy giờ về Sài Gòn?

- 10 giờ.



- Mình sốt ruột... nếu chẳng may câu chuyện phiền phức kia giữ chúng ta lại. Phải làm sao tin thiệt kịp thời. Để chậm, bọn biệt kích thoát được thì tội ở chúng ta.

Một tốp cảnh sát kéo lên phòng Bạch Yến.

- Xin lỗi, vì nền an ninh của quốc gia và các ngài cố vấn, chúng tôi yêu cầu các cô làm rõ một số việc - Tên đại úy ngụ ý chỉ huy cố làm về ôn tồn bảo Bạch Yến.

- Hỏi cung chúng tôi, thưa ông đại úy?

- Chưa hẳn như vậy. Tôi đã nói rõ lý do.

- Thế thì xin mời các ông. Chúng tôi sắp tiếp ngài cố vấn Bóc-cơ-uyt.

- Bóc-cơ-uyt! Các cô thân với ngài Bóc-cơ-uyt? - Tên đại úy sừng sốt hỏi.

- Đúng như vậy, có sao không, thưa ông?

Hắn như một con gà mắc tóc:

- Chẳng sao! - Hắn trả lời, cúi mặt xuống. Lát sau hắn cố lấy lại cái thể hiên ngang của hắn trước mặt bọn đàn em. Hắn tiếp tục phỏng vấn: - Máy giờ đêm qua các cô mới trở về khách sạn?

- Hơn 11 giờ đêm.

- Ai đưa các cô về?

- Thiếu tá Mỹ Quốc.

- Thế còn lúc 9 giờ 30 phút tối? Các cô ở đâu?

Vừa lúc Bóc-cơ-uyt tới cùng với người bồi ban nãy. Bạch Yến cười giòn giã gọi:



- Ngài Bóc-cơ-uyết đến rất đúng lúc, xin nhờ ngài trả lời giúp chúng tôi câu hỏi khó trả lời của ông đại úy.

Bóc-cơ-uyết trừng mắt ngó bọn cảnh sát và tên sĩ quan ngụy đang đứng ngây trước mặt hắn.

- Các anh có thể rút khỏi đây được đấy. 9 giờ 30 phút tối qua, đúng vào giờ người đồng hương của tôi bị sát hại, các cô ấy đang ngồi cùng tôi ở biệt thự bà Mỹ Lệ.

- Nếu chúng tôi giết cố vấn Mỹ vào giờ đó thừa ông đại úy - Bạch Yến nói, vẻ bức bối - thì người bị sát hại phải là ngài Bóc-cơ-uyết đang đứng trước mặt ông. Phải không ngài Bóc-cơ-uyết? - Bạch Yến quay sang tên Mỹ và phá lên cười.

Bọn cảnh sát rút lui. Chúng lấm lét ngó viên chỉ huy. Nếu cho chúng cười chắc chúng sẽ cười rộ lên cùng một lúc.

Chia tay với Bóc-cơ-uyết, đúng 10 giờ sáng, cô Bạch Yến kiêu diễm và cô ca sĩ Mỹ Liên cùng A-bu-tăng trở lại Sài Gòn.

*

* *

Từ trên phòng đợi nhà băng Tô-ky-ô (Banque Tokyo), H5 ngó xuống. Bạch Yến đã hẹn A-bu-tăng tới đây rước cô đi dự khiêu vũ với sĩ quan Mỹ tại căn cứ không quân Biên Hòa.



Bong Hồng Nhung

Hoạt động của H5 đang có chiều hướng thuận lợi. Cấp trên đánh giá cao vụ gặt hái của H5 và Mỹ Liên ở Vũng Tàu, nó làm sáng tỏ những âm mưu và thủ đoạn mới của kẻ thù trong thời gian sắp tới: Chúng gấp rút chuẩn bị cho một nước cờ mà chúng cho là quyết định: dùng sức mạnh quân sự ồ ạt, đặc biệt là lục quân và không quân Mỹ kết hợp với những hoạt động tâm lý chiến, phá hạ tầng cơ sở và tiềm lực của ta; không hạn chế bất cứ một hình thức tàn bạo nào mà chúng cho là cần thiết để chiến thắng. Những mưu đồ chiến lược hiểm độc đó đã được báo kịp thời lên Trung ương và Bắc Hồ. H5 sung sướng nghĩ tới những đoàn biệt kích do Bóc-cơ-uyết tổ chức sẽ cùng chung một số phận với những toán mà A-bu-tăng cho là từ cổng trời bay xuống. Mạng lưới công an nhân dân miền Bắc được tin báo của một người con gái mà họ chẳng bao giờ biết đến - H5 mỉm cười với ý nghĩ ngồ ngộ của mình - chắc chắn đang giăng lưới đón những vị khách không mời mà tới. Ván cờ này đấu với CIA sắp ngã ngũ!

H5 cũng nóng lòng gặp mặt Phương Đông, người đã có những hoạt động phi thường trong đội ngũ chớp bu của địch. Bản "kế hoạch hậu chiến" - chúng nó cứ làm như nắm phần thắng chắc trong tay rồi ấy! - H5 nhếch môi cười nghĩ thầm - Bản kế hoạch hậu chiến đó do Ca-bốt Lốt trao cho đốc Luật đã lọt vào chiếc cặp da đầy bí ẩn của Phương Đông! Thiệt giỏi đó - H5 thầm khen - Phân bộ không quân Thái Bình Dương, nơi nhan



nhân bọn được sùng bái như thánh thần của CIA lại có một “vi-xi” bằng da bằng thịt đang sống rất đàng hoàng. Trong buổi khiêu vũ tối nay người “vi-xi” đó sẽ trao cho H5 cuốn phim chụp bằng chiếc máy ảnh rất tinh vi toàn cảnh sân bay và kho tàng Biên Hòa...

Một chiếc xe Méc-xê-đéc màu đen đậu sát lề đường, H5 nhận rõ A-bu-tăng. Cô vội vàng đi xuống.

A-bu-tăng mở cửa xe: - Ta đi ngay được chứ, cô Bạch Yến.

H5 cười, đáp: - Chương trình hôm nay hoàn toàn do anh quyết định. Tôi chỉ là khách được mời.

Cô ngồi ghế cạnh A-bu-tăng. Chiếc Méc-xê-đéc lao nhẹ như bay về hướng Biên Hòa.

... Buổi khiêu vũ chiêu thứ bảy tại câu lạc bộ căn cứ không quân Biên Hòa bắt đầu khá sớm. Nhan nhàn sĩ quan tham mưu Mỹ và tướng tá không quân Việt Nam cộng hòa. Cả ngài Lê-may, phó tư lệnh phân bộ không quân Thái Bình Dương ở Biên Hòa cũng có mặt. Nhiều chiêu đãi viên chọn lọc và gái nhảy hạng sang được các quan chức cao cấp và Tổng nha cảnh sát bảo đảm, tới phục vụ các ngài cố vấn.

Họ nốc rượu Uýt-ki, họ nhảy rồi họ lại nốc rượu và lại nhảy. Thịnh thoảng, một tốp sĩ quan vừa xong một phi vụ kéo tới Câu lạc bộ làm phòng khiêu vũ thêm náo nhiệt. Những kẻ vừa thoát chết đó nốc nhiều hơn ai hết. Chúng ngấp nghé ngó cặp Bạch Yến - A-bu-tăng, cô ta đáp lại bằng nụ cười tươi tỉnh, đưa mắt quan sát một



lượt, cố ý tìm người đeo chiếc cravat đã được dùng làm mật hiệu. Ở góc trái phòng nhảy ba ông chủ công ty giày dép “Đoxuki” đang ngó chân mọi người đàn bà đi qua trước mặt họ. H5 nhận ra “ngài” Trần Văn Đôn, “ngài” Mai Hữu Xuân và “ngài” Lê Văn Kim, ba tướng quân danh tiếng của Việt Nam cộng hòa. Chào mừng, chạm cốc tướng Lê-may xong, ba ngài kéo nhau ra một chỗ. “Đoxuki công ty” là tên gọi theo vần Tây tên ba vị tướng sáng lập ra ghép lại. Ba ngài Đôn, Xuân, Kim đã thỏa thuận rút từ cái tên húy của mỗi ngài hai chữ đầu để góp thành tên công ty cũng giống như các ngài hùn vốn. Chỉ có một điều chưa ai rõ về cái trật tự “Đôxuki” sao không đặt “Xuđôki” hoặc “Kixuđô”, đặt theo cách nào cũng vẫn đọc được theo vần chữ Tây cả. Công ty giày dép “Đôxuki” của các “ngài” đang có cơ hội phát to. Nhưng chẳng chỉ dừng ở đôi giày, ba “ngài” còn hy vọng gặp nhau trong đêm khiêu vũ này “những cánh bay vận tải” có thể giúp các ngài chuyển hàng lậu dưới danh nghĩa “những phi vụ quân sự”.

Mai Hữu Xuân bỗng nói: - Các ông coi đó, cái hạt cườm viền trên quai giày có tốn mấy mà đem lại lợi nhuận đáng kể đấy chứ.

Lê Văn Kim gật gật: - Tuy nhiên ta còn thiếu một kiểu giày nhảy thiết hay cho phái đẹp... Lại còn cái chuyện này nữa hai bác ạ, tôi thấy để nhãn hiệu “Đôxuki” mang tên ba vị tướng dưới chân đàn bà e không tiện, họ giẫm nát tên cánh mình.



TRẦN VIỆT

- Chuyện vặt, ông Kim! - Xuân nói sôi nổi - Cứ cho người ta giảm nát miễn là nó không làm thiệt cho công ty một đô la lợi nhuận. Thiệt đấy - Xuân cười gằn mắt nhìn theo đôi giày một cô chiêu đãi viên đi lướt qua trước mặt hắn. - Nếu là đồng đô la họ giảm lên thì tôi sẽ đẩy họ ra để cứu đồng đô la chứ còn đây, chỉ là cái nhãn hiệu.

- Một quan điểm độc đáo! - Kim cười hơ hớ - Quan điểm đô la muôn năm.

- Này! - Trần Văn Đôn ngoảnh lại phía chú em rể Lê Văn Kim và ông bạn Mai Hữu Xuân - Chuyện "áp-phe" sao toang toáng lên thế. Tới phòng khiêu vũ mà chỉ chuyện đô la.

- Xin lỗi bác Đôn nghe - Mai Hữu Xuân lè nhè đáp lại - Theo tôi cái điệu nhảy của đồng đô la còn mê ly hơn "bài tăng-gô đẹp nhưt đời tôi".

Lê Văn Kim nhếch mép cười, nói phụ họa:

- Đó là điệu "danse sans musique" - (nhảy không có nhạc) nó lôi cuốn từ Đông sang Tây, từ tổng thống đến lính tron.

Trần Văn Đôn không vừa ý. Hắn đứng dậy đi về phía một người Mỹ đeo cặp kính trắng, khá đẹp trai đang nói chuyện với trung tá nhảy dù Nguyễn Chánh Thi. Đôn sốt ruột về câu chuyện nhỏ to của Thi với người Mỹ. Tên này hình như cũng chờ Đôn. Hắn vui vẻ chìa tay ra đón Đôn.

Lê Văn Kim hất hàm bảo Mai Hữu Xuân:

Bông Hồng Nhung

- Một con bài hấp dẫn của Bạch Ốc, ông ta vẫn còn nhiều may mắn hơn chúng ta.

- Ai kia? - Xuân hỏi lại.

- Ông anh rể tôi chứ còn ai nữa. Lại có chuyện mảnh với ngài bí thư tòa đại sứ.

- Tôi biết đạo này tướng Đôn có nhiều cuộc tiếp xúc riêng với đại sứ Ca-bốt Lốt.

- Nghề liêm phóng già đời của bác có khác - Kim cười nói - Chẳng có bí mật nào giấu nổi bác.

Cách chỗ ngồi của tướng Kim và tướng Xuân vài bộ ghế, một người đàn ông chưa đến bốn mươi tuổi mày râu nhẵn nhụi có cái cằm hơi lẹm, mặc bộ đồ màu hạt dẻ, cổ thắt cravat sọc xanh trắng đi cùng một trung tá không quân ngực rất xấu trai nhưng rất diện. Họ xán lại chỗ tướng Lê-may, phó tư lệnh Phân bộ không quân Thái Bình Dương. Ngài phó tư lệnh bắt tay, đáp lại lời chào của hai người. Họ đi tới chỗ Nguyễn Chánh Thi, dừng bước nói dăm ba câu rồi lách đám đông nhích lại gần phía Bạch Yến và A-bu-tăng. Người đeo cravat sọc xanh trắng đó rất dễ nhận ra cô gái xinh đẹp do cái đặc điểm của anh chàng đi với cô: cái núm râu kỳ quái vênh váo trên cái mồm cá ngạo. Ông ta có vẻ như ngỡ ngàng khi nhớ ra người con gái này là nàng tôn nữ chim yến trắng mà ông ta đã gặp ở nhà lão "Ve ga-lăng" (Vert galant, tên gọi đùa chồng Mỹ Lệ) ngoài Vũng Tàu. A-bu-tăng cười hớn hờ, bảo Bạch Yến:



- Trông kìa, ông thương gia bạn của ba má cũng tới đây. Hình như nơi nào có hơi đô la là có mặt ông ta.

Bạch Yến bồn chồn và lo lắng. Mải suy nghĩ, cô không nghe thấy A-bu-tăng nói gì nữa. Phương Đông, người cán bộ tình báo tài giỏi, người mà cô phải gặp tối nay lại chính là vị thương gia giàu có đó sao? Bạch Yến nhớ lại lời ông ta giễu cợt khi nghe giới thiệu mình và Mỹ Liên muốn làm Hít-le. Ông ta xỏ xiên rằng chúng mình chỉ làm "J-va Brao của quốc trưởng" được thôi! Tại sao ông ta lại nói thế? Phải chăng mình đã bị lộ và đang sa vào cạm bẫy đã giăng sẵn của CIA. Tên "thương gia" này là một Phương Đông giả được bố trí để bắt mình quả tang? Hắn đeo đúng chiếc cravat dùng làm mật hiệu và đang có ý dò xét mình... nhưng nếu là Phương Đông thật thì sao? Anh sẽ là một diễn viên kịch tuyệt diệu! Phải thử lại bằng những mật hiệu chỉ dùng đến khi cần thiết!

Bạch Yến mỉm cười, rút điếu thuốc lá "Sa-lem", châm lửa hút, ngó anh ta qua làn khói thuốc. Anh ta cũng lấy thuốc lá, say sưa hút, hai ngón tay trái giữ điếu thuốc trên môi, tay mặt nắn múi cravat. Mật hiệu trao đổi rất đúng! Bạch Yến vẫn chưa tin và quyết định thử lại lần chót bằng khẩu lệnh.

- Bạch Yến, trời ơi! - Người đàn ông đeo cravat sọc xanh trắng như chợt thấy Bạch Yến và A-bu-tăng chạy tới nắm chặt tay Bạch Yến - Bây giờ mới nhận ra cô Hít-le và vệ sĩ của "người".

Bông Hồng Nhung

- Ông lại giấu tôi, thưa tôi. Ngó ông như mới ở Bon⁽¹⁾ về nên rất am hiểu quốc trưởng.

- Không, tôi chưa rời Sài Gòn nửa bước chân - vừa nói người đeo cravat sọc xanh trắng vừa nhìn Bạch Yến rất hiền từ như không có một vẻ nào giấu cợt.

Bạch Yến mắt long lanh, cười sung sướng: "Phương Đông! Tôi chào anh!". Cô muốn thốt lên lời nói xúc động và cảm phục. Nhưng cô cố ghìm lại và nghe anh giới thiệu người trung tá xấu trai cùng đi, có cái mũi quá lớn và cái trán lại quá thấp: - Bạn rất thân của tôi đó, một "người hùng không gian" quen làm bạn với Trời hơn là với Đất.

Viên trung tá hớn hờ nở nụ cười trên cặp môi dày cộm, bắt tay Bạch Yến: - Rất hân hạnh được làm quen với bông hoa đẹp nhất đêm khiêu vũ này.

Bạch Yến nghiêng đầu rất duyên dáng: - Xin cảm ơn ông. Đêm nay Mặt Đất được hân hạnh tiếp ông.

Viên trung tá nở mày nhận câu nói bông đùa rất ý nhị của người đẹp. Hắn tiếp tục khoa tán dóc: - Được gặp cô, tôi cứ ngỡ còn bay trên trời vì chỉ có trên kia mới có những ngôi sao.

A-bu-tăng nhú lông mày. Rõ ràng hắn khó chịu nhưng hắn phải nể người bạn của cha hắn. Vừa lúc đèn nhấp nháy sắp nổi nhạc, Phương Đông đưa Bạch Yến vào phòng nhảy. Họ hòa vào những cặp khác đang nhún nhảy theo tiếng nhạc.

1. Bon: Thủ đô Liên bang Đức (Tây Đức).



- Có quà cho cô đấy - Phương Đông nói nhỏ - Trong bàn tay trái tôi. Cần thận đấy! Nhảy với anh bạn không gian một bài nhé. Đốc Luật đang nghi vấn chúng ta.

Tiếng nhạc dứt, Bạch Yến rút mùi soa trong xác, chấm chấm trên vầng trán, ngắm trong gương, thoa nhẹ ít phấn hồng. Món hàng nhỏ xíu của Phương Đông đã lọt vào đáy xác. Cô vui lòng nhận lời mời nhảy tiếp với “ông trung tá không gian” rất xấu trai trong “Phân bộ không quân Thái Bình Dương” đóng tại Biên Hòa.

Trở lại chỗ ngồi với A-bu-tăng, H5 rất ngạc nhiên, mặt nóng bừng khi trước mặt cô như từ một hang quý, thằng Xmít và thiếu ta ngụ Thi⁽¹⁾. Hình ảnh Kiều Hoa vụt tới rành rõ trong trí nhớ làm cô xúc động, bàn tay run run tưởng không kìm nổi mình nữa. H5 miễn cưỡng gật đầu đáp lại cái cúi đầu chào rất lịch sự của Xmít. Hắn đưa tay về phía cô, người gập xuống như một con gấu. H5 cố kìm những phản ứng tự nhiên, sôi động trong lòng mình làm mặt cô tái đi, cô lạnh lùng chìa tay cho hắn bắt. Rồi, một ý nghĩ trả thù bật dậy nhuộm hồng lại đôi má, cô đưa mắt nhìn A-bu-tăng và khẽ chỉ tay ra hiệu về phía hắn.

Gần cuối buổi khiêu vũ, người ta thấy cô Bạch Yến xinh đẹp tươi cười nhảy với ông cố vấn Xmít theo tiếng nhạc là lướt “bài Tăng-gô đẹp nhất đời”...

1. Xem “Cát cánh từ Hà-oai”.

Đọc đường trở lại Sài Gòn, A-bu-tăng hoan hỉ báo cho Bạch Yến: - Đúng như tôi dự đoán, đáng kiếp cho thằng Bóc-cơ-uyt! - Hắn dừng lại một giây đưa mắt nhìn thẳng vào mắt Bạch Yến. Cô vẫn bình thản ngó về phía trước chờ hắn nói tiếp: - Toán "bò sát" do Bóc-cơ-uyt huấn luyện đã sa vào tay Cộng sản Bắc Việt.

- Còn toán "Cổng trời"? - Bạch Yến xoay người sang phía hắn hỏi. Nói xong, Yến cảm thấy ngay mình thiếu bình tĩnh. May mà A-bu-tăng đang say câu chuyện kể. Hắn hồi hả trả lời:

- Toán này được Chúa ban cho điều may mắn. Họ đã lọt sâu vô vùng Tây Bắc Bắc Việt và liên lạc với trung tâm chỉ huy. Đã có hai phi vụ tiếp tế, ném cả vàng xuống cho họ.

- Họ xài cả vàng sao?

- Không - A-bu-tăng cười đáp - Họ cần vàng để mua chuộc lũ mọi (Hắn gọi khinh miệt dân thiểu số địa phương). "Cố Chiệc Đài Bắc" tán thành lời thỉnh cầu này của họ.

Bạch Yến lặng im. Có thể A-bu-tăng nghĩ cô đang buồn:

- Không vui sao, Bạch Yến?

- Vui sao được khi chỉ có một toán thành công, còn một toán đang bị đối phương nhai nhỏ. Tôi không nghĩ tới Bóc-cơ-uyt, tôi nghĩ tới những chiến hữu của chúng ta. Anh hiểu tôi.

Hắn hiểu sao nổi lòng cô gái! H5 lo lắng: một toán biệt kích đã thành công! A-bu-tăng hay tin này khi nào, ở đâu? Chắc chắn không phải trước khi đi khiêu vũ mà mới đây thôi, ngay trong phòng nhảy! Ai đã báo cho hắn? Hình như có một tên sĩ quan hơn tuổi hắn, gây như một con cá khô nói chuyện với hắn trong lúc mình nhảy với “người hùng không gian”. Phải làm sao dò được bọn này để báo ra Bắc lòng bắt tại nơi chúng đang ẩn náu. H5 tự trách mình đã không chú ý tới tên đó. Đáng lẽ phải làm quen! H5 tiếc, khẽ thở dài. A-bu-tăng không hiểu. Hắn tìm lời an ủi:

- Được 50% mỗi chuyến đã là một thành công đáng kể. Hắn nói nhỏ nhẹ gần như thủ thi với Bạch Yến - “người hùng không gian” khiêu vũ với cô hồi nãy rất hài lòng về con số tỉ lệ 50% này lắm đó.

- Sao 50% đã hài lòng? Một con người dễ tính!

- 100% không làm y thích thú bằng 50% đâu. Vì 50% này thuộc về phe cánh y, còn 50% kia thuộc về phe khác.

- Tôi không hiểu.

A-bu-tăng cười: - Dễ hiểu thôi. Y điều hành các phi vụ qua “cổng trời”, y không dám trách mặt biển.

H5 không hỏi thêm. Cô khắp khởi suy nghĩ về lời dặn của Phương Đông: “Một đối tượng hấp dẫn! “Người hùng không gian” có khả năng nắm bắt được sơ đồ những mục tiêu thả biệt kích”. Phương Đông nói y có quan hệ thân với Lítx, nhưng lại rất sợ nàng. Vì

Bông Hồng Nhung

sao? Mình phải tìm hiểu y qua Lítx và báo cáo lại cho anh.

*

* *

Lại một buổi tập tân nhạc nữa trong ngôi nhà xinh xắn số 6 đường N. Vẫn những cảnh quen biết: con trai ông nghị thượng viện, cô sinh viên kiến trúc bạn học của Mỹ Liên và một nữ ca sĩ phòng trà của nhóm nhạc T.T. Họ ngồi trong phòng khách xanh dịu ánh đèn nê-ông, thoang thoang hương ngát mấy bông hồng cắm trong bình pha lê đặt giữa bàn. Họ tập với nhau một bản ca khúc mới về tình yêu: "Người tôi yêu như ngọn lửa hồng giữa thảo nguyên tuyết trắng", một chủ đề hấp dẫn biết là bao!

Trên lầu, trong một căn phòng nhỏ kín đáo có cửa sổ mở ra sân sau, đội trưởng Phi Vân hội ý với TK1 và H5. "Bà điền chủ Bạc Liêu" đi đi lại lại, khi trên gác, lúc dưới nhà. Săn sóc, bảo vệ đàn con thân thiết từ nhiều phương hợp lại đã trở thành một nhiệm vụ tự giác của bà.

Phi Vân vẫn trong bộ cánh thương gia. Khuôn mặt sạm đen của anh hẳn nhiều nếp nhăn bên khóe mắt. Anh vẫn giữ được giọng nói nhẹ nhàng vùng Hà Đông miền Bắc.



- Bộ tư lệnh đã chuyển quà của Phương Đông lên Trung ương cục. Cuốn phim chụp khá chính xác, cũng chính xác - Anh nói thêm - như bản vẽ của Mỹ Liên.

- Phương Đông có tán thành kế hoạch hành động của chúng ta không? - TK1 muốn đi ngay vào vấn đề anh đang nóng lòng mong đợi.

Vẫn với giọng chậm rãi, Phi Vân đáp: - Phương Đông đang tiến hành một nhiệm vụ đặc biệt: điều tra những âm mưu chiến lược mới và những mục tiêu chiến tranh của kẻ thù đồng thời phát hiện cho những đội hành động như chúng ta những mục tiêu cần đánh những đòn trừng phạt đích đáng. Dịch động đến miền Bắc một, ta đánh trả gấp mười. Cứ nhằm vào sào huyệt chúng mà diệt. Phương Đông tán thành kế hoạch của chúng ta biến rạp hát Đô Thành thành một chiếc quan tài bê tông cốt thép. Quan trọng ở chỗ chọn đúng thời điểm đánh trúng đạt hiệu quả cao nhất.

- Với đốc Luật thì sao? - TK1 hỏi tiếp.

- Chúng ta phải bảo vệ Phương Đông. Đốc Luật đang là con bài tin cậy bậc nhất của CIA. Hắn đã có ý ngờ vực Phương Đông và cô em gái của anh - Phi Vân đưa mắt ngó H5 cười hóm hỉnh - từ sau ngày mất bản kế hoạch hậu chiến, cấp trên đã cho phép ta xử trí.

- Từ hình? - Vẫn TK1 hỏi.

- Không. Bắt ra vùng giải phóng.

- Còn A-bu-tăng?

- Chưa đến lượt cậu ta.



- Ai thi hành bản án?

- Tổ TK1, bằng lòng chưa mày? - Phi Vân vỗ vai TK1, cười nửa như thân mật nửa như chế giễu tính nóng nảy của cậu ta - Mày còn phải gánh thêm một nhiệm vụ đặc biệt khác nữa.

TK1 ngược mắt nhìn, chờ đợi.

- Làm vệ sĩ thứ hai cho "tiểu thư Bạch Yến".

Đôi mắt TK1 muốn cãi: - Sao lại vệ sĩ số 2?

Phi Vân vẫn cười, hàm răng trắng bóng và đều đặn càng rạng sáng trên khuôn mặt sạm đen của anh: - Vì, - anh chậm rãi nói - vệ sĩ số 1 đang là một đối tượng cần giám sát. Nếu an toàn của "nàng quận chúa" (ý nói Bạch Yến) bị đe dọa thì sẽ tới lượt anh ta.

- A-bu-tăng! - TK1 nói - Hắn đang có ích cho chúng ta.

Phi Vân quay sang phía H5 hỏi:

- Ý kiến cô Bạch Yến thế nào? Cô có hài lòng về người vệ sĩ số 1 của cô không?

H5 ngáp ngừng, đôi mắt đăm chiêu nhìn ra ngoài, suy nghĩ. Cô khẽ nói:

- Em muốn đề nghị mấy anh một việc khác.

- "Cứ nói đi!". Phi Vân không trả lời nhưng H5 đọc được câu nói khuyến khích và đầy thiện cảm đó trong cách nhìn chờ đợi của người đội trưởng.

- Cho em được trả thù cho Kiều Hoa.

- Trừ con quỷ Sa-tăng Xmít?

- Dạ.



- Có phiêu lưu như Cao Xuân không⁽¹⁾?

Mặt H5 ửng đỏ. Cô tỏ hân về bức dọc về câu hỏi đó: - Không phiêu lưu. Em đã tính toán kỹ.

Phi Vân như ân hận về lời nói của mình. Rõ ràng anh có cảm giác xúc động. Anh không giấu cảm giác đó trước những đồng chí của mình. Anh ngồi lặng im, hơi cúi xuống, mấy nếp nhăn hằn trên trán.

- Tôi tán thành đề nghị của H5, TK1 nói - Nhưng cần bàn kỹ cách diệt Xmít. H5 định tráo chiếc bật lửa có chất nổ vào túi Xmít. Việc đó không khó. Nhưng đặt giả thiết sau khi đánh tráo, Xmít bỗng lấy thuốc mìn rồi bật lửa cho H5 châm lửa.

- Em sẵn sàng hy sinh.

- Không được. Đó là chuyện phiêu lưu. Trong trường hợp này, anh Phi Vân nói có lý.

Phi Vân đưa mắt nhìn TK1, cặp môi khẽ nhếch như muốn cười: "Cái anh chàng rất nóng nảy này lại rất thận trọng khi giao một việc nguy hiểm cho H5". Anh nghĩ thầm và vẫn lặng im.

TK1 nói tiếp: - Cũng còn một giả thiết này nữa: Xmít vô tình cho một kẻ khác bật chiếc bật lửa đó. Hắn không chết mà chỉ có thằng này chết. H5 có tránh được sự ngờ vực của CIA không?

H5 nhìn Phi Vân dò xét. Cô nói:

1. Xem "Cát cánh từ Ha-oai".

- Nếu cách đó không hay thì tính cách khác. Nhưng em tin chắc chắn chỉ có một mình em có đầy đủ điều kiện thuận lợi trừ được tên gian ác đó.

Phi Vân gật đầu: - Tôi cũng nghĩ như vậy. Vấn đề bây giờ là tìm ra một biện pháp tốt nhất. Trách nhiệm đòi hỏi chúng ta phải đặt ra mọi giả thiết trong mỗi tình huống phức tạp. Về điểm này tôi hoàn toàn đồng ý với TK1. Phải làm sao trừng phạt được hắn mà vẫn bảo vệ được an toàn cơ sở và không xảy ra một tổn thất nào.

H5 ghen ngào ngược mắt nhìn Phi Vân: Cô hiểu ý anh chỉ có thể tán thành khi đã có một phương án chắc chắn.

TK1 trầm ngâm ngó ra phía cửa sổ. Cặp mắt thăm thẳm dưới đôi lông mày Ai Cập của anh như sâu hơn. Từ dưới nhà vọng lên bản ca khúc của Mỹ Liên: "Người tôi yêu như ngọn lửa hồng giữa thảo nguyên tuyết trắng". Trong ánh sáng đèn dịu dịu, TK1 cứ ngỡ mình đang đứng giữa thảo nguyên...

Chiếc Xim-ca sang trọng do TK1 lái đưa Bạch Yến tới sân bay Tân Sơn Nhất. Cô đã đánh tiếng qua một nhân vật trung gian làm việc tại Câu lạc bộ dân sự với thiếu tá Thi: "Cô Bạch Yến đang cần gấp trong vòng mười ngày tới số tiền một triệu đồng cho một "áp-phe" chợ đen. Cô đã có 750.000 đồng, còn thiếu 250.000 đồng. Cô sẵn sàng xoay xở bằng bất cứ giá nào số tiền thiếu hụt này".



TRẦN VIỆT

Ngựa quen lối cũ, thiếu tá Thi hí hửng chộp ngay cơ hội tốt. Hắn tìm gặp Xmít:

- Lại một dịp may hiếm có, thưa ngài.

- Tốt, tốt lắm! - Xmít nghe hắn nói, cười hơ hớ - Một Kiều Hoa thứ hai hay là chính Kiều Hoa sống lại?

- Ông Xmít, tôi cam đoan hơn hẳn Kiều Hoa... Nhưng...

- Nhưng sao? Ông thiếu tá muốn đặt điều kiện; được, nói đi, tôi nghe.

- Giá lần này phải cao hơn chút đỉnh. Lần trước ngài cố vấn được cả chì lẫn chài còn tôi, như ngài đã biết, chỉ được tiếng chửi rủa của bạn hữu Kiều Hoa. Lần này, xin ngài thương trước cho tôi 25.000 đồng và sau khi hoàn tất ngài cho nốt 15.000.

- Với điều kiện là cô ta phải đồng ý tới đã.

- Dạ, tôi cam đoan, thưa ngài Xmít.

Lần thứ nhất, thiếu tá Thi cũng làm theo cách với Kiều Hoa. Hắn trao cho Bạch Yến một bức thư: "*Cô sẽ có 100.000 đồng bù vào số tiền thiếu hụt nếu cô ưng đến với ngài Xmít tại phòng X khách sạn Ca-ra-ven*".

Không thấy trả lời, thiếu tá Thi gặp trực tiếp Bạch Yến.

- Ông thiếu tá, ông không nên giờ tấn trò đó với tôi - Bạch Yến làm ra vẻ đau khổ và giận dữ bảo tên sĩ quan ngụy.

Hắn cười khẩy, tro trên môi:



Bông Hồng Nhung

- Bao giờ tôi cũng bắt gặp cái khởi đầu như vậy, nhưng rồi cái gì xảy ra vẫn cứ xảy ra. Cô không ung sao, cô Bạch Yến?

- Ông thừa biết tôi thuộc một lớp người như thế nào!

Thiếu tá Thiệu giọng:

- Dạ, tôi không bao giờ dám coi thường mọi cô gái thượng lưu mà theo đúng lẽ trời phải nằm trên vàng bạc. Song thời thế đổi thay, đây chỉ là một điều bất đắc dĩ trong một hoàn cảnh bất đắc dĩ, nhưng, làm điều bất đắc dĩ này không còn là chuyện hiếm có trong các bà lớn và các tiểu thư dòng dõi; đồng tiền có sức hút không cưỡng nổi vào quỹ đạo của nó tất cả mọi thứ danh dự, mọi thứ đạo đức, mọi thứ thánh thượng và mọi thứ bản dân...

- Ông triết lý, ông thiếu tá - Bạch Yến cười chua chát.

- Không, đó là điều có thiệt. Chính vì lẽ đó mà tôi dám chỉ cho một cô gái khuê các như cô một hướng giải quyết êm thấm - Hấn cất tiếng cười hơ hơ - Nào có mất gì, cô Bạch Yến! Tôi bảo đảm không một ai hay biết ngoài Xmit và tôi - Hấn hạ thấp giọng như nói thầm.

Bạch Yến lặng im.

Viên thiếu tá cho rằng lời thuyết phục của hấn đã thấm vào lòng cô ta, hấn giờ giọng trang tráo:

- Cô sẽ có ngay 100.000 đồng và hơn nữa, nếu cô chứng minh rằng cô còn hoàn toàn... - Hấn nhìn chòng



chọc vào mắt Bạch Yến: chỉ cần cô ung tời với Xmít, một con sư tử vàng đấy. Mắt mát gì mà bỗng dung được một món tiền đáng kể.

Bạch Yến đưa hai tay ôm lấy ngực. Hai giọt nước mắt rờn rờn chảy trên má. Thiếu tá Thi quay mặt ra cửa sổ. Hắn nghĩ đông tố trong lòng người con gái ngồi trước mặt hắn theo cái lôgích đồng tiền của hắn. Hắn tin chắc rồi cô này sẽ phải làm theo ý hắn và hắn không nghi ngờ một chút nào về sự thúc bách của hoàn cảnh đối với cô ta.

Bạch Yến nghĩ khác. Cô xúc động và đau khổ thực sự. Nỗi uất ức, ghen ngào làm cô cảm thấy khó thở. Kiều Hoa như đang sống lại bằng da và bằng thịt: tất cả những cái gì đã xảy đến với người con gái bất hạnh đó đang diễn lại từng chi tiết. Vẫn thẳng cổ vẫn Xmít, vẫn thẳng thiếu tá ma cô, vẫn những thủ đoạn gian xảo. Bạch Yến rung mình, mặt nóng bừng xấu hổ trước cái mặc cả bẩn thỉu và trơ trẽn của thẳng ác ôn.

- Ông thiếu tá, hoàn cảnh đang đẩy tôi áp sát chân tường, các ông lại chỉ cho tôi lối thoát bằng cái cống bùn hôi thúi.

- Đúng vậy, cô Bạch Yến. Để thoát ra khỏi chân tường, cái cống bùn hôi thúi đó lại là cánh cửa mở ra một khoảng trời quang đãng. Hơn nữa, sau khi ra khỏi, bùn phúi sạch đi, nào biết ai mới ngoi lên khỏi cống bùn.

Bạch Yến lặng im.

Bông Hồng Nhung

- Biết bao cảnh vàng lá ngọc - Tên thiếu tá tiếp tục nói - đã đi tới lâu đài và cung điện bằng những cống bùn như vậy.

- Ông thiếu tá - Bạch Yến nói - Tôi còn đủ thời gian để đi con đường không qua chiếc cống bùn hôi thúi của các ông. Tạm biệt ông.

Thiếu tá Thi vội nói:

- Nếu cuối cùng không kiếm được? - Hấn đứng lên nhìn chằm chằm vào Bạch Yến - Hay là cô chê số tiền chưa tương xứng.

- Các ông đánh giá tôi thế nào? - Bạch Yến trả lời, mắt long lanh một cách rất kiêu kỳ - số tiền 100.000 đồng đó chỉ mới đủ cho tôi sắm lựa lau chân, thưa ông thiếu tá.

Thiếu tá Thi bước ra, hấn hiểu ý Bạch Yến:

- Con bò non! - Hấn cười lẩm bẩm một mình - Cô ả đòi giá cao hơn! Có khó chi! 250.000 chứ 250 triệu cũng chả khác 100.000! Chẳng qua mặc cả để cô em cho làm thiệt. Bao nhiêu rồi cũng hoàn lại cái túi của thằng chó đểu Xmít.

Hai ngày sau, thiếu tá Thi gặp lại Bạch Yến ở Câu lạc bộ hàng không dân sự Tân Sơn Nhất. Chưa vào chuyện thì thằng Xmít bước tới. Hấn cúi rạp cái đầu màu đỏ cạch chải mượt chào Bạch Yến. Hấn gọi rượu, nâng cốc chúc sức khỏe cô Bạch Yến kiều diễm. Hấn mời cô hút thuốc. Bạch Yến rút một điếu, chưa kịp lấy chiếc bật lửa trong xách thì hấn đã bật chiếc bật lửa của



hắn đưa gần miệng Bạch Yến. Cô gái mỉm cười, chúm đôi môi mọng đỏ về phía ngọn lửa, hai hàng mi cong cong rủ xuống cặp mắt hiền từ, cô chăm chú châm thuốc và đã nhìn rõ chiếc bật lửa trắng "Prince Exper 52" của Nhật trong lòng bàn tay Xmít.

Bạch Yến ung dung thả khói thuốc.

- Loại thuốc này hơi nặng đối với tôi. Tôi không nghiện như các ông. Bác sĩ vẫn khuyên tôi nên hút ít.

Xmít nhún vai, gạt hai tay ra phía trước:

- Bác sĩ có khi lại là dân nghiện ma túy hơn ai hết! Thuốc lá đối với quân nhân chúng tôi là một nhu cầu để giải sầu, cô Bạch Yến ạ.

- Giải sầu, ông cố vấn nói sao! Tổng thống Việt Nam cộng hòa đã đón rước các ông với hoa và những nụ cười. Làm gì có chuyện sầu cho các ông.

- Tôi muốn nói những lúc ngồi một mình trên những mảnh đất đầy chết chóc. Còn bây giờ, được nói chuyện với cô, tôi lại thấy diễm phúc nhất trên đời.

Bạch Yến trở lại câu chuyện thuốc lá: - Tôi khuyên ông nên hút vừa phải và đừng nên hút trong phòng kín hoặc trong xe hơi. Tôi hút thuốc nhưng rất sợ khói thuốc.

- Có nghĩa là không nên hút trước mặt cô Bạch Yến.

- Không hẳn thế thưa ông Xmít. Tôi không ưa những cái gì thái quá. Các ông không nên giải sầu bằng cách biến mình thành những ống khói làm người ta phải chảy nước mắt.



Bong Hồng Nhung

- Nhất là những đôi mắt đẹp mê hồn như đôi mắt của cô, cô Bạch Yến. Kẻ nào làm những đôi mắt đó chảy nước mắt là kẻ có tội. Tôi sẽ không hút thuốc lá trước mặt cô nếu cô chưa cho phép.

- Giọng lưỡi một con quỷ! - H5 nghĩ thầm, cố nén lòng căm thù muốn ném mẩu thuốc lá vào giữa cái mồm sói của hắn. Chính nó đã làm chảy nước mắt bao nhiêu thiếu nữ! Cô trả lời lạnh lùng: - Cảm ơn! Và cô quảng điếu thuốc lá cháy dở vào chiếc gạt tàn trước mặt hắn.

- Tôi không bao giờ quên được buổi khiêu vũ ở Biên Hòa. Nó sẽ là kỷ niệm sâu sắc trong cuộc đời ít may mắn của tôi. Tôi hy vọng sẽ có được một dịp khác.

- Ông hãy cầu Chúa đi! - Bạch Yến đáp.

Xmít đứng dậy. Hắn ngoan ngoãn làm dấu. Hắn bước ra ngoài... Còn lại Bạch Yến và thiếu tá Thi.

- Ông Xmít cho rằng cô là một sản phẩm vô giá của thượng đế. - Thiếu tá Thi nói - Vì vậy, ông ta thỏa thuận trả cô gấp đôi số tiền đã nói hôm xưa: 200 ngàn.

Bạch Yến rầu rầu nói:

- Các ông đẩy tôi vào một hoàn cảnh không còn lối thoát. Nhưng tôi thà chết chứ không chịu nhận lời nếu những yêu cầu của tôi không được thỏa mãn.

Thiếu tá Thi hau háu mắt, cười hí hửng: - Cô cứ cho hay những yêu cầu.

- Tôi cần 250.000 đồng và không thể thiếu một "xăng-tim" trong vòng ba ngày nữa, không thiếu một



“xăng-tim”, tôi nhắc lại, thưa ông thiếu tá. Nếu ông Xmít chấp nhận như vậy thì chiều một vào khoảng 8 giờ tại một “Xnách-ba” nào đó, có thể chọn “Lovely bar” (quán Tình yêu) tôi sẽ vui lòng khiêu vũ với ông ta. Và... ông ta phải trao trước cho tôi 50.000 đồng, còn lại 200.000 đồng, ông ta sẽ đưa nốt trong đêm sau...

- Tại phòng riêng ông ta ở khách sạn.

- Tất nhiên - Bạch Yến cố nén xúc động. Cô cảm thấy má mình đỏ giừn giựt. - Ông ta sẽ đến đây rước tôi tới chỗ ông ta ở vào lúc 7 giờ 30 tối.

Thiếu tá Thi cười ranh mãnh, cặp mắt sắc sảo của y lướt từ đầu đến chân Bạch Yến:

- Đúng như tôi đã nói với cô trong bữa đầu: Cái gì phải xảy ra sẽ xảy ra. Tôi tin chắc ngài cố vấn Xmít hào hoa sẽ thỏa mãn yêu cầu của cô Bạch Yến kiều diễm.

- Còn về phần ông, ông thiếu tá tốt bụng - Bạch Yến cười châm biếm - Tôi sẽ chẳng quên ông miễn là ông giữ hoàn toàn bí mật mọi quan hệ giữa tôi và ông Xmít. Chỉ có giữ bí mật bảo đảm danh dự cho tôi, tôi mới ưng thuận được.

- Khỏi phải lo. Tôi lấy danh dự nhà võ ra thế độc với cô.

Thế là ngã ngũ, Bạch Yến vội vã ra khỏi Câu lạc bộ sân bay. Chiếc Xim-ca do TK1 lái mở cửa đón Bạch Yến. Anh đưa mắt nhìn H5, lẳng lặng cho xe nổ máy.

- Cuộc dàn xếp đã xong xuôi? - TK1 hỏi.

- Dạ. Xong được một việc. - H5 khẽ trả lời.



Bong Hồng Nhung

- Xong hay mới chỉ bắt đầu.
- Xong một việc để khởi đầu một việc khác.
- Và cái việc khác này mới là cái đụng đầu giữa cái may và cái rủi.

- Khởi phải lo cho em. Anh Dũng (H5 gọi tên hồi nhỏ của anh). Em không phiêu lưu đâu, sẽ không có việc gì không hay xảy ra cho em cả.

TK1 bắt gặp cặp mắt nhìn mình, hiền từ và dịu dàng như mắt một người mẹ.

- Chuẩn bị cho em chiếc bật lửa đặc biệt chưa anh?
- Có rồi, đảm bảo rất chính xác.
- Đúng như hệt cái của Xmit?
- Y hệt "Prince Exper 52". Nhưng đặt giả thiết hấn thoát chết hoặc chỉ bị thương, hấn sẽ y hện tới rước cô Bạch Yến và lúc đó hấn chẳng phải chỉ để thực thi cái "hợp đồng" đã thỏa thuận.

H5 đỏ mặt, cười sung sướng: - Em càng an tâm khi nghe anh đặt ra nhiều giả thiết về những trường hợp xấu nhất có thể xảy đến vì em tin rằng đã có giả thiết thì có biện pháp đối phó và anh đã nghĩ cả cho em những điều đó.

Im lặng. Chiếc Xim-ca bật hai luồng sáng trắng vùn vụt lao nhanh trên đường Công Lý.

- Vụ độc Luật thế nào anh? - H5 hỏi, phá tan bầu không khí im lặng - Sao lão ta lại niềm nở mời Mỹ Liên và em tới thăm ít bữa sau ngày gặp lão ở Vũng Tàu.



- Có thể lão cũng đặt vấn đề nghi vấn và muốn dò dấu vết Mỹ Trinh.

- Có lẽ đúng! - H5 gật gật đầu tán thành điều phán đoán đó của TK1. Cặp mắt đắm chiều, cô khẽ cúi xuống, nhớ lại bữa lão tiếp tại nhà riêng: - Bây giờ em mới nhận rõ hơn lời lão nói với em bữa đó không phải chỉ là một lời nói bâng quơ... Lão tiếp rất lịch sự và sẵn đón em một cách khá đặc biệt. Lão ra tận hành lang rước khách, lão bắt tay Liên trước rồi mới tới lượt em. Lão cầm tay em hồi lâu, ngó em qua cặp kiếng đen của lão và nói: "Mới gặp cháu mấy lần, mà bác có cảm giác như đã quen cháu từ lâu". Lão ngập ngừng một lát rồi biểu: "Có thể do tuổi tác, bác đã lầm cháu với một người vẽ trong tranh".

- Em trả lời lão thế nào? -- TK1 cười hỏi H5 - Sao không biểu lão "Cháu không ở trong tranh mà ở trong tấm hình đã chụp đó".

- Em trả lời lão: "Cháu chưa bao giờ được hân hạnh làm người vẽ trong tranh". Và em ngó thẳng qua đôi kiếng đen vào mắt lão. Lão gật gù, hai má xệ hẳn xuống, xếp thành nếp nhăn dưới cằm như một chiếc ví dằm. - H5 cất tiếng cười.

- Con thú đã đánh hơi sẽ chẳng chịu tha môi. Lão có rất nhiều tham vọng.

- Xử trí thế nào anh? - H5 lo lắng hỏi.

- Lão đã nhận lời mời của Phương Đông chiều mai tới dự một bữa cơm Bắc ở ngoại ô thành phố - TK1 cười



Bông Hồng Nhung

khoái chí - Một bữa cơm Bắc thật sự nhưng không phải trong quán ăn nổi tiếng như lão đình ninh. Ban tiếp tân đã chuẩn bị sáu ngày rượu thịt để khoản đãi lão trong suốt cuộc hành trình. Chúng ta cần giúp lão chứng minh luận thuyết “Bàn tay nhung” của lão và mưu kế “tam tuyên” của “cố Đài Bắc”. Lão sẽ có dịp được gặp lại cô tiểu thư Bạch Yến và sẽ nhận ra đó là một người con gái có thật chứ không phải một thiếu nữ vẽ trong tranh - TK1 nói, mắt vẫn ngó thẳng phía trước, vẻ tỉnh khô.

Bạch Yến mồm mím cười, hỏi tiếp:

- Chi giúp có đốc Luật, sao không cố giúp cả A-bu-tăng? Anh ta cũng là một tín đồ trung thành của thuyết tâm lý chiến, thuộc lâu cả pho sách của lục quân Hoa Kỳ.

- Chính bởi thuộc lâu như vậy nên anh ta được vùi vào một việc quan trọng khác - TK1 nói trên chộc - Tiểu thư Bạch Yến cần anh ta làm vệ sĩ số 1.

H5 lặng thinh, cặp môi đỏ óng ánh dưới ánh đèn thành phố loang loáng lướt qua tấm kính, đang chum chim mím lại, ghì một nụ cười. Cô muốn nói một câu gì trêu lại anh rồi lại thôi.

Vừa đến chỗ “thả” Bạch Yến xuống. Xe từ từ dừng sát hè phố trước cổng một ngôi nhà lầu. H5 cười ranh mãnh, mở cửa xe còn ngoái cổ vào như dặn với anh lái xe một điều gì:

- “Cô Bạch Yến chỉ cần có anh vệ sĩ số 2!” - Cô nói rất nhỏ nhưng anh “tài” chẳng để lọt một chữ nào. Thế



mà cửa xe sập mạnh vào, anh lại hầu như không nghe thấy. Niềm sung sướng, gần như luyện tức động lại trong đôi mắt sáng ngời ngời của anh.

*

* *

Mất bản “kế hoạch hậu chiến”, sau những phút bàng hoàng, đốc Luật lục trong trí nhớ của lão các mối quan hệ có thể đặt vấn đề nghi vấn. Lão suy nghĩ về “vị thương gia trẻ tuổi” và cô gái quý phái mà lão đang tiến hành “cuộc giải phẫu” - nói theo danh từ riêng của lão. Chuyện Mỹ Lệ ngò ngợ Bạch Yến là Mỹ Trinh lọt tới tai lão; tên cô ta lập tức được đặt vào hồ sơ “phẫu thuật” khẩn cấp của lão. Lão lấy cuốn an-bom của gia đình Cả Tái, dùng kính “lúp” xem xét kỹ từng bức hình cô Mỹ Trinh. Lão cố hình dung lại người con gái quý phái mà lão đã gặp trực tiếp sau lần gặp ở biệt thự Mỹ Lệ ngoài Vũng Tàu. Tối nay Phương Đông mời lão; lão sẽ không bỏ lỡ dịp này tiếp tục thăm dò người con gái đó theo những thủ thuật riêng mà lão vẫn tự đánh giá mình rất cao. Lão chủ trương giữ bí mật cả với Mỹ Quốc.

- Con bé đẹp tuyệt trần - Lão tấm tắc khen người con gái trong tấm hình trước mặt lão - Có những dáng dấp của Bạch Yến nhưng chưa chắc hai đứa đã là một! Những thiếu nữ xinh đẹp thường có những nét trùng



Bong Hồng Nhung

hợp - Lão suy nghĩ và kết luận: - Một đối tượng hấp dẫn. Không thể bỏ qua!

Với người thương gia trẻ, lanh lợi có biệt thự ở Cannes (Pháp) người ta không hiểu lão đã có quan hệ đầu tiên như thế nào. Lão cho anh ta là một con người bí ẩn biết rất sâu gia đình lão, cho lão tin tức về một số người thân của lão còn “mắc kẹt” trong vùng cộng sản và đã từng giúp lão đánh đổ nhiều đối thủ sừng sỏ trong những “áp-phe” kinh doanh kinh tế và kinh doanh chính trị phức tạp. Hành vi của con người đó đã buộc lão nhiều đêm suy nghĩ và càng suy nghĩ sau khi mất bản “Kế hoạch hậu chiến”. Anh ta là ai? Người của CIA ngầm theo dõi mình hay là của Anh, Pháp, Nhật Bản? Của một phái đối lập hay hơn nữa, một tình báo Việt cộng? Lão cảm thấy phải sử dụng bộ máy của lão, thẩm tra và đưa gắp vào “phòng phẫu thuật” người “bạn” có hành tung bí mật này.

Trước mắt, lão lo phải làm sao lấy lại được bản “Kế hoạch hậu chiến”. Nó chứa đựng bao nhiêu mưu sâu diệu kế xâm nhập vào vùng đất “Thánh” của đôi phương. Đốc Luật sững sờ trước một bức thư lạ mà lão mới nhận được cách đây hơn nửa giờ. Thư ngắn như một bức điện nhưng bao hàm bao nhiêu điều hệ trọng có thể giúp lão làm sáng tỏ những điều còn nghi vấn. Lão lẩm nhẩm đọc lại có thể đã đến lần thứ năm: “Thưa cụ Đốc, tôi xin chia sẻ với cụ về mối nguy hiểm do việc để lọt mất bản “Kế hoạch hậu chiến” mà ngài đại sứ Ca-bốt Lôt đã



đích thân trao cho cụ. Ai lấy? Và làm cách nào để lấy lại? Tôi muốn được giúp cụ làm sáng tỏ những con người bí ẩn mà cụ đang quyết định đưa vào "phòng mô" của cụ. Việc lấy lại bản kế hoạch chiến lược này hoàn toàn có đủ khả năng thực hiện được. Tất nhiên, thưa cụ, cái điều kiện duy nhất là sự thỏa thuận trên cơ sở cụ và tôi đều có lợi. Tôi sẽ rất sung sướng được cụ ban cho ân huệ phụng sự cụ và xin hầu tiếp cụ vào hồi 10 giờ 30 tối nay tại vũ trường Arc-en-ciel.

Ký tên F".

Đốc Luật thừa biết là ai: - Một thằng láu cá, thằng Frăng-xoa! Lão lắm bả - Hắn vừa dọa mình, vừa tăng bốt mình để đòi trả giá cao! Được sẽ đến lượt tao cạo cái gáy của mày.

Lão bỏ cặp kính xuống, rồi lại đeo lên. Lão biết lão không thể nào khước từ. Bằng bất cứ giá nào lão cũng phải lấy lại được bản "Kế hoạch hậu chiến" và trừng phạt kẻ lấy cắp.

Chuông điện réo. Lính hầu báo cho lão vị khách quen đã tới. Lão bước ra hành lang, theo sau là tên vệ sĩ tin cẩn nhất có khuôn mặt vuông chữ "điền" một thân hình vạm vỡ xăm hình đầu con đại bàng trên cánh tay trái lẫn thịt của hắn.

Đốc Luật dáng đi chậm chạp, không phải vì sức nặng của tuổi tác đè lên lưng lão - lão mới hơn năm mươi một chút. Đó là thói quen mà lão cho là cần thiết đối với một chính khách lão luyện: "Sự chậm chạp giúp cho sự chọn lọc của tư duy, tránh được những hành



Bông Hồng Nhung

động xóc nổi hoặc những câu buột miệng bất lợi". Lão luôn luôn kiểm nghiệm mình theo cái phương châm xử thế như vậy. Lão đã nhiều phen nhắc nhở Mỹ Quốc dè chừng những sơ hở do tuổi đời chưa chín chắn của cậu ta. Ban ngày, lão đeo cặp kính đen ngay cả trong khi tiếp khách. Lão lý luận: đôi mắt giúp cho mình nhìn thấu kẻ ngồi trước mặt nhưng cũng dễ phản bội mình, đó là những chiếc gương phản chiếu trung thực tình cảm và những gì khối óc đang cảm thụ, suy nghĩ và mưu toan. Ban đêm, không đeo được kính đen, lão nhìn thẳng vào mắt người cần quan sát nhưng lại vội quay đi khi đứng trước một vấn đề mà lão cảm thấy người ta muốn dò xét mình.

Đốc Luật lại lau cặp kính đen, móc ngay ngắn đôi còng to bản vào hai vành tai, chậm rãi bước xuống bậc tam cấp. Vừa lúc một chiếc xe du lịch sang trọng xích tới đậu bên cây hoa giấy xum xuê những chùm hoa đỏ chói. Lão đã có dịp giới thiệu với Phương Đông vì sao lão thích loại hoa đỏ. Lão ngoẹo đầu ngó mắt vị khách và nói: "Tôi bẩm sinh ra đã có máu cách mệnh nên tôi ưng màu đỏ". Phương Đông cười, bảo lão: "Tôi nghe nói ngài đại sứ Hoa Kỳ cũng ưng màu đỏ như bác. Không ngờ bông hoa đỏ lại là nơi gặp gỡ của những tư tưởng lớn".

Lão gật gù, không tỏ sự tán đồng hay phản đối.

Lão bắt tay Phương Đông khi anh vừa trên xe bước xuống. Anh tươi cười nói:



- Tôi ung đậu xe dưới bóng cây hoa đỏ để lấy màu cách mệnh của bác.

Cũng như mọi lần, đốc Luật lại gật gù, không tỏ hẳn sự đồng tình hay phản đối. Lão xoay người một cách chậm chạp, mời khách vào nhà. Lão bước từng bước, khoan thai và chững chạc như bước đi của một con mèo.

Nửa giờ sau họ đi ra. Đốc Luật đi xe riêng của lão cùng với tên vệ sĩ lực lưỡng. Lão không mang theo con gái: Cô ta có việc của cô ta. Hiếm có một ông bố chiều con như vậy! Lão không xâm phạm vào việc riêng của ả. Lão tự tay lái lấy; chiếc Méc-xê-đéc của lão mới chạy trên hai ngàn cây số, còn mới gần như nguyên vẹn, nó rú ga như tiếng nhạc, nó lao lên phía trước như mũi tên; nó phóng 160 cây số một giờ mà cứ êm ái như ru! Đốc Luật giới thiệu với bạn chiếc xe mới sắm đó của lão. Lão mời Phương Đông cùng ngồi với lão, để xe của anh cho người lái xe của lão lái. Phương Đông từ chối khéo. Anh bảo chiếc Rơ-nôn của anh chẳng chịu thua Méc-xê-đéc và tự mình lái lấy.

Hai xe nối đuôi nhau chạy ra ngoại ô thành phố. Vừa qua một trạm kiểm soát không đầy ba kilômét bỗng một tốp cảnh sát tuần tra chặn hai chiếc xe dừng lại...

Chuyện xảy đến không đầy 15 phút... Xe Méc-xê-đéc chúi vào một bãi cây rồi im bật. Người lái nó không còn là đốc Luật mà lại là Phương Đông. Anh ra khỏi xe



Bông Hồng Nhung

Mặc-xê-đéc, nhét sâu vào túi áo trong bức thư của F. gửi đốc Luật mà “người cảnh sát” vừa tước của lão và trao cho anh. Anh trở lại chiếc Rơ-nôn màu ghi sáng của mình, cho quay mũi về thành phố. Đốc Luật và tên vệ sĩ của lão đi giữa vòng vây của toán “cảnh sát tuần tra”. Một chiếc đồ đón sẵn. Ào ào trước mặt họ tiếng sóng dữ dội của con sông Đồng Nai...

*

* *

Gần 11 giờ khuya. Vũ trường A-căng-xi-en vẫn quay tít trong cơn lốc điên loạn của tiếng nhạc “Zazz”. Một anh chàng rất bảnh trai không tham gia vào vòng nhảy, ngồi tách ra trong một căn phòng thuê riêng. Bộ râu cắt xén công phu và đặc biệt là một nốt ruồi đen trên sống mũi nổi bật trên nước da hồng hào tươi đẹp của anh ta. Thỉnh thoảng anh ta liếc đồng hồ như đang chờ một người bạn hay một tình nhân.

- Ông Frăng-xoa! - Một tiếng gọi khẽ của một người bạn áo sơ mi ca-rô từ xa đi lại.

Chàng thanh niên kinh ngạc:

- Xin lỗi, ông là ai?

- Tôi phải xin lỗi ông trước khi ông xin lỗi tôi mới phải vì tôi đã phạm vào cái tên thiệt của cô Frăng-xoa-dơ (Françoise), một cái tên đàn bà của một người đàn ông.

- Tôi chưa biết ông.



TRẦN VIỆT

Người lạ mặt mặc áo ca-rô trở lại vẻ nghiêm nghị:

- Tôi xin phép được tự giới thiệu, tôi là đặc phái viên của cụ Đốc, người được cụ ủy thác cho đến xin lỗi ông vì đã lỡ hẹn và cử tôi đến thay mặt.

- Có gì làm bằng chứng? Tôi chưa lần nào gặp ông. Hơn nữa ông nói cụ Đốc, cụ đốc nào nhỉ?

Người lạ mặt rút ví, chìa bức thư của F. đã gửi cho Đốc Luật: - Ông đã có thể tin được chưa, thưa ông?

Frăng-xoa nhìn như đâm thẳng vào đáy mắt người lạ mặt rồi bỗng cười phá: - Được, ta vào chuyện. Sao cụ Đốc không tới.

- Cụ bị mệt do tuổi đã nhiều và hơi quá chén bữa tối. Cụ dặn tôi thưa với ông như vậy và ủy cho tôi ngã giá với ông, 8 giờ sáng mai ông lại nhà cụ Đốc, ông sẽ nhận số tiền mặt mà ông và tôi thỏa thuận tối nay.

- Vậy thì ta vào đề. Ông hãy cho hay những yêu cầu của cụ Đốc.

- Bản "Kế hoạch hậu chiến" hiện ở đâu và tung tích những kẻ đã lấy cắp! Ông thừa hiểu điều đó, ông Frăng-xoa-dơ. Người lạ mặt kéo dài chữ "dơ".

- Cụ Đốc cần những tin đó, còn tôi thì cần một ngàn đô la theo kiểu tay trao tay.

- Nhưng nếu những điều ông cung cấp lại là những điều mà cụ Đốc đã rõ.

- Không, nhất định không!

- Lấy chi làm bằng chứng?



- Ông hãy biên tên người cụ Đốc nghị vấn; còn tôi, tôi viết tên người tôi khẳng định và ký tắt một giao kèo không tiết lộ bí mật với bất cứ một người nào khác.

- Được.

Họ viết vào tấm bưu thiếp rồi trao cho nhau,. Frăng-xoa cầm lên coi, cười sặc sụa rung rung cả hàm râu: - Cụ Đốc ngờ cho "vị con trai ngài nghị sĩ thượng viện", tình nhân nàng ca sĩ Mỹ Liên.

- Còn ông, ông ngờ cho Bạch Yến, một cô gái quý phái đã từng tiết lộ với cháu "cụ Đốc" về những hành vi thân cộng của "con trai ông nghị thượng viện". Không có một trọng tài nào ở đây để quyết định ông hay tôi đúng.

- Có đấy - Frăng-xoa càng cười lớn - Trước hết tôi hãy chứng minh cái sai của cụ Đốc và của ông.

Frăng-xoa đảo mắt ra bốn phía, móc túi lấy cặp kính trắng đeo lên và gỡ bộ râu giả xuống. Hắn lại hiện thành công tử Hoàng Phương trẻ trung và tuấn tú: - Ông có căn cứ để kết luận cái sai lầm của ông rồi chứ. Thưa ông, "vị con trai ngài thượng nghị sĩ" mà ông nghị vấn đang ngồi trước mặt ông! - Frăng-xoa cười khoái trá, hạ cặp kính che khuất nốt ruồi trên sống mũi xuống và đeo lại bộ râu giả: - Tôi sẽ cho cụ Đốc biết cụ thể về "con chim yến trắng" sau khi tôi và cụ đã cam kết với nhau về những điều khoản ghi trong bản giao kèo chính thức. Tôi muốn phối hiệp với cụ Đốc thực thi một kế hoạch thăm tra quy mô, sau đó sẽ tường trình lên "ngài cố vấn an ninh quốc gia". Công phát hiện này



lớn hơn công một chiến dịch. Đây là thời cơ rất thuận lợi cho cụ Đốc làm ăn, kéo một mẻ vó đầy cá quý. Số tiền một ngàn đô la trả cho tôi trước chỉ là một số tiền “lót dạ” so với số tiền mà cơ quan an ninh quốc gia sẽ thưởng cho cụ Đốc và tôi sau này.

Người lạ mặt gật đầu hỏi:

- Ông có những chứng minh gì cụ thể về Bạch Yến? Ông có thể nói rõ hơn để tôi thừa lại với cụ Đốc.

- Tôi chưa thể nói hết với ông nhưng tôi hứa sẽ không giấu một điều gì với cụ Đốc. Tôi cho rằng đây là một kiểu công ty, trong đó tôi chạy hàng còn cụ Đốc bỏ vốn. Bạch Yến là một nguồn hàng mà Cục tình báo Trung ương Hoa Kỳ đang tìm kiếm. Tôi nghĩ bước đầu thừa với ông phái viên như vậy đã quá đủ.

Họ gật đầu, ký tắt một bản giao kèo và chạm cốc với nhau. Frăng-xoa quyết phen này thực hiện sự phản trắc ngấm lòi cam kết với “người giải phóng” đã cứu hần. Frăng nghĩ: công lớn lập được sẽ xóa hần tội xưa và kiếm món lời kếch sù... Kể từ ngày bị đoạt mất cuốn sổ bí mật của tên mật vụ 4N, sống trong niềm lo âu và thấp thỏm, đến bây giờ hần mới thấy thật sự yên lòng. Hần thôi không chửi thầm nữ thần “Phoóc-tuyn” (Fortune)⁽¹⁾ nữa mà lại đội ơn nữ thần đã thay cái rủi

1. “Phoóc-tuyn” (Fortune) theo thần thoại Hy Lạp và La Mã cổ là nữ thần bịt băng đen ở mắt, đi trên bánh xe tượng trưng cho sự ngẫu nhiên may rủi.



Bông Hồng Nhung

ngày nọ bằng cái may hôm nay. Hấn triết lý: “Đời là gì?
- Là một chuỗi những bất ngờ!”.

Bất ngờ! Frăng-xoa sẽ lại chửi thần “Phooc-tuyn” hay lại chứng minh cái triết lý này của hấn, nếu hấn biết rằng kẻ lạ mặt vừa nói với hấn kia chẳng phải “phái viên của cụ Đốc” mà lại là “phái viên của Phương Đông”.

*
* *
*

Phương Đông khắp những tài liệu của mình với những tin mới báo cáo của H5 sau lần cô gặp Lítx. Anh sung sướng biết mình đã nắm được chiếc chìa khóa bí mật có thể giúp anh mở tung những uẩn khúc của “người bạn không gian”. Cấp trên chỉ thị cho anh phải nắm chắc thắt lưng tên trung tá Du; anh cần tạo cho hấn niềm tin và vị nể anh. Qua hấn anh có thể phát hiện, tìm hiểu, báo cáo về Trung ương và Bác Hồ những ý đồ và âm mưu chuyển hướng chiến lược của kẻ thù đang được tính toán trong “Phân bộ không quân Thái Bình Dương” đóng tại Biên Hòa.

Vì sao trung tá Du sợ Lítx? H5 đã giúp anh giải đáp câu hỏi này. Vì sao nó vắng mặt luôn, thường mất hút mười - mười lăm ngày mỗi tháng ở các tiệm nháy, quán rượu Sài Gòn? Nó có vợ rồi nhưng lại mê nàng Lítx. Nó sợ cả hai người đàn bà này vì những lý do khác nhau - Phương Đông mỉm cười với ý nghĩ của mình - Phải sử dụng cả hai cái sợ này của “người hùng



không gian". Cứ chiếc xe Phi-át đen bốn chỗ ngồi của nó đậu ở đâu là y như rằng vợ nó phát hiện liền. Cái ghen của mụ nào có thua Hoạn Thư trong *Truyện Kiều*!

Xếp cẩn thận một tập ảnh đã được chụp lại như nguyên bản do H5 chuyển tới vào chiếc cặp da, Phương Đông đứng dậy, ngẩng mình trong gương quan sát hình người trước mặt xem có ra vẻ một nhà kinh doanh xuất nhập khẩu "loại bự" có quan hệ với nhiều hãng buôn nước ngoài đang xuất guốc cao gót của công ty Doxuki sang Hồng Kông. Anh sửa lại cổ áo, ra khỏi phòng, bước xuống lầu.

Vẫn dùng chiếc Rơ-nôn màu ghi sáng đã thay số sau ngày bắt đốc Luật, Phương Đông lái thẳng tới phòng trà một ca sĩ có cảm tình với kháng chiến. Có thể đây là một sai sót của anh. Chiếc xe màu ghi này vẫn là một đối tượng lòng kiếm của CIA sau khi thăm vấn người nhà đốc Luật.

Phương Đông xuống xe, khẽ đưa mắt qua vai quan sát như thường lệ. Anh bước vào phòng trà lúc này đã đông khách. Tại đây anh sẽ gặp "người hùng không gian" trong một phòng riêng đã dành sẵn. Vài phút sau trung tá Du tới. Họ niềm nở bắt tay nhau:

- Lâu lắm mới gặp lại "toa"⁽¹⁾. Có nhiều chuyện muốn hỏi "toa" - Vừa nói trung tá Du vừa lắc mạnh tay Phương Đông.

1. "Toa", "moa" (mày, tao) cách gọi thân mật theo tiếng Pháp.

Bông Hồng Nhung

- Trước hết là câu chuyện “bông huệ trắng” (ý nói Lítx) - Phương Đông cười đáp - Đi mít-xi-ông⁽¹⁾ gì mà lâu thế? Bỏ lỡ mấy dịp gặp Lítx rồi. À mà - như chợt nhớ, anh nhắc hẳn: “Cho xe vô ga-ra rồi chứ. Căn thận, vợ “toa” mà thấy lại rầy rà đó”.

- Khỏi phải lo, “moa” cho vô rồi, “toa” kiếm nơi này kín đáo lắm. Mụ khó mà tìm.

- “Toa” làm việc ở Biên Hòa mà ít về Sài Gòn thế?

- Muốn về cũng đành chịu. Nhiều “mít-xi-ông” quá! - Du trả lời.

- Tình yêu không đủ sức dứt “toa” ra khỏi mít-xi-ông đó sao? Thế thì chưa chắc “toa” đã thiết lòng với Lítx.

- “Moa” thề có bóng đèn, Lítx chiếm cả phần hồn “moa”. Được Lítx “moa” được tất cả.

- Thế mà bỏ lỡ bao cơ hội thú vị.

Trung tá Du thở dài:

- Thiết tiếc, bày cho “moa” cách nào có thể rũ Lítx đi dạo? “Moa” chỉ có một ít ngày ở Sài Gòn.

Phương Đông trầm ngâm về suy nghĩ:

- Một người như “toa” có nhiều tiền và địa vị lại quen Lítx đã lâu, từ hồi ở Pa-ri với Bảy Thọ, lẽ nào Lítx có thể thờ ơ được.

Phương Đông vờ như không chú ý đôi mắt mở to kinh ngạc của trung tá Du, khi đột nhiên hẳn nghe nhắc đến tên Bảy Thọ. Hẳn hỏi:

1. Đi mít-xi-ông (mission): đi công cán.



- Thọ nào?

- Bày Thọ "toa" quên rồi sao? Chuyện cậu ta lúc khác "moa" nói. Việc chính của "toa" lúc này là chinh phục trái tim Lítx. Phải có người thân tâm sự làm môi giới giúp cho.

- Cây ai được?

- Không khó. Bạch Yến quen thân với Lítx. "Moa" sẽ nói Yến giúp - Phương Đông lái sang chuyện khác:

- "Moa" muốn hỏi "toa" khi nào kết thúc chiến cuộc? Đó là việc hệ trọng cho những "áp-phe" thương mại của "moa" cũng như của ông già "toa". Đoán trước được tình thế là nắm chắc lợi nhuận trong tay rồi đó.

- Chỉ sáu lăm thôi! - Du trả lời.

- Khó tin! Việt cộng đang áp đảo.

- Sao lại khó tin, "Ngũ giác đài" và Phân bộ không quân Thái Bình Dương đã tính: Liệu Bắc Việt chịu được bom rải đến vĩ tuyến thứ mười mấy?

Đến lượt Phương Đông cố nén xúc động. Anh nhận thức ngay được mưu đồ của địch mở chiến tranh phá hoại ra miền Bắc. Anh làm vẻ bình thản bảo Du:

- Việc chi phải tính đánh từng vĩ tuyến. Đánh ồ ạt khắp các vĩ tuyến thì có thể chỉ sau một vài đợt ném bom tọa độ...

- Không được, "toa" chỉ thạo những áp-phe thương mại, không am hiểu thời cuộc chính trị. Phải tính sức chịu đựng của đối phương và phản ứng của dư luận mà leo từng nấc.



- Thế thì làm sao quyết đoán được năm 65 kết thúc?
- Bắc Việt không đủ sức chịu nổi khi trái bom từ Gu-am⁽¹⁾ bay qua vĩ tuyến thứ 19. Sự kiện này sẽ xảy đến muộn lắm là năm sáu mươi lăm. "Toa" phải tính chuyện giao dịch thương mại hậu chiến đi là vừa. "Toa" chẳng cần biết nhiều chuyện nhà binh. - Hấn trở lại câu chuyện đang làm hấn băn khoăn - Lítx có nói gì với "toa" về Bảy Thọ?

- Không, hình như Lítx tránh nói về Thọ nhưng "moa" và Thọ lại có những giao dịch với nhau về tiền bạc trong đó có một khoản có quan hệ đến "toa". Trung tá Du giật thót mình. Hấn lấy mùi soa lau mồ hôi lấm tấm trên trán hấn: những bí mật có quan hệ đến số phận cơ nghiệp gia đình nhà hấn chỉ riêng Thọ và Lítx biết sao lại lọt đến người bạn thương nghiệp lành lợi này? Hấn lo. Không chịu nổi sự lập lờ của người ngồi trước mắt hấn hỏi dồn:

- Có khoản nào quan hệ đến "moa"?

Phương Đông nhìn hấn nghiêm nghị:

- "Toa" vẫn chưa thành thật với "moa". Buộc lòng "moa" phải nói: "Toa" còn thiếu nợ Bảy Thọ một triệu đồng.

Mặt trung tá Du biến sắc. Có lẽ lúc này hấn quên khuấy cả nàng Lítx. Hấn gần như run lên sau bộ quần

1. Gu-am: căn cứ quân sự Mỹ trên đảo Gu-am, nơi máy bay chiến lược B.52 cất cánh đi ném bom miền Bắc.



áo dân sự thẳng nếp của hắn. Phương Đông móc trong cặp chìa cho hắn coi bức ảnh hắn chụp với Bảy Thọ ở Pa-ri và tấm bưu thiếp hắn nhờ Lítx gửi cho Thọ. Trên tờ bưu thiếp rành rành chữ trung tá Du ghi thiếu nợ một triệu đồng.

Phương Đông thùng thảng nói:

- Thọ đã lấy của "moa" một triệu đồng ở Pa-ri. Bây giờ "toa" nợ lại "moa".

- Sao bây giờ "toa" mới nói!

- Chuyện tiền bạc! - Phương Đông cười, hờ hững: - Thấy "toa" chưa thoả mái nên "moa" chưa đòi vội.

Trung tá Du thăm dò: - Ngoài một triệu này Thọ còn tiết lộ gì với "toa"?

- "Moa" biết nhiều về "toa" nhưng trong tình bạn, "moa" thông cảm hoàn cảnh của "toa" và bảo vệ cho "toa", việc lộ ra sẽ hại ngay đến cơ nghiệp nhà "toa".

- "Toa" biết thế nào? - Trung tá Du ớn lạnh đến tận gáy, lo Phương Đông nói đúng những lùm đen trong trái tim đang đập liên hồi của hắn - Thọ hiện nay đang ở đâu? - Hắn hỏi.

Không trả lời, Phương Đông cho trung tá Du xem tiếp những tấm hình Thọ chụp từ A-ten, Rôm, Pa-ri gửi về. Anh vẫn nói giọng nhát gừng: - Thọ không có địa chỉ nhất định. Tuần trước cậu ta dự định đi Bon (Tây Đức)... Năm triệu đồng "toa" nhân danh Thọ và phái "Bình Xuyên" lấy chặn của một quan chức phái này lưu vong, chia mỗi người một nửa nhưng "toa" mới đưa

Bông Hồng Nhung

Thọ một triệu năm trăm nghìn. “Toa” biểu thua bạc ở Hồng Kông hết ba triệu, còn ghi nợ của Thọ một triệu.

Trung tá Du ngó ra như một kẻ cắp bị bắt quả tang. Hấn nằn nì: - Anh (hấn không dùng “toa”, “moa” nữa mà gọi anh, xưng tôi) giữ bí mật cho. Khi nào anh cần tiền, anh cứ nói, tôi ghi séc cho anh ngay lập tức.

Phương Đông không chủ trương ép căng quá. Anh cười thân thiện: - “Moa” chưa cần: tiền bạc là quan trọng nhưng lòng tin, giúp đỡ lẫn nhau còn quý hơn. “Toa” thạo tình hình chiến cuộc mách nước cho “moa” kinh doanh là tốt rồi.

Trung tá Du ngó bạn thân phục: “Toa” (hấn lại gọi “toa”) có gặp ba mình?

- Có, nhưng biết bác lo nên “moa” không nói. - Trung tá Du chớp chớp mắt xúc động: - “Toa” đừng lộ cho ai hay, “moa” sẽ đền đáp “toa” xứng đáng.

- Yên chí. Không ai biết chuyện này ngoài “moa”, Thọ và Lítx. “Toa” có thể yên tâm được. Lítx cũng rất kín tiếng. Nếu chinh phục được nàng thì “toa” có một môi trường tuyệt diệu. Chỉ tiếc không nắm được lúc nào “toa” đi mít-xi-ông lúc nào “toa” ở lại Sài Gòn để giúp “toa”.

Trung tá Du trầm ngâm. Hấn chưa hết choáng váng trước một sự kiện bí mật trong đời riêng bỗng dưng bị bại lộ. Trong cái cảm phục người bạn này chen lẫn một mối lo nhưng hấn lại tự an ủi mình có thể tìm ở anh ta một niềm tin cậy được. Rượu ngà ngà say, hấn ngà đầu trên ghế tựa.



Tiếng chân người rậm rịch ngoài hành lang. Linh tính báo cho Phương Đông một chuyện không bình thường. Anh ngáp dài đứng dậy, đi sang phòng "toa-lét" (rửa mặt). Người liên lạc bí mật của anh trong phòng trà báo một tin không lành: "Một tổp cảnh sát và mật vụ, trong đó có một thằng rất quen mặt láng vàng quanh chiếc Rơ-nôn màu ghi sáng. Chúng như chờ người chủ xe đó". Phương Đông ghé mắt qua cửa sổ. Anh nhận ra một tình huống bất lợi và hiểu ngay sự sơ suất của mình. Vấn đề đặt ra bây giờ là phán đoán được chính xác chúng nghi chiếc xe này từ lúc nào? Có thấy mình ra khỏi xe không? - Không! Anh tự trả lời. - Lúc xuống xe, không có một bóng khả nghi nào. Chắc chắn chúng bất ngờ nhận ra chiếc xe giống như chiếc xe đã được thông báo bí mật trong khi mình đã ở trong phòng trà. Vì lẽ đó, chúng cố đợi chủ nhân. Phương Đông nghĩ một kế đôi phỏ. Nhưng rồi anh lại băn khoăn đặt câu hỏi: - Chúng có để ý chiếc xe Phi-át đen thể thao đến sau và thấy trung tá Du không? Phương Đông lại tự trả lời: Xe Rơ-nôn của mình đậu xa phòng trà hơn chục mét, xe Phi-át thể thao của Du để vô ga-ra, hai xe cách nhau vài chiếc khác. Mà để ý xe Rơ-nôn rất có thể chúng không hay biết xe của Du.

Phương Đông trở lại chỗ ngồi. Trung tá Du ngừng đầu dậy nói:

- Tôi sẽ báo cho anh hay lịch làm việc của tôi. Tôi phải đi trước sáng thứ sáu này.

- Đi bao lâu?

- Mười ngày.

- Được. Mình sẽ cậy Bạch Yến làm môi giới cho "toa" gặp Lítx. Nhung - Phương Đông ngáp ngừng, về ngân ngại:

- Vợ "toa" ghen khiếp lắm. "Toa" ở đâu, vợ "toa" cũng lùng được. Này nhé, để thoát khỏi đôi mắt của vợ "toa", trong thời gian "toa" ở Sài Gòn, chúng ta tạm đổi xe cho nhau. Hẹn "toa" chiều mai 19 giờ cũng tại đây.

Trung tá Du tán thành ngay tức khắc. Họ trao đổi chìa khóa xe cho nhau. Người hùng không gian còn ở lại. Phương Đông bước ra khỏi phòng trà. Anh đang hoảng lên xe của Du, cho xe lùi ra khỏi ga-ra, ngoắt một vòng không xa mấy chiếc Rơ-nôn màu ghi sáng của anh, như vô tình chiếu pha thẳng vào đuôi xe. Anh nhận thấy mấy tên mặc áo sọc, mắt hấp háy nghiêng ngó nhìn. Phương Đông mỉm cười cho xe phóng tới địa điểm liên lạc với H5. "Chúng nó" sẽ chờ người chủ chiếc Rơ-nôn và chúng sẽ tiu nghỉu biết chừng nào khi nhận ra người chủ đó lại chính là "ngài" trung tá không quân nhẩn mặt ở các quán rượu, luôn luôn có trong mình giấy thông hành đặc biệt.

Phương Đông cười bảo H5:

- Một chuyện tình lý thú đang viết đến chương chót, nhưng không thể đem lại điều hữu ích nếu không có tác động của cô Bạch Yến. "Người hùng không gian" chỉ có thể có mặt ở Sài Gòn đến sáng thứ sáu này. Bạch



Yến vận động sao cho Lítx vui lòng mời hẳn lại nhà riêng tối thứ bảy.

H5 ngạc nhiên:

- Anh vừa nói sáng thứ sáu hẳn đã không còn ở Sài Gòn.

Phuong Đông cười đáp:

- Vì vậy mà tôi yêu cầu Yến thuyết phục Lítx mời hẳn ta tối thứ bảy.

H5 suy nghĩ, không đi sâu vào những việc bí mật của anh, cô bỗng cất tiếng cười:

- Em hiểu ý anh: không phải mời để đến!

- Phải đấy - Phuong Đông gật đầu - Chúng ta chẳng cần dẫn giải bằng ngôn ngữ. Ta cần nắm được sơ đồ những mục tiêu hoạt động của chúng nó hiện đã có trong tay trung tá Du.

*

* *

Quán *Tình Yêu* nổi nhạc đã khá lâu, Bạch Yến mới bước vào. Cô đến trễ gần mười phút như đã hẹn với Xmít. Cuộc gặp mặt "người hùng không gian" làm cô phải mất hơn nửa giờ mới dứt ra được. Trong buổi nói chuyện này, Bạch Yến bảo Du:

- Có lẽ chưa bao giờ ông quan tâm tới mặt đất bằng lúc này.



Bông Hồng Nhung

- Dạ! - Trung tá Du lại giờ khoa tán dóc: - Vì thiên đình soát sổ, khuyết mất hai nàng tiên: cô Bạch Yến kiều diễm và nàng Lítx trong trắng.

Bạch Yến mỉm cười tiếp lời hấn:

- Và ông đã có công bắt lại được nàng tiên Bông huệ trắng (ý nói Lítx). Tôi đem đến cho ông một tin rất tốt lành về nàng.

Vừa nói, Bạch Yến vừa trao cho trung tá Du tấm thiệp thơm phức của Lítx:

- Lítx mời ông, tôi và một ca sĩ nữa, tất cả có ba người thôi tới dự cơm chiều tại nhà riêng của Lítx tối thứ bảy này. Một thời cơ rất tốt cho ông kéo nàng trở về trời - Bạch Yến cười giòn giã.

“Người hùng không gian” run tay cầm tấm thiệp đọc. Niềm vui hoan hỉ ban đầu chuyển dần thành niềm tư lự gần như băng khuâng, thất vọng. Hấn lúng túng trả lời sau một phút suy nghĩ:

- Tôi như một kẻ không bao giờ được hưởng phước lành trọn vẹn. Lítx hẹn tôi đúng vào bữa tôi không còn ở mặt đất. Lúc đó tôi đã xa nàng 24 giờ về mặt thời gian và trên một ngàn cây số bay về mặt không gian. Từ chối ư! Biết làm sao cho nàng hiểu. Sao Lítx không hẹn ngay tối nay?

Bạch Yến làm vẻ ngạc nhiên:

- Trời ơi, ông đi đâu? Sao có thể lỡ một cơ hội như vậy. Tối thứ bảy là tối của những hẹn hò, tối mong đợi của cả một tuần lễ. Biết bao cuộc tình duyên được tạo



thành từ những tối thứ bảy đó. Người ta còn bảo đó là “le vrai dimanche” (ngày chủ nhật thật sự). Lítx chọn bữa này chả là có ý tốt lành cho ông sao.

- Thế mà không đến được với Lítx! - Trung tá Du buồn rầu. Biết làm sao cho nàng hiểu.

... Hấn chạy đi cầu cứu Phương Đông. “Nhà kinh doanh” này vẫn chờ hấn.

- Thật đáng tiếc - Phương Đông bảo hấn - Bỏ lỡ một cơ hội tuyệt trần. “Toa” không tới, Lítx có thể nghi ngờ tấm lòng thành thật của “toa”. Lâu nay điều ngăn ngại duy nhất của nàng với “toa” là ở chỗ nàng chưa thiết tin “toa”. Việc làm của “toa” ở Pa-ri có lẽ đã gây ấn tượng với nàng. Muốn thanh minh khát cô ta một dịp khác, phải kiếm một cơ nào thật xác đáng.

Trung tá Du thần thờ:

- Chao ôi! Nếu Lítx biết rằng tôi đã từ cổng ngõ của “tử thần” bay về với nàng. Chỉ một chút nữa tôi đã cùng số phận với Thanh Vân.

- Vân nào?

- Vân lái C47 bị Bắc Việt bắn rơi ở Ninh Bình. Anh có biết Ninh Bình không?

- Không.

- Quê tôi ở đó - Trung tá Du lấy bản đồ nhỏ xúi trong túi, chỉ cho Phương Đông. Hấn cúi người nói tiếp:

- Lưới lửa của họ khá dày đặc. Phi cơ bị thương, một mảnh đạn trúng lũm đuôi. Không có tài điều khiển thì năm xương tôi để lại đất Lai Châu rồi, còn đâu con

Bông Hồng Nhung

người bằng xương bằng thịt trở về hậu cứ để cầu xin nàng.

Phượng Đông khen hẳn:

- Tài bay của "toa" xứng với danh hiệu "người hùng không gian" đấy: Phen này chắc chắn "toa" lại lãnh bảo quốc huân chương.

Trung tá Du kiêu căng:

- Năm lần lãnh rồi! - Hẳn thờ dài nói tiếp:

- Chỉ có sự ban khen của nàng là chưa có. Lítx không hiểu lòng chân thành của tôi đối với nàng.

- "Toa" không cố nán được một ngày sao? Việc gì mà cấp bách đến thế?

- Không thể trễ một phút. Luật nhà binh "toa" không hiểu nổi... Đến "toa" còn có vẻ không tin "moa", nói gì đến Lítx.

Phượng Đông lắc đầu, trả lời:

- "Toa" trách "moa" những điều không đúng... Nào "toa" đã nói nguyên có sự thật thế nào cho "moa" hiểu để giúp "toa" kiếm cách nói cho Lítx thông cảm. Chính "toa" chưa thiết lòng với "bạn".

Trung tá Du làm lành, van vi: - Xin lỗi "toa", "moa" rất tin "toa", không có "toa" ở bên cạnh "moa" như thiếu một lời khuyên hữu ích - Hẳn giờ lại tẩm bản đồ, rút chiếc bút chì trong túi hẳn:

- Tôi đang lãnh một nhiệm vụ đặc biệt. Anh hiểu cho tôi. Tôi không còn cách nào vắng mặt - Đầu bút chì trong tay hẳn lướt từ phía sân bay Đồng Hới (nam Khu



Bốn cũ) ngược lên vùng giáp giới Vân Nam, ngoặt xuống phía Sê-pôn (đường số 9 Nam Lào) và Thanh Hóa. Biệt kích thả xuống những điểm này. Tôi điều hành các phi vụ đặc biệt và trực tiếp chỉ huy việc tiếp tế đều kỳ cho lũ chúng. Tôi nói hết với anh, chỉ có thời điểm là không nói được vì chính tôi cũng chỉ được báo trước vài phút. Tôi hoàn toàn tin anh; tiếc rằng không thể nói như vậy với Lítx. Anh hãy bày cho tôi cách nào?

Phương Đông trầm ngâm, suy nghĩ một lát rồi nói với hắn:

- "Toa" cứ yên trí mà đi "mít-xi-ông", "moa" rất thông cảm với hoàn cảnh của "toa", "moa" sẽ cậy Bạch Yến kiếm cơ khác nói giùm "toa" với Lítx. "Moa" tin là Lítx sẽ nghe Yến và hẹn "toa" một ngày "toa" trở về.

Trung tá Du cảm động:

- Anh với tôi cùng giúp nhau. Anh hãy coi tấm hình đặc biệt này! - Hắn lại móc túi rút ra một bức ảnh:
- "Toa" coi ai đây (hắn lại dùng "toa")?

、 Phương Đông ngắm nghía hình một người đàn ông chụp trên một chiến hạm, lắc đầu: "Moa" không biết!

- Ngài Bộ trưởng Quốc phòng Mắc-na-ma-ra đấy. Hình này chụp khi ngài tới chủ tọa một cuộc họp đặc biệt trên "hạm đội 7". Một sự kiện lịch sử chắc chắn sắp xảy ra trên bàn cờ chiến cuộc. Nó sẽ khuấy ngầu vịnh Bắc Bộ cho mà coi. Tin anh, tôi nói trước để mà tính những "áp phe" thương mại.

Phương Đông tạm biệt hẳn. Anh có thể báo cho H5 điện về Trung ương báo cáo những mưu đồ của địch và những mục tiêu đã được xác định. Mỹ mở chiến tranh phá hoại chẳng phải là điều bất ngờ với chúng ta. Chỉ còn vấn đề thời điểm. Miền Bắc sẵn sàng giáng trả.

... Xmit đã chờ Bạch Yến quá mười phút. Thoáng thấy bóng Yến, hẳn mừng rỡ chạy lại đón.

- Tôi xin lỗi tới trễ làm ông phải ngóng đợi - Bạch Yến giơ tay cho hẳn bắt, khẽ nghiêng đầu nói với hẳn - Hôm nay, ngày mừng sinh nhật tôi, thưa ông Xmit. Rất tiếc không thể mời ông tới cùng các bạn tôi dùng cơm trưa.

- Trời ơi, thiệt có lỗi với cô, cô Bạch Yến kiều diễm - Xmit kêu lên - Tôi đã không hay biết một ngày vui trọng đại đó. Nó cũng thiêng liêng như ngày Chúa cứu thế giáng sinh. Chúa đã chọn ngày lành ban cho loài người bông hoa tuyệt sắc. Cho phép tôi được kiếm một chút gì mừng cô.

- Thôi, ông Xmit, bây giờ đã muộn, ông không thể kiếm hoa mừng tôi đâu. Hay hơn hết là ông hãy uống rượu với tôi và cho phép tôi được chỉ huy ông - Bạch Yến ngoẹo đầu duyên dáng, cười giòn giã.

- Được người đẹp chỉ huy là một niềm phúc. Tôi vui lòng làm kẻ hầu cận của cô chủ.

- Thế thì trước hết ông hãy nâng ly đi. Ông phải uống thiệt say. Đó là lệnh số 1 của cô chủ nghe! - Bạch Yến cười ngặt nghẽo.



Xmít chạm cốc.

- Ông uống ly nhỏ thế ư, nghe đồn ông uống rượu không có đối thủ kia mà. Hay là ông sợ say.

Xmít vâng lời, ngửa cổ uống liền hai ly rượu Uýt-ki.

Bạch Yến nói, vẻ làm nghiêm:

- Ông Xmít, chúng ta làm đúng những điều đã giao ước chứ? Tôi vui lòng khiêu vũ với ông.

- Xin cảm ơn đặc ân của cô Bạch Yến kiều diễm - Vừa nói, vừa móc tay vào túi, hất lòi ra một xấp giấy bạc đã gói sẵn: - Đúng 50.000 đồng đó. Hợp đồng giữa cô và tôi như vậy là đã được ký kết - Hấn khà lên một tiếng, hau háu nhìn Bạch Yến.

Cô gái vờ như không chú ý tới sắc mặt đỏ mọng tía lên của hấn; cô thản nhiên cho tiền vào ví, nói vừa cho hấn đủ nghe: - Tôi nhắc lại yêu cầu của tôi là phải hoàn toàn giữ bí mật về mối quan hệ giữa tôi và ông.

Xmít rạp đầu xuống chấp nhận.

Bạch Yến lại rót một ly rượu cho mình và một cốc lớn Uýt-ky cho Xmít.

- Chúc sức khỏe của ông.

- Chúc phái đẹp muôn năm - Xmít đáp, giọng đã ngà ngà.

- Ông không hút thuốc?

- Tôi chờ lệnh cô chủ.

Bạch Yến cười: - Ông là một chiến binh rất tôn trọng quân lệnh. Cho phép ông cứ nửa giờ được hút một điếu cho tới khi có lệnh mới.

Xmít vội móc hộp thuốc lá và chiếc bật lửa trong túi hần. Bạch Yến nhận ra chiếc "Prince Esper 52". Cô rất vui mừng và cũng tự rút một điếu thuốc. Xmít định bật chiếc bật lửa!

- Để tôi bật lấy lửa và châm lửa cho ông. Có như vậy mới kiểm soát được ông chấp hành lệnh của tôi không chớ. Nào, ta bắt đầu điếu thứ nhất: bây giờ là 9 giờ 30 phút.

Đèn nhấp nháy báo hiệu sắp nổi nhạc. Bạch Yến đứng dậy, với dáng điệu tự nhiên, cô cho chiếc bật lửa và hộp thuốc vào xách, rồi đưa cánh tay cho Xmít khoác vào phòng khiêu vũ.

"Tráo chiếc bật lửa có chất nổ vào túi quần Xmít lúc nào thuận tiện và an toàn nhứt?". H5 tính toán xoay quanh câu hỏi này. Cách hay nhứt là làm cho Xmít lầm chiếc bật lửa chứa chất nổ đó là của mình và tự tay đút vào túi. Cô dự định sẽ thực hiện việc đó trước khi Xmít ra về. Mài nghĩ, Bạch Yến không nghe rõ Xmít đang tán tỉnh những gì. Hơi rượu phà từ miệng hần vào mặt khiến cô cảm thấy lợm giọng. Trái tim cô gái mách cô phía đằng sau mình có một đôi mắt vừa hiền lành vừa nghiêm khắc đang theo dõi hai người từng bước. TK1 cũng có mặt trong quán *Tình Yêu*, anh nhảy với một "vũ nữ" người mảnh dẻ có mái tóc nhuộm màu nâu xòa xuống ngang vai. Anh nhảy chưa giỏi, chân suýt chổng lên chân cô ta. Anh đưa cô vào sát cặp Bạch Yến - Xmít và anh đã bắt gặp đôi mắt kín đáo của người



yêu. Hình như một đám mây đen thoáng bay dưới cặp mắt Bạch Yến sáng như hai vầng sao sáng: "Thấy chưa anh. Chúng ta vẫn gần nhau trong cái xã hội xa lạ này và trước thử thách ác liệt của một trận đánh thầm lặng, vẫn chỉ có em và anh biết nhau". TK1 như đọc được lời nói đó qua cái thoáng nhìn của đôi mắt. Anh bỗng dung ân hận trách mình đã gây cho H5 lo lắng. Cô "vũ nữ" ngược nhìn anh:

- Anh mê cô gái đẹp đang nhảy với ngài cố vấn hay sao?

TK1 cười đáp: - Ông cố vấn nhảy như người sắp ngã ấy.

- Ông ta say! - Cô "vũ nữ" đưa mắt qua vai TK1 ngó Xmít.

Dứt tiếng nhạc, Xmít đưa Bạch Yến trở lại bàn cũ. Máy sĩ quan Mỹ, bạn của hắn sà tới làm quen cô gái đẹp. Xmít cười giới thiệu:

- Vị chỉ huy của tôi đây. Tôi vừa là vệ sĩ, vừa là tù binh của tiểu thư Bạch Yến.

- Tôi cũng mong được làm tù binh như ông Xmít - Một thiếu tá lục quân Mỹ nói.

- Thế thì cho phép mấy ông nâng ly chúc sức khỏe của bà chủ các tù binh! - Bạch Yến cười bảo chúng.

Xmít gọi rượu. Cả bọn đưa nhau chạm cốc với Bạch Yến. Không khí ồn ào. Nửa người Bạch Yến và nửa người Xmít khuất sau chiếc bàn, cái túi quần của hắn rộng hoác chỉ cách Bạch Yến không đầy một gang



tay. Lúc này hắn đã rút chiếc bật lửa từ túi quần bên này. Một cơ hội rất thuận lợi làm Bạch Yến bỏ qua một sự tính toán cần thiết. Cô ngồi nghiêng người chạm cốc với Xmít, sát hẳn vào vai hắn, tay trái cho chiếc bật lửa chứa chất nổ vào túi hắn.

Việc xảy ra kín đáo và nhanh nhẹn nhưng không lọt qua đôi mắt theo dõi bí mật của TK1. Anh giật mình nhận ra sai lầm của Bạch Yến: "Sao lại vội vàng cho bật lửa có chất nổ vào túi hắn trong lúc này; nó giống hệt chiếc của Xmít mà H5 đã bỏ vào xác của mình. Thời gian còn dài; Xmít có thể móc chiếc bật lửa có chất nổ kia, định ninh là của hắn và sử dụng ngay trước mặt Bạch Yến. Bao nhiêu tai họa không lường hết được sẽ ập tới". TK1 tính đến phương án cuối cùng không tránh được để cứu Bạch Yến.

Nhưng... hình như Bạch Yến đã nhận ra sai lầm của mình và đang tìm cách sửa chữa. Cô rút một điều thuốc và lấy trong xác ra chiếc bật lửa màu xanh xinh xắn của cô.

- Cho phép các ông hút thuốc, trừ ông Xmít. - Xmít cãi: - Cô chủ cho tôi nửa giờ hút một điều, nay đã quá hạn định.

H5 ngó đồng hồ gạt đầu bảo cả bọn:

- Các tù binh của tôi phải thực thi đúng điều lệnh như tù binh Xmít. Nửa giờ nữa các ông mới được dùng điều thuốc thứ hai và phải xin phép bà chủ.



Bạch Yến đặt chiếc bật lửa sát tầm tay Xmít. Rõ ràng cô không để hấn phải lục tìm trong túi.

Viên sĩ quan lục quân vô tình với chiếc bật lửa trước mặt Xmít để châm thuốc. Xmít là người cuối cùng rút một điếu thuốc lá. Hấn đảo mắt ngó: không thấy bật lửa, theo thói quen, hấn sò ngay vào túi quần. TK1 bàng hoàng, ngó trân trân vào Xmít: lấy được chiếc bật lửa đó, hấn sẽ bật trước mặt Bạch Yến; mình sẽ nổ làm chết cả hai. Bạch Yến không còn cách nào ngăn kịp Xmít. TK1 đứng dậy, bước lại gần bàn bọn Mỹ. Anh quyết định hành động vào phút chót theo kế hoạch đã bố trí với người trong cơ sở. Cũng vừa lúc Xmít rút chiếc bật lửa trong túi quần.

Bỗng những tiếng cười phá lên. Một cảnh tượng ồn ào, diễn ra trước mắt TK1. Nhiều người quay lại ngó sang bàn Xmít. Bạch Yến úp bàn tay trắng muốt của cô lên mu bàn tay hộ pháp của Xmít đang nắm chiếc bật lửa.

- Tôi chưa ra lệnh mới cho phép ông Xmít được hút thuốc mà ông ta đã định hút. Phải phạt tội bất tuân thượng lệnh và tước điếu thuốc lá.

- Đúng, đúng! - Bọn Mỹ cười phá, kêu lên: - "Phạt, phạt".

- Phạt một ly rượu! - Bạch Yến ra lệnh.

Xmít không cãi, ngoan ngoãn bỏ chiếc bật lửa vào túi, nâng cốc rượu uống cạn.

- Phạt uống rượu thì tôi bao giờ cũng mong được phạt, thưa cô chủ kiêu diễm và thông minh, đừng phạt tôi không hút thuốc. Đã quá hạn cô chủ quy định từ lâu.

- Các ông có đồng ý cho tù binh Xmít hút không?

- Không! Có! - Chúng trả lời không giống nhau.

- Được, tôi cho phép hút - Bạch Yến trao cho hắn điều thuốc lá đã tịch thu và vừa với chiếc bật lửa gần tên thiếu tá lục quân vừa nói: - Tôi sẽ ban lửa thiêng cho ông!

- Lửa thiêng! - Một sĩ quan Mỹ cười hô hố nhắc lại

- Lửa lấy từ "Ô-lanh-pơ" (Olimpe)⁽¹⁾ đấy. Xin thần nữ ban lửa thiêng cho khắp!

Bạch Yến vẫn nắm chắc chiếc bật lửa, cười bảo hắn: - Cũng như ông, ông còn đang hút dở, sẽ tới lượt ông sau. Nào, ông Xmít, tôi ban lửa cho ông.

Yến bật chiếc bật lửa: không cháy.

Tên thiếu tá lục quân đỡ chiếc bật lửa trong tay Bạch Yến bật thử: cũng không cháy. Xmít ngà ngà say lại vội vàng móc túi đưa chiếc "Prince Esper 52" có chất nổ cho Bạch Yến.

TK1 lo lắng. Anh chưa tính đến tình huống bất ngờ này...

Bạch Yến hất tay gạt chiếc bật lửa:

1. Ô-lanh-pơ (Olympe): Nơi ngụ của các thiên thần theo thần thoại Hy Lạp cổ.



- Lấy lửa của ông ban cho ông thì còn sao gọi là lửa thiêng nữa! - Sẵn điều thuốc đang cháy dở trên môi, cô chúm miệng về phía Xmít cho hắn châm điều thuốc của hắn vào điều thuốc dở lửa của cô. Hắn hút mạnh, khoan khoái thả khói qua lỗ mũi, cho lại chiếc bật lửa vào túi.

Bọn Mỹ đập tay xuống bàn cười âm ỉ: - Đó mới thiệt là lửa thiêng, xin ban đều cho tất cả.

Bạch Yến vui vẻ cho mỗi tên lấy một điều thuốc mới và chúm môi, lần lượt cho chúng nó châm lửa vào điều thuốc đang cháy của mình.

Vừa lúc một cô chiêu đãi viên mang tới cho Bạch Yến bao thuốc lá "Sa-lem" và hộp diêm. Ai đã biếu cô ta đem lại? Bạch Yến đưa mắt nhìn cô, khẽ gật đầu.

Khói thuốc thơm cuồn cuộn ở một góc phòng. Đèn nhấp nháy báo hiệu cuộc khiêu vũ lại sắp tiếp tục. Bạch Yến đứng lên:

- Tạm biệt các ông. Lần sau ta lại có dịp gặp nhau - Cô cười rạng rỡ nói bông lơn: - Hỡi các tù binh, tôi giải phóng các người!

- Xin tuân lệnh! - Chúng như đồng thanh la lên, cười hô hố kéo nhau vào phòng nhảy.

Xmít đưa Bạch Yến ra về.

- Ông Xmít! - Bạch Yến nói - Ông đưa tôi tới "All Vietnam Transportation Company" (Thụ thác hàng hải Vận tải Việt Nam). Người ta đang chờ tôi ở đó.

Xmít gật đầu: - Tôi rất sung sướng được góp phần vào việc kinh doanh của cô Bạch Yến kiều diễm ở công ty vận tải hàng hải này.



Hắn tìm cách nắm tay Bạch Yến.

- Ông Xmít, ông không say đấy chứ? - Bạch Yến khẽ đẩy hắn ra - Tôi có thể kêu chiếc tắc xi.

- Xin lỗi tôi hơi say. Lời nói của cô đã làm tôi tỉnh lại.

Bạch Yến cười: - Ông chớ cho tôi lên via hè đấy. Người ta cấm lái xe uống rượu là một điều rất đúng.

Xe từ từ lăn bánh, Xmít nói:

- Thời gian lúc này đối với tôi sao mà quá chậm. Ước gì tôi có một phép mầu búng cho trái đất quay nhanh lên.

Bạch Yến lặng thinh... Xe chạy chệch sát vào vỉa hè, dừng trước cổng tòa nhà Công ty hàng hải. Bạch Yến vội vàng bấm nút mở tung cửa. Cô đã nhận ra chiếc Xim-ca ở bên kia lề đường.

- Tạm biệt ông Xmít - Bạch Yến đưa tay cho hắn bắt.

- Tạm biệt - Xmít đáp - Tôi chờ tối mai, tối hạnh phúc nhất đời tôi.

- Y hẹn như đã giao ước với ông. Bảy giờ 30 tối mai, tôi chờ ông ở Câu lạc bộ Tân Sơn Nhất.

- Ô kê - Xmít sung sướng chum miệng gửi theo gió một chiếc hôn.

Hắn sờ túi móc bao thuốc lá; không thấy thuốc, chỉ thấy chiếc bật lửa "Prince Esper 52". Hắn nhún vai, cho xe rồ máy.



H5 mắt hút một lát trong ngôi nhà lầu ở gần Công ty hàng hải. Cô trở ra, sang bên kia lề đường, bước lên xe của TK1.

- Bạch Yến! - TK1 khẽ nói - Hấn có thể hút thuốc trong xe và sẽ chết ngay trên vô lăng. Bọn sĩ quan bạn hấn sẽ nghi ngờ người con gái đã ra về với hấn.

- Hấn không hút trong xe, anh yên trí - H5 khẳng định - Em đã cầm bao thuốc của nó rồi.

TK1 thở khoan khoái, nói sung sướng:

- Đánh địch mình không biết sợ mà vừa rồi ngồi uống rượu, đến bây giờ vẫn còn thấy lạnh óc.

- Em biết em đã phạm sai lầm và anh suýt phải hành động; anh đã cho người mang hộp quẹt lại cho em - H5 cảm động nói, đôi mắt long lanh; cô muốn gục vào vai anh, người anh, người đồng chí, người thân thương nhút còn lại trên đời này đang ngồi sát bên mình. Hơi ấm của họ truyền cho nhau trong mối giao cảm trầm lặng của trái tim. H5 vẫn ngồi thẳng, đôi mắt mơ màng ngó ra phía trước.

- Chiều mai, em vẫn lại chỗ hẹn với Xmít? - TK1 hỏi sau một phút im lặng.

- Dạ, em vẫn đến đúng giờ đã hứa nhưng hấn sẽ không bao giờ gặp em được nữa.

- Một cuộc hẹn hò kỳ nhất thế gian: giữa một người sống và một người đã chết. Người sống biết kẻ mình hẹn không còn nữa mà vẫn tới nơi hẹn hò. Tình yêu chung thủy biết bao nhiêu!

Bông Hồng Nhung

- Anh tin Xmít sẽ chết? - H5 cười hỏi lại.

- Có khi ngay lúc chúng ta đang nói chuyện ở đây, Xmít đã chết hoặc sắp chết. Cô Bạch Yến kiêu diễm đã mở then cổng cho hắn bước xuống mồ.

- Vậy mà anh không phản đối việc em tới nơi hẹn chiều mai. Anh còn kêu là một mối tình chung thủy - H5 liếc mắt nhìn trách móc.

TK1 rất thích được nhận những cái nhìn như vậy. Anh sung sướng trả lời:

- Sự hiện diện của em ở nơi hẹn là cần thiết để đánh tan sự ngờ vực của thiếu tá Thi và bọn CIA. Tuy nhiên, vẫn chưa đủ. Còn phải làm lạc hướng điều tra của bọn chúng, bảo đảm cho cô Bạch Yến thiết an toàn.

- Chúng sẽ khai thác bọn sĩ quan Mỹ cùng uống rượu với em và Xmít.

- Đúng thế, nhưng không có gì đáng ngại - TK1 muốn làm yên lòng H5.

- Em trở lại giả thiết anh đặt ra hôm rồi, nhớ rằng Xmít chưa chết hoặc còn nguyên vẹn, hắn sẽ tới rước em như đã hẹn.

- Một phương án khác đã được đặt ra cho trường hợp đó. Nhưng anh tin rằng nó sẽ không xảy đến.

Đêm về khuya. Xe TK1 lướt qua những dãy nhà tôn lụp xụp, chênh vênh trên những chiếc cột, nhoi lên từ mặt nước đen sẫm hôi thối. Sài Gòn như ngủ có một mắt. Có người ngủ lại có người thức; có cái êm ả của đêm, lại có cái râm rĩ của đoàn xe thiết giáp tuần tra; có



tiếng nhạc đậm đặc sau những tấm rèm diêm dúa, lại có tiếng la hét từ những phòng tra tấn. Đêm Sài Gòn - nói theo cách nói mấy nhà quan sát Tây phương - chìm trong "rêve-amphi-bie" (trong giấc ngủ chập chờn nửa tỉnh nửa say).

- Nghĩ gì đó, Hồng Nhung? - TK1 khe khẽ hỏi.

- Đêm Hà Nội thế nào anh? - H5 không trả lời, hỏi lại.

- Giờ này Hà Nội đã ngủ. Chỉ những nòng súng còn thức gác cho giấc ngủ của nhân dân.

- Còn ở đây, đêm Sài Gòn, bao nhiêu điều bí ẩn.

- Chúng ta đã thức với cái bí ẩn đó gần nửa đêm rồi. Em buồn?

- Em nhớ Kiều Hoa. Hoa đã viết lại mấy dòng cho người bạn thân trước khi đi vào cõi chết: "*Chị ơi có phép gì để trừ sạch được con quỷ đó (chỉ Xmit) để không còn một người con gái nào trên thế giới này chịu số phận như em*".

- Thế mà em...

- Lại muốn thử số phận đó! Có phải anh muốn nói với em như vậy không? - Hồng Nhung quay nhìn ra ngoài nói tiếp, tránh mắt TK1: - Nghe biểu con gái Hà Nội xinh đẹp lắm. Sao anh không yêu người ngoài đó?

- Vì cho đến chết anh vẫn chỉ yêu một người mà số phận đã dành cho anh từ thuở còn thơ.

Hồng Nhung ngoảnh mặt lại, mắt rung rung. Cô sẵn sàng nhận chiếc hôn đầu mà cô chưa bao giờ nhận được. Nhưng chiếc xe đang chạy. Hai dãy nhà dọc

Bông Hồng Nhung

đường, cái nọ nổi tiếp cái kia nhô ra rồi biến mất sau lưng họ. Cả hai cùng im lặng...

*

* *

Một ngày qua nhanh, chiều tối dần. Sài Gòn, chiếc cối xay thân kỳ theo triết lý của giảng sư Đốc Luật lại phát ra tiếng nhạc mê ly như tiếng hót của con chim chích gọi cái. Nó lôi cuốn những kẻ hung bạo lấy sàng khoái làm lẽ sống và cả những kẻ chán đời tìm sự quên lãng chốc lát trong hoan lạc. Chúng bị hút vào cái vòng quay điên loạn của chiếc cối xay như những con thiêu thân sà vào những bóng đèn cực sáng. “Mèo say” và “Mèo gái” những từ ngữ mới trong ngôn ngữ miền Nam dùng để gọi các “ngài cổ vắn” văn minh của đại cường quốc Hoa Kỳ - dập diu bên những chiếc váy cộc của những cô gái làng chơi.

Bạch Yến trùm chiếc khăn ni lông màu sim nhạt. Trời hơi lạnh. Một trận mưa vừa trút xuống ; đường phố và sân bay loang loáng dưới ánh đèn. Nhiều chiếc xe hơi sang trọng nhập từ Mỹ, Nhật, Pháp, vụt qua lối ra vào khu vực Tân Sơn Nhất, chờ đến hoặc chờ đi những khách mới từ phương xa tới và những khách đủ hạng của cái xã hội ban đêm đầy bí ẩn: dân “áp-phe”, dân “chợ đen” dưới cái ô bảo hộ của tướng tá, tổng trưởng và tổng thống; dân làm tiền bằng cái vốn “thịt sống” của



gái điếm... Đô la Mỹ ngự trị như cái trục chiếc cối xay đang quay tít những vòng răng cưa của nó.

Giữa cái cuồng loạn đó, Bạch Yến lại cảm thấy lòng mình thư thái: sẽ không bao giờ thằng Xmít gặp lại “người con gái quý phái” đã hứa bán mình cho nó đêm nay. Nó đã đền tội ngay tại phòng ngủ của nó vì chiếc bật lửa giết người. Nó đã đi vào cái chết thảm hại theo chính con đường nó đã vùi xác Kiều Hoa. Chao ôi, Kiều Hoa mà cuộc sống như bông hoa quỳnh chỉ tồn tại có nửa đêm trăng!⁽¹⁾ H5 sung sướng nhưng lại cảm thấy mình muốn khóc.

Bạch Yến ngồi lặng lẽ và kín đáo ở một khu vực đã chọn sẵn cho mình trong Câu lạc bộ. Cặp mắt cô bất chợt bắt gặp mắt một kẻ lạ mặt đã có tuổi, người khẳng khiu như một cây tre, mặc đồ sọc xanh đang ngó mình lén lút. Hắn là ai? Một tên mật vụ? Một chi điểm của CIA? Hắn đảo con ngươi xảo quyệt sau cốc “la-de” nâng ngang mày.

Cái chết của Xmít không thể không làm bọn CIA nghi vấn những người đã tiếp xúc với hắn trước khi hắn bị sát hại - mặc dù chỉ là một nghi vấn theo lý thuyết nghề nghiệp của tình báo quốc tế. Chúng nghi trước hết cho cô gái xinh đẹp đi cùng Xmít một giờ trước khi ông ta bị giết. Cuộc truy lùng của chúng sa vào một mạng lưới phức tạp: Ngay đêm đó, một cố vấn

1. Xem “Cắt cánh từ Ha-oai”.



Mỹ khác cũng bị thương nặng bằng chiếc bật lửa cài chặt nổ trong một quán rượu. Cô chiêu đãi viên thường ngày phục vụ Xmit trong khách sạn biến mất như một giọt nước bốc hơi. Cô này hay cô kia giết Xmit? Thiếu tá Thi nhận được một phong thư cảnh cáo: *"Nếu còn tiếp tục làm nghề ma cô cho những khi đột Mỹ thì sẽ chung số phận với chúng"*. Có thể dùng phong thư này mà lần ra "hung thủ": chúng nó soi dấu tay trên trang thư và mở cuộc truy lùng theo nhiều hướng.

H5 làm bộ không để ý tên lạ mặt. Hắn giờ tờ báo buổi chiều liếc nhìn dòng tít đậm: một tin giật gân! "Độc Luật bị sát hại, xác trôi giạt vào bờ sông Đồng Nai!" Ai giết? Có liên quan gì giữa vụ này với vụ Xmit? Không! Giết Xmit là bàn tay Việt cộng. Giết Độc Luật có thể lại là người của phe phái đối lập; Nguyễn Chánh Thi, Dương Văn Minh, hay linh mục Quỳnh? Hắn hiểu sự hục hặc ngấm ngấm đang diễn ra trong chuồng nuôi của Len-xên - Nau-tinh - Ca-bốt Lốt.

Tên lạ mặt tự đặt câu hỏi rồi lại tự giải đáp, việc trước mắt của y là dò xét cô gái đẹp đang ngồi trước mặt y, theo lệnh của quan thầy. Y đợi cô ta ở đây đã hơn nửa giờ sau khi bàn với thiếu tá Thi và nghiền ngẫm phong thư cảnh cáo của một người bí mật gửi cho Thi. Chúng nhất trí cho rằng nếu Bạch Yến không tới như hẹn thì sự ngờ vực cô ta giết Xmit là có lý (Tin Xmit chết được chúng giữ hết sức bí mật). Nếu cô ta đến thì có thể chứng minh sự hoàn toàn vô tội của cô ta hoặc ngược lại cô ta là một điệp viên lợi hại.



H5 cũng đã đọc báo đăng đốc Luật bị sát hại, xác giạt vào bờ sông Đồng Nai. Tin thực hay tin bậy theo cái trò "tuyên xám" trong quỹ kế "tam tuyên" của "cố Đài Bắc". H5 mỉm cười nghĩ tới cảnh lộn xộn do sự mất tích hoặc cái chết - nếu có thật - của đốc Luật trong hàng ngũ những người hùng CIA và phe phái đối lập, tay sai của các tập đoàn tư bản quốc tế. Chúng sẽ chịu những đòn choáng váng của ngay cái thuyết chiến tranh tâm lý...

Tên lạ mặt buông tờ báo, đứng dậy, mỉm cười bước sang bàn Bạch Yến: - Chào cô gái trẻ! Hẳn là cô đang ngóng một người bạn. Thiết điểm phúc cho người đó! Tôi biết coi số, nếu cô tin điều bói toán, tôi sẵn sàng phụng sự cô - Vừa nói, hắn vừa nhìn trân trân vào mắt Bạch Yến - Nếu tôi không lầm, cô đang có điều hồi hộp và lo lắng. Cô đang đứng trước cổng vị "thần tài" nhưng... (hắn kéo dài giọng ngập ngừng, ngoi soi mồi vào Bạch Yến) - chưa tới giờ thuận.

Bạch Yến cười trả lời:

- Tôi không tin số nhưng được, ông cứ đoán coi! Nếu ông đoán đúng tôi sẽ đền đáp ông xứng đáng - Bạch Yến lấy lại giọng nghiêm chỉnh - Đức giáo hoàng nhiều lần thuyết minh quý Sa-tăng có thật và quý can thiệp vào việc đời. Tôi cũng muốn biết có ma quỷ nào ám ảnh cuộc đời tôi.

- Cô tuổi chi?

- Tuổi Ngọ.

Bong Hồng Nhung

- Trời ơi, - Tên lạ mặt kêu lên - Thiết hồng phúc lon, cô cùng số với Hán Cao Tổ, được hưởng những sự tốt đẹp của vòng Lộc tồn và vòng Thái tuế. Nhưng... - Hấn lại ngó thẳng vào mắt Bạch Yến, đôi lông mày rất rậm của hấn cau lại thành hai vành cung như hai con sâu róm châu đầu với nhau trên đỉnh hai gò má nhọn hoắt - Nhưng... - Hấn trầm ngâm, nói chậm rãi - mệnh cô lại gặp Thiêm - không ở thế năng nhứt cho nên gần thành rồi lại mất mà cái mất đó lại chính do mình gây ra - Hấn ngừng nói, chiếu đôi mắt sáng quắc và lạnh lùng vào mắt Bạch Yến.

- Chưa hề có tai họa nào đến với tôi, thưa ông - Bạch Yến cũng lạnh lùng đáp lại.

Tên lạ mặt phớt tỉnh nói tiếp:

- Ngó thần sắc cô và mệnh số, tôi cam đoan rằng cô đang có mối giao cảm với cõi âm, cô đang có nhiều xúc động về hậu quả việc cô vừa hoàn tất - Hấn vẫn không rời cặp mắt sắc sảo, soi mói của hấn khỏi mắt Bạch Yến.

- Nếu tôi không phải tuổi Ngọ thì sao? - Bạch Yến cười ngật nghễ, hai hàm răng trắng bóng lấp lánh, má lúm đồng tiền tròn xoe như một nụ hoa - Tuổi vừa rồi là của chị tôi, tôi tuổi Dậu cơ. Chị tôi đã mất từ hồi tôi còn con nít. Tôi xin lỗi ông - Bạch Yến ngó đồng hồ: - Đã quá hẹn mười phút.

Tên lạ mặt vẫn giữ vẻ thản nhiên:

- Lá số tử vi cũng có thể sai nếu không nhớ đúng tuổi nhưng sao chiếu mệnh cô dù là Kim, là Hỏa, là Thổ



chịu ảnh hưởng sao Vũ Khúc hay sao Thiên Phủ thì cũng liên quan đến những điều tôi vừa nói. Với những ai không nhớ xác thực tuổi mình, tôi kết hợp coi tướng dạng hoặc coi tướng tự gra-phô-lô-gi (graphologie). Cô thử viết vô đây vài chữ - Hẩn chìa ra mẫu giấy trắng và chiếc bút máy, hẩn hy vọng lấy được dấu vân tay và chữ người viết thư cho thiếu tá Thi.

Bạch Yến không biết trò quỷ quyết đó của tên mặt vụ; cô vui vẻ cầm bút, ký tên mình lên mảnh giấy.

Tên lạ mặt liếc nhìn nói:

- Nét chữ của cô thuộc loại "ê-cri-tuya xác-ca-đê" (écriture saccadée). Nét chữ giần giật này là dấu hiệu xuất hiện những trạng thái đột ngột, giần dữ hoặc lo âu - Hẩn vẫn chăm chăm nhìn vào mắt Bạch Yến - Nhiều khi phúc lộc tiền tài đến tầm tay mà bỗng dưng rơi rụng sạch.

Bạch Yến cười phá lên giòn giã:

- Ông lầm, phúc lộc đang trong tay tôi chứ không chỉ đến tầm tay.

Cô liếc nhìn đồng hồ. Đã quá gần 20 phút.

Thiếu tá Thi từ xa đi lại, mặt cúi xuống làm hẩn những nếp nhăn bên mép. Tên lạ mặt đoán số đúng dãy khi thấy Bạch Yến chìa tay cho thiếu tá Thi bắt: - Xin lỗi! - Hẩn nói - Người bạn cô chờ đã tới! Cô hãy suy ngẫm những điều tôi đã đoán về cô. Bói tướng dạng và tướng tự để suy vận số là một khoa học đã từng được nhiều người trên thế giới chứng minh là đúng nghiệm.

Bông Hồng Nhung

- Cảm ơn ông! - Bạch Yến lạnh lùng đáp.
- Cô chờ ông Xmit? - Thiếu tá Thi hỏi.
- Đã quá hẹn gần nửa giờ, thưa ông thiếu tá.
- Rất buồn - Thiếu tá Thi ngùi ngùi nói - Không bao giờ ông Xmit gặp lại cô được nữa.

- Trời ơi! Ông làm tôi bùn rùn cả người! Sao lại không bao giờ... Ông Xmit...! - Bạch Yến nghiêng người về phía thiếu tá Thi, mắt chớp chớp xúc động.

Tên lạ mặt đoán số đã trở về chỗ ngồi cũ. Hắn trầm ngâm đưa cốc "la-de" lên ngang mày, quan sát.

- Ông Xmit đã bị Việt cộng sát hại! - Thiếu tá Thi nói.

- Lạy Chúa! Ông nói gì thế? Hơn mười giờ tối qua, ông ta còn tiễn tôi tới trước cổng Công ty Hàng hải vận tải...

- Và sau đó mười mười lăm phút ông ta bị chiếc bật lửa chứa chất nổ đập bể sọ.

Tâm trạng thiếu tá Thi rồi bời. Hắn nghi Bạch Yến là Việt cộng nhưng hắn lại cầu Chúa rằng cô ta không phải thế. Vì nếu đúng cô là Việt cộng thì chính hắn đã mang đến cái chết cho Xmit và CIA sẽ chẳng cho hắn yên.

Hắn bớt lo khi được tin một cố vấn Mỹ khác cũng chết vì chiếc bật lửa như Xmit ở một "xnách-ba". Hắn yên tâm hơn khi thấy Bạch Yến xuất hiện đúng giờ đã hẹn với Xmit và cuộc đối thoại với ông "thầy sớ" hình như chẳng đem lại một dấu hiệu nào khả nghi. Hắn quay sang tiếu... tiền.



- Ngài cố vấn Xmit không còn nữa - Thiếu tá Thi ngùi ngùi nói tiếp với Bạch Yến - Có lẽ các cô gái linh thiêng chết oan uổng đã lỗi tuột ngài xuống hỏa ngục - Mắt hần ráo hoành cười chua chát - Ông ta chết cô chưa mất mát gì đã được 50.000 đồng, còn tôi, mới chỉ được một lời hứa và một phong thơ cảnh cáo.

- Ông thiếu tá! - Bạch Yến như không chú ý câu nói sau của hần - Nếu không có đủ 200.000 thì 50.000 ông ta trao cho tôi đem qua cũng hóa thành vô nghĩa.

- Năm chục ngàn mà vô nghĩa. Cô nói giỡn sao?

- Vô nghĩa! - Bạch Yến lơ đãng ngó ra xa - Ông "thầy số" kia thế mà đoán đúng, phúc, lộc, tiền tài đến tầm tay cũng có thể bỗng dưng tuột mất. Tôi cùng chung một số mệnh như ông - Bạch Yến buồn rầu, đôi vai cô rung lên như muốn khóc - Chỉ còn một điều duy nhất có ý nghĩa là "áp-phe" của tôi không bao giờ thành tựu được nữa, không bao giờ - Cô nhắc lại.

Thiếu tá Thi vẫn còn cay cú, hần lắc lắc đầu thất vọng: - Dù sao cô vẫn còn được năm chục ngàn, tôi chỉ có con số không.

Hần chuyển sang nhìn cô gái tìm cách ve vãn: - Mất số tiền lớn chưa trông thấy mà được số tiền nhỏ chắc trong tay, không sợ bị ai tước đoạt lại cũng đã là một điểm phúc lớn cô ạ. Tôi nói thiệt đó, được thế còn hơn mất với ông ta một đêm mà rồi cuối cùng, biết đâu lại chả có chi hết. Tôi vẫn không quên lời hứa rất ân huệ của cô đối với tôi... thưa cô Bạch Yến trung hậu. Tôi đã một lòng phụng sự cô.



- Tôi đã nói với ông: Thiếu một xăng-tim cho đầy nửa triệu cũng chả khác chi có thêm năm chục ngàn mà vẫn chưa là năm chục vạn. Số tiền nhỏ đó có đáng gì.

Im lặng một lát, Bạch Yến từ tốn bảo hắn:

- Ông muốn nhắc tôi lời hứa không quên ông? - Vừa nói, Bạch Yến vừa rút số tiền Xmit đưa tối qua lên mặt bàn.

Thiếu tá Thi đang ngả người chán nản trên thành ghế bồng nhồm dầy như một con gà trống giương cổ lên cất tiếng gáy. Hắn trở mắt vào tập giấy bạc và bàn tay người con gái. Hắn run run chờ đợi.

- May mà tôi chưa trao món tiền này cho khách hàng của tôi. Họ đòi lấy đủ một lúc hai trăm năm chục ngàn! - Bạch Yến chỉ tay sang phía tên mặt vụ đoán số đang theo dõi không bỏ sót cuộc đối thoại giữa hai người, cô nói lớn cho hắn nghe rõ: - Ông hãy rút đây ra hai chục ngàn thưởng cho thầy số này đã đoán số cho tôi rất đúng. Còn lại ba chục ngàn: cho ông!

- Trời, cô tiêu xài như một nữ hoàng, hơn cả nhà triệu phú - Mắt viên thiếu tá sáng long lanh; hắn ngó Bạch Yến như hết một con chó há mồm ngó chủ đang sắp rút cho nó miếng xương cừ, hắn từ từ thu tập bạc vào lòng bàn tay hắn.

Bạch Yến cười chua chát:

- Bây giờ đến lượt ông và ông thầy số có năm chục ngàn còn tôi có con số không... Ông có thể đưa tôi tới viếng ông Xmit?



- Dạ, tôi sẵn sàng phục vụ cô, cô Bạch Yến. Cô thiệt trung hậu có trước có sau. Nhưng tôi e rằng người ta không cho ai lại chỗ để xác ông Xmit, kể cả tôi. Ông ta đã được gói kỹ vô cái bao bằng chất dẻo của Nhật hoàng.

- Lạy Chúa! - Bạch Yến mắt chớp chớp, chấp hai tay lên ngực - Cầu Chúa thương tới linh hồn ông Xmit!

Thiếu tá Thi khẽ cúi đầu: "Mình nghĩ oan một cách ngu xuẩn. Con bé này mà Việt cộng?" - Hấn ngẫm nghĩ trong đầu hấn, quên mất cả lời chào cô gái kỳ diệu đang thoăn thoắt bước ra khỏi Câu lạc bộ. - "Tội nghiệp!" hấn chép miệng, tay nắn lại gói tiền đã nằm yên trong túi hấn.

Bạch Yến ra tắc xi trở về thành phố.

Người lái xe cười rạng rỡ: - Đến bây giờ, tôi mới thật yên tâm, thưa cô Bạch Yến.

H5 cười, nhìn anh, không đáp.

- Cô không sợ để lại dấu tay và nét chữ khi ký cho thằng mật thám đoán số?

- Nếu em không ký cho nó thì anh sẽ khen em sao?

TK1 cười khà, thích chí: - Thì anh sẽ biểu đó là một cô quận chúa ngốc chứ không phải một cô H5 thông minh.

H5 mუმ mუმ cười, đưa mắt sang TK1:

- Chúng nó sa vào trận đồ đã bố trí sẵn của anh. Em lo cho người bạn gái bí mật nào đã gởi thơ cho thiếu tá Thi để đánh lạc hướng chúng nó. Chúng sẽ so dấu tay và nét chữ của em với dấu tay và nét chữ trong

phong thơ. Chúng sẽ tập trung dò dấu vết và lòng sực người bạn gái chưa từng quen biết em đó. Có thể vì em...

TK1 lắc đầu, nói:

- Chúng nó có đi khắp bốn phương trời, xuống đáy biển hỏi "Hà bá" hay bay lên thiên đàng hỏi "Chúa" cũng chả bao giờ thấy được người con gái đó nữa.

- Chị ấy đi đâu? - Đôi mắt H5 ngược lên hỏi.

- Hoạt động của cô ta đã bị lộ, đoàn thể cho ra vùng giải phóng để chuẩn bị đi Hà Nội học. Coi đấy là một kỷ niệm để hai người không quen nhau mà vẫn nhớ tới nhau!

H5 khẽ thở dài: - Chị ấy sẽ là kẻ sung sướng nhất trên đời.

TK1 đưa mắt sang H5, hiểu nỗi lòng cô bạn gái thân thương nhất đời mình. Anh ân hận, muốn hỏi: - Chúng mình không sung sướng nhất trên trái đất này sao?

H5 im lặng, không nói lại anh nhưng hiểu đôi mắt anh đang nói với mình điều đó. Cô cảm thấy trên cái trận địa đầy nguy hiểm và thử thách này, không có ai làm vệ sĩ trung thành và chu đáo cho mình bằng người con trai có khuôn mặt bầu bầu và đôi mắt đó.

H5 rút tờ báo trong chiếc túi con của TK1:

¹ - Đã có tin của ta về đốc Luật chưa anh? Sao lại có tin hản chết?



- Tin thiệt đó. Ta không chủ trương giết hấn và tên vệ sĩ của hấn. Song chúng đã chống cự khi đưa chúng qua sông làm đắm thuyền. Đêm khuya, sông Đồng Nai chảy xiết, ta không thể nào cứu được chúng. Bọn CIA và nguy quân nguy quyền đang dò xét lẫn nhau. Ngô Đình Diệm nghi Nguyễn Chánh Thi, Thi phải mang ảnh lũ tay chân cho con gái đốc Luật nhận dạng.

TK1 cười xì, khoái chí: - Chúng hoài công vô ích. Ta cần giúp chúng thử nghiệm bằng bản thân chúng cái gọi là sức mạnh của tâm lý chiến đã được ghi thành pho sách dày như thánh kinh của lực quân Hoa Kỳ...

- Em nghĩ sao không thực thi "thánh kinh" này vô trường hợp con "Bạch cốt tinh Sài Gòn": "mụ Frăng-xoa" đã phát hiện em và Mỹ Liên! Lợi dụng kẻ thù đang nghi nhau hại đốc Luật, chỉ cần cung cấp cho chúng phong thơ Frăng hẹn gặp "cụ Đốc" là chắc chắn chúng sẽ khẳng định Frăng là thủ phạm. Ta dùng tay chúng trị tên phản trắc, đổ hậu họa cho ta.

- Một ý hay. Anh cũng đã nghĩ đến điều đó nhưng anh Phi Vân không tán thành và cấp trên không cho phép.

- Vì sao?

- Anh nghĩ rằng cấp trên có lý. Làm theo cách em vừa nói sẽ rất nguy hiểm vì lộ ngay tức khắc. Frăng bị bắt nhứt định sẽ khai báo hết để thanh minh và lập công chuộc tội với CIA. Chúng sẽ chẳng để yên cô Bạch Yến. Cấp trên đã có cách xử trí thẳng phản trắc, bảo vệ H5.

- Cách nào anh?

- Dành cho hần số phận của đốc Luật nếu hần cứ đòi theo cụ Đốc để thực thi giao kèo - TK1 nhếch môi cười - Có lần em nói với anh hần yêu Mỹ Liên? Phải thế không?

- Dạ, nhưng không bao giờ Liên yêu hần, ngay cả khi chưa hay hần là gián điệp.

- Vì sao, hần đóng kịch khá đấy chứ, một chàng trai có đầu óc tiến bộ!

- Bên trong cái dáng dấp đó, Liên đã nhận ra cái bản chất không trung thực của hần, ngay từ những buổi đầu tiếp xúc.

- Người ta bảo phụ nữ có thêm cái giác quan thứ sáu - TK1 đưa mắt sang H5, cười, dò xét - Hần yêu Mỹ Liên nhưng hần lại sẵn sàng bán đứng tình yêu đó khi được giá hời. Đối với chúng nó, đồng tiền là cơ sở cho mọi đạo lý...

- Còn chúng ta? - H5 muốn hỏi TK1 điều đó nhưng cô lại mỉm cười im lặng. Cô biết anh đang còn muốn nói nhiều, nhiều nữa. Cô xúc động và sung sướng nghe giọng nói sôi nổi và say sưa của anh, một con người dũng cảm và thông minh, nóng nảy và triệt để, đôi khi quá mạo hiểm nhưng lại rất thận trọng đối với mọi việc có thể gây nguy hiểm cho đồng đội.

Mắt H5 nhìn TK1 như khuyến khích: - Hãy nói tiếp đi anh; với chúng ta, tình yêu chân chính lại là cơ sở cho đạo lý làm người. Nói đi anh! Em nghe mà! Đã mấy khi chúng ta được thanh thản như bữa nay.



Nhưng TK1 đã ngừng nói. Anh muốn giải khát cho nổi lòng nóng bỏng và buông chùng dây thần kinh căng thẳng ít lâu nay qua cái nhìn âu yếm và kín đáo của đôi mắt đỏ chăng! Hình như cứ đến giới hạn quyết định sự chuyển tiếp này thì họ lại im lặng. Trong cuộc đời có những cái im lặng của một tâm trạng tiêu cực, của một sự chờ đợi bất dậy quyết liệt... Nhưng không có cái im lặng nào như cái im lặng của họ. Tình yêu chân chính không bao giờ chạy đến trên những gót giày bịt sắt; tình yêu đến bằng bước chân nhung lụa. Họ nghe trong im lặng sự đối thoại chân thành và tha thiết của một thứ tình cảm mà chỉ riêng họ hiểu bằng linh giác, ngôn ngữ đặc thù của nó.

Hai chiếc xe cảnh sát màu đen trắng như cổ khoang một con quạ vụt qua, tiếng còi "cấp cứu" của chúng dội vào hàng phố như tiếng hò la kẻ cướp. Chúng phá mất sự lặng im nhuần nhị và tinh khiết, kéo đôi trai gái trở về với thực tại cuộc sống tối tăm trong lòng địch.

- Em mới được tin của AK02 - H5 nói - Hàng đặc biệt từ Nhựt trở sang đã cập bến chuyển đầu tiên theo đúng hợp đồng đã ký giữa Dây kềm gai⁽¹⁾ và công ty Nhựt Bốn.

- Quà của Nhựt hoàng cố Diêm vương! - TK1 cười hỏi lại.

1. Xem "Cắt cánh từ Ha-oai".

Bong Hồng Nhung

- Tên thiếu tá Thi cũng vừa nhắc tới làm em càng tin chắc là đúng, toàn là những bao bằng chất dẻo để đựng xác Mỹ chết trận. Em đọc tờ báo Nhựt "Gien-đai" ở chỗ A-bu-tăng; báo này tiết lộ có tới hơn hai trăm công ty lớn đang lao vào sản xuất món hàng đặc biệt đó với giá trị lên tới mấy trăm triệu đô la.

TK1 gật gật đầu thích thú:

- Điều phát hiện của Phương Đông lại một lần nữa được xác minh: Mỹ ráo riết chuẩn bị mở rộng chiến tranh nhằm dứt điểm phen này! Ngài tổng thống Hoa Kỳ và "Ngũ giác đài" chuẩn bị cùng một lúc đưa quân Mỹ ồ ạt vào tham chiến và nhập quan tài đựng thây ma, một tỷ lệ thuận thiệt lý thú. Đêm nay ta có thể yên chí ngủ ngon được.

- Đúng thế anh ạ - H5 nhắc lại: - Đêm nay mới có thể ngủ yên. Người ta nói tai họa không đến có một mình nhưng điều lành cũng vậy, phải không anh! A-bu-tăng mới cho em hay một tin buồn - H5 nhỏ nhẹ nói.

- Tin buồn? - TK1 sốt sáng hỏi.

- Dạ, tin buồn với hần là tin lành với chúng ta, hần biểu "trung tâm chỉ huy biệt kích đang lên "rinh" (võ đài) với nhau, thả sức cho các vị đâm đá nhau". Hần nói mĩa mai: "Chúng ta đã thả vàng vô túi công an Bắc Việt. Các toán biệt kích từ cổng trời bay xuống đều đã chung số phận với toán đường biển của Bức-cơ-uyt ngay sau khi vừa chạm đất. Thế mà ta cứ tưởng chúng đang hoạt động và ném vàng xuống cho chúng. Bắc Việt cho ta một cú "nốc ao". Chúng ta bị đánh lừa".



TRẦN VIỆT

TK1 cười sung sướng: - Tiếc rằng không phải Câu lạc bộ ở đây để nâng cốc chúc mừng em...

TK1 chẳng chỉ ước ao chạm cốc; anh muốn nắm chặt bàn tay kia. Bàn tay quả cảm vừa trừng phạt một tên xâm lược tàn bạo, cứu bao nhiêu cuộc đời những cô gái như Kiều Hoa lại là bàn tay nhỏ nhắn mềm mại có sức truyền cảm đến tận trái tim anh.

Mặt H5 nóng bừng, cô nhớ bài ca khúc tình yêu của Mỹ Liên: *"Người tôi yêu như ngọn lửa hồng giữa thảo nguyên tuyết trắng"*. Hiểu ý anh, cô lại chờ đợi như đêm qua... Xe dừng...

Họ có cảm giác: một dòng nước nguồn trong mát đang chảy dưới chân họ, giữa một bãi cát dài nóng bỏng.

*

* *

Sài Gòn sắp vào xuân. Đội trưởng Phi Vân sung sướng truyền đạt mệnh lệnh của Bộ tư lệnh chi khu X cho tổ mũi nhọn TK1.

- Bọn ta được trao nhiệm vụ "xông đất thủ đô Việt Nam cộng hòa". Theo tin Phương Đông báo về: địch sẽ làm lễ khai trương rạp hát Đ. vào dịp Tết Nguyên đán với sự có mặt của Ca-bốt Lốt và nhiều nhân vật Mỹ quan trọng. Chi khu chỉ thị tiến hành gấp việc chuẩn bị, nắm thời cơ diệt địch.

- Tin này - Phi Vân nói thêm - có liên quan với tin của H5 mới báo cáo về cho chúng ta cách đây 48 giờ: "Địch khẩn trương hoàn tất những phần việc trang trí rạp Đ.". Thế là đã ngã ngũ: cấp trên duyệt mục tiêu đã chọn của chúng ta.

Phi Vân cùng TK1 đi nghiên cứu mục tiêu này tại chỗ để quyết định phương án trận đánh.

Chiếc xe tắc xi của bác Nguyễn Văn Bảy, người được phân công giữ vị trí số 3 trong tổ mũi nhọn, đưa họ qua đường Lê Văn Duyệt. Xe chạy từ từ trước cổng rạp Đô Thành.

- Một trận đánh khai xuân - Phi Vân cười nói - Ưu tiên cho tổ TK1 và H5 dành chỗ cho "người của mình" trong chiếc quan tài lộng lẫy bằng bê tông cốt thép đó.

- A-bu-tăng và Frăng-xoa hai tên đứng đầu sổ của H5. Còn "của tôi" xin một chỗ tốt nhất cho Lốt.

- Có thể thôi ư?

- Tôi chưa kể "người bạn không gian" của Phương Đông. Hẳn anh ta không thể thiếu.

- Chính Phương Đông lại yêu cầu loại hẳn ra khỏi danh sách đấy. Nói cách khác phải cứu hẳn nếu hẳn tới dự. Hẳn đang là nguồn có ích.

- Cứu thế nào? - TK1 ngược mắt qua cửa kính chiếc xe đang chạy trước rạp hát - Chẳng lẽ ta bảo hẳn: chúng tao đánh đấy, khôn hồn thì đừng mò tới!

Phi Vân nói nghiêm chỉnh: - Ta chả ngại thơ như vậy. Nhưng không được để hẳn chết chuyển này. Đó là mệnh lệnh. Phải tìm ra cách mà cứu.

Họ cho xe vòng quanh đường phía sau rạp hát. Cô ca sĩ Mỹ Liên đã trao cho họ bản sao thiết kế khá tỉ mỉ. “Một thành đồng nghệ thuật!” A-bu-tăng đã dùng mấy chữ này để chỉ rạp hát đó khi giới thiệu sức kiên cố và giá trị nghệ thuật của nó với Bạch Yến và Mỹ Liên. Phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ đã kiểm bạc triệu ngon ơ với công trình xây cất đặc biệt này. Người Mỹ ở “Nhà trắng” có keo kiệt gì đối với một công trình làm sáng khoái những tâm hồn viễn chinh, những yêng hùng của nước Mỹ đang phải đối đầu với một kẻ thù không khoan nhượng.

Rạp Đô Thành ra đời trong lớp lớp những công trình đồ sộ được xây dựng mới: những sân bay hiện đại, những “bin-đinh” (nhà nhiều tầng), những khách sạn, những câu lạc bộ dành riêng cho phái bộ Mỹ.

Cô ca sĩ mê nghệ thuật kiến trúc đã không chỉ chú ý phần cấu trúc tân tiến Hoa Kỳ của rạp hát. Cô ghi lại cả những chi tiết phụ: “Sàn trải thảm, bọc nỉ, rộng 30 mét, dài 50 mét, chứa 500 ghế bành”.

- Trừ hao một số ghế bỏ trống và bị thương, ta cố làm 300 ghế sạch trơn? - Phi Vân nói với bác tài tắc xi và TK1 ngồi phía trước.

- Một cái tết linh đình, đồng chí thủ trưởng! - Bác lái xe đáp.

Bác ta trạc gần năm mươi, tóc hoa râm, có lẽ hồi trẻ trung cũng là một chàng trai khá bảnh. Mỗi lần nói, mắt bác lại nháy nháy như giễu cợt; khi cười mắt tí lên

Bông Hồng Nhung

như mùa. Chiếc xe là công cụ kiếm sống cho gia đình và cũng là phương tiện hoạt động cách mạng. Rạp Đô Thành mới từ khi xây móng đã không thoát khỏi đôi mắt bác. Nó vừa hoàn tất phần việc cuối cùng. Cửa trong bằng gỗ có hai quân cảnh Mỹ gác, cửa ngoài bằng sắt cộng thêm một hàng rào bằng những cây thối sống, cảnh sát ngự đứng dọc thềm, trước rạp. Ngay từ lúc chuẩn bị “khai trương”, xe hơi dân sự chạy qua rạp đều không được phép đỗ lại. Chỉ có xe quân sự của các “ngài cố vấn” và xe công vụ được dừng một lát cho “các ngài” bước xuống rồi chạy ra chỗ đậu tập trung ở khu vực vườn hoa Tao Đàn.

Cho dù chúng trang bị đến tận răng, đội Phi Vân đã hạ quyết tâm biến nó thành chiếc quan tài bằng bê tông cốt thép, thành chiếc rọ có thể đánh toàn cá lớn: những con cá mập, cá kình của “hạm đội bảy” xác xược và ngạo mạn hoặc là cái bẫy chim khổng lồ có thể đóng sập hàng trăm “yêng hùng không gian” Hoa Kỳ cùng một lúc.

Mùa Xuân sắp trở về đường phố. Nhan nhàn khắp nơi chữ đỏ tươi rói “Cung chúc tân xuân” trên các biển hàng quảng cáo. Các báo lá cải đủ màu sắc và đài “bá âm” Sài Gòn ra rả rêu rao cái Tết đầu tiên sau nền “Đệ nhứt cộng hòa” sụp đổ, rằng: “Năm bằng huyết lệ, bi ai sâu thẳm” sắp qua đi, nhường chỗ cho “năm mới được ghi bằng những chữ vàng son chói lọi”, rằng “cánh xuân hồng thắm bay xuống những ngôi sao mọc trên



vai tướng lãnh, những mai vàng nổ tung bùng trên những ve áo...”.

- Để coi “cánh xuân hồng thắm hay là dòng máu tím bầm những ngôi sao dính trên vai tướng lãnh!” - TK1 nhếch mép cười, buông một câu bình luận khi nghe “đài bá âm Sài Gòn” uốn éo những câu văn kêu như tiếng chiếc thùng rỗng.

Phi Vân nói:

- Trận ra quân này cần có một chiến sĩ quyết tử, ta không thiếu những lá đơn tình nguyện. Hiện có một thanh niên đòi bằng được cho làm nhiệm vụ đó nhưng cậu ta còn trẻ và mới quá.

- Ai? - TK1 hỏi.

- Cao Xuân⁽¹⁾. Cậu ta càng quyết tâm tham gia trận đánh sau khi rõ chuyện một phụ nữ đã giết Xmit, trả thù cho Kiều Hoa. Cao Xuân sẵn sàng chiến đấu quyết tử. Cậu ta ao ước được ngó mặt người con gái dũng cảm đã trừ con khi đột Xmit. Mình nói chính là bà thiếu tá kiều diễm đã cứu cậu chứ ai. Cậu ta ngẩn người, tròn xoe mắt mà nghe. Cuối cùng cậu ta đề nghị gì, bọn mày biết không?

- Cho đi đánh- KT1 trả lời.

- Không! Cao Xuân xin được kết nạp vào tổ bà “thiếu tá phu nhân”.

1. Xem “Cắt cánh từ Ha-oai”.

Bong Hồng Nhung

Đại sứ Ca-bốt Lốt và đại tướng tự kiêu tự đại nhất nhì Hoa Kỳ Oét-mô-len lại chẳng đặt ra tình huống đe dọa rập Đô Thành.

Lốt còn lo đón một vị tướng năm sao lừng danh khác, một nhà chiến lược kỳ tài của nước Mỹ, bố đẻ của chiến tranh đặc biệt, người sáng tạo ra giấc mộng cho “Ngũ giác đài” và “tòa Bạch cung” bình định miền Nam trong vòng 18 tháng: Ngài Tay-lo.

Sài Gòn vào Xuân 1964 như vậy đó.

*

* *

Cao Xuân hình dung con đường cách mạng rực nắng lại bắt đầu từ một ngã năm bùn lầy và nước đọng. Xuân đã lần tới ngã năm này từ một ngõ hẻm tối tăm, ngõ ngàng tìm lối ngoặt. Cuộc đời ai chẳng có một bước ngoặt quyết định. Bước ngoặt đó dẫn tới một cuộc sống mà người ta thường coi là “số phận”.

- Cứ cho rằng số phận đi thì số phận Cao Xuân cũng chẳng đến nỗi nào! - Cao Xuân tự hào với cái gọi là số phận đó. Cái chết anh hùng của bác Tư Đảng và người “hiệp sĩ Cộng sản” (nói theo cách gọi trước kia của Cao Xuân), cái kết thúc oan ức và thê thảm của Kiều Hoa... mỗi cái chết ấy lại như một hạt giống lành mạnh gieo vào tâm hồn đang phát triển của một chàng trai mới lớn vốn mơ mình làm hiệp sĩ. Kiều Hoa còn



mãi mãi để lại cho Cao Xuân một lưu niệm bắt đầu của tình cảm mới nảy sinh, một lưu niệm chuyển thành tiếng gọi trả thù không bao giờ phai lạt.

Rồi... cuộc chám trán Xmít, mưu sát hấn thất bại, cuộc gặp người cán bộ giải phóng và người đàn bà đã cứu mình... Tất cả những sự kiện đó quyện Cao Xuân vào một dòng thác mà anh mới nhận ra; nó chảy tới đầu nguồn một cuộc sống hoàn toàn đổi mới.

Giữa ngã năm của cuộc đời, Cao Xuân đã bắt gặp những người từ nhiều ngả khác nhau, có cả những người Cao Xuân tưởng như không bao giờ có được trong suy tưởng của anh về những chiến sĩ cách mạng. Ngoài người con gái kiều diễm đẹp như hoa giả làm vợ "ông thiếu tá" giữa nhà ga phi trường Tân Sơn Nhất, Cao Xuân lại còn gặp nhiều người rất bình thường khác đã làm anh ngỡ ngàng như trong truyện thần thoại.

Cao Xuân nhớ cuộc "ngao du chùa Tam Bảo". Ở cửa Phật từ bi này, "chàng hiệp sĩ" (một tên hiệu rất kêu Xuân vẫn đặt cho mình) đã gặp ni sư và hai cô gái áo màu. Rồi bỗng một hôm, "chàng" bắt gặp lại chính những con người đó ở xế cửa một "xnách-ba".

Một xe Jíp đậu sát vỉa hè. Viên sĩ quan Hoa Kỳ có hàm râu quai nón nâu nâu như dán một lớp râu ngô đã tia, đủ đón với một á bận quần "gin". "Chàng hiệp sĩ" đứng bên này đường ngó sang, mắt nóng bừng, muốn tìm cách "sửa lưng" "ngài" cố vấn. Bỗng một chiếc xe Hon-da vụt tới. Cao Xuân nhận ra ni sư chùa Tam Bảo.

Bông Hồng Nhung

Xe ni sư ngoặt vào sát chiếc xe Jíp, lướt qua mặt viên sĩ quan Mỹ. “Nhà chùa đi đâu mà vội vã!”. Râu “chàng hiệp sĩ” vênh lên nhìn giễu cợt. Lát sau xuất hiện chiếc Hon-đa thứ hai với hai cô mặc áo màu. Cô ngồi sau ôm một giỏ trái cây chôm chôm chín đỏ. Xe hai cô gái sát vào chiếc xe Jíp bỗng dừng cô ngồi sau kêu thất thanh làm viên sĩ quan Mỹ ngoảnh lại. Mấy trái chôm chôm trong giỏ rớt xuống, văng vào gầm xe Jíp. Cô ta nhảy xuống, loạng choạng ngã khiến thằng Mỹ và con “đuối” cười phá lên chế giễu. Cô lái xe Hon-đa vẫn để xe rồ máy, chờ cô bạn cúi nhặt mấy trái chôm chôm trong gầm xe Jíp.

Hon-đa lại đi, tà áo màu hai cô gái phấp phới bay như cánh bướm. Viên sĩ quan Mỹ hôn chụt trên môi “con đuối” rồi chui vào chiếc xe Jíp. Vừa lăn bánh thì một tiếng nổ long trời từ một trái mìn gài dưới gầm xe hơi phát ra. Xe Jíp bốc cháy, thằng Mỹ chết không kịp ngáp, cặp môi dày của hắn còn in vệt sấp môi “con đuối” phun ra dòng máu đỏ lòm. Hắn gục ngay trên vô-lăng. À gái điếm la lên một tiếng khủng khiếp, chạy vội vào trong “xnách-ba”. Quân cảnh nổi còi ào tới như đàn ruồi. Chiếc Hon-đa của ni sư Tam Bảo bỗng xuất hiện trở lại...

- Không phải chuyện ngẫu nhiên! Ni sư này là ai? - “Chàng hiệp sĩ” lăm bắm. Lòng khoan khoái và tò mò, chàng phóng theo tà áo nâu, nhớ đến Bụt hiện lên trong truyện cổ tích, “chàng” cố đuổi theo...



- Không nghi ngờ gì nữa! - Cao Xuân ngẫm nghĩ - chùa Tam Bảo! Cổng chùa mở rộng đón một chân lý không còn là lời cầu nguyện cuồng tín trước những pho tượng đất! "Chàng hiệp sĩ" bỗng nhiên tìm ra cái bí ẩn của một ni sư sau tấm áo màu nâu sẫm. "Việt cộng" hôm nay đối với Cao Xuân khác với ý niệm của anh về "Việt cộng" ngày nọ. Với tài xuất quỷ nhập thần, Việt cộng lại chính là những cô gái bình dị, những ni sư thùy mị, những con người bình thường nhất. Dù xuất xứ ở đâu, họ cũng gặp nhau trên một ngã năm và cùng ngoặt vào con đường lớn như những lạch sông đổ vào một dòng chảy ra biển cả.

Cao Xuân muốn bắt kịp những tà áo đỏ rực rỡ của hai cô gái đánh mìn và tà áo nâu của ni sư Tam Bảo. Những tà áo màu đỏ thấp sáng tâm hồn anh, soi tỏ cho anh con đường vào chân lý. Cao Xuân muốn mở rộng, thật rộng cánh cổng vừa mở hé của cuộc đời mình; một niềm tin nảy sinh mãnh liệt như một mầm cây lành mạnh; chưa bao giờ anh hy vọng như hôm nay.

Ba ngày sau, Cao Xuân được tin Xmit bị một cô gái giết chết ngay tại phòng riêng của hắn. Niềm vui của Xuân có chen lẫn một cái gì hổ thẹn: "Một người đàn bà đã làm một việc mà chính mình không làm nổi!". Nhưng rồi Xuân lại tự an ủi mình: "Người đàn bà đó là một anh hùng Việt cộng". "Chàng hiệp sĩ" càng yên tâm khi biết rõ cô gái dũng cảm giết Xmit ấy chính là "phu nhân ông thiếu tá" trong bộ quân phục già "Việt

Bong Hồng Nhung

Nam cộng hòa". Chàng hiệp sĩ quyết định bước ngoặt giữa ngã năm: theo con đường giải phóng!

*

* *

Buổi họp tổ mũi nhọn chỉ có dăm người mà sôi nổi hẳn lên khi bàn tới cách đánh. Họ ngồi dưới một lùm cây, quây quanh bàn vẽ rap hát Đô Thành đã được phóng to.

Cao Xuân vẫn bị đe dọa không được "vào chung kết" chọn người ôm mìn quyết tử đánh cường tập, theo một phương án mà Cao Xuân rất thích thú. Với lối đánh này, người ôm mìn phải giật nổ trực tiếp và chỉ được diễn ra trong vòng 20 tích tắc, chậm đến tích tắc thứ 21 người ôm mìn sẽ hy sinh.

Phi Vân bảo Xuân:

- Mây còn trẻ quá nên nhường cho một cậu lớn tuổi đã có kinh nghiệm đánh nhiều trận, nghe mây!

Xuân im lặng. Vân hiểu tâm trạng cậu ta, nói tiếp:

- Cho mây vào lực lượng yểm trợ là được rồi chứ! Ném lựu đạn, chặn đường không cho chúng rượt theo chà thú sao?

- Không, anh!... Nếu làm có vậy thôi thì Xuân này xin coi trẻ cho các chị giải phóng còn hơn - Xuân nằn nì:
- Em cam đoan không làm hỏng việc. Em sẽ ráng tập thực hiện vượt mức yêu cầu của các anh.



Phi Vân lưỡng lự, nhìn vào khuôn mặt đỏ tía của cậu ta. Cao Xuân đưa mắt tìm sự ủng hộ của TK1.

- Tôi đề nghị chọn Xuân vào vị trí số 2 - TK1 nói với Phi Vân - Tôi sẽ huấn luyện cho cậu ta.

Tổ TK1 tập riêng trong một cánh rừng. Họ nghiên cứu sa bàn, lo cách hóa trang thành những sĩ quan Mỹ - nguy chính cống, tổ chức những buổi diễn tập bắn súng ở nhiều tư thế khác nhau, những cuộc đọ võ thuật chịu đòn và quật ngã đối phương... Cao Xuân ôm trái mìn nặng mười kilôgam, vọt qua cổng mở cửa mô hình rạp hát. Cậu ta tập, mồ hôi ròng ròng trên đôi má phính sạm nắng, quên ăn và quên cả... sửa "bộ râu Cao Kỳ". Chàng hiệp sĩ đã tự mình cạo cho sạch trơn từ hồi ra vùng giải phóng, nhưng gần đây, tổ trưởng TK1 lại ngăn chàng ta cạo: - Chớ cạo, mây! Bộ râu đó bây giờ đang cần được tái sinh. Nó giúp mây che mắt cảnh sát như cô dâu che mạng đấy.

Cao Xuân tập, cố rút ngắn 20 tích tắc quy định.

- Rút được một tích tắc là kéo xa khoảng cách với cái chết thêm một giây hoặc một mét - Cao Xuân ngẫm nghĩ - Đó là với cá nhân mình, song với tội Mèo thì phải cho lan hơn một tích tắc. Làm sao cho chúng không kịp cái việc chui xuống gầm ghế. Tập tới lần thứ ba, Cao Xuân vẫn phải mất 21 giây mới xong thao tác và thoát tới ranh giới an toàn.

Cao Xuân dừng tay áo quệt mồ hôi:

- Anh TK1 - Cao Xuân nói sau một phút im lặng -

- Nếu tôi có hy sinh thì anh nói giúp với "thiếu tá phu

Bông Hồng Nhung

nhân” rằng thằng Xuân trước khi nhắm mắt có nhờ chị đặt giùm nó một bó hoa trên mộ Kiều Hoa như lời nó đã hứa.

- Chết sao được mấy! Chẳng lẽ bấy nhiêu công luyện tập mà chịu chết hoặc mang thương tật sao! - TK1 đẩy vai Cao Xuân - Nào! Chàng hiệp sĩ, thử lại một keo nữa coi.

Cao Xuân lại ôm trái mìn già, leo lên hành lang được thiết kế y hệt rạp Đô Thành...

Sài Gòn như vội vã. Chỉ còn một ngày nữa là bắt đầu sang năm mới, sang cái Tết đầu tiên sau màn tuồng đảo chính, đẫm máu anh em Diệm - Nhu. Xe Mỹ, xe quan chức, xe nhà binh, xe cảnh sát, xe các sĩ quan đồng minh thuộc khối xâm lược SEATO đang có quân tham chiến, xe gấn máy như nước chảy trên các đại lộ Trần Hưng Đạo, Nguyễn Huệ, Hồng Thập Tự. Đường Lê Văn Duyệt xuân này nổi bật nhà hát Đô Thành màu vàng nhạt, được trang trí nguy nga với nhiều chùm đèn màu rực rỡ.

Nguyễn Bảy lái chiếc tắc xi từ một vùng ven đô, chờ theo món quà Tết đặc biệt cho rạp hát Đô Thành. Như thường lệ, bác Bảy giảm tốc độ vượt qua trước cổng rạp. Từ trong rạp Đô Thành đi ra một anh chàng có núm râu kỳ quái và một cổ vắn Mỹ. Chiếc Méc-xe-đéc đen chờ sẵn bên vỉa hè.

- Chúng ta kiểm tra lần chót trước ngày lễ khai trương! Bác Bảy mừng rỡ. Nhưng một cảm giác tiêng



tiếp lại đột nhiên nảy lên trong lòng bác. Bác đưa mắt ngó tòa nhà sừng sững nguy nga như một cung điện. Tiếc cho một công trình lao động có kỹ thuật cao và trang bị hiện đại sắp bị phá hủy! Nhưng biết làm sao khi nó đã trở thành một công cụ của kẻ thù! Trái mìn nặng mười kilô giầu bí mật dưới đệm xe sẽ kết liễu đời nó cùng với những thằng phi công Mỹ ngập nợ máu, những cố vấn ác ôn đủ hạng, những chuyên viên kỹ thuật đủ loại về “bên kia” ăn tết. Bác Bảy mỉm cười, khước mắt tít lên một cách tinh quái: “Rồi mình sẽ xây lại!” - Bác nghĩ thầm, ngoặt tay lái vượt qua ngã tư. Xe chạy vào một ngõ khá rộng. Kiện “hàng tết” cho Đô Thành được bí mật chuyển xuống hầm.

Vợ chồng bác Bảy đã thiết kế và thi công chiếc công trình ngầm này gần như song song với công trình xây cất rạp Đô Thành. Hai vợ chồng gọi đùa đó là “Đô Thành 2”. “Quà tết” đặt tại “Đô Thành 2” đợi đúng ngày lành giờ tốt sẽ mang tới “Đô Thành 1”. Mấy chục đêm liền hai vợ chồng hì hục chuyển tay nhau từng bát đất đem đổ kín đáo xuống một lạch nước. Công trình hoàn thành, họ chuẩn bị đón khách.

Đội Phi Vân gọi Tết năm nay là Tết Quang Trung của họ. Anh em ăn Tết sớm. Tết có cả rượu cam và thuốc lá Thăng Long từ Bắc gửi vào. Đồng chí tư lệnh cho họ quyền uống thật say. Đồng chí cùng Phi Vân đặc biệt tới chạm cốc với Cao Xuân “Chàng hiệp sĩ” mặt đỏ tía đang cười, thi rượu với người thách cậu ta.

Bông Hồng Nhung

Hàng rìa mép kiểu “Cao Kỳ” bị gọt nhẵn ngày mới ra vùng giải phóng nay được TK1 khuyến khích cho mọc lại. Đội trưởng Phi Vân ngắm bộ rìa, cười bảo Xuân: - Tia cho thiệt ngang vào nghe. Cố làm giống hệt rìa “người hùng Cao Kỳ!”.

- Dạ, bảy ngày nay để dành chưa cạo để tia như tia thủy tiên đấy ạ - Xuân cười đáp, tay vuốt hai hàng rìa, mũi khìn khịt khoái chí.

Phi Vân nói riêng với TK1:

- Có tin chính thức vợ chồng Ca-bốt Lốt sẽ tới coi hát.

- Thế hà? - TK1 cười sung sướng - Diệt đôi cá đó ăn tết mới linh đình đấy, anh Vân.

Phi Vân lặng thinh. TK1 nhìn anh, ngạc nhiên:

- Có gì xảy ra đồng chí đội trưởng?

Phi Vân chậm rãi đáp:

- Cùng với sự hiện diện của vợ chồng Lốt, lại có cả Bạch Yến và Mỹ Liên. A-bu-tăng và tên phản trắc Frăng-xoa muốn phô trương phần đóng góp của chúng cho công trình kiến trúc này, chúng đã mời H5 và Mỹ Liên tới dự...

- H5 và Liên đã nhận lời? - TK1 vội hỏi.

Phi Vân gật đầu: - Trong điều kiện phải bảo đảm bí mật trận đánh, không để chúng ngờ vực, H5 và Mỹ Liên không thể thoái thác.

TK1 trầm ngâm, đầu hơi cúi xuống, tránh đôi mắt của Phi Vân. Anh nói: “Phải kiếm một lý do nào hợp lý



cho H5 và Mỹ Liên không nhận lời hoặc cho lùi trận đánh tới hôm sau.

Phi Vân lắc đầu: - Một mâu thuẫn khó giải quyết! -
Mấy nếp nhăn hằn sâu trên vầng trán vuông vắn của anh - Về phía chúng ta - Anh nói - những người chịu trách nhiệm trận đánh, chúng ta phải bảo toàn tính mệnh cho H5 và Mỹ Liên bằng mọi giá. Chúng ta lại còn phải cứu “trung tá không gian” theo yêu cầu của Phương Đông mà vẫn không lùi thời điểm tiến công. Ta đã chọn đúng lúc bọn Mỹ sùng sỏ, bọn con cưng của “Lầu Năm góc” tới coi đông nhất. Lùi lại sẽ bỏ hoài một vụ gặt bội thu.

*

* *

Sài Gòn đón mùa xuân trong cái nôm nớp của con sư tử bị săn. Với 25.000 quân Mỹ vào mà đã hàng ngàn tên bò xác trong năm nứt rạn và đổ vỡ của “nền Đệ nhứt cộng hòa” - năm 1963.

Tiếng súng mừng xuân của quân giải phóng dội tới tận cửa ngõ Sài Gòn làm rung cửa kính tòa đại sứ Hoa Kỳ và kéo căng thần kinh các tướng lãnh. Quân lực “Việt Nam cộng hòa” và bộ máy cảnh sát khổng lồ, mạng lưới mật vụ đặt dưới quyền trực tiếp chỉ huy của các cố vấn Mỹ tăng cường mọi biện pháp an ninh. Sài Gòn đang biến thành “cái nôi thiếp được chăng đèn” của nền

“Cộng hòa” để lòe dân trong cái tết “phồn vinh” ngập ngụa hàng ế từ Mỹ, Nhật ào sang và gái điếm.

Tổ mũi nhon TK1 cho rằng vinh quang của trận này được trao cho họ. Tổ gồm có ba người: TK1 chỉ huy, đóng vai số 1, Cao Xuân, chiến sĩ đánh mìn, vai số 2 và lái xe Nguyễn Bảy vai số 3.

6 giờ 30 phút chiều. TK1 từ căn hầm bí mật nhà “số 3” ngoi lên. Anh nói đùa với vợ chồng chủ nhà: - Xin chủ nhân cho biết có phải trình thơ ủy thác của Ngọc hoàng?

Chủ nhà cười tít mắt đáp:

- Thời đại quân sự nên ngài phái viên của Tân Thổ công không đội mũ đi hia mà lại đeo lon sĩ quan Việt Nam Cộng hòa.

TK1 cười, ngắm trong gương: một đại úy bánh chọe, khẩu “côn 12” xệ một bên hông.

Vợ Nguyễn Bảy, một người đàn bà đầy đà, có khuôn mặt tròn hiền hậu, bày lên bàn đĩa bánh tét, đĩa mứt, trái cây và một chai rượu vang.

- Làm một chút cho ấm bụng, chú Hai.

- Dạ! - TK1 trả lời - Chúc anh chị suốt năm bận khách nhé.

Cả ba cùng cười. Nhưng đôi mắt chị chủ nhà vẫn không giữ được vẻ tự nhiên. Chị lo cho chồng và những đồng chí của chồng: “Phải cẩn thận lắm đó”. Chị biết câu nói này của mình là thừa đối với họ nhưng chị vẫn dặn, hình như không dặn thì chị không yên tâm được.



Giờ xuất phát TK1 ra xe, ngồi sát “số 3” trong chiếc taxi màu xanh biếc. “Số 3” coi lại biển xe, mang số giả, muốn cho cảnh sát nhận rõ số xe mình. Sau TK1, một trái mìn được phủ bằng tấm vải sọc Mỹ đặt trên đệm ghế như một gói hành lý.

Xe rồ máy. Người đàn bà ngó theo, mắt dán vào sau kính cửa sổ.

Rạp Đô Thành rực rỡ ánh đèn màu. Từng đoàn xe bóng nhoáng tiếp nhau ngừng trước cửa rạp. A-bu-tăng, Bạch Yến, cô ca sĩ Mỹ Liên, chàng con trai “ông nghị thượng viện” và trung tá Du... từ những chiếc xe sang trọng bước xuống. Họ hòa vào dòng người uy nghi và lẫm liệt, vai và ve áo lấp lánh những ngôi sao và những mai vàng. Nhiều sĩ quan cao cấp Mỹ dáng đi oai vệ như những con gà nòi; nhiều “người hùng không gian” khệnh khạng tay như đang quay ngoắt cần lái sắp ấn nút cho bom trút xuống mục tiêu... Tất cả vẽ lên một bức tranh sinh động về một quyền lực tuyệt đối. Cảnh sát ngụy kính cẩn chào họ và dẫn lối cho họ đi. Họ mất hút qua cánh cửa mở rộng vào trong rạp như những con tò vò vào tổ.

7 giờ 30, vợ chồng toàn quyền Ca-bốt Lốt tới rạp. Năm trăm ghế hầu như không còn ghế nào bỏ trống.

... Xe chạy qua nơi quy định, TK1 mang tên “người số 1” chăm chú ngó bên tay mặt mình nhận ra “người số 2” đang đi lại. “Chàng hiệp sĩ” rảo bước, hàng ria vênh vênh hai bên mép. Trông cậu ta vẫn còn đáng đáp một thiếu niên.



Bông Hồng Nhung

- Có lệnh phát hỏa chứ? - Số 1 hỏi số 2 khi anh ta vừa lọt vào trong xe.

- Lệnh rồi. Đánh thiệt lạnh, gọn, đội trưởng theo dõi.

- Không có gì thay đổi?

- Không. Đúng 8 giờ cho nổ - Vừa trả lời, số 2 vừa soát lại bọc mìn.

TK1 lo lắng: - Giờ đó Bạch Yến và Mỹ Liên đã thoát ra theo kế hoạch dự tính hay hầy còn mắc kẹt trong rạp? - Một cảm giác lạnh lạnh theo sống lưng truyền lên óc rồi chuyển thành một nhiệt năng làm nóng ran khuôn mặt anh.

Xe vẫn chạy theo tuyến quy định. Qua cửa kính TK1 nhận rõ Phi Vân trong một chiếc Mecedec vừa vượt lên. Hình như Vân cho tay trái lên đầu làm hiệu. TK1 quay sang "số 2" và "số 3".

- Sẵn sàng! - "Số 1" ra lệnh.

- Sẵn sàng! - "Số 2" trả lời.

Xe tắc xi dừng lại trước cổng rạp. "Đại úy" TK1 bước xuống. "Trung úy" Cao Xuân ôm bọc mìn nhìn ra. TK1 lanh lẹ tiến đến trước cánh cổng sắt. Hai tiếng nổ rất đanh từ khẩu "côn 12" phát ra. Một thằng quân cảnh Mỹ ngật người ra sau, vật xuống; thằng thứ hai bị thương, hốt hoảng cúi đầu chạy tọt vào buồng vé. TK1 đồng dục bảo bọn cảnh sát:

- Chúng tôi đánh Mỹ. Các anh dẫn ra, chống cự lại thì chết.



Cổng sắt mở rộng. Nhanh như con sóc, Cao Xuân ôm mình nhảy mấy bước đã tới hành lang, lao vọt vào trong rạp. Một quân cảnh nguy bất chợt đập thật mạnh vào cánh tay TK1 làm khẩu súng rớt xuống. TK1 quay ngoắt người dùng võ thuật thốc ngược đầu gối vào giữa bụng tên quân cảnh; nó lộn nhào, vật xuống, mắt trợn ngược. TK1 chộp lại khẩu súng dưới chân. Cũng vừa lúc đó “số 2” đã đặt xong mình vào vị trí. Anh giật nụ xòe, vọt trở ra. Mới hết có 17 giây. Xuân bình tĩnh kéo cánh cổng sắt sập kín lại. Vừa nhảy xuống thêm cửa rạp được vài mét thì một tiếng nổ rung đất như muốn xé đôi nền trời làm hai mảnh. Cánh cổng văng ra đường rơi xuống gần vườn hoa Tao Đàn. Hơi mình hất Cao Xuân một quãng xa hai chục mét nhưng anh lại chồm ngay lên được. Theo sát anh là TK1. Một mảnh kính nhà võ làm rách một mảng lưng áo anh. Xe tắc xi của “số 3” đã mở cửa sẵn. Họ lao vào trong xe, rút lựu đạn, chuẩn bị chiến đấu. Xe tắc xi vọt ra xa khu vực Tao Đàn...

Tới một ngã tư, TK1 võ vai Cao Xuân. “Chàng hiệp sĩ” nhảy xuống, mất hút trong một ngõ hẻm. Cậu ta đang có cảm giác mình là người sung sướng nhất trên đời.

TK3 phóng xe thẳng tới nhà. Vợ anh chờ sau cánh cửa, đôi mắt lấp lánh, đón chồng, chị không nói được nên lời. Cách đây có hơn hai mươi phút, một tiếng nổ mong đợi đã lọt tới tai chị. Hàng xóm mỗi người đoán

Bong Hồng Nhung

một phách nơi phát ra tiếng nổ. Chỉ riêng mình chị biết rõ nơi nào. Người ta vui vẻ kháo nhau chuyện Việt - cộng đánh Mỹ để khai xuân. Tiếng nổ đã chìm trong cái ồn ào bát nháo của thành phố mà trái tim chị vẫn đập rộn ràng. Phút thử thách ác liệt nhất của chồng chị và những đồng chí của anh đã qua rồi. Chị chờ và hy vọng ánh đèn pha quen thuộc của chiếc xe hơi trung thành đó sẽ chiếu lên cánh cửa kính này và, đôi mắt chị sau tấm kính dày ấy sẽ nhìn không chớp vào ánh sáng chói lòa đó để nhận ra anh.

Không thấy TK1 trong xe, chị ngược nhìn chồng. Đôi mắt lúc nào cũng như giễu cợt của anh không ánh lên một cảm giác gì lo lắng. Chị yên tâm và hiểu ra ngay. Nguyên tắc bí mật và cảnh giác! Nguyên tắc đó chị học được ở chồng và ở bản thân cuộc sống.

TK1 trở về sau Nguyễn Bảy theo một lối khác. Phi Vân đã ở trong nhà từ lúc nào. Người đầu tiên anh hỏi TK1 và Nguyễn Bảy là Cao Xuân.

Bác lái xe cười tít mắt trả lời:

- Không suy suyển một sợi râu.

TK1 vẫn ngồi im. Phi Vân đùa, vỗ vai cậu ta:

- Sao không hỏi H5 và Mỹ Liên? Không nói nổi sao?... Yên trí! Cũng không sây da một gót ngọc nào đâu.

Họ ôm chầm lấy nhau. TK1 hôn Phi Vân thực sự: - Hôn tao hay hôn "người ta" thế mấy?

- Hôn tất cả - TK1 trả lời. Anh ôm tiếp đến Nguyễn Bảy - đồng chí số 3, tôi đã xin phép bà chủ cho được hôn anh.



- Được, được! - Số 3 liếc vợ, trả lời.

Hai người hôn nhau chùn chụt. Bà chủ nhà đỏ mặt nghe chồng bảo TK1:

- Cậu hôn hết cả phần vợ tớ.

Phi Vân nói với chị: - Đêm nay mới thật là Tết của tôi.

- Cửa cả vợ chồng tôi nữa anh - Chị dịu dàng nói - Các anh phải uống thật say đó.

- Phải đó! - Nguyễn Bảy tiếp lời vợ - Có bao nhiêu món mình bày ra hết nghe. Nhưng bây giờ hãy mời hai vị khách lại chỗ cửa hầm. Tôi còn một việc chưa làm tròn, đồng chí Phi Vân, tôi đi một lát.

- Không quá nửa giờ - Phi Vân gật đầu.

"Số 3" thay biển xe, cho xe đi đón khách, trở lại khu vực rạp hát.

Cảnh sát và quân cảnh đã ngăn kín hai đầu đường và các ngã tư lân cận, rạp hát nguy nga biến thành một hình thù kỳ quái đầu bị chẻ làm đôi, một phần tầng gác trên sập xuống, phần sau sân khấu và nóc nứt thành nhiều đoạn. Trụ sở "Tổng liên đoàn lao công" và những ngôi nhà lầu ở xa 100 mét đều vỡ kính. Tiếng kêu la, tiếng còi cảnh sát, tiếng chửi tục và tiếng xe cấp cứu làm náo động cả các phố xung quanh. Xe "số 3" không lọt được vào giữa khu rạp hát. Từ xa, nhìn những mảnh kính vỡ loang loáng mặt đường, Nguyễn Bảy nghĩ đến "công-phét-ti" ngày Tết...

Xe "số 3" trở về sớm hơn giờ quy định. Câu chuyện giữa Phi Vân và TK1 còn chưa dứt.



Bong Hồng Nhung

- Khi nhận được mật hiệu của anh, tôi mới thật yên tâm - TK1 nói nhỏ với Phi Vân.

- Để bảo vệ H5 và Mỹ Liên, ta đành bỏ sống vợ chồng Lốt...

- Bời vậy lệnh khai hỏa chậm lại 15 phút. Chúng thoát cả?

Phi Vân gật đầu:

- Thoát! Chúng phải ra phi trường đón Tay-lơ. Thôi được! Hãy tạm cho hai vị toàn quyền đó ném đòn cảnh cáo. Ca-bốt Lốt chỉ dự có 15 phút rồi rút lui.

- Nhân lúc đó H5 và Mỹ Liên cũng ra theo.

- Đúng như vậy! Cô nàng quả có tài điều khiển A-bu-tăng như một bà chủ với con chó "Tô-bi" của mình. Anh chàng lộ cho H5 biết Lốt phải ra phi trường đón Tay-lơ. Tin này, H5 báo cho ta trước gần 12 tiếng đồng hồ. A-bu-tăng thỏa thuận để Bạch Yến và Mỹ Liên chỉ dự phần lễ khai trương. Hấn hài lòng được Bạch Yến hứa dành cho hấn buổi gặp mừng xuân chiều mừng ba Tết. Các cô đã ra về như những nhân viên tùy tùng của Lốt, cùng với "người hùng không gian". Anh chàng này sẽ ghi nhớ suốt đời ơn cô Bạch Yến đã cứu sống mình. Yến đã rú hấn rồi rap hát, cùng đến đón giao thừa tại nhà Lítx.

- Có chắc chắn Frăng-xoa Hoàng Phương đến tội không? Nếu thoát chết phen này nhất định hấn sẽ dẫn cảnh sát và CIA bắt H5 ngay tức khắc.



- Đúng như vậy. Ta phải thẩm tra chính xác trận đánh, lường trước tình huống này.

Ánh đèn pha quen thuộc chiếc tắc xi của Nguyễn Bảy quét một vệt sáng lóa trên tường rồi tắt ngấm. Bảy bước vào, cười hoan hỉ, đôi mắt càng tí hơn bao giờ hết:

- Cứ là chết ráo, chắc chắn không còn một mống nào nguyên vẹn. - Nguyễn Bảy lăm nhăm tính - Năm trăm ghế đây ắp rạp, có chăng chỉ còn hai chỗ trống.

- Ít nhứt cũng mười chỗ thì đúng hơn.

- Ai nữa?

- Hai vợ chồng Ca-bốt Lốt và hai cô bạn của chúng ta. Chưa kể đoàn tùy tùng của Lốt và những thằng sống sót.

Họ chạm cốc với nhau. Chưa bao giờ họ được hưởng ngày vui xuân như thế. Những tên Mỹ ngông cuồng, những “anh hùng không gian” đi mây về gió “quen làm bạn với trời hơn với đất” (như bọn giặc lái máy bay vẫn thường tâng bốc nhau) những nhân viên kỹ thuật tài giỏi, những sĩ quan bí mật “Trại Peary”, những Bóc-cơ-uyt,... xác chúng nó tung lên như xác pháo buổi giao thừa. Chúng vừa huênh hoang rằng “Năm Rồng năm chói lợi vàng son thay cho năm Mèo đầy huyết lệ”, rằng “Tân kế hoạch của Việt Nam Cộng hòa và của đồng minh đặt trên mình Rồng đến với các chiến trường”. Chúng sẽ cười trên mình Rồng với “kế hoạch hai bàn tay” của các vị thánh sống CIA. Hai bàn tay kỳ diệu đó sẽ đem về cho chúng những vành hoa chiến thắng...



Bong Hồng Nhung

Nhưng, sự thật lại phũ phàng với chúng. Dưới hàng chữ tươi rói “Cung chúc tân xuân”, chúng lại bỗng nhiên gục xuống và không bao giờ được ngừng dậy trên mình rồng để đón vành hoa chiến thắng. Những bao chất dẻo của “Nhật hoàng” sẽ bọc những thân ma chúng lại. Những con tàu trung “cờ lăm tấm sao”⁽¹⁾ sẽ đưa chúng cập bến, cất tiếng còi thê thảm trao lại những người mẹ Mỹ đã trót sinh ra những đứa con tội lỗi. Chiếc thập ác, món quà cuối cùng của người coi nghĩa địa mang danh Thượng đế cắm lên năm mõ chúng nó thay cho vành hoa chiến thắng mà chúng không bao giờ kiếm được ở Việt Nam.

Tay-lơ, nhà chiến lược điều hâu, vị toàn quyền đây tham vọng mới vừa tới đã bàng hoàng: “Đòn này của Lốt, đòn nào sẽ của ta?”. Vừa chân ướt chân ráo! - Hẳn nguyên rủa: - Cái đất nước quái quỷ này chỉ bằng một phần sáu mươi diện tích nước Mỹ, thu nhập quốc dân kém nước Mỹ những 325 lần mà đang biến nước Mỹ thành trò hề cho thiên hạ!

Ca-bốt Lốt, “vị chuyên gia lật đổ” từ Âu sang Á cùng vợ “dập đầu” trước tượng Chúa. Chúng sám hối? Không! Vợ hắt nước mắt lưng tròng lăm nhăm: “Chúa đã cứu vớt chúng con, lạy Chúa!”. Lốt thì nghĩ chua chát: “Nước Mỹ khổng lồ tưởng chỉ há miệng là có thể nuốt chửng được cả hành tinh này. Nào ngờ một dải đất nhỏ như vậy lại có miếng xương rắn nuốt không trôi và có cơ làm nước Mỹ nổ cuống hâu.

1. Cờ Hoa Kỳ.



Tiếng nhạc trong nhà bác lái xe Nguyễn Bảy vẫn reo vui. Bà chủ nhà hôm nay cũng uống một cốc vang. Đài thu thanh bắt làn sóng Tiếng nói Việt Nam, vắn nhỏ, phát lại bài chúc Tết của Bác Hồ.

- Bác Hồ ta chưa ngủ - TK1 khẽ nói.

Họ trầm ngâm lắng nghe.

TK1 uống một ly Uýt-ky, ngả đầu vào thành ghế, đôi mắt lim dim, thả mình theo dòng suy nghĩ: "Không cho chúng nó thoát!". Anh tiếc rẻ bỏ sống mất thằng Lôt, anh quyết săn thằng Tay-lơ. Không cho chúng nó thoát! Mỗi hang ổ thằng Mỹ đối với anh là mỗi cái gai phải nhổ. Chiếc máy chém phập xuống cổ ba mình bỗng như hiện lại trước mắt anh. Anh muốn lúc này được về nhà với má: Má đang làm gì? Má thấp nén nhang thơm lên bàn thờ ba nhớ lời trốn trần cuối cùng của ông: "Con trai chúng ta sẽ trở về trả thù cho ba nó!". "Nó" đã về thật. "Nó" đang cùng đồng đội trả thù cho ba. Nghe rõ tiếng nổ không, má!

TK1 bỗng cảm thấy một cái gì như một sự bù trừ cho sự mất mát của anh. Dòng suy nghĩ đến với người con gái mà anh đã ví như một dòng nước mát ngọt lù đang tưới đầy vết nứt trong cuộc đời anh. Ngược trông lên lọ hoa hồng đặt trang trọng trên bàn thờ, anh nhớ da diết, nhớ khao khát một đóa hồng nhưng có thật. Cũng như người đã đặt tên cho Hồng Nhung, đối với anh Hồng Nhung mãi mãi là bông hoa có hương thơm trọn vẹn. Cho đến khi tàn, cánh hồng nhung rớt xuống gốc vẫn còn thơm phưng phức...



IV

Bí mật xe 635

Chiếc xe hơi nhỏ chở thực phẩm sơn màu vàng, đeo biển số có ba số cuối cùng 635 ngày nào cũng rời "Ô-ten đờ la Vích-toa" (Hotel de la Victoire) chạy lên Thủ Đức lúc 5 giờ sáng để lấy rau và trái cây rồi quay lại khách sạn vào khoảng 7 rưỡi - 8 giờ. Bỗng một hôm, chiếc xe này biến mất. Cục tình báo trung ương Hoa Kỳ (CIA) và cảnh sát Đô thành phái ngay người đi tìm. Họ đã thấy chiếc xe còn nguyên vẹn chúi đầu vào một bụi rậm, cách Thủ Đức không xa, trên bờ một con sông. Viên thiếu úy lái xe mất tích.

Cửa xe khóa chặt, không có một dấu vết nào để lại ngoài một cuốn sổ con bọc da đen rớt xuống chân ghế ngồi, ghi những món nợ có mấy hàng chữ viết nguệch ngoạc: "Tôi qua thua sạch trơn. Cô ta đi với lão trung tá. Cuộc sống thế là hết".

Cảnh sát lái xe 635 về Sài Gòn và trao lại cho "La Vích-toà". Chúng so chữ, soi dấu tay, xác nhận chữ viết và vết tay viên thiếu úy.



Người ta được biết tên sĩ quan này là một nhân viên rất tin cẩn của trung tá Mỹ Oét-xây phụ trách khách sạn "La Vích-toa". Y đã qua nhiều lớp huấn luyện đặc biệt tại Hô-nô-lu-lu, được thử thách và thẩm tra rất kỹ trước khi được tuyển vào làm việc trong khách sạn.

"Ô-ten La Vích-toa" cao bảy tầng do Hoa Kỳ đem vật liệu, thiết bị từ Mỹ sang xây cất, là nơi nghỉ đặc biệt được xếp vào loại an toàn nhất dành cho sĩ quan không quân Hoa Kỳ. Nó ra đời sau những vụ "đặc công Việt cộng" liên tiếp đánh phá Cầu lạc bộ hàng không Tân Sơn Nhất, diệt hàng trăm phi công và nhân viên kỹ thuật Mỹ. Tầng dưới cùng "La Vích-toa" dành cho nơi chiếu bóng và phòng ăn, từ tầng hai trở lên là các phòng ngủ sĩ quan và phòng làm việc của bọn chỉ huy tình báo Mỹ. Sau một số phi vụ quy định đi đánh phá miền Bắc, giặc lái được đưa bằng máy bay lên thẳng từ "Hạm đội 7" tới Ô-ten La Vích-toa nghỉ 15 ngày. Quy mô, và vị trí quan trọng của "La Vích-toa" càng làm người ta chú ý vai trò tin cậy đặc biệt của viên thiếu úy quản lý việc cung cấp rau và trái cây tươi cho khách sạn. Y vô cùng biết ơn trung tá Oét-xây đã giao cho y việc làm béo bở này. Nhờ ông ta y có điều kiện xoay xở hái đô la. Nhưng kiếm được bao nhiêu cũng không đủ cho y nường vào sòng bạc và các tiệm nháy sang trọng. Y yêu cô "nhân viên kỹ thuật mỹ quan" nhà hàng nổi Cảnh Mỹ. Nhiều lần cô ta tiếp chuyện y và y cũng đã

có dịp giới thiệu cô ta với “ngài trung tá Oét-xây”. Có lẽ đây là một hành động dại dột nhất trong đời y. Ngài trung tá lộ vẻ rất thích thú, ngày nào cũng thấy mặt ngài ở “Nhà hàng nổi” cùng mấy ngài cố vấn nữa tán tỉnh quanh chiếc váy cộc của cô ta. Y lao vào rượu và cuộc đua “đen đỏ”, gặp vận không may, bao nhiêu đô la nướng cả.

Thanh Thủy, tên gọi cô nhân viên “Nhà hàng nổi” xinh đẹp đó được triệu đến cơ quan mật vụ. Một chiếc ô tô con nhà binh do chính tay “ngài trung tá Oét-xây” lái đưa cô ta đến trụ sở mật thám nguy. Thanh Thủy lộng lẫy và kiêu kỳ trong bộ “jupe” rất đúng thời trang, từ trên xe bước xuống. Cô ta dừng lại khá lâu trên lối vào trước những con mắt tò mò của bọn mật vụ, bắt tay viên trung tá, ung dung bước theo người cảnh sát vào phòng hỏi cung.

Một thiếu tá mật thám nguy ngồi né trên chiếc ghế bành hau háu nhìn người con gái đẹp từ đầu đến chân. Hắn gật gù, khẽ nhếch mép cười để hờ hai chiếc răng vàng chóe, chỉ chiếc ghế tựa trước bàn, ra hiệu cho cô ta ngồi xuống. Hắn biết người hắn hỏi cung không phải một gái nhảy hay một chiêu đãi viên tầm thường mà là một người đàn bà có tiếng là kiêu kỳ đang được ngài trung tá phụ trách khách sạn “La Vích-toa” ưa chuộng.

- Xin lỗi, tôi phải làm nhiệm vụ - Hắn nói - cô là nhân viên “Nhà hàng nổi”, một “nghệ sĩ mỹ quan” như người ta vẫn gọi cô, cô Thanh Thủy?



- Dạ, đúng như ông đã biết.

- Tôi không muốn hỏi cung cô mà muốn hỏi chuyện như một người bạn. Tôi rất tiếc phải tìm hiểu không đúng lúc, một vài khía cạnh trong đời tư của cô.

- Đó là quyền của ông, thưa ông thiếu tá. Về phần tôi, tôi không ưa mọi sự tò mò không cần thiết.

- Cô nói lắm hay nói đúng nhỉ. Ha! Ha! (Hắn cười ha hả!) - Có lẽ cả hai thứ đó đây. Nhiệm vụ của tôi đòi hỏi phải có cả sự tò mò không cần thiết.

Một phút im lặng. Viên thiếu tá nhìn thẳng vào mắt Thanh Thủy đột nhiên hỏi:

- Cô có thể nghĩ rằng cô đã giết một mạng người?

- Ông nói sao? Tôi không thể hiểu nổi ông muốn nói gì - Thanh Thủy ngạc nhiên cũng nhìn vào mắt viên thiếu tá.

- Cô là người yêu của ông thiếu úy này - Vừa nói, hắn vừa giơ tấm ảnh tên thiếu úy lái xe 635 ra trước mắt Thanh Thủy.

- Ông nhầm - Thanh Thủy nói, giọng buồn bã - Ông thiếu úy yêu tôi thì đúng hơn là tôi yêu ông ta.

- Hãy tạm coi như vậy. Điều quan trọng tôi muốn biết là quan hệ giữa cô và thiếu úy như thế nào? Sao cô lại không yêu ông ta, một sĩ quan trẻ, được các ngài cố vấn tin cậy, có một tương lai rất hứa hẹn.

- Thưa ông, ông thiếu úy quen tôi ở "bar" cũng như mọi người khác quen tôi. Ông thừa hiểu rằng đối với nhiều chị em chúng tôi, cấp bậc và túi tiền vàng của ông ta chưa đáng được quan tâm.



Bông Hồng Nhung

- Chính vì vậy mà cô đã hại đời ông ta. Cô hãy đọc mấy dòng chữ này.

Thanh Thủy đọc lướt qua những hàng chữ trong cuốn sổ tay chìa ra trước mặt mình: - Tôi đã biết. Ngài trung tá Oét-xây chỉ huy ông thiếu úy ở Ô-ten La Vích-toa đã cho tôi hay.

- Cô không ân hận chút nào về cái chết thê thảm này sao?

- Không, thưa ông. Ông ta chỉ đáng thương. Cầu Chúa cho linh hồn ông ta.

- Trời ơi, cô thiệt là nhẫn tâm. Cô đã yêu người chủ của ông ta... ngài trung tá?

- Thiệt lòng tôi rất khó trả lời ông. Cũng như mọi người con gái khác trong các "Xnách-ba" ở thành phố Sài Gòn tôi yêu một người khác.

- Tại sao cũng như mọi người con gái khác? Các cô chung một người yêu sao?

- Nếu ông cần, tôi có thể giới thiệu tên người yêu của tôi.

- Thiệt sao? Cô giới thiệu đi! Ai? Một điểm phúc. Tôi nghe. Nào.

- Đô la! Anh ta ở trong túi các ngài cổ vấn và những bậc giàu sang.

Viên thiếu tá há hốc mồm, lơ lảo nhìn, buông xõng một câu gần như hét: - Nghiêm đấy. Tôi không giỡn.

- Xin lỗi ông vậy - Thanh Thủy dịu giọng - Ông thừa biết rằng nếu tôi cần lựa chọn giữa ngài trung tá



TRẦN VIỆT

Mỹ hào hoa với ông “thiếu úy Rau”, tôi sẽ phải vô nhà thương điên nếu tôi yêu ông “thiếu úy Rau”. Về cấp bậc và đô la “thiếu úy Rau” thua ông trung tá một trời, một vực...

... Sau buổi hỏi cung này, cơ quan mật vụ và cảnh sát Sài Gòn kết luận: “Viên thiếu úy quản lý cung cấp rau và trái cây cho “Hotel de la Victoire” tự tử vì thất tình và thua bạc”. Còn CIA thì đặt thêm một khả năng: “Có thể viên thiếu úy bị du kích Việt cộng sát hại”.

*

* *

Nhà hàng nổi Cảnh Mỹ rực rỡ ánh đèn màu, ồn ào tiếng nhạc “gia-dor”. Ở một chiếc bàn nọ, túm tụm vài ba tá, úy thủy quân lục chiến; ở bàn kia, dăm bảy thằng “kỵ binh bay” hoặc “mũ nổi xanh”. Nhưng có lẽ rôm rả hơn cả là ở mấy chiếc ghế trong phòng nhìn ra sông phía góc phải nhà hàng: độ vài ông nhà báo, người của các hãng Thông tấn Mỹ UPI; Roi-tơ (Anh); AFP (Pháp) cùng mấy ông sĩ quan Hoa Kỳ đeo lon tá, úy và một thượng sĩ Mỹ đầu quấn băng sát mang tai. Họ bàn cãi nhau sôi nổi quanh câu chuyện kể của viên quan ba Mỹ vừa thoát chết trận Bắc Biên Hòa trở về:

- Tôi không thể nói cái gì đã xảy ra trước đó được - Viên quan ba nói - Đột nhiên, chúng tôi thấy mình bị bao vây, họ từ các cây lao xuống và từ những bụi rậm



Bông Hồng Nhung

xô ra. Lạy Chúa, thật là khủng khiếp! Cả đơn vị chỉ còn hai sống sót - Hấn chỉ sang tên thượng sĩ quần băng trắng - Tôi và Mi-gan Xay-co.

Mi-gan Xay-co đưa cặp mắt lơ đãng nhìn bọn nhà báo. Có lẽ sự khủng khiếp hãy còn giày vò hấn. Hấn sờ tay lên vết thương, im lặng. Máy nhà báo hí hoáy ghi chép vào sổ tay. Viên quan ba uống cạn cốc Uýt-ky, thả khói thuốc, mắt mờ màng. Xay-co móc mũi soa lau mắt. Anh ta khóc...

Ở một góc phòng khác, chếch về hướng Bắc, một người Việt Nam lùn béo, cái cổ bành ra, tròn lẳn như một khoanh giò nạc đang cúi sát vào mặt một tên khác có vết sẹo vắt ngang trán như một con rết - "Mày nhớ rõ chứ - Thằng béo nói - 12 giờ kém 15 phút đêm ngày kia, nghĩa là còn hơn 48 tiếng nữa, gặp đại tá cố vấn tại sân bay. 0 giờ 5 phút máy bay cất cánh. Chuyến hàng trót lọt, tao và bốn đứa bay sẽ thưởng mỗi thằng hai ngàn đô la và sang Ô-ki-na-oa nghỉ...

Hấn hạ thấp giọng, nhấp một ly rượu, khẽ thờ dài:
- Nhai những của đó chẳng dễ như gặm cái đùi gà quay. Đại tá nói vùng này dân cư thưa thớt, không có quân biên phòng Bắc Việt. Tao không tin lắm nhưng tao cũng hy vọng. Hàng ngày, trung tâm Sài Gòn sẽ liên lạc với "Chim ưng" vào 0 giờ 2 phút. Xong nhiệm vụ máy bay trực thăng rước về. Mày phải bảo vệ đặc biệt điện đài. Mất liên lạc thì chết cả nút. Mày rõ chứ!



Vừa lúc Thanh Thủy và một cô chiêu đãi viên đi qua. Thằng béo giật tay Thanh Thủy kéo lại: - Cô gái đẹp hãy chúc cho chúng tôi!

- Chúc gì? - Thanh Thủy cười, không phản đối sự bất nhã của hắn.

Hắn đứng dậy, vợ chai rượu, rót đầy hai cốc, nâng lên trước mặt Thanh Thủy. Lúc này, thằng trăn sọc đã kéo cô chiêu đãi viên ra một góc phòng.

- Hãy chúc t...ui sự may mắn - Tên béo líu lưỡi, nói lấp vớ Thanh Thủy.

- Tại sao ông lại cần chúc sự may mắn? - "Cô nghệ sĩ" nhìn thẳng vào đôi mắt đục ngầu vì hơi men của hắn.

- Ô, t...ui s...ấp - Hắn ập úng nói lấp - Tui s...ấp làm một việc mạo hiểm hơn cả lên cung trăng. Lạy Chúa, có thể hôm nay là bữa cuối cùng.

Thanh Thủy nguẩy người đi:

- Tôi chỉ quen chúc những ai dám dẫn mình vào sào huyệt kẻ thù mà không một chút nào run sợ.

Thằng béo bám theo sau. Cả hai ra phía cầu:

- Ông ra Bắc, ông toán trường? - Thanh Thủy đột nhiên hỏi.

Hắn há hốc mồm, ngạc nhiên nói càng lấp: - S...ao cô biết?

- Trước hết phải nói ông là một biệt kích tồi. Chính ông đã lộ cho tôi biết qua lời xin cầu chúc may mắn của ông. Nhưng tôi còn biết hơn nữa cơ.



Bông Hồng Nhung

- Làm sao cô biết được. Việc chúng tôi lên đường được hoàn toàn giữ kín.

- Ông không cần biết điều đó. Ông đã gặp may là chỉ lộ ra với tôi, tôi sẽ không kể lại với người chỉ huy của ông, tôi cảm thấy ông chưa có đủ sự dũng cảm cần thiết. Liệu tôi có thể tin ông?

- Cô hiểu lầm đó. Tôi căm thù cộng sản và không sợ chết.

- Chứng minh? Ông có gì để chứng minh?

- Tôi đã xài gan Việt cộng mà không hề nhận cái mày cái mặt đó. Kỳ này được xài gan chúng ngay đất Bắc, cái thú đó Tổng thống cũng thua tôi.

- Được - Thanh Thủy nhìn hắn không chớp - Chắc ông cần cơ sở khi đặt chân xuống mặt đất. Chúng ta có thể ký miệng với nhau một giao kèo. Tôi có thể giúp ông và nhờ ông. Và... nếu thỏa thuận, tôi sẽ rất vui lòng chúc ông những điều may mắn nhất trên đời.

Cơ sở! Đã bao nhiêu đêm hắn trần trọc vì hai tiếng đó. Thực lòng hắn chưa tin những lời giải thích, bảo đảm an toàn của viên đại tá cố vấn Mỹ. Kiếm được một cơ sở chắc chắn che chở cho hắn giữa cái vòng thòng lọng của mạng lưới "công an vũ trang Bắc Việt" là điều ao ước đầu tiên của hắn và đồng bọn.

Thanh Thủy và tên toán trưởng đi ra một quãng vắng. Họ không ngờ một chiếc máy ảnh bí mật đã từ một góc tối trong tay một người lạ mặt chụp được tấm hình đó của họ. Bóng tên toán trưởng béo lùn như một

TRẦN VIỆT

khoanh bánh bên cạnh cái bóng uyển chuyển của “cô nghệ sĩ”. Gió phấp phật cổ hất chiếc váy bó sát người cô ta...

*

* *

Đội trưởng Phi Vân ung dung trong bộ Âu phục sang trọng một thương gia, đi cùng một ký giả Tuần san Thương mại đeo kính trắng gọng vàng từ “Moon bar” (Quán Trăng) bước ra xe. Người lái chiếc xe Méc-xê-đéc là một anh chàng da bánh mật, rất bánh trai, có đôi mắt sâu, đôi lông mày đen rậm và khuôn mặt na ná người Ai Cập. Anh ta cười, liếc nhìn đồng hồ tay khi thấy hai người kia đi lại.

Xe thông thả chạy qua các đường phố.

- Một việc gấp vô cùng - Phi Vân nói khê khi đã ngồi vào phía sau người lái xe. Hình như cố nói cho riêng anh ta nghe rõ, Vân cúi sát vào lưng anh ta, nói tiếp: - Mình đã bàn với TK2 (tay Phi Vân chỉ sang phía người đàn ông đeo kính trắng ngồi bên cạnh). Chúng ta không thể trì hoãn cuộc tiến công nhà hàng nổi Cảnh Mỹ. Đây là một hang ổ tình báo chiến lược khá quan trọng. Phải diệt nó.

- Còn “La Vích-toa”? - TK1 không quay lại, bàn tay sạm nắng đặt trên vô lăng, mắt phóng trên con đường dài thẳng tắp.

- Sẽ tính sau. Cậu sốt ruột lắm sao? - Phi Vân mỉm cười ranh mãnh - “La Vích-toa” là một mục tiêu mà



Bông Hồng Nhung

hiệu suất tiến công đạt được như dự kiến sẽ có giá trị ngang tầm một trận đánh lớn. Phương Đông hoàn toàn nhất trí và hoan nghênh việc lựa chọn mục tiêu đó. Mọi việc lúc này chỉ còn tùy thuộc vào sự chuẩn bị đầy đủ của chúng ta. Cần có thời gian thẩm tra lại những tài liệu 635.

- Nó vẫn mạnh khỏe chứ?

- Hẳn gọi lời thăm cậu đấy. Hẳn không quên cái món điểm huyết tai hại của cậu. Hẳn sẽ được thưởng công nếu như tài liệu hẩn khai là xác thực.

- Bây giờ ta phải giải quyết một việc gấp trước mắt. Chưa lúc nào thuận lợi bằng đánh Cảnh Mỹ lúc này. Cơ sở đã sẵn sàng. Chắc TK1 còn mong hơn cả chúng mình - Phi Vân nheo mắt cười hóm hỉnh - Nhưng vũ khí chưa đủ, còn một trái mìn đặc biệt chưa đưa về được. Phải tính cách nào, muộn lắm là 4 giờ chiều mai mìn phải đưa đến số 6 đường N. Chúng kiểm soát rất gắt các ngã đường vào nội thành. TK1 có kế nào không?

Cả ba cùng lặng im. Họ cùng nhận thấy tầm quan trọng đặc biệt của vấn đề. Nếu bỏ lỡ dịp này, kế hoạch sẽ đảo lộn, lại phải mất thêm thời gian chuẩn bị và... cơ sở có thể bị lộ. Đánh đúng kế hoạch đã định sẽ tránh được thương vong cho những người phục vụ bình thường và diệt phần lớn những tên ác ôn quan trọng.

TK2, người đeo kính trắng gọng vàng, "Ký giả Tuần san Thương mại" đưa mắt nhìn anh lái xe, chờ đợi. Hai người cùng một đơn vị nhưng tính lại khác



nhau. TK2 ít nói và thận trọng thành thử đôi khi rụt rè và thiếu quyết đoán trong những trường hợp khẩn trương, nhưng tính gan lì của anh thì lại rất đặc biệt. TK2 bao giờ cũng nhận nhiệm vụ yểm trợ cho đồng đội và rút lui sau cùng. Sự gan dạ đó của anh đã góp phần bảo đảm thắng lợi cho nhiều trận đánh đột nhập vào Câu lạc bộ Hàng không Mỹ trong sân bay Tân Sơn Nhất, vào rạp hát, khách sạn diệt hàng trăm giặc lái và nhân viên kỹ thuật Hoa Kỳ, mấy lần suýt làm toi mạng vợ chồng đại sứ Ca-bốt Lốt...

Lúc này, anh chờ đợi ở TK1 một giải pháp. Anh không tán thành thái độ xốc nổi đôi khi anh cho là liều lĩnh của TK1. Nhưng trong thâm tâm anh cũng hiểu được những nhược điểm của mình và ghi nhận trong những tình huống khẩn cấp, TK1 đã có những hành động mà kết quả cuối cùng đạt mức vượt qua mọi dự kiến. Phải chăng hai tính tình khác nhau đó lại hòa hợp thành một sự cần thiết của một đơn vị biệt phái trong lòng địch, người nọ bổ sung cho người kia, tạo thành một lực lượng hoàn chỉnh. TK2 đưa mắt nhìn Phi Vân như muốn khẳng định lại sự nhận xét của mình: "Tôi biết vì sao các đồng chí sắp xếp TK1 và tôi cùng ở chung một tổ".

Phi Vân không nhận ra cái nhìn dò xét đó. Trận đánh Nhà hàng nổi Cảnh Mỹ đang choán hết mọi suy nghĩ của anh. Kế hoạch có thể không thực hiện vì một lý do đơn giản là chưa chuyển được vũ khí đặc biệt tới



vị trí tập kết. Còn 24 giờ nữa. Vẫn có thể tìm ra cách, nhưng cách nào? Phi Vân nghĩ đến một hành động táo bạo đòi hỏi sự dũng cảm và có thể sự hy sinh.

TK1 bỗng cho xe ngoặt sang một đường thông ra lục tỉnh. Anh giảm tốc độ, miệng nói, mắt vẫn nhìn con đường thẳng trước mặt.

- Tôi có cách. Bảo đảm trước 4 giờ.

Phi Vân cúi sát hơn nữa về phía trước.

- Hay lắm - Vân nói - Nhưng không phải cậu mang chứ?

- Dạ. Một tự vệ thành sẽ đảm nhiệm.

- Ai?

- Mỹ Liên.

- Cô nghệ sĩ chơi dương cầm nổi tiếng! Liệu một hành động như vậy có hợp với con người Mỹ Liên? - Phi Vân tỏ vẻ ngần ngại.

- Không ngại - TK1 trả lời - Tôi sẽ tổ chức vận chuyển. Thực tiễn cuộc sống mấy năm nay đã rèn luyện những con người như Mỹ Liên. Cô nghệ sĩ mà đôi tay được tạo hóa phú cho để dạo những ca khúc tình yêu lại có thể cầm súng như một người lính. Có lẽ không ai hiểu Liên bằng H5... Chỉ cần TK2 yểm trợ cho Liên trong suốt cuộc hành trình...

Chiếc xe dừng lại trước một ngôi biệt thự sang trọng. Cách ngôi nhà không đầy hai trăm thước, bà chủ một quán hàng nước sinh tố bán trên vỉa hè theo dõi chiếc xe có tiếng còi quen thuộc từ xa, nhìn thấy rõ "vị



thương gia". Đôi mắt sâu buồn thăm thẳm của bà ánh lên như một niềm vui nhưng chỉ thoáng qua, niềm vui đó lại chìm vào cái lắng đọng mênh mông âm thầm của đôi mắt. Chiếc xe đã lọt vào "ga-ra" ngôi nhà lâu. Tại đây, người đàn ông có mối quan hệ với cuộc đời bà hàng nước sẽ quyết định "kế hoạch chuyển hàng đặc biệt".

*

* *

Tin Nhà hàng nổi Cảnh Mỹ bị đánh dội đến "Ô-ten đờ la Vích-toa" như một tin buồn của nước Mỹ. Á thư ký Mỹ tóc nâu, mắt xanh, mũi hếch không nhún nhảy đôi chân dong dỏng trên hành lang mà uể oải bước vào thang máy. Cái đầu á nguây nguẩy như một giá đồng không hài lòng với đệ tử. Á buồn, á ngơ ngác. Á lên tầng ba rồi lại xuống tầng hai. Á khó mà hiểu nổi những cái gì đang diễn ra trong cái đầu tròn mập mập của "ngài trung tá" chỉ huy và cái sọ nhọn hoắt của ngài đại tá Hen-ri Hên. Khác lệ thường "ngài" trung tá không ra bao lon hít thở không khí trong lành buổi sớm làm căng lồng ngực phấp phấp của "ngài". Ngài ủ rũ như một con gà trống bị cắt tiết, gục đầu trên mặt bàn, mặc cho gió đùa mái tóc loáng thoáng sương của "ngài". Trên tầng cao hơn, "ngài đại tá" Hen-ri Hên cũng chẳng khác gì một con gà trống thứ hai bị đánh toi tã trong một trận



chơi gà. “Ngài” ngoẹo đầu trên chiếc ghế bành, vai phải nhô lên, bàn tay nổi gân úp lên mặt.

Các ngài ngủ, các ngài khóc hay là các ngài đang suy nghĩ về một quốc sách cho nước Mỹ? À thư ký không hiểu nổi. À lên tầng ba khe khê mở cửa phòng đại tá (chỉ riêng à được vào mà không cần gõ cửa) ngó nhìn rồi lại từ từ khép lại. À xuống tầng hai, khe khê mở cửa phòng trung tá rồi... cũng như ở phòng đại tá, à lại ngó nhìn và khe khê khép lại.

Khách sạn “La Vích-toa” vẫn chìm trong im lặng. Nhiều giấc lái còn ngủ kỹ sau một đêm hoan lạc. À thư ký bỗng lắng nghe. Hình như có tiếng thút thít khóc trong một phòng vọng ra. À rón rén bước lại gần, áp tai sát cửa sổ.

- Đan-ton, mày khóc đấy à? - Tiếng một người đàn ông ồm ồm hỏi. Hình như tên này ở buồng bên chạy sang.

- Roi-xơ! - Một tiếng ghen ngào đáp lại - Mày đang là kẻ sung sướng. Hãy để tao yên.

- Mày khổ sao, mày nhớ vợ ư? Hãy hành động như tao. Phốt đời một loáng là hết hạn, trở về với vợ con.

- Mày không nên an ủi tao như một đứa con nít - Đan-ton bực mình nói to - Tao mới chỉ là bắt đầu, còn mày vài phi vụ nữa là cầm chắc cái sống trong tay. Chiều nay, tao trở lại cái “Hạm đội 7” chết tiệt, từ giả cái “ô-ten” an toàn này để có thể đi xuống âm ti hoặc vào một “ô-ten” khác...



- “Ô-ten Hin-ton Hà Nội”⁽¹⁾ - Roi-xơ cười lớn, cắt ngang.

- Đúng trong lúc đó mây vẫn uống Uýt-ky, trêu chọc đôi mắt xanh, cái mũi hếch con thư ký; mây còn những mười ba ngày nghỉ yên ổn trước khi lao vào những phi vụ cuối cùng.

- Mơ hồ! - Roi-xơ cười phá lên - Mây thật mơ hồ. Mây biết “Bar Cảnh Mỹ” vừa bị tấn công tối qua. Biết đâu vài giờ nữa sẽ đến lượt cái ô-ten kiên cố này. Tao sẽ chẳng được bay những phi vụ cuối cùng.

- Đó là điều mây lo xa và chỉ là một giả thiết. Còn cái có thật 100% là mây sắp hết hạn, mây sắp thoát khỏi cái vạc dầu của Bắc Việt. Riêng tao, mỗi ngày bay là một thế kỷ.

- Mơ hồ! - Roi-xơ nhắc lại - Mây mơ hồ một cách ngây thơ. Biết bao thằng thậm chí chỉ còn một phi vụ mà lại xuống hỏa ngục của Diêm vương hoặc vào “ô-ten Hin-ton” Hà Nội. Tốt hơn hết là đừng nghĩ đến chuyện đó. Số phận trong tay Chúa. Cầu Chúa cho mây và chờ tao...

À thư ký theo thói quen, để ngón tay lên chiếc mũi hếch của ả, nén tiếng thở dài. ả quay lại phòng trung tá Oét-xây phụ trách khách sạn.

Đó là căn phòng trang trí rất lộng lẫy ở góc phải tầng hai. Cánh cửa sổ màu ô-liu mở ra trên một khu

1. Tên bọn Mỹ đặt cho trại ta giam giam lái.

vườn rộng có tường cao và lớp kẽm gai rất dày. Khí trời buổi sáng lùa vào đêm theo cái mát mẻ ẩm ướt sương từ biển cả. 15 phút đã trôi qua kể từ lúc à thư ký bước vào đây hồi nãy. Ấy thế mà hình như ngài trung tá vẫn không trở mình. “Ngài” vẫn gục đầu trên bàn, mặc gió phàn phật hất lạo xạo tập hồ sơ đặt ngang tầm vai ngài.

À thư ký bước lại gần, cúi xuống, nhặt chiếc mũ roi dưới chân ngài trung tá. Nghe tiếng động, ngài bỗng mở mắt nghehn đầu ngó cô thư ký.

- Trung tá không được khỏe? - À thư nói - Chao ôi, một tai nạn khủng khiếp.

- Không có tin gì mới? - Trung tá Oét-xây khẽ hỏi.

- Trung tá muốn hỏi về số phận những chiến hữu trong “Nhà hàng nổi” hay riêng cô Thanh Thủy?

- Cả hai - Viên trung tá gượng gạo trả lời.

- Đã có danh sách những người chết và những người còn mất tích trong số đó có cô Thanh Thủy của ngài.

- Sao? - Tên trung tá sừng sốt hỏi - Cô ta làm sao, chết rồi hay mất tích?

- Có tin báo cô ta đã chết, xác bị vùi dưới tường nhà, lại có tin nói cô ta mất tích, có thể bị hất xuống sông. Nhưng...

À thư ký ngừng lại, cất tiếng cười khanh khách nhìn viên trung tá đang ngẩng đầu lên chờ đợi.

- Chỉ riêng tôi biết chính xác, thưa trung tá... Nửa giờ trước khi xảy ra cuộc khủng bố của Việt cộng cô ta gọi đây nói cho trung tá.



- Sao tôi không biết?

- Trung tá quên rằng bữa đó trung tá đang họp với đại tá Hen-ri và đại sứ Tay-lo.

- Cô ta nói gì?

- Cô ta ngỏ ý mời trung tá tới dự bữa tiệc rượu với "Hội những người bạn Mỹ" của cô ta tại "Moon bar" (Quán Trăng).

- Như vậy có nghĩa là lúc đó cô ta không có mặt ở Nhà hàng nổi. Chao ôi! Lạy Chúa!

Trên khuôn mặt phì nộn của trung tá Oét-xlây hiện lên niềm vui không giấu giếm. Hắn ôm ngang người à thư ký: - Thế mà tôi cứ đinh ninh rằng cô ta đã chết và tôi...

- Lại bắt đầu lại từ đầu - À thư ký cười phá lên nói tiếp - Xã hội Sài Gòn thiếu gì Thanh Thủy.

Lúc này Hen-ri Hên đã mở mắt, ngồi lại ngay ngắn trên chiếc ghế bành, bàn tay nổi gân vẫn bóp bóp hai bên thái dương; "ngài đại tá" chau mày suy nghĩ. Cái đầu hói nhọn hoắt của "ngài" như muốn vỡ tung ra từng mảnh. "Ngài" chưa thể tìm được những đáp số cho những bài toán đặt ra cho "ngài": Vì sao "Nhà hàng nổi" bị đánh mà CIA không may mắn đánh hơi thấy? Vì sao toán biệt kích tung ra Bắc lại bị tóm gọn rất dễ dàng, trong một thời gian rất ngắn? Hắn, "ngài đại tá Hen-ri Hên", người anh hùng tình báo trong thế chiến thứ hai, linh hồn của bao nhiêu cuộc đảo chính ở châu Á, châu Phi, Nam Mỹ, nay chỉ còn là một đứa con



Bông Hồng Nhung

nít không hơn không kém trước những kẻ mà “ngài” tưởng có thể coi như không thể đối chọi nổi với “ngài”.

Hen-ri Hên mở ngăn bàn, lấy ra tập ảnh năm tên biệt kích. “Ngài” chăm chú xem rất lâu một bức ảnh do một tên mật vụ được CIA giao nhiệm vụ ngấm theo dõi tên toán trưởng biệt kích chụp được trước ngày toán của y lên đường. Bọn CIA thường cho nhân viên bí mật theo dõi những tên tay sai, để phòng những sự phản trắc. Ngài ngắm thân hình lùn tịt của tên toán trưởng đi cạnh một người con gái rất đẹp.

- Thanh Thủy! - Hen-ri Hên kêu lên khe khẽ - Có liên quan gì giữa con bé này với thằng toán trưởng?
- Hấn nghĩ - Tắm hình chụp trong Nhà hàng nổi Cảnh Mỹ!

Hấn gật gù tập báo cáo những kẻ chết và bị thương ở Cảnh Mỹ. Hấn không nghĩ tới họ mà lại nghĩ đến những kẻ sống sót. Một ý hay vụt qua đầu hấn. Hấn cho gọi trung tá Oét-xây.

- Ông trung tá, ông có bao giờ nghĩ rằng cô ta làm tình báo cho cộng sản?

Viên trung tá lặng thinh, ngược nhìn Hen-ri Hên vừa lúc tên này nheo cặp mắt mệt mỏi nhìn thẳng vào mắt hấn:

- Tôi không có căn cứ, thưa đại tá, để nghĩ đến điều đó - Viên trung tá trả lời sau một phút im lặng.

- Ông có hiểu tại sao cô ta thoát chết trong cuộc khủng bố của cộng sản tối qua?



- Lúc đó cô ta không có mặt ở Nhà hàng nổi.

- Tôi đã đoán không sai câu ông vừa trả lời. Ông có nghĩ rằng vì cô ta biết trước nên không có mặt ở đó không?

- Đó là phiên nghi của cô ta.

- Tại sao vụ khủng bố lại xảy ra đúng phiên nghi của cô ta? Một sự ngẫu nhiên chăng? Nghề nghiệp của chúng ta bắt buộc phải coi bất cứ cái gì ngẫu nhiên nào cũng có thể là một cái gì không ngẫu nhiên.

Im lặng, cả hai cùng im lặng. Chúng nhìn qua cửa sổ xuống cổng chính của khách sạn. Chiếc xe thực phẩm 635 chất đầy rau, trái cây chui tọt vào ga-ra ngầm dưới tòa nhà bảy tầng như một con bọ hung chúi đầu trong hố phân. Viên trung tá khịt khịt mũi. Hắn hài lòng về cách bố trí bảo đảm tuyệt đối an toàn của khách sạn. Hắn sẵn sàng thách thức tất cả những chuyên gia quân sự đại tài nhất trong quân lực Hoa Kỳ tìm được chỗ nào có thể là "gót chân của A-sin"⁽¹⁾ trong hệ thống bố phòng của hắn. Hắn tin đây là một pháo đài bất khả xâm phạm. Còn bản thân hắn, hắn cũng ví mình như một A-sin không có cái gót chân sơ hở, một A-sin hơn

1. "Gót chân của A-sin" ý nói chỗ yếu duy nhất. Theo thần thoại Hy Lạp, A-sin được mẹ túm gót chân nhúng xuống sông "Xtích", thân thể trở thành bất khả xâm phạm, trừ gót chân do tay mẹ túm là chỗ duy nhất có thể bị thương.



Bong Hồng Nhung

cả A-sin. Hấn không khỏi ngạc nhiên trước những lời nói của đại tá Hen-ri.

- Thừa đại tá - Hấn nói - sự nghiệp của tôi gắn liền với sự nghiệp nước Mỹ đang đứng trên cả loài người đúng như ý định sắp đặt của Thượng đế. Không thể có sức mạnh nào làm tôi chệch hướng đi đó. Đại tá hãy tin tôi.

- Tôi tin. Ông yên tâm. Nhưng tôi cần khuyên ông một điều.

- Tôi chờ lời khuyên của đại tá.

- Cho Thanh Thủy vào làm ở khách sạn này. Cô ta đang không có việc làm.

Viên trung tá ngạc nhiên: - Tôi chưa hiểu ý đại tá. Dùng người Việt ở đây rất hạn chế, hạn chế đến mức gần như con số không. Chính đại tá đã từng nói với tôi như vậy.

- Hạn chế - Hên-ri nhắc lại. Hấn cười, những nếp nhăn vòng vèo trên mép hấn, dãn ra rồi lại co vào - Tôi không muốn áp dụng chế độ hạn chế với cô Thanh Thủy của ngài trung tá Oét-xây. Ông hiểu tôi chứ - Hấn nhìn mặt nói tiếp - Ông sẽ thi hành kế hoạch của tôi, ông và cô thư ký của chúng ta. Giữa ban ngày, trên trục đường số 4, một đứa con gái ngang nhiên sà súng vào tốp cảnh sát. Phải chăng chính nó đã mang vũ khí từ vùng Việt cộng về Sài Gòn cho bọn khủng bố Cảnh Mỹ? Phải lần cho ra đầu mối. Tình báo cộng sản hoành hành ngay trước mũi chúng ta. Hết Câu lạc bộ hàng không rồi lại



TRẦN VIỆT

đến các “xnách-ba”. Người Mỹ biến thành những con thú săn của chúng. Đại sứ Tay-lơ đứng giữa một hàng rào quân sĩ mà suýt mất mạng tối hôm qua; một người lính anh hùng của chúng ta đã hứng mảnh đạn đó thay cho đại sứ. Chúng ta, những người mang sứ mệnh bảo vệ thế giới tự do đã không bảo vệ được mảnh đất nhỏ bé này. Chúng ta thua chúng sao? Không, không và không! - Hấn gào lên, khản cả tiếng, đập tay xuống bàn làm nháy tung tập hồ sơ trước mặt hấn.

Nắng sớm tràn qua cửa sổ; xung quanh rạng một màu vàng tươi roi rói. Nhưng trước cặp mắt đục ngầu vì tức giận của Hen-ri Hên, vẫn là một bầu trời đen sẫm.

Từ tầng dưới vang lên tiếng hát điên loạn của một thằng giặc lái. Một ngày mới bắt đầu trở lại trong khách sạn La Vích-toa.

*

* *

Tàng sáng tinh mơ, xe chở thực phẩm 635 chui dưới hầm lên, chạy qua cổng sắt do “em-pi” Mỹ (quân cảnh) gác vòng sang đường Phan Chu Trinh, dừng lại đón một người con gái rất đẹp đứng chờ sẵn trên hè. Thanh Thủy, “cô nghệ sĩ mỹ quan” trở thành thư ký giúp việc quản lý cho khách sạn La Vích-toa từ sau ngày Cảnh Mỹ bị đánh phá. Thịnh thoảng cô ta đi cùng viên thiếu úy mới lái xe (thay cho viên thiếu úy mất

tích) đến tận nơi cung cấp rau và trái cây tươi cho khách sạn. Dọc đường về, cô thường ghé qua một quán hàng bán nước sinh tố (một thứ nước giải khát ở Sài Gòn). Hàng nước vền vện có một cái xe và dầm chiếc ghế. Chủ hàng là một bà ngoài ba mươi, dáng người nhanh nhẹn, đôn đả và lịch thiệp. Xe 635 vút xuống một ít hàng. Bà chủ nhận hàng của cô cháu gái không quên dúm vào tay viên thiếu úy một nắm tiền hoặc vài bao thuốc lá Mỹ hảo hạng. Thanh Thủy chào thím, trở lại xe, ngồi cạnh viên thiếu úy và cũng không quên thưởng cho hắn một nụ cười rất là duyên.

Xe 635 đi khỏi một lát thì một ông khách đeo kính trắng gọng vàng đi Hon-đa tới; anh ghéch xe vào sát lề đường, kéo ghế ngồi ngay đầu xe nước sinh tố. Bà chủ đang dọn ly cốc của mấy người khách vừa uống xong, đảo mắt rất nhanh sang bên rồi hỏi:

- Thây uống gì? Có nước rau má và trái cây.
- Bà cho tôi một ly đu đủ.

Bà hàng cầm dao cắt đu đủ, bỏ vào chiếc máy xay rồi bấm điện. Trục ly tâm quay tít sùi bọt những miếng đu đủ đỏ tươi.

Khách lặng lẽ uống, chậm rãi hỏi: - Mười đồng phải không bà?

- Dạ.
- Bà thôi lại - Anh ta đưa ra tờ bạc một trăm.

Nhận giấy bạc trả lại, anh ta đếm qua loa rồi đứng dậy. Bà hàng đưa mắt nhìn, khẽ mím cười. Một tốp khách vừa tới. Xe Hon-đa của anh ta rồ máy, lao vụt đi.



TK2 (tên người khách đeo kính đỏ) về nhà riêng; Việc đầu tiên của anh là giờ tập giấy bạc ra, tìm một phong thư kẹp giữa hai tờ bạc: "635 đi, về đúng giờ, dừng lại TĐ 45 phút để lấy hàng, trở về ngã ba X. khoảng 7 giờ 15 phút".

Kế hoạch đánh La Vích-toa đang được chuẩn bị rất khẩn trương. Thời gian và từng chặng đường hành trình của 635 do H5 báo cáo về có tầm quan trọng rất đặc biệt. Nó làm cơ sở cho sự tính toán thật ăn khớp những hoạt động phối hợp bảo đảm thắng lợi và an toàn lớn nhất.

- "Mình đã có gì sơ hở để kẻ thù nghi vấn?" H5 điểm lại vai Thanh Thủy của mình không phải như một nghệ sĩ sau một buổi biểu diễn. Đây là một màn kịch đặc biệt mà người sắm vai phải tự mình đạo diễn, đụng chạm từng phút với cái chết; phải tự mình sáng tạo ra nội dung trong từng tình huống phức tạp; vở kịch không diễn ra trên sân khấu mà trong cuộc sống man rợ của bấy sỏi.

H5 suy nghĩ, chưa tìm ra được một câu trả lời thỏa đáng: "- Vì sao chúng cho mình vào làm việc ở La Vích-toa, nơi rất ít người Việt Nam được lui tới? Chúng tin mình; thằng đại tá Hen-ri Hên cũng tin mình thiệt sao? Cấp trên nhận định có lý là bản thân thằng trung tá không dám tự ý tuyển Thanh Thủy vào khách sạn mà phải có lệnh của Hên. Chúng âm mưu gì? Chúng nghi ngờ, giám sát trực tiếp mình để lần đầu mỗi chặng?"



Nửa giờ trước khi đánh Cảnh Mỹ, H5 nhận lời mời của "Hội những người bạn Mỹ" tới dự tiệc rượu ở "Moon bar". Biết chắc viên trung tá mắc bẫy, H5 gọi dây nói mời hẳn rồi phóng Hon-đa đến địa điểm tập kết, chuyển sang xích lô máy đã giấu sẵn loại vũ khí đặc biệt. Hai phút trước khi trái mìn đánh Cảnh Mỹ phát nổ, một chiếc xe Mẹo-xê-đéc sang trọng đậu gần khách sạn Ma-jét-tích chạy tới đón H5 đến Quán Trăng...

Ôn lại từng chi tiết những hành động đó, H5 khẳng định cái "sống sót" có lý của mình trong trận đánh Nhà hàng nổi. Nhưng cái "sống sót" có lý này vẫn có thể là điều thăng Hên không bỏ qua. Nó đang nóng lòng và cay cú, cố tìm ra mạng lưới hoạt động bí mật của ta...

Cấp trên cho H5 nhận việc mới và nhắc phải thận trọng gấp trăm ngàn lần ở Cảnh Mỹ, phải tránh mọi hành động có thể làm kẻ thù ngờ vực.

Hàng ngày sống cùng bấy sói, nhớ lại truyện Thạch Sanh mẹ kể, H5 cảm thấy ở mình cái băng khuâng và tro troi của nàng công chúa bị giam trong hang con đại bàng đã thành tinh. Mỗi tên Mỹ ở đây đã giết bao nhiêu phụ nữ, ông bà già và con nít dưới những trận mưa bom phá, bom bi của nó? Sự căm thù trở thành nguồn sức mạnh duy nhất cho H5 đứng vững như một hòn đảo trôi lên giữa một đại dương giận dữ.



Phòng làm việc của H5 ở lánh ra một phía gần cầu lạc bộ. Mỗi lần gặp H5 ngoài hành lang, bọn Mỹ nhìn chòng chọc như những con chó đói trước một con cừ non; chúng muốn lân la nhưng chúng không được phép của trung tá Oét-xây. Chúng chỉ nháy mắt với nhau và chúng cười cợt nhả. Thanh Thủy làm vẻ không để ý tới chúng. Cô đi trên hành lang ung dung và uyển chuyển, gót giày cao gót nện chan chát xuống mặt sàn sáng như gương.

Thanh Thủy là người “bản xứ” duy nhất được mời vào văn phòng trung tá phụ trách khách sạn. Từ thang máy bước ra, cô rẽ sang phải, đi về phía phòng đầu tầng thứ hai. Phòng trung tá nửa khép nửa mở. Thanh Thủy không vào thẳng, khẽ gõ cửa. Không có tiếng trả lời. Cô gõ cửa lần thứ hai. Có tiếng động bên trong và, một cái đầu đàn bà màu nâu ló ra. À thư ký mũi hếch khẽ gạt đầu trích thượng, đáp lại lời chào của Thanh Thủy. Đây là lần thứ mười mấy Thanh Thủy gặp à kể từ khi vào làm việc ở khách sạn, nhưng lại là lần đầu chỉ có hai người mặt đối mặt với nhau. Hai người đàn bà ở hai cực đối lập, hai thế giới nội tâm không thể điều hòa lại đứng với nhau như những người cùng chung một trận tuyến, chung một cái gọi là “thế giới tự do”.

- Ngồi chờ đây một lát - À nói the thé qua hàm răng sin sít. Đôi mắt xanh như mắt con mèo đang rình chuột ở một góc phòng tối long lên nhìn Thanh Thủy không chớp. À đang có một âm mưu ám hại đen tối



Bông Hồng Nhung

hay ả ghen trước sắc đẹp của một người cùng chung một giới với ả theo tính tự nhiên của người đàn bà trước mặt người khác đẹp hơn mình.

- Trung tá Oét-xây kêu tôi lên đúng 9 giờ để trình ngài bản kết toán. Tôi có làm phiền bà không ạ?

- Không. Hãy yên lòng. Cô thật sung sướng. Có thể ví cô với Grê-ta Gác-bô⁽¹⁾ được đấy. Trung tá dặn Gre-ta Thanh Thủy - ả thư ký cười ngoeo cổ lại phía sau, ném lên Thanh Thủy một cái nhìn sắc như mắt mù phù thủy - ngồi đây chờ, trung tá bận một chút - ả chỉ chiếc ghế bành bọc nhung màu mận chín kê sát bàn làm việc của Oét-xây.

Vừa nói, ả vừa quay người, cầm một tập hồ sơ trên bàn rồi đi ra. Thanh Thủy bước theo. ả chặn lại:

- Cứ ngồi đây chờ, trung tá Oét-xây sắp sang.

Thanh Thủy đứng một mình, đưa mắt nhìn lên bàn giấy. Dưới một tập tài liệu đóng gáy bìa đen lấp ló một tấm bản đồ nhỏ miền Bắc Việt Nam với hình vẽ một con chim ưng và những chấm trắng đánh dấu x.

Thanh Thủy ngõ ngàng nhìn quanh. Một dịp may hiếm có! Cái gì trong tập tài liệu bìa đen và tấm bản đồ kia? "Chim ưng"! Tên gọi ấy của toán biệt kích tung ra miền Bắc. Thằng toán trưởng đã gặp Thanh Thủy ở Cảnh Mỹ hai ngày trước đêm xuất phát...

1. Gre-ta Gác-bô (Greta Garbo): Nữ nghệ sĩ điện ảnh Thụy Điển nổi tiếng có đôi mắt rất quyến rũ.



Thanh Thủy đứng lặng một phút. Một dòng máu nóng râm ran dọc sống lưng. Những chấm trắng trên tấm bản đồ và tập tài liệu kia như muốn hút tất cả tâm trí và những ao ước nhất trên đời. Ước gì đoạt được trong tay tất cả những tài liệu đó. Chỉ cần lật lên coi, mất khoảng hai, ba phút, chúng không thể nào bắt gặp.

Trung tá Oét-xây ngồi ở phòng Hen-ri Hên. Hắn hồi hộp: Cô ta không thể biết được trước mọi cử chỉ của mình đang được thu vào những ống kính bí mật. Cô ta đang ngó xung quanh chẳng; cô ta sắp lật tập tài liệu; cô ta sắp coi tấm bản đồ!... Hắn sẽ được Hen-ri cho một bài học đích đáng với những chứng cứ không thể nào chối cãi. Nhưng, nếu như - tên trung tá hy vọng - Thanh Thủy không làm như vậy, hắn sẽ là người sút thùng lưới thẳng đại tá đa nghi và hách dịch một bàn trắng.

Thanh Thủy cảm thấy trống ngực mình đập mạnh quá. Á thư ký đã xuống tầng dưới từ lúc nãy, xung quanh im phăng phắc. Chỉ có gió thổi vun vút qua cửa sổ, dừng lại trên bức tường màu xanh nhạt rồi ủa ra cửa chính. Bàn tay Thanh Thủy muốn với ra thật nhanh, coi tấm bản đồ nhưng bàn chân lại quay ngoắt trở lại. Những lời căn dặn của Phi Vân và sự phân tích cần thiết của một trí tuệ thông minh giúp H5 khẳng định: Không thể có sự sơ suất ấu trĩ như vậy của một con cáo. Vì sao con thư ký CIA lại cho mình vào ngôi chờ một mình ở phòng viên trung tá? Á thừa biết tập

Bông Hồng Nhung

tài liệu và tấm bản đồ kia phải giữ kín như thế nào? À chỉ đóng vai một thư ký khách sạn nhưng trung tá Oét-xây và cả Hên nữa cũng phải kiêng nể à...

Thanh Thủy ra khỏi phòng, đi thong thả, đếm gót giày từng bước dọc hành lang.

- Cô Thanh Thủy!

Nghe tiếng gọi, Thanh Thủy quay người lại, cúi đầu chào: - Thưa trung tá, tôi đến đúng giờ.

- Xin lỗi để cô chờ lâu. Sao cô không đợi trong phòng?

- Dạ, tôi không dám khi ông không có mặt.

- Một lần nữa, tôi xin lỗi cô Thanh Thủy thật thà và xinh đẹp. Xin mời - Hấn giơ tay lễ phép mời Thanh Thủy vào phòng - Mời cô dùng một ly rượu mạnh chúc cho một ngày mới bắt đầu.

- Cảm ơn trung tá, theo lệnh ông, tôi mang trình ông bản kết toán.

- Đó là việc phụ. Tôi muốn gặp vì một việc khác. Cô có vui lòng tiễn tôi một chuyến đi xa?

- Thưa ông, ông về Mỹ?

- Không. Một chuyến đi đặc biệt. Xa Sài Gòn, xa Thanh Thủy một thời gian. Cũng vì lẽ đó mà Thanh Thủy được phép nghỉ một tuần lễ bắt đầu từ chiều nay... Một sự kiện đáng buồn chung cho chúng ta...

- Tôi không hiểu ý trung tá.

Hấn lật tấm bản đồ, rút ra một bản tin:



- Cô coi đây này. Bắc Việt đã tóm gọn toán biệt kích của chúng ta. Chỉ thoát được thằng phụ trách điện đài. Nó chui rúc vào một góc hang, cầu cứu như một con chó bị đánh.

- Một việc thật đáng buồn - Thanh Thủy rầu rầu nói, đôi mắt sâu thẳm nhìn ra ngoài cửa sổ - Hóa ra vì để cứu con chó bị đánh mà trung tá phải xa Sài Gòn. Tôi tưởng việc này không quan hệ tới khách sạn chúng ta.

- Thế đấy. Cô Thanh Thủy ạ, có nhiều việc ngoài ý muốn của chúng ta. Cô quên thằng phi công đi với tôi chiều qua sao? Hắn sẽ lái chuyến bay đặc biệt. Không phải vì thằng điện đài chết tiết đó mà vì kế hoạch của người Mỹ phải thực hiện bằng bất cứ giá nào - Viên trung tá cười nửa miệng, đôi mắt long lên một cách tinh quái - Sẽ không cứu hắn mà tiếp viện thêm cho hắn...

*

* *

Đêm không một vì sao. Những đèn màu trong các "xnách-ba" dần dần tắt, nhường chỗ cho bóng tối xâm nhập, len lỏi vào những hang ổ ẩn nấp nhất của cuộc sống đồi trụy đã Mỹ hóa. Sài Gòn thiếp đi như một con bệnh sau một cơn sốt cao. Biển cả lùa gió vào tưới lên thành phố những giọt sương mặn chát của đại dương.

Đường vắng. Hai chiếc xe bọc thép đi tuần. Chúng quét ánh đèn lên những bức tường dán hình vẽ thân phụ nữ nửa lỏa lồ quảng cáo cho các hãng buôn, các tiệm nháy, các quán trà. Chúng đi rồi, âm vang còn đọng lại và tắt dần trong cái mệt mỏi, rã rời của Sài Gòn.

Từ khách sạn La Vích-toa, một chiếc xe nhỏ nhà binh phóng ra. Trung tá Oét-xây trầm ngâm ngồi sau thẳng Mỹ lái, đốm lửa do điều thuốc lá thom lập lòe trên môi hần. Chuyến bay đặc biệt sẽ bắt đầu bay vào "0 giờ 5 phút". Theo kế hoạch của đại tá Hên, hần đã lộ cho Thanh Thủy biết rõ thời gian cuộc hành trình và mật hiệu "hai đốm lửa xanh" từ mặt đất báo lên cho máy bay hạ cánh. Sau lần thử thách trước, Hên chủ trương thêm một lần nữa. Viên đại tá đa nghi hy vọng tìm ra một đầu mối có thể giúp hần lần được mạng lưới tình báo cộng sản. Sự sống sót của Thanh Thủy trong vụ Cảnh Mỹ, việc viên thiếu úy lái xe 635 mất tích; việc tên toán trưởng nói chuyện riêng với Thanh Thủy trước ngày lên đường; việc một người con gái bắn chết viên cảnh sát trong trạm kiểm soát giữa ban ngày... tất cả những sự kiện đó không bộc lộ mấy may những chứng cứ đáng ngờ nhưng hần không thể không suy nghĩ về sự liên quan giữa những sự kiện đó với người đàn bà mà mục thư ký tình quái nổi tiếng của CIA ví như Grê-ta Gác-bô.

- Grê-ta Gác-bô! - Nhiều lần Hen-ri Hên lẩm nhẩm cái tên ấy trước tấm hình Thanh Thủy đứng cùng thẳng toán trưởng biệt kích.



- Đẹp! - Hấn gật gù nói một mình - Thanh Thủy có đôi mắt đáng yêu và đáng sợ! Đôi mắt ấy dịu hiền và thơ mộng biết bao khi đôi hàng mi dài và cong cong rủ xuống, đẹp như hàng liễu rủ trên mặt hồ một đêm trăng; đôi mắt ấy quyến rũ biết bao khi nó ngược lên, đẹp trong trắng, hồn nhiên như đóa hoa quỳnh đang hé nở; đôi mắt ấy bỗng lại sắc như gươm khi nó chiếu thẳng vào mắt người nhìn nó...

Dại tá Hen-ri Hên hy vọng cuộc thử thách tình ái lần này do chính hấn đạo diễn, sẽ giúp hấn rút ra một kết luận rõ ràng về con người Thanh Thủy. Hấn thừa biết tên biệt kích giữ điện đài cuối cùng đã bị bắt. Nhưng hấn làm ra vẻ tên này chưa sa lưới "công an Bắc Việt" và chủ trương tổ chức một cuộc bay mới, tung thêm biệt kích vào vùng tên giữ điện đài đang lẫn trốn. Thanh Thủy là người Việt Nam duy nhất biết kế hoạch đó. Cô ta có đầy đủ thời gian báo cho Hà Nội giảng bày, làm giả tín hiệu, bắt sống chiếc trực thăng hạ cánh.

Trung tá Oét-xây lo lắng không phải cho Thanh Thủy mà trước hết cho bản thân hấn. Sự quyết tâm của Hên, mưu ma chước quỷ của Hên và sự phân tích của Hên bắt đầu làm rung cái chủ quan, kiêu ngạo và thỏa mãn của hấn. Hấn cảm thấy có thể mình cũng có cái "gót chân của A-sin" (chỗ sơ hở). Hấn rùng mình nghĩ đến "hai ánh đèn xanh" sẽ lóe lên từ dưới mặt đất - một ám hiệu chỉ riêng Thanh Thủy biết, ngoài Hên và hấn. Hên sẽ có đầy đủ chứng cứ khẳng định Thanh Thủy



Bông Hồng Nhung

làm gián điệp và... những tên trùm tình báo Cun-bai, Mắc-côn cũng như ngài tổng thống sẽ phục tài Hên, sẽ coi thẳng trung tá chỉ huy khách sạn này như một thằng nhép.

Xe trung tá Oét-xây chạy vào sân bay Tân Sơn Nhất. Hen-ri Hên và ả thư ký mắt xanh, mũi hếch đã có mặt tại đó.

- Ông trung tá - Hên nói - Chúng ta chờ kết quả chuyến bay tại đây chứ?

Không chờ trung tá trả lời, hắn quay sang phía tên toán trưởng biệt kích và viên phi công Mỹ: - Chúng mày trình sát theo tọa độ đã định trên bản đồ, lượn nhiều vòng quan sát tín hiệu từ mặt đất. Nếu thấy ánh đèn xanh chiếu lên, mỗi đợt nhấp nháy hai lần thì điện ngay về trung tâm chỉ huy.

- Trong trường hợp không thấy đèn báo hiệu, thưa đại tá cố vấn? - Tên toán trưởng hỏi.

- Thì cho một mình mày nhảy dù xuống nếu mày muốn! Thằng ngốc! - Hên nhìn đồng hồ - Thôi tạm biệt, chúc chúng mày may mắn! Có "thần sấm" (máy bay F105) và "con ma" (F4) yểm trợ cho chuyến bay. Chúng mày không sợ rúng một cái lông chân.

... Chiếc máy bay lên thẳng phản lực cất cánh khỏi đường băng, ngoi lên cao và chúi vào những đám mây. Thằng toán trưởng ngáp rất to, mắt trừng trừng nhìn vào khoảng trống.



Miền Bắc! Tên toán trưởng khẽ kêu lên, chớp chớp hàng mi dưới cặp lông mày sâu róm. Hắn biết mình đang lao vào một vùng trời mà có thể một quả pháo từ mặt đất, một viên đạn súng trường của dân quân sẽ kết liễu đời hắn. Hoàn cảnh không cho hắn nhiều thời gian suy nghĩ. Hắn phải báo cáo với trung tâm chỉ huy cuộc hành trình của hắn. Đã hơn hai giờ đêm...

Rừng miền Bắc êm ả trong khúc hòa âm của suối, của gió và của chim. Bỗng một thứ tiếng lạ từ vòm trời vọng xuống mỗi lúc một rõ. Núi là "người" đầu tiên trên miền cao heo hút này phát hiện tiếng lạ đó như một âm thanh lạc điệu trong một khúc nhạc hài hòa; núi thu tiếng lạ và truyền cho nhau, đánh thức những người dân cảnh giác.

Máy bay lượn nhiều vòng quanh mục tiêu đã định. Từ trung tâm chỉ huy, viên trung tá theo dõi, hồi hộp như chính mình đang ngồi trên chiếc máy bay đó. Hắn đưa mắt nhìn Hen-ri Hên. Tên đại tá vẻ bình tĩnh, ngả người lại phía sau trên chiếc ghế tựa, thả khói thuốc, mắt lim dim...

Máy bay lượn vòng thứ hai, rồi thứ ba. Rừng núi vẫn im lìm trong bóng đêm dày đặc.

- Chưa thấy đèn hiệu báo lên - Tên toán trưởng báo về.

- Bay chếch về hướng Nam - Hên trả lời - Quan sát kỹ mục tiêu và vùng phụ cận.

Trung tá Oét-xây khắp khời. Hấn cầu chúc sự thất bại của Hên.

- Chúng tôi phát hiện có ánh sáng lập lòe kể một con suối - Toán trưởng tiếp tục báo về.

- Quan sát cho kỹ. Tìm kiếm hai ánh đèn xanh quanh mục tiêu đó.

Đến lượt trung tá Oét-xây lo lắng. Hấn quệt mu bàn tay lau mồ hôi lấm tấm trên trán hấn. Hên đang nhòm hẩn người dậy, theo dõi sát chuyển bay.

- Đó chỉ là lửa đốt rẫy, không có ánh đèn xanh; báo cáo hỏa lực dưới mặt đất bắn dữ; F105 cất bom; bom không trúng mục tiêu, hỏa lực địch vẫn đồn vô chúng tôi; F105 biến đâu mất, báo cáo: chỉ còn lại chúng tôi.

Đại tá Hen-ri Hên ngồi phịch xuống ghế:

- Nghe đây "Chim ung"! - Hấn gọi toán biệt kích - cho trở về căn cứ.

Cuộc hành trình kết thúc.

Viên trung tá nén tiếng thở dài dễ chịu, ngoảnh mặt đi giấu một nụ cười đắc thắng. Cô Thanh Thủy xinh đẹp không có một triệu chứng nào đáng khả nghi ngoài cái óc đa nghi tưởng tượng của lão Hên. Rồi đây có lẽ lão nghi cả chính lão. Trung tá Oét-xây thích thú với ý nghĩ hay hay đó của mình. Một lần nữa lão già đáng ghét bị sút thêm một bàn trắng.

- Ngày mai cho Thanh Thủy thôi việc - Hên nói gần vào tai trung tá, mặt lạnh như tiền.

- Cô ta còn ba ngày nghỉ phép. Vì sao, thưa đại tá?



- Lệnh của tôi vẫn có hiệu lực. Không được tuyển người bàn xú vào khách sạn này. Cho nghỉ hẳn sau tuần nghỉ phép, thời gian cô ta ở đây đã quá đủ.

*

* *

Kế hoạch diệt “Ô-ten La Vích-toa” mang ký hiệu 635 được chuẩn bị rất khẩn trương. 7 giờ rưỡi sáng ngày... sẽ kết liễu đời nó.

Giữa một khu rừng nằm sâu trong vùng giải phóng, mấy xạ thủ lái xe hơi và xe máy tập bắn trên xe đang chạy với tốc độ rất nhanh. Sa bàn trận đánh được nghiên cứu tỉ mỉ. Mỗi tổ phụ trách một phần việc riêng biệt nhưng mọi hoạt động đều thống nhất, ăn khớp với nhau như những bánh xe trong một chiếc đồng hồ.

Phi Vân không vui. Một sự việc bất ngờ xảy đến làm anh lo lắng: địch đánh hơi thấy rồi chăng? Vì sao bỗng nhiên chúng tăng cường canh gác và kiểm soát gắt các ngã ra vào khu vực khách sạn? Chúng rải các thùng đựng đầy cát trên lòng đường; căng dây thép gai, tăng số quân canh Mỹ và ngụy. Xe thực phẩm lấy hàng về cũng phải qua “em-pi” Mỹ kiểm soát mới được vào? Các xe, người qua lại cửa khách sạn đều phải vòng sang đường khác.

Vì sao có chuyện đó? Phi Vân không thể đặt tình hình này trong một tình huống ngẫu nhiên mà phải tìm



Bông Hồng Nhung

ra nguyên nhân. Nếu chúng đánh hơi được thì ai để lộ? Có gián điệp lọt vào hàng ngũ chúng ta? Ai?

H5 biết tin hai ngày nay. Cơ sở liên lạc thường xuyên ở số 6 đường N cũng không có tin nào về H5.

Phi Vân cho gọi tên thiếu úy lái xe 635 bị bắt trước đây. Hắn không tự tử hoặc bị “Việt cộng” sát hại như cơ quan cảnh sát ngụy và CIA đã kết luận. Hắn vẫn sống và được sống những ngày lành mạnh chưa từng có trong đời hắn. Hắn bắt đầu nhận thấy tội ác của hắn và khai được nhiều điều có ích. Hắn không còn lo cho tính mệnh của hắn như khi mới bước vào trại giam của du kích. Tuy vậy, hắn vẫn không giữ được thái độ bình tĩnh khi đột nhiên phải gọi lên văn phòng ban chỉ huy. Hắn cảm thấy ớn lạnh dọc sống lưng.

- Anh ngồi đây - Phi Vân chỉ chiếc ghế trước mặt hắn - Anh được Mặt trận khoan dung một khi anh nhận ra tội của mình và thật thà hối cải. Anh có thể chứng minh sự tiếp thụ cải tạo tiến bộ của anh trong câu chuyện giữa chúng ta hôm nay.

- Dạ. Em xin hứa như vậy - Viên thiếu úy 635 trả lời.

- Tôi hỏi anh về một số việc ở Ô-ten La Vích-toa mà anh có đầy đủ khả năng biết rõ. Một: Những khi nào “La Vích-toa” tăng cường canh gác? Anh hãy trả lời câu hỏi này.

- Dạ. Khi thực tập báo động.

- Thường bao nhiêu lâu có một lần thực tập?



- Dạ. Thưa ông, họ không có định trước.

- Anh nhớ lại trong thời gian anh làm việc ở đó, đã có bao nhiêu lần thực tập như vậy?

- Thưa ông - Viên thiếu úy tù binh liếc nhìn Phi Vân dò xét. Hắn cúi đầu suy nghĩ.

- Anh cần nhớ lại cho kỹ nghe! Tôi sẽ có cách thẩm tra lời khai của anh để đánh giá sự trung thực của anh đến mức nào. Chính sách Mặt trận rất công bằng, có tội thì trị, có công thì thưởng.

- Dạ, thưa ông, em nhớ nhất là những kỳ gần đây: một lần khi các anh giải phóng diệt Câu lạc bộ hàng không ở sân bay Tân Sơn Nhất, một lần khi ngài Mắc-côn đến...

- Khi Mắc-côn đến! -Phi Vân nhắc lại. Trong đầu anh vụt sáng lên một niềm hy vọng. Anh hỏi tiếp:

- Mắc-côn hoặc một tên quan chức quan trọng nào ở Mỹ sang, chúng cũng canh gác chứ?

- Dạ, đúng như thế. Nếu là thực tập báo động thì chỉ hết thời gian thực tập là thôi. Còn nếu có quan chức cao cấp ở khách sạn thì phải kéo dài suốt thời gian họ ở đó.

- Canh gác như thế nào?

- Dạ. Họ tăng gấp đôi số "em-pi", đặt chướng ngại vật, dây kẽm gai, cây chắn, không cho xe cộ và thường dân qua khu khách sạn.

Phi Vân gật đầu đưa cho hắn bao thuốc lá "Kent":

- Thuốc lá Mỹ chiến lợi phẩm đấy, anh hút đi!... Tôi hỏi

Bong Hồng Nhung

điều thứ hai: khi xe thực phẩm của anh quay trở về khách sạn, bọn sĩ quan đã dậy chưa? Chúng có mặt đủ cả chứ?

- Dạ. Khi đó họ chuẩn bị ăn sáng. Một số còn ngủ. Hầu hết đều có mặt.

- Kể cả đại tá Hên, mục thư ký và trung tá chỉ huy khách sạn?

- Dạ.

- Cho anh về trại. Tôi sẽ kiểm tra lời khai của anh.

Phi Vân có cơ sở tin rằng: "Kế hoạch 635" vẫn giữ được bí mật. Một sự ngẫu nhiên đã làm phức tạp thêm tình hình, đòi hỏi phải nghiên cứu lại chủ trương hành động. Cách đây khoảng gần 24 tiếng, có tin báo: một máy bay đặc biệt hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất trong hàng rào quân cảnh Mỹ. Tin này trùng hợp với lời khai của viên thiếu úy tù binh. Không nghi ngờ gì nữa: một nhân vật cao cấp của CIA mới tới và đang ở "khách sạn 635". Đánh lúc này có thể "lãi" to, diệt một tên trùm tình báo quan trọng cùng với lũ giặc lái và nhân viên kỹ thuật.

Phi Vân nóng lòng chờ tin H5. Trên khuôn mặt sạm nắng của anh hiện rõ niềm lo lắng.

Hen-ri Hên ngồi trong phòng riêng cùng với à thư ký mũi hếch, chuẩn bị hồ sơ làm việc với cấp trên của hắn.

- Một tin đáng mừng - Hên nói với à thư ký - Khai thác con Việt cộng này có tầm quan trọng đặc biệt.



TRẦN VIỆT

Chúng ta hy vọng lần ra đầu mỗi mạng lưới tình báo Việt cộng. Cuộc hỏi cung đầu tiên có kết quả ra sao? Họ (chỉ cơ quan mật vụ Sài Gòn) gọi báo cáo rồi chứ?

- Dã! - À thư ký trả lời - Thiết là con gan lì hiếm có. Bất chấp mọi cực hình tra tấn, nó không khai một lời nào ngoài những điều ta đã biết. Thừa đại tá, đó là kết luận bản báo cáo họ gọi cho chúng ta.

- Một lũ ăn hại - Đại tá Hên thốt lên, chán nản - Từ thằng Tổng thống đến thằng cảnh sát, chúng không thắng nổi một con đàn bà... Người Mỹ phải làm tất cả... Ngài Mắc-côn chắc chẳng đem hoa đến cho chúng ta.

- Ngài sẽ đích thân kiểm tra hệ thống an ninh quốc gia; ngài sẽ thăm các công trình xây cất "chuồng cọp" và các trung tâm cải huấn.

- Tôi biết - Hên ngắt lời ả thư ký - Kêu cho tôi trung tá Oét-xây. Phải bảo đảm hoàn toàn bí mật sự có mặt của Mắc-côn trong suốt thời gian ông ta ở Sài Gòn.

À thư ký lặng lẽ đứng dậy. Hen-ri Hên cầm đầu vào tập hồ sơ. Hắn đọc lại bản báo cáo còn lại của tên mật vụ 4N về một nữ tình báo Việt cộng mang mật danh H5.

*

* *

Thanh Thủy trở lại Ô-ten La Vích-toa sau thời gian được nghỉ, đúng vào ngày quân cảnh Mỹ tăng cường canh gác khu vực khách sạn và vùng phụ cận. Trung tá



Bông Hồng Nhung

Oét-xây không công bố quyết định cho Thanh Thủy nghỉ hẳn; hẳn nói cần sự giúp đỡ của cô trong việc khai thác một Việt cộng mới bị bắt.

Ai bị bắt? Vì sao hẳn cần mình giúp đỡ? Mỹ Liên hay một đồng chí nào đã sa lưới cảnh sát. Kế hoạch 635 bị lộ chăng? Với lý do đảm bảo tuyệt đối an toàn cho phi công Mỹ, trong 72 tiếng đồng hồ kể từ khi công bố lệnh của trung tá chỉ huy, không một ai được rời khách sạn. Thanh Thủy không còn cách nào báo cho cơ sở. Cô muốn lợi dụng viên thiếu úy lái xe 635 đưa tin khéo cho “người thím” bán nước sinh tố báo sự vắng mặt của mình nhưng bản thân hẳn ta cũng có một quân cảnh Mỹ kèm bên cạnh. Theo kế hoạch đã định, 7 giờ 30 phút sáng mai cuộc tiến công tiêu diệt “La Vích-toa” sẽ bắt đầu. Các tổ hành động đình ninh giờ đó Thanh Thủy chưa phải đến làm việc. Họ không thể ngờ Thủy có thể bị hy sinh bằng vũ khí của ngay đồng chí mình mà không một ai hay biết. TK1, Phi Vân... sẽ tìm kiếm vô ích... Thanh Thủy ghen ngào, muốn bật thành tiếng khóc.

Viên trung tá hẹn tối nay cho Thủy dự cuộc hỏi cung “con Việt cộng”? Vì sao hẳn cho dự. Người bị bắt có quan hệ gì với mình. Nếu là Mỹ Liên thì sao? Thái độ phải thế nào? H5 đặt ra bao nhiêu câu hỏi. Lại một trò ma quỷ của Hên. Nó còn muốn thử thách?

H5 không khó nhận ra sự không bình thường của khách sạn. Bọn quan chức cao cấp CIA vắng mặt trong



TRẦN VIỆT

bữa sáng. À thư ký và viên trung tá chuẩn bị một cuộc đón tiếp long trọng. Nụ cười tươi tỉnh không nhếch trên mép khi Oét-xây gặp Thanh Thủy. Hắn vội vã ra lệnh cho tên sĩ quan chỉ huy quân cảnh, đôi mắt hắn đục hơi men và thiếu ngủ.

Một cuộc họp quan trọng được hoàn toàn giữ kín đang diễn ra dưới sự chủ trì của một nhân vật cao cấp. H5 khẳng định điều đó và càng đau khổ: Không còn cách nào báo được cho TK1. Cô nghĩ tới cuộc tiến công đánh bom ngày mai. Trong cái buồn riêng lại có cái mong thầm kín đáo: đánh lúc này nhất định diệt được nhiều tên CIA đầu sỏ...

*

* *

- Ông đã báo cho Grê-ta của ông (ý nói Thanh Thủy) dự cuộc hỏi cung "con Việt cộng" tối nay? - Hên gọi đây nói cho viên trung tá.

- Đã. Nhưng sao... đại tá lại thay đổi ý kiến? Ngài đã chẳng từng nói với tôi cho cô ta thôi việc.

- Tôi cần phải xin lỗi ông vì đã thay đổi như vậy. Tôi cần coi thái độ cô ta khi gặp "con Việt cộng" bị bắt. Tên này có quan hệ với cô ta. Ông biết chứ?

- Tôi biết nhưng không có chứng cứ kết luận nó là cộng sản. Nó bị bắt vì trong người có tập truyền đơn.



Bông Hồng Nhung

- Điều đó không quan trọng. Điều quan trọng là nó có quan hệ với Grê-ta của trung tá.

- Mấy lần thử thách vừa qua chứng tỏ những điều chúng ta ngờ vực Thanh Thủy đều không có căn cứ.

- Ông trung tá quên mất câu tục ngữ Việt Nam rồi "Quá tam ba bận". Nghề của chúng ta đòi hỏi sự kiên trì. Mặc-côn cũng vừa nói với tôi và ông điều đó. Tôi cần thử thách cô ta một lần nữa. Cái linh tính tình báo có từ mấy chục năm không cho tôi bỏ cuộc. Cho tới giờ phút này, tôi vẫn chưa kết luận, ông trung tá ạ.

*

* *

Chưa bao giờ H5 hồi hộp như vậy khi sắp bước vào phòng hỏi cung. Mang trái bom sắp nổ đánh vào trụ sở phái đoàn Mắc (MAAG) hay Nhà hàng nổi Cảnh Mỹ, H5 cũng không lo sợ và hồi hộp như hôm nay. "Mình sẽ chịu đựng như thế nào nếu người bị bắt đó là Mỹ Liên, nếu chúng tra khảo bằng mọi cực hình thú vật nhất người đồng chí ngay trước mắt mình? Mình phải cười trước cái đau khủng khiếp trên cơ thể người thân thích của mình, phải nhìn thẳng vào những vết thương đầy máu của người đồng chí với đôi mắt lạnh lùng và... hoan hỉ! Chao ôi, có lẽ trên đời này không có sự tra tấn nào đáng sợ bằng sự tra tấn tinh thần đó. Tên đại tá cáo già Hen-ri Hên hiểu hơn ai hết điều đó; nó muốn dò xét



thái độ mình qua những cực hình như vậy. - Được!" H5 tự nhủ. Tự nhiên cô cảm thấy sự bình tĩnh trở lại. Người ta thường bối rối khi sắp phải đương đầu với một tai họa có thể xảy ra nhưng khi tai họa đến người ta lại có thể sáng suốt và bình thản.

H5 bước vào phòng hỏi cung, nói cho đúng hơn, đó là một phòng tra tấn với đầy đủ những khí cụ tinh xảo mang nhãn hiệu USA. Hen-ri Hên đích thân tới đây. Hắn ngồi xây lưng lại cửa sổ. Trước mặt hắn là tên giám đốc cơ quan mật vụ nguy và hai cố vấn. Trên mặt sàn, một người đàn bà tóc rũ rượi, mặt sưng húp, tóc bết mồ hôi và máu, vừa tỉnh dậy sau một trận đòn chết ngất.

- Sao có thể đánh quá tay với một phụ nữ? Nên khoan dung và độ lượng! Lẽ phải sẽ làm người ta tỉnh ngộ và trở lại phía chính nghĩa quốc gia các ông - Hen-ri Hên nói với tên chỉ huy mật vụ nguy.

- Nể lời đại tá cố vấn, cho mày thời gian suy nghĩ. Hãy khai đúng sự thật.

Người đàn bà bị bắt quắc đôi mắt sắc như dao, ngồi tựa lưng vào thành ghế, nói giọng lạc hẳn đi: - Tôi không cần sự khoan dung của các ông. Các ông tàn nhẫn hơn cả thú rừng.

H5 bắt gặp đôi mắt đó, suýt buột miệng kêu lên. Cô ghì lại được, bình tĩnh ngồi xuống ghế trước mặt tên mật vụ.

- Cô biết người đàn bà này, cô Thanh Thủy - Tên mật vụ hỏi.

- Thiệt khó nhận ra bà ta nữa - Thanh Thủy ngó kỹ người đàn bà, gật đầu trả lời: - Bà bán hàng giải khát vẫn nhận hàng và chia lời cho tôi! Sao bà ta lại bị bắt, thưa ông?

- Việt cộng! Cô không biết sao?

- Trời ơi, tôi làm sao biết được. Bà ta mà là một Việt cộng? Các ông vẫn bảo: Việt cộng ăn lông ở lỗ như thú rừng; đảng này bà ta chài chuốt, mắt hiền như mắt một bà mẹ. Hơn nữa bà ta là vợ một đại úy trong quân lực Việt Nam Cộng hòa đã ngã xuống trên trường danh dự vì chánh nghĩa quốc gia. Bà ta khắc sâu tận xương mỗi thù không đội trời chung với cộng sản.

- Nhầm lẫn và ngây thơ quá sức đó, cô Thanh Thủy ạ. Thiếu gì chồng phụng sự quốc gia, vợ vẫn làm tay sai cho cộng sản. Bà ta mang truyền đơn Việt cộng - Tên mật vụ dần từng tiếng - Truyền đơn... Việt... cộng, cô nghe rõ chưa? Hãy khuyên bà ta: khai đúng sự thật thì sống, không khai thì toi mạng. Hỏi nó nhận truyền đơn của ai?

- Phải kiên nhẫn chờ, ông giám đốc - Hen-ri Hên nói tiếp với tên chỉ huy mật vụ nguy - Tôi cho rằng đối với một người phụ nữ như vậy, đối xử tử tế và lời lẽ ôn hòa còn tốt hơn sự tra tấn.

H5 cố nén giận: Một con quỷ ác mà lại nói điều bổ tát! Chính hắn, thằng đại tá đại gian đại ác Hen-ri Hên kia đã đạo diễn và tổ chức mọi kiểu tra tấn man rợ nhất



lại nói phải đối xử tử tế với người rơi vào nanh vuốt nó. Đôi mắt cú vọ của nó đang đảo đi đảo lại trên mặt hai người đàn bà mà có thể trong chốc lát, theo lệnh nó, bọn đao phủ đem lột da hoặc rút từng miếng thịt.

Một tên cố vấn Mỹ khác ngồi cạnh thằng mật vụ, hất cái cổ dài nghêu về phía Thanh Thủy, chỉ chai nước ngọt, bảo: - Cô mời bà ta uống nước đi! Chúng ta muốn đối xử với nhau như những chiến hữu. Chẳng nên quên chồng bà ta - Quay sang Hên, hắn nói tiếp: - Đại tá và các ngài cho phép hai người đàn bà nói chuyện với nhau một lát. Họ là những người bà con của nhau. Tôi hy vọng cô Thanh Thủy sẽ khuyên nhủ được bà ta. Tôi gì hù hay dọa đời mình khi cánh cửa giàu sang vẫn mở ra trước chân mình.

Hen-ri Hên gật đầu. Cả bọn kéo sang phòng bên. Thanh Thủy rót nước bung lại gần người đàn bà. Hai cặp mắt gặp nhau, hai cái nhìn kín đáo đầy ý nghĩa: triu mến, thiết tha, đau khổ và thông minh: - Thím Ba! - Thanh Thủy nói khá to cho chúng nghe thấy - Thiết tôi không ngờ nông nổi này. Sao thím lại đại dốt mang truyền đơn cho Việt cộng. Tôi cứ tưởng thím không bao giờ quên được người chồng đã bị chúng giết hại và sẽ suốt đời căm thù chúng. Thím nghĩ lại đi, khai đúng sự thật. Tôi sẽ xin tha cho thím.

- Con đĩ! - Người đàn bà hét lên, giật cốc nước, hất vào giữa mặt Thanh Thủy, ném chiếc cốc vỡ tan trên sàn - Đừng chạm vào người tao!



Bọn đao phủ đổ xô sang. Trung tá Oét-xây diu Thanh Thủy lại ghé, cố tìm lời an ủi. Cô ôm mặt, khóc nức nở, tóc ướt sũng nước...

*

* *

Hơn 6 giờ 30 phút sáng, Thanh Thủy qua một đêm trắng trong khách sạn, thao thức và đau đớn, nước mắt trào ướt gối...

Đôi mắt, chao ôi đôi mắt ấy, đôi mắt người đàn bà đầy vết thương trên mặt cứ hiện lên nhìn Thanh Thủy trong đêm, đôi mắt dịu hiền như mắt mẹ, trong sáng và thông minh, chứa đựng biết bao tình thương nồng nhiệt, biết bao đau khổ và hoài bão. Đôi mắt ấy nói nhiều qua cái nhìn hiểu biết. Chị muốn nhắn gì cho Phi Vân, muốn khuyên H5 một điều gì qua cái nhìn chỉ thoáng qua trong chốc lát. Chị bỗng giật cổ nước, tin chắc H5 đã hiểu mình, chị xi vả Thanh Thủy, đóng một vai kịch khéo vô cùng dễ rồi... sẵn sàng chịu những đòn tra tấn trả thù tàn khốc hơn. Bây giờ chắc chị nằm chết ngất trong xà lim hay đã tỉnh dậy, quần quai chịu sự hành hạ của những vết thương trên khắp người. Nhưng, đôi mắt chị vẫn mở to, nhìn thẳng vào quân thù. Chúng nó không thể nào dập tắt được nỗi căm hờn vẫn ánh lên rừng rực trong đôi mắt đó; chúng nó cũng không thể tát cạn được tình thương yêu được khơi lên từ một mối tình



dầu vẫn chứa đầy đôi mắt đỏ. Và, niềm tin: đôi mắt đỏ giáng giải cuộc chiến đấu này là tất thắng!

Thanh Thủy lau hai hàng lệ long lanh trên má, cô trở dậy. Đôi mắt người đàn bà đỏ như khích lệ, như trách móc: - Sao lại buồn, dũng cảm lên chứ! Kẻ thù hung ác sắp bị tiêu diệt rồi, chỉ còn gần một tiếng nữa thôi.

Thanh Thủy ngó đồng hồ: 7 giờ kém 10 phút "La Vích-toa" hứng ánh mặt trời trên đỉnh chóp tầng thứ bảy. Gió hiu hiu, mát rười rượi ru giấc ngủ rũ giấc hầy còn say. H5 muốn tự mắt mình nhìn thấy cái chết của thằng Hên, thằng trung tá, con thư ký và thằng cao cấp CIA nào mới tới. Nhưng H5 lại lo mình chẳng được cái điểm phúc đó. Biết đâu mình lại bị hy sinh trước khi chúng nó phải đến tội hoặc cùng vùi xác với chúng. H5 tính tìm một chỗ nào đó có thể chỉ bị thương rồi được đưa tới một bệnh viện nào đấy; được nói với một người dân bình thường về con người mình, được nhắn tin về cơ sở. Sau đó H5 sẽ yên tâm từ già cõi đời này, từ già cuộc tình duyên hứa hẹn đẹp như một giấc mơ...

... 7 giờ 20 phút. "Em-pi" Mỹ, quân cảnh nguy vòng trong vòng ngoài gác khách sạn. Nói theo cách nói của thằng trung tá Oét-xây: Không có cái "gót chân của A-sin" trong cái "pháo đài" này của hần! Cặp môi mọng đỏ của H5 như khê nhếch một nụ cười. Oét-xây biết đâu chính "cái gót chân" đó của "A-sin" đang nhích dần về phía hần! Xe thực phẩm 635 lên Thủ Đức



Bông Hồng Nhung

chắc đã trên đường về, 10 phút nữa kết liễu “La Vích-toa”, 10 phút cuối cùng của nó và cũng là 10 phút cuối cùng của đời mình! H5 suy nghĩ về những cái chết đã ăn sâu vào ký ức: cái chết của má, của ba, của Kiều Hoa và... đến lượt của chính mình. Trước mắt cô hiện lên đôi cánh tay cứng lạnh của má bấu chặt lấy con như muốn níu lấy cuộc đời, đôi cánh tay soãi rộng của ba trong giây phút cuối cùng ôm lấy mảnh đất sinh ra mình. H5 nghĩ đến tình yêu và hạnh phúc. Hạnh phúc đến gần mà vẫn còn là mơ ước. Cô bỗng cảm thấy mình đỏ mặt, đưa mắt nhìn xung quanh như sợ ai ngó thấy mình: Khi bước tới cổng mở của năm mỗ, người ta không thể hài lòng chỉ vì mới được có một điều: “Tôi đã yêu”! H5 muốn được hưởng một điều gì hơn thế nữa. Cô nghĩ đến hạnh phúc vợ chồng. Nó đến với cô trong cái rực sáng của miền Nam giải phóng. Hai đứa sẽ lại ngồi, trên bờ sông Sài Gòn ôn lại chuyện cũ, nói đến tương lai của đứa con mà hai đứa cùng ao ước... H5 muốn ghi lại một vài chữ. Cô tự trách mình đã để cho những tình cảm yếu đuối xô đẩy mình trong khi phải đứng thẳng người đón lấy sự thử thách. Cô chọn một tấm bưu thiếp màu xanh xinh xắn trong xấp, viết vội như sợ lọt mất những cảm nghĩ sôi động của mình: “Hoa Hồng Nhung cho đến khi tàn, cánh hoa rớt xuống gốc cây vẫn còn thơm phưng phức”. Cô hôn tấm bưu thiếp, để trong túi áo trong, hy vọng nó sẽ đến tay người hiểu nó.



Thanh Thủy ra khỏi phòng, đi về phía nhà giặt quần áo cho khách sạn. Nơi đây - Thanh Thủy nghĩ thầm - xa chỗ đặt bom, mình sẽ có thể chỉ bị thương khi bom nổ hoặc có chết thì cũng không bị vùi chung dưới tòa nhà với cùng với bọn chúng, thân thể mình có thể còn dễ nhận ra...

7 giờ 30 phút. Theo kế hoạch đã định, giờ này phải nổ súng, muộn lắm là 7 giờ 40 phút. Thanh Thủy ngong ngóng tiếng còi quen thuộc của xe 635. Nó sẽ là tiếng kèn báo hiệu của thần chết, là hiệu lệnh quyết định cuộc tiến công. Thanh Thủy thừa đủ thời giờ nép mình vào một góc nhà hoặc ngồi thụp dưới chiếc ghế đá.

Trên hành lang, một vài tên giặc dậy sớm giương mắt thao láo ngó Thanh Thủy. Để tránh sự ngờ vực của chúng, Thủy bắt chuyện tên đội Mỹ coi nhà giặt. Được gần người đẹp, hắn ba hoa đủ chuyện dưới biển, trên trời:

- Cô biết không, tôi đã từng giặt quần phục cho mấy đời nhà đô đốc Mắc Kên!⁽¹⁾ Thằng con trai nổi nghiệp mới kiêu hãnh làm sao! Hắn vừa đeo lon thiếu tá, đã tự coi mình là đô đốc. Mỗi lần đi ném bom Bắc

1. Tên thiếu tá hải quân này là con trai đô đốc Mắc Kên (chỉ huy hạm đội Mỹ ở Thái Bình Dương); máy bay hắn bị bắn rơi khi ném bom ở nhà máy điện Yên Phụ - Hà Nội. Hắn nhảy dù ra bị chìm ngấm dưới hồ Trúc Bạch, được tự vệ ta cứu sống và cho vào trại giam với đồng bọn của hắn.

Việt về, mặt tái xanh tái xám mà vẫn vênh váo: “Giặt bộ quần áo đồ đốc này cho tao!” - Vừa kể, viên đội Mỹ vừa cười lên hênh hếch.

Thanh Thủy cười đáp lại thẳng Mỹ vui tính: “Ngộ nhớ bị bắn rơi ở Bắc Việt thì còn làm đồ đốc nữa không?”

Viên đội Mỹ cười phá lên rất khoái trá: - Ấy, tôi cũng định hỏi anh ta thế đấy.

Có tiếng còi xe 635 vọng vào. Thanh Thủy giặt mình, đưa mắt nhìn quanh: “Minh là người duy nhất và cuối cùng được thấy ngôi nhà cao tầng này trước giờ nó bị tử thương! - Thanh Thủy nghĩ vậy mà lòng cũng băng khuâng - Một mảnh bê tông nào sẽ kết liễu đời mình!” “Đắm mũi hếch” theo thường lệ từ câu lạc bộ bước ra. Thanh Thủy lăm bắm: - Nó dẫn thân vô cửa tử!”. Cô nín thở, chờ tiếng nổ...

*

* *

Phi Vân lái xe chạy từ từ qua ngôi nhà lầu mà anh đã ở như một thương gia. Ngôi lầu này đã thay chủ vài hôm sau khi “bà hàng nước sinh tố” bị bắt. Phi Vân ngùi ngùi nhìn một khoảng trống trên vỉa hè đang nhòa dần dấu vết một quầy hàng giải khát. Cái quá khứ đau buồn như ngoi lên từ đồng tro tàn giật anh trở lại với những tình cảm ban đầu. Anh nghĩ đến người đàn



bà mà trái tim anh đã khắc sâu hình ảnh từ lúc tuổi đời hai đứa mới biết yêu. Hơn mười lăm năm trôi qua, người đàn bà đó nay đã ngoài ba mươi tư tuổi vẫn hiện lên trước mắt anh như một thiếu nữ có khuôn mặt tròn, mái tóc mượt, đôi mắt to nhìn thẳng, hồn nhiên và cười mở, lúc nào cũng sẵn sàng cất tiếng cười giòn khảnh khách. Ấy thế mà bây giờ lại là một phụ nữ chẳng còn cái bóng dáng của tuổi trẻ vô tư; đôi mắt đùa nghịch, yêu đời này lại chứa đựng niềm u uất có chiều sâu thăm thẳm.

Phi Vân sinh ra trên đất Hà Đông nổi tiếng dệt lụa, thêu ren. Làng anh mang cái tên rất hiền lành: thôn Hòa Lương, có những cánh đồng lúa chạy ven số 1, những đồng khoai tây, những bãi mía dẫn tới sông Hồng. Ngôi nhà gianh lụp sụp, bố mẹ thừa hưởng của tổ tiên ở kề một "bãi trúc lịch sử". Các cụ kể rằng nơi đây người anh hùng Nguyễn Huệ đã dừng ngựa, cho ngựa của quân sĩ nghỉ ngơi trước giờ quyết định trận đánh thần tốc vào Thăng Long (kinh đô hồi đó). Quê Phi Vân, vừa thêu ren, vừa làm ruộng. Mới tám tuổi, Vân đã ôm cái "em" (một thứ dụng cụ như cái khung để căng vải thêu ren), đưa mũi kim luồn theo mẫu những bông hoa thêu thành những tấm đăng-ten để bán cho mụ Bá. Mụ này thêu hàng ren của cả làng, cho vay lãi trước rồi thu hàng mang ra Hà Nội bán cho Tây. Có một cô gái cùng làm ren rất phục tài cậu bạn trai: cậu ta thêu thoăn thoắt, giỏi nhất bọn trẻ làng.

Bông Hồng Nhung

“Hai đứa” thân nhau từ hồi đó cho đến khi chúng biết ngược vớ nhau...

Cái đói bông dứt hai đứa và hai gia đình ra khỏi thôn Hòa. Họ tìm đến chỗ “mộ phu Nam Kỳ” và trở thành công nhân đồn điền vùng Đất đỏ miền Đông. Bố mẹ cô gái nối tiếp nhau chết, xác vùi dưới gốc cây cao su; bố Phi Vân cũng cùng chung một số phận. Tình yêu của cặp gái trai nghèo không vượt qua được hoàn cảnh; họ chia tay nhau từ đây và bất tin nhau hàng chục năm ròng rã. Gia đình Phi Vân lếch thếch một đàn con rời vùng đất đỏ. Cô gái làng ren mồ côi được nhận làm con nuôi một gia đình quan lại miền Trung nhờ được chút nhan sắc “trời phú” theo cái luật bù trừ của tạo hóa. Nhưng cuộc sống gửi giàu sang này lại là nguồn gốc cho cái đau khổ của đời cô. Cô gái bị ép lấy một sĩ quan mới tốt nghiệp trường võ bị Đà Lạt. Chẳng mấy chốc hấn leo lên cấp đại úy bằng “thành tích” tội ác của hấn và thủ thuật của cha hấn. Cô gái làng ren vẫn yêu người con trai đồng hương chẳng biết đã chịu chung số phận với cha hay đang phiêu bạt nơi nào. Cô tìm một con đường ngược lại con đường đi của thằng đại úy mà cô phải gọi là chồng nhưng chưa bao giờ yêu hấn. Tự nhiên cô cảm thấy cứ đi ngược như vậy thì sẽ gặp lại người con trai mà hình ảnh không khi nào thoát ra khỏi trái tim mình. Cô bắt liên lạc với cán bộ Mặt trận... Thằng đại úy chết trong một cuộc hành quân... Người đàn bà góa về Sài Gòn... Một cuộc gặp gỡ bất ngờ với



Phi Vân... "Bà đại úy" trở thành bà chủ một quán giải khát, một hộp thư liên lạc của đội Phi Vân.

Tình duyên chẳng phải bao giờ cũng là chiếc xe hoa theo sau ngọn đuốc rực cháy của những tình cảm ban đầu. Ngọn đuốc đó có khi nào tàn lụi trong lòng họ. Nhưng người đàn bà ấy tự cho mình có lỗi, tự trách của mình quyền được hưởng thụ, không nhận chấp cuộc đời mình vào cuộc đời anh. Chị cho rằng làm như thế chị sẽ không khuấy đục mỗi tình đầu trong sáng anh đã dành cho mình. Vì anh và những đồng chí của anh, chị sẵn sàng hy sinh tất cả. Cuộc sống thực như mới chỉ bắt đầu từ khi chị nhận công tác đoàn thể giao cho, một công việc bình thường nhưng đòi hỏi sự trung thành tuyệt đối.

Trên vầng trán vuông vắn của Phi Vân hằn sâu mấy nếp nhăn. Người phụ nữ thân thương đó lúc này đang quần quai dưới những đòn tra tấn của kẻ thù. Anh có cảm giác như bản thân mình chịu sự hành hạ của những đòn man rợ ấy. Chưa bao giờ anh yêu người đàn bà đó đến thế. Cái dĩ vãng đáng buồn đang bùng lên thành ngọn lửa đốt cháy sém lòng anh. Người đàn bà giàu nghị lực và tình thương như vậy sẽ không bao giờ phản bội Tổ quốc mình, không bao giờ dập tắt mỗi tình đẹp chỉ có thể có một lần. Phi Vân không ngờ mình có thể khóc.

Vân trực tiếp chỉ huy trận đánh vào Ô-ten Vích-toa. Anh như trút được gánh nặng trên vai khi bắt được

Bông Hồng Nhung

liên lạc trở lại với H5. Theo kiến nghị của anh, cấp trên đã đồng ý cho lui lại cuộc tiến công. “Đánh lúc này có thể diệt được những tên CIA quan trọng nhưng do địch bố phòng đến tận răng, đánh sẽ không thuận lợi và có thể có tổn thất. Nên đánh lúc chúng sơ hở nhất, đánh khi chúng vừa kết thúc đợt báo động. H5 không hay biết tin này. Tiếng nổ đã không xảy ra như kế hoạch đã dự kiến ban đầu. Xe 635 chui vào nhà hầm. La Vích-toa còn nguyên vẹn.

*

* *

Sáu giờ sau, Phi Vân nhận được tin mừng, thầm cảm ơn “ngài” đại tá Hen-ri Hên đã có “sáng kiến” cho cô Thanh Thủy xinh đẹp thôi việc. Chúng gỡ dây kẽm gai và các chướng ngại quanh khu khách sạn, cho đi lại bình thường.

22 giờ sau đó, khi buổi sớm tinh mơ mới bắt đầu, như lệ thường xe 635 rời La Vích-toa.

Tại biệt thự “Bà điền chủ Bạc Liêu” số 6 đường N, chiếc xe du lịch “Xim-ca” bốn chỗ ngồi do anh tài bảnh trai có khuôn mặt và đôi mắt Ai Cập lái cũng lên đường sớm hơn xe 635 khoảng mười phút. Đạo này làm ăn phát đạt, “bà điền chủ” mới sắm thêm chiếc xe du lịch đó để cùng tiểu thư thỉnh thoảng đi hóng mát ở Vũng Tàu. Thường 8 giờ Mỹ Liên mới ngủ dậy và



người ta được nghe tiếng dương cầm của cô vào gần bữa cơm trưa.

Số phận La Vích-toa đến ngày, giờ được định đoạt. Các tổ hành động đã sẵn sàng ở các khu vực tập kết. 7 giờ 40 phút, trận tiến công quyết định sẽ nổ ra. "Phải tiêu diệt hết chúng nó! Phải trừ sạch lũ chúng nó ra khỏi xã hội loài người! Phải đốt cháy hết những hang ổ giết đàn bà con trẻ! Vì độc lập tự do, vì đạo lý làm người, vì hạnh phúc gia đình, vì những cuộc tình duyên trọn vẹn!". Chưa bao giờ Phi Vân cảm thấy ham muốn sôi động đến như vậy. Anh muốn chuyển nỗi lòng và ước vọng đó cho tất cả những chiến sĩ xuất trận hôm nay, những người anh em, những người đồng chí thân thiết đặt dưới quyền mình phụ trách...

Khách sạn La Vích-toa còn im lìm trong giấc ngủ say buổi sớm. "Em-pi" Mỹ đối gác, súng tự động kẹp vào nách. Chỉ có người Việt Nam ở gần khu vực là dậy sớm. Họ chuẩn bị mọi thứ hàng có thể bán được cho cảnh sát, lính thủy đánh bộ ngụy và lính Mỹ. Hai "thanh niên cộng hòa" đi hai xe Hon-đa, vào một hiệu ăn Việt Nam ở đầu đường nhìn chéo sang khách sạn, khẩu súng sáu giấu kín trong bụng họ.

Xe 635 đến Thủ Đức đúng giờ như mọi ngày, nhưng phải chờ hàng nên quay trở lại hơi muộn hơn thường lệ mười phút. Viên thiếu úy cầu nhàu, chửi người giao hàng và bọn lính xếp hàng. Hấn cho xe chạy với tốc độ nhanh hơn.

Bông Hồng Nhung

Lúc này, trong một ngõ hẻm phía trên cầu Băng Ki, một xe thực phẩm khác cùng một loại, một màu sơn, một biển số 635 và cũng do một thiếu úy giống viên thiếu úy nọ như hai giọt nước lái chạy ra đường Gia Định - Sài Gòn.

Xe 635 từ Thủ Đức chạy về muốn vượt một chiếc Xim-ca chạy trước. Anh chàng đeo kính đen có khuôn mặt na ná người Ai Cập lái xe này, không muốn cho 635 chạy nhanh hơn và ghìm nó chạy sau mình. Còn cách đầu cầu khoảng vài cây số, Xim-ca bỗng bứt lên, 635 đuổi theo. Qua cầu Băng Ki, 635 bỗng gặp một đám đông quây xung quanh chiếc xe tải đụng phải chiếc xe lam đỗ bên đường. Thiệt hại không đáng kể nhưng cuộc cãi lộn khá quyết liệt, thu hút đám người đi qua xúm vào xem. 635 dừng lại. Viên thiếu úy ngoài đầu ra coi. Hắn châm thuốc lá hút, nhổ toẹt một bãi xuống mặt đường. Mười phút sau, 635 ngoắt chệch sang phía trái, lao lên. Xe mới chạy một quãng, hắn cảm thấy mất thăng bằng. Hắn văng tục một câu, dừng xe bước xuống. Một bánh xe phải xì gần hết hơi. Hắn không kịp nghĩ đến một hành động phá hoại. Hắn nghĩ một thằng nhỏ tinh nghịch nào trong đám đông đã lấy dùi chọc thủng lốp. Hắn ra hiệu cho chiếc xe nhà binh sau vừa tới, hô bọn lính giúp hắn thay bánh xe mới.

Xim-ca mở hết tốc độ, bắt kịp chiếc xe 635 thứ hai từ ngõ hẻm chạy ra lúc nãy đã sắp qua cầu Bình Lợi. TK1 (anh lái xe Xim-ca) nhìn đồng hồ. Hai xe chạy cách



nhau chừng năm mươi mét. Trạm kiểm soát nguy bên đầu cầu ghi số xe qua lại, nhận ra chiếc xe thực phẩm quen thuộc. Tên đội cảnh sát giờ cao tay chào thân thiện viên thiếu úy lái xe, không nhận ra được nụ cười là lạ đáp lại của anh ta.

7 giờ 35 phút. Mới có vài ba tên giấc lái ngủ dậy trong “Ô-ten La Vích-toa”. Á thư ký mũi hếch theo lệ thường đi bách bộ ngoài sân, chờ xe 635 trở về.

Hai thanh niên mặc đồng phục “Thanh niên cộng hòa” từ tiệm ăn bước ra. Họ đưa mắt kín đáo nhìn về phía ngã tư. Họ cũng chờ xe 635.

7 giờ 40 phút, tiếng còi xe quen thuộc vang lại. Hai xe Hon-đa rồ máy. Từ xa, 635 giảm tốc độ, két phanh dừng trước cổng trong khách sạn. “Em-pi” Mỹ mở cửa, vừa đứng né sang thì Xim-ca vụt tới. TK2 ngồi ghế sau xả súng. Tên lính Mỹ vật xuống như một cây chuối đổ. Lúc này 635 đã chạy tuột vào hầm chứa xe đặt dưới tòa nhà. Nhanh như một con sóc, “viên thiếu úy lái xe” điểm hỏa, giật nộ xòe trái bom đặc biệt chứa hàng trăm cân thuốc nổ, mở cửa xe, chạy trở ra cổng khách sạn, nhảy lên sau hai chiếc Hon-đa vừa xích tới. Xe máy chạy chưa đầy năm mươi mét thì một tiếng nổ long trời làm vỡ tung cửa kính các nhà lân cận. Tòa khách sạn cao 7 tầng bị hất lên và bục ra trong đám bụi dày đặc và tiếng kêu khủng khiếp.

Hon-đa phóng một đoạn vài trăm mét, đuổi kịp Xim-ca đang chạy từ từ trên đường phố. Chiến sĩ

“thiếu úy giả” đánh bom chuyển sang ngôi sau TK1, Xim-ca lao đi như một con lốc; chiếc Hon-đa cũng biến vào một ngõ hẻm.

Xim-ca chạy chưa quá hai cây số thì đến một ngã tư rẽ sang đường Sài Gòn - Gia Định. TK2 phát hiện một xe cảnh sát phía sau. TK1 mở hết tốc độ, xe cảnh sát ráng sức phóng theo. Khoảng cách mỗi lúc một gần. Người chiến sĩ giải phóng mặc giả viên thiếu úy 635, rút sẵn kíp lựu đạn, nhìn lại sau cảnh giới. TK2 kẹp khẩu AR15 vào nách, ngồi thụp xuống sát cánh cửa, sẵn sàng bắn trả lại. Xim-ca ngoắt tay lái sang một góc đường có ngõ con thông ra lộ lớn. Xe cảnh sát rồ tới. Một loạt đạn của tự vệ thành nấp trong một ngôi nhà bắn ra. Xe cảnh sát khựng lại, một lớp sau vỡ tan, ba cảnh sát vũ trang ngồi trong xe gục trên nệm ghế. Xim-ca tiếp tục lao đi. Được trên một cây số, Xim-ca lại gặp một xe cảnh sát thứ hai từ đường nhánh nhô ra chặn đầu. Bằng một động tác tài tình và khéo léo, TK1 vọt lên hè sau chiếc xe đó rồi quật xuống đường phóng vút đi. Xe cảnh sát bị bất ngờ, vội ngoắt tay lái đuổi theo.

Đường không đông lắm. Nhiều xe chạy trước chưa kịp né sang bên, hai chiếc xe vọt qua sát sà sạt. Những người ngồi trong xe hốt hoảng nhìn theo, bàn tán mỗi người một phách.

Viên đại úy chỉ huy tốp cảnh sát vũ trang quyết bắt sống hoặc ít nhất cũng diệt chiếc Xim-ca. Hắn biết thời gian không ủng hộ hắn. Để chậm mấy chục phút



nữa, Xim-ca sẽ thoát vào vùng du kích và đến lượt nó chứ không phải Xim-ca bị bắt sống hoặc tiêu diệt.

- Chuẩn bị chiến đấu. Chúng nhằm bắn xe chúng ta! - TK2 kêu lên trên xe trước - Thả lựu đạn xuống!

TK1 vòng tay qua "vô-lăng", tay vẩy người đi đường tránh ra xa. Xe cảnh sát lao vun vút, xả một loạt tiểu liên chéo chặn đầu, ép Xim-ca sang một phía. Xim-ca bỗng dừng mất phương hướng điều khiển, như đang muốn lao thẳng xuống cánh đồng nước ven đường. TK2 hoảng hốt quay đầu lại. Tay TK1 vẫn bám chắc vào "vô-lăng", nhưng không làm chủ được theo ý của anh nữa; đầu anh ngã dần sang một bên, mảng áo trên lưng đầm máu.

TK2 vội chộp lấy tay lái, TK1 ngã vật sang ghế phải. Tình huống phức tạp thêm. Xe cảnh sát ráng sức lao lên chặn đầu.

- Thả lựu đạn!

TK2 nói như hét lên với người chiến sĩ mặc giả thiếu úy nguy. Anh chiến sĩ đưa mắt đo khoảng cách cũng chính xác như khi đặt thuốc nổ vào vị trí trong khách sạn, buông trái lựu đạn xuống mặt đường. Một tiếng nổ long trời ngay trước mũi xe cảnh sát. Mảnh lựu đạn văng vỡ mặt kính chắn trúng thái dương tên lái xe. Xe cảnh sát khựng lại đột ngột, bánh xe trước xoay ngang mặt đường. Lợi dụng cơ hội tốt, anh chiến sĩ vơ vội khẩu AR15 của TK2, nhào hẳn mình ra, bắn một loạt đạn vào sườn xe cảnh sát. Một lớp xe vỡ tung, lũ



cánh sát kêu thất thanh, ngã đè lên nhau. Viên đại úy chỉ huy bị thương nhẹ hơn, nhào xuống đường bắn trả lại. Đạn bay sát cánh cửa sau Xim-ca. TK2 biết địch không còn khả năng rượt theo. Cho xe chạy thêm hơn một cây số, anh giảm tốc độ, ra hiệu cho anh chiến sĩ leo lên ghế phía trước, đỡ TK1. Viên đạn cắm khá sâu dưới vai trái, máu ra nhiều, TK1 ngất xỉu trong tay anh chiến sĩ...

Xim-ca lao hết tốc độ. Chậm một phút lúc này sẽ nguy hiểm đến tính mạng TK1. Đạn pháo từ các vị trí địch vùng ven Sài Gòn rót liên hồi vào các làng mạc dọc quốc lộ. Chúng bắn vót theo một kẻ thù mà chúng không tài nào săn đuổi, một kẻ thù làm sôi máu những cái đầu cứ ngỡ mình là chúa tể. Củ Chi mảnh đất kiên cường và dũng cảm hiện ra trước mắt: những rừng dừa trụi lá vì bom na-pan vừa nhú những mầm non, những vạt ruộng thơm thơm hương lúa nếp bên những hồ bom nham nhỏ, những vườn xoài, những rừng cao su còn vương những mảnh thép trên những nhánh cây tấp lá... tất cả như đổ xô lại đón chiếc xe từ tiền tuyến trở về. Thấp thoáng dưới lùm cây mới trồng làm lá nguy trang, bóng dáng những người con gái Củ Chi mềm mại mà bất khuất, tay súng thay nhau trên mười năm nay không nghỉ. Nắng vàng tươi roi rói; nắng lượn qua vòm lá xanh như rắc những bông hoa vàng óng trên chiếc xe bám đầy bụi xây xước vết đạn, khác nào chiếc áo giáp người anh hùng sau chiến trận.



*

* *

Hen-ri Hên thoát chết. Hấn quỳ gối trước tượng Thánh. Một cái may ngẫu nhiên được hấn gán cho sự che chở của "Chúa". Hấn đội ơn "Người" đã run rủi cho hấn "bay" đi từ hôm trước tới căn cứ Cam Ranh. Hấn nhận được tin không lành khi hấn đang dự định "một chuyến công du" ra sát vĩ tuyến 17. Hấn vội tức tốc bay trở về, đứng lặng đi trước tòa khách sạn La Vích-toa đổ nát. Cái "gót chân A-sin" - chỗ sơ hở duy nhất, nói theo cách nói của trung tá Oét-xây - không ngờ lại là cái nhà hầm để xe kín đáo mà xe 635 như mũi tên độc của "Pa-rix"⁽¹⁾ cắm vào. Đau đớn, nhục nhã, hấn lồng lộn như một con hổ bị thương, hấn muốn uống máu, ăn gan, băm vằm, xé nhỏ, nhai ngấu nghiến xe đánh bom khách sạn. Hấn quát mắng lũ sĩ quan tùy tùng, chửi thề giám đốc cảnh sát đô thành, coi bọn chúng không giá trị bằng con chó săn của hấn.

Hàng trăm giặc lái và nhân viên kỹ thuật sừng sỏ mà chiến công được ghi lại bằng những trận bom ồ ạt ném xuống cầu đường, làng mạc, thành thị miền Bắc

1. Trong thần thoại Hy Lạp, gót chân của A-sin là chỗ duy nhất có thể bị tử thương trên cơ thể bất khả xâm phạm của A-sin. Pa-rix đã bắn trúng mũi tên độc vào gót chân đó và làm chết A-sin.

nay chỉ còn là những xác chết, những kẻ tàn phế... Henri Hên ra lệnh huy động toàn bộ lực lượng an ninh Sài Gòn lùng bắt bất cứ "kẻ tình nghi" nào và rượt theo dấu vết "bọn khủng bố". Cái đầu nhọn hoắt của hắn căng ra vì những ý nghĩ ngông cuồng, tàn bạo nhất. Hắn tưởng phát điên lên khi được tin chiếc Xim-ca đáng muôn vạn lần nguyên rủa đã chạy thoát ra vùng giải phóng Củ Chi.

- Bom! - Hắn gọi không quân, - Giội bom xuống trả đũa Củ Chi! Truy số mua xe hơi, tìm người chủ chiếc xe già và xe Xim-ca! - Hắn ra lệnh cho cảnh sát đô thành.

Việc truy số này không khó khăn. Chỉ nửa giờ sau, Hên nhận được báo cáo đích danh người đã mua hai chiếc xe đó là Nguyễn Thị Tài, điền chủ Bạc Liêu ở nhà số 6 đường N.

Lập tức Hên tổ chức và chỉ huy cuộc bố vây ngôi nhà đó. Hắn hiểu rõ hơn ai hết sự cần thiết phải tranh thủ từng giây, không cho mẹ con mụ điền chủ kia chạy thoát. Hắn tiếc đến tức thờ, thậm chí rủa mình đã không phát hiện nổi ngôi nhà bí mật đó, đã bỏ qua sự nghi ngờ của thằng chỉ điểm ở ngôi nhà số 4 N.

Cảnh sát Sài Gòn do một trung tá chỉ huy có chó săn và cố vấn Mỹ đi kèm bí mật bao vây ngôi biệt thự số 6 đường N. Theo lệnh đại tá Hên và giám đốc cảnh sát đô thành, chúng không được để lọt bất cứ một người nào trong biệt thự đó, bắt sống hoặc bắn bị thương những kẻ chống cự hoặc chạy trốn.



Lúc này khoảng gần trưa. Mẹ con “bà điên chủ” có lẽ vừa ăn xong bữa cơm sáng. Gió nhẹ nhẹ rung rung tấm rèm cửa viền đăng ten trắng muốt trên căn lầu làm phòng ngủ của Mỹ Liên. Tiếng ca nhạc vọng xuống từ một chiếc đài thu thanh. Tòa biệt thự nho nhỏ thoang thoang mùi hoa hồng trồng trên khu vườn sát phòng khách. Hình như nó không biết đến bước chân bọc nhung của “Thần chết” đang lết về phía nó.

Cảnh sát nguy vượt hàng rào, tản ra quanh những bức tường giáp nhà số 4 và số 2, súng chĩa về phía các cửa sổ. Một tốp do trung tá nguy và hai cố vấn Mỹ chỉ huy xông thẳng qua cổng chính, chia thành hai nhóm, một nhóm lên gác và một nhóm dưới nhà.

Cửa phòng Mỹ Liên và “bà điên chủ” đóng kín. Chúng gõ cửa. Không có tiếng trả lời. Chúng gõ lần thứ hai. Vẫn im phăng phắc. Chỉ có tiếng nhạc đài thu thanh vọng ra. Trung tá nguy ra lệnh cho một cảnh sát phá cửa. Tên này vừa co chân đạp, cánh cửa đã bật tung. Chúng ào vào, nòng súng chĩa vào chiếc giường buông màn trước mặt. Giường trải nệm trắng đã nhàu, gối lệch sang một bên nhưng... không có người. Đài thu thanh vẫn hát. Chúng trao đổi với nhau, tin chắc có người vừa trên giường nhảy xuống, đôi dép xinh xắn không kịp đi, tung mỗi nơi một chiếc. Chúng sục cả góc phòng, hất tung bàn ghế, mở các cánh tủ, leo ra hàng hiên, trèo lên mái nhà. Cũng không có ai!

Chúng chạy xuống cầu thang gác, cùng nhóm dưới nhà lục soát mọi góc ngách. Giày đinh chúng xéo nát

Bông Hồng Nhung

mấy khóm hồng đang ra hoa mon mớn; chúng chui vào nhà kho trong bếp, leo lên cả ống khói; vẫn không có một ai.

Viên trung tá nguy cùng hai cố vấn Mỹ xông vào phòng khách. Căn phòng quét vôi xanh dịu, cửa sổ mở ra một mảnh vườn. Nơi đây, cô con gái “bà điền chủ” thường tiếp khách và chơi tân nhạc. Trên chiếc bàn rộng giữa phòng, một lọ hoa men xanh cắm những bông “lay-on” trắng hầy còn tươi. Riêng chiếc đàn dương cầm không còn ở góc phòng nữa, chỉ có tập bản nhạc trên chiếc tủ con. Một cố vấn Mỹ cầm một bản lên coi: “Dòng sông Đa-nuýp xanh” của Giô-han Xtraux với chữ ký của Mỹ Liên. Đó là bản nhạc ưa thích mà con gái “bà điền chủ” vẫn tập hàng ngày.

Căn phòng lạnh ngắt, vắng lặng. Cho dù chúng có lộn ngược cả tòa nhà này, chúng cũng không tìm ra má con “bà điền chủ”, chúng cũng không thể thực hiện những ý định trả thù tàn bạo nhất đang nung chày cái đầu đầy áp cuống vọng của Hen-ri Hên. Mỹ Liên đã sống yên ổn ở một vùng hậu cứ. Suốt mấy ngày nay, cô không chịu rời trạm xá dã chiến. Tại đây, cô được chứng kiến một cuộc chiến đấu ác liệt khác mà kết quả của nó sẽ đem về cho người bạn gái thân thương nhất như đem về cho chính mình sự đau khổ hoặc hạnh phúc. Tất cả mọi bàn tay đồng chí cùng hết lòng kéo TK1 ra khỏi cái chết đã kề bên gối anh. Hy vọng cứu sống anh mới chỉ được nói tới sau cuộc giải phẫu phức



tạp kéo dài hai tiếng rưỡi đồng hồ. Mỹ Liên ngóng đợi H5 nhưng cô lại không muốn cho bạn phải chịu đựng cuộc thử thách vô cùng căng thẳng mà cô đang trải qua. Liên tình nguyện thức trắng đêm bên giường TK1 cho đến khi anh tỉnh dậy. Cô lo lắng theo dõi từng cử chỉ và sắc mặt chị y tá mỗi lần chị tới coi mạch và cặp nhiệt độ cho TK1. Lần đầu Mỹ Liên cảm thấy hoảng sợ trước sức mạnh của cái chết và tự kiểm chế mình bằng những khẩu lệnh của chính lòng mình: Không, không thể để “nó” cướp mất một con người đang là niềm an ủi duy nhất của một bà mẹ! Không thể để “nó” chia lìa hai kẻ đang yêu nhau thành hai linh hồn ở hai thế giới! Phải cứu bằng mọi giá những đứa con yêu của Tổ quốc! Không để ý gì hết đến mọi vật xung quanh, mọi giác quan của Liên hầu như lúc này chỉ còn tập trung vào việc quan sát từng nét đổi thay trên khuôn mặt xanh xao của người nằm đó. Cô sẵn sàng làm bất cứ việc gì để cứu anh, ngay cả việc cầu nguyện nếu như nó thật là một phương pháp thần thông. Cuộc đời của cô gắn vào cuộc đời của H5 như những đứa trẻ sinh đôi cùng được nuôi chung một dòng máu. Cô sẽ đau khổ biết chừng nào nếu má của anh và H5 đau khổ. Cô nghĩ với lòng biết ơn sâu nặng đến người bác sĩ trẻ tuổi vừa hoàn tất một ca mổ khó khăn đã nói với mình: “Có hy vọng cứu sống được anh ấy!”.

Đêm trong trạm xá. Im ắng, cái im ắng của rừng khuya, cây xào xạc mỗi lần một đợt gió thoảng qua.

Bông Hồng Nhung

Bỗng như có tiếng gọi thều thào qua hơi thở của cuộc sống trở lại dần trên cặp môi khô, nhọt nhọt của TK1. Mỹ Liên áp tai vào bên anh. TK1 vẫn nằm im thêm thiếp. Phải chăng mới chỉ là tiếng vọng của một điều đang mong ước thốt lên từ tấm lòng người con gái. Mỹ Liên lắng nghe, khắp khối: hơi thở của anh đều hơn theo nhịp đập của con tim đang trở lại cuộc hành trình không đứt đoạn của nó. Mỹ Liên ao ước: Giá bây giờ có H5! Anh sẽ sung sướng biết bao khi bừng tỉnh dậy sau một cơn mê dài gần cái chết, được thấy người đầu tiên ở bên mình là người mình thương nhất!

Mỹ Liên thở phào nhẹ nhõm, dựa lưng vào thành lán đưa mắt qua vòm cửa ngó mấy ngôi sao lấp lánh trên rừng cây. Sài Gòn chẳng có sao, ở đây mới có dịp ngắm những chòm sao! Đã hơn một giờ khuya. Liên bỗng dung nhớ ngôi nhà với bao nhiêu kỷ niệm đã chứng kiến những chuyển biến quan trọng trong đời mình và từng chặng trường thành trên một mặt trận mà cô đã tham gia. Liên tiếc không biết những gì đang xảy ra trong ngôi nhà đó kể từ bữa ra đi rất vội vàng. Cô hình dung: Chúng nó xông tới, đập phá tất cả những đồ vật quen thuộc còn để lại; chúng sục các góc ngách hơn cả một đàn chó béc-giê. Liên như nhìn thấy những đôi mắt đục ngầu vì thất bại của chúng và đôi môi xúc động của cô lại khẽ nhích một nụ cười khoan khoái. Tuy nhiên có những chuyện thật đã xảy ra mà cô



không thể hình dung hết, có lẽ vì nó vượt sức mừng tượng của cô.

Sau khi sục khắp nơi trong ngôi nhà số 6 đường N, chúng tụ tập nhau ở phòng khách. Chúng giận sôi lên vì những kẻ chúng muốn moi gan đã biến mất có lẽ chỉ sớm hơn chúng chưa đến hai tiếng đồng hồ; căn phòng trang nhã, nơi Mỹ Liên hàng ngày chơi dương cầm im phăng phắc. Không còn đâu bóng dáng nàng tiểu thư yêu kiều và “bà điên chủ” lịch thiệp; có chăng chỉ còn lại bức chân dung “ông chủ” đeo thẻ ngà, đội mũ cánh chuồn mà nhiều người cứ tưởng là ông chồng quá cố của bà chủ treo trang trọng trên tường cao. Ông ta như nghiêm nghị, như châm chọc, như chế giễu chúng nó. Thằng cố vấn Mỹ chĩa súng bắn giữa mặt ông ta. Mảnh kính vỡ ra, rơi là tả. Tên trung tá ngụy gạt lọ hoa xuống sàn, gí dưới chân nó những bông lay-ơn trắng và bản nhạc của Giô-han Xtraux...

Hà Nội, mùa xuân 1975

MỤC LỤC

I.	<i>Bà chúa thứ 12</i>	5
II.	<i>Cắt cánh từ Ha-oai</i>	98
III.	<i>Hoa hồng nhung</i>	195
IV.	<i>Bí mật xe 635</i>	361